

**TẬP SAN
SỐ 06**

HỘI CỰU HỌC SINH – SINH VIÊN PHÚ YÊN

**CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI HỘI CỰU HỌC SINH - SINH VIÊN PHÚ YÊN
LẦN THỨ V, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

**Hương Xuân 2021
TÂN SỬU**





HỘI CỰU HỌC SINH - SINH VIÊN PHÚ YÊN

TRƯỜNG PHỔ THÔNG DUY TÂN

DUY TAN SCHOOL



Ông Huỳnh Tấn Việt - Bí thư Tỉnh ủy, ông Phan Đình Phùng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh dự họp mặt đầu xuân cùng Hội cựu HS-SV vào ngày 29/01/2020, mừng 5 Tết Canh Tý.



Ông Phạm Đại Dương - Bí thư Tỉnh ủy Phú Yên thăm và chúc mừng Trường Phổ thông Duy Tân nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2020.

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

ĐÀO TẤN LỘC

Chủ tịch Hội Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên.

BAN BIÊN TẬP

HUỲNH BÁ LÂN

LÊ NHƯỜNG

PHẠM VĂN TÍN

PHAN LONG CÔN

PHAN THANH BÌNH

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

PHAN THANH BÌNH

TRẦN THU HẰNG

KHÔI NGUYỄN

HOA HUYỀN

THIẾT KẾ VÀ TRÌNH BÀY

PHAN THANH

KHÔI NGUYỄN

KIM LIÊN

LY NA

ẢNH BÌA

Bãi Ôm Sông Cầu

Ảnh: DƯƠNG THANH XUÂN

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

*Số 04/GP-STTTT, Sở Thông tin - Truyền thông Phú Yên
cấp ngày 11/01/2021.*

In 1.000 cuốn khổ 19x27cm tại
Công ty CP In - TM Phú Yên, 396 Hùng Vương, phường 7,
TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
In xong và nộp lưu chiểu tháng 1/2021.

Cùng bạn đọc và anh chị em

Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên



Tập san số 6 Hội Cựu học sinh - Sinh viên Phú Yên mừng Xuân Tân Sửu 2021 là ấn phẩm đặc biệt chào mừng Đại hội Đại biểu Hội cựu học sinh - sinh viên Phú Yên khóa V (nhiệm kỳ 2020 - 2025) được tổ chức trọng thể ngày 16/01/2021 tại Trường Phổ thông Duy Tân - ngôi trường do Hội cựu học sinh - sinh viên Phú Yên sáng lập sắp tròn 20 năm.

Tập san số 6 dành nội dung trang trọng đánh giá hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ 5 năm qua, khẳng định hướng hoạt động tích cực của Hội trong 5 năm tới theo hướng tôn chỉ mục đích của Hội đã đề ra.

Tập san số 6 tiếp tục giành một phần nội dung để phản ánh sức xuân của ngôi trường Duy Tân đang chuẩn bị bước vào tuổi hai mươi với những thành quả đáng tự hào về một mô hình giáo dục vượt trội với mục tiêu đào tạo học sinh thành những "công dân toàn cầu, bản sắc Việt Nam" đáp ứng tốt yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao nguồn nhân lực mới trong công cuộc đổi mới và hội nhập của quê hương đất nước.

Bên cạnh đó cũng đề cập đến một số ngôi trường một thời kỳ vang bóng và những ngôi

trường được xây dựng bởi sức dân và lòng dân sau ngày hòa bình, thống nhất đất nước.

Là giai phẩm xuân, Tập san số 6 dành một số nội dung về hồn tết quê hương và chuyên trang văn hóa, văn nghệ, những sáng tác tâm huyết của các cựu học sinh - sinh viên qua các thời kỳ.

Hy vọng những nội dung phong phú và bổ ích ấy sẽ mang đến cho tất cả chúng ta một món quà xuân đầy ý nghĩa để cùng hướng đến một mùa xuân mới, một năm mới đầy triển vọng của quê hương Phú Yên ghi dấu ấn kỷ niệm 410 năm vùng đất này có tên trên bản đồ tổ quốc, của một Phú Yên đã vượt qua bao thách thức của nghèo đói lạc hậu, của chiến tranh, của thiên tai, dịch bệnh để mạnh mẽ tiến về phía trước.

Tập san số 6 tiếp tục thể hiện mạch cảm xúc tri ân những bậc thầy, cô giáo trong dòng chảy lịch sử giáo dục Phú Yên, những kỷ niệm sâu lắng về trường xưa lớp cũ ghi nhận những thành quả nổi bật của thế hệ học sinh - sinh viên Phú Yên hôm nay trên bước đường lập thân lập nghiệp ở quê nhà và mọi miền đất nước, kể cả những phương trời xa.

Với ý nghĩa ấy, tôi trân trọng giới thiệu Tập san số 6 cùng quý bạn đọc và các thế hệ Cựu học sinh - sinh viên Phú Yên và lời chúc xuân sức khỏe, hạnh phúc, an lạc.

Trân trọng

ĐÀO TẤN LỘC

Chủ tịch Hội Cựu Học sinh - Sinh viên Phú Yên

TỰ HÀO MỘT NHIỆM KỲ ĐẦY DẤU ẤN, TIẾP TỤC ĐƯA HỘI PHÁT TRIỂN

LÊ NHƯỜNG

Phó Chủ tịch TT Hội cựu HS - SV Phú Yên

Hội Cựu Học sinh - Sinh viên (HS-SV) Phú Yên khóa IV đã có một nhiệm kỳ đậm dấu ấn với nhiều hoạt động ý nghĩa, phát huy truyền thống “tương thân tương ái, đoàn kết cùng nhau góp phần xây dựng quê hương”. Nhiệm kỳ 2020-2025, Hội tiếp tục củng cố tổ chức Hội phát triển, đưa hoạt động của Hội phát triển toàn diện, tiếp tục là mái ấm, nơi gắn kết tình cảm bạn bè, đồng viên, hỗ trợ nhau trong công việc, cuộc sống; đồng thời bồi dưỡng và chấp cánh cho hoài bão, ước mơ của thế hệ trẻ.



Đại hội Hội cựu HS-SV lần thứ IV, nhiệm kỳ (2014-2019) vào ngày 14/9/2014

Củng cố tổ chức Hội, chăm lo “đứa con Duy Tân”

Với phương châm đưa Hội Cựu HS-SV tỉnh trở thành điểm tựa, nơi kết nối tình yêu thương qua hành động thiết thực, trong nhiệm kỳ 2014-2019, Hội đã tiếp tục duy trì

và củng cố hoạt động các chi hội cựu học sinh ở các trường học trong và ngoài tỉnh Phú Yên theo mô hình giao lưu, gặp gỡ, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau; đóng góp hỗ trợ học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và góp kinh phí hỗ trợ xây dựng, tu sửa ngôi trường thân



*Lãnh đạo tỉnh và Hội cựu học sinh-sinh viên gặp mặt đầu năm 2020 - Xuân Canh Tý
vào ngày mừng 5 Tết tại trường PT Duy Tân*

yêu mà ngày xưa mình đã trải qua tuổi học trò. Hội đã thành lập được nhiều Chi hội cựu HS-SV Phú Yên tại: Tỉnh Khánh Hòa, Trường phổ thông Duy Tân tại TP Hồ Chí Minh và tại Trường phổ thông Duy Tân, Trường trung học Bồ Đề Tuy Hòa (nay là Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi), Trường trung học Văn Minh; đồng thời sắp xếp và bố trí Văn phòng làm việc của Hội tại Trường phổ thông Duy Tân. Mỗi năm, Ban chấp hành Hội đều họp hai lần vào dịp mừng 5 Tết Âm lịch và vào dịp khai giảng năm học mới tại Trường phổ thông Duy Tân.

Với trách nhiệm là một tổ chức xã hội tự nguyện của những cựu HS - SV Phú Yên đang sinh sống trong và ngoài tỉnh cũng như ở nước ngoài, Hội đã vận động và thành lập Trường phổ thông Duy Tân từ năm học 2002-2003. Hội đã dành nhiều sự quan tâm, tích cực hỗ trợ mọi hoạt động, góp phần không nhỏ vào sự phát triển và lớn mạnh của ngôi trường này, đưa trường Duy Tân ngày càng mang vóc dáng một ngôi trường với quy mô hiện đại hướng đến chuẩn quốc tế, đào tạo "Công dân toàn cầu bản sắc Việt Nam" của giáo dục Phú Yên và khu vực miền Trung. Đây

còn là niềm tự hào của anh chị em cựu HS-SV Phú Yên, của những người trực tiếp hoặc gián tiếp góp công, góp của xây dựng nên ngôi trường chất lượng cao này.

Nhiều hoạt động vì quê hương đất Phú

Nhiệm kỳ qua, hoạt động của Hội tiếp tục tập trung vào hai lĩnh vực chính là công tác khuyến học khuyến tài và công tác ái hữu, trong đó công tác khuyến học khuyến tài là chủ trương cốt lõi trong hoạt động của Hội từ khi tái lập (1990). Từ năm 2014 đến nay, Ban chấp hành Hội tham gia cùng đoàn cứu trợ của Bà Mai Thị Hạnh (phu nhân Nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang), Hội đồng quản trị, Ban giám hiệu cùng học sinh Trường phổ thông Duy Tân chung tay đóng góp ủng hộ 1,7 tỉ đồng cho quỹ nạn nhân chất độc da cam dioxin của tỉnh Phú Yên, thăm hỏi và hỗ trợ cho những người nghèo, cụ già neo đơn, nạn nhân chất độc màu da cam.

Cùng với đó, Ban chấp hành Hội đã trao hơn 250 suất học bổng với tổng trị giá hơn 300 triệu đồng cho các học sinh giỏi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn của các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh nhằm khuyến



Thường trực Hội cựu HS-SV cùng Hội đồng quản trị trường PT Duy Tân làm việc với Tổ chức Gateway Education Global

khích các em vươn lên đạt nhiều thành tích cao trong học tập; hỗ trợ em Từ Nam Anh, học sinh lớp 12 chuyên Hóa Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh ra Hà Nội ôn thi Học sinh giỏi quốc tế; phối hợp với Vườn ươm tài năng chi nhánh Phú Yên của Giáo sư Ngô Bảo Châu tặng 49 suất học bổng cho học sinh THCS đạt thành tích cao trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh.

Từ năm học 2016-2017 đến nay, hàng năm, Ban chấp hành Hội đều khen thưởng từ 15-20 giáo viên của các trường THCS trong tỉnh có thành tích xuất sắc trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh, mỗi phần quà trị giá 1 triệu đồng.

Tiếp nối các hoạt động nhân đạo, nhân ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4), Ngày người cao tuổi (1/10) và Tết Trung thu năm 2017, Hội phối hợp với Trường phổ thông Duy Tân thăm, tặng 59 suất quà gồm bánh kẹo và tiền mặt với tổng trị giá 10 triệu đồng cho người có công, người già neo đơn không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, trẻ em bị bỏ rơi, người khuyết tật, người tâm thần lang thang đang nuôi dưỡng tại Trung tâm Nuôi dưỡng

người có công và Bảo trợ xã hội tỉnh; tặng quà cho trẻ em khuyết tật nhân dịp Tết Trung thu tại Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Phú Yên (trường Niềm Vui). Ngoài ra, Hội còn thường xuyên gửi lẵng hoa chúc mừng các trường học trong tỉnh khi có các sự kiện lớn.

Bên cạnh đó, công tác ái hữu cũng tiếp tục được Hội Cựu HS-SV Phú Yên quan tâm thực hiện với mong muốn phát triển Hội trở thành mái nhà chung, gắn kết các cựu HS, SV có cùng tâm huyết xây dựng quê hương. Bên cạnh thăm hỏi, hỗ trợ các hội viên bị bệnh tật, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, Hội và các chi hội còn tổ chức các buổi họp mặt, trao đổi, tạo tình cảm gắn bó, giữ được mối quan hệ thân thiết, bền vững giữa các hội viên. Để thông tin hoạt động của hội và chuyển tải tình cảm, tâm tư của hội viên, từ năm 2014 tới nay, Hội đã phát hành 6 tập san vào dịp Tết Âm lịch hàng năm đáp ứng mong mỏi của đông đảo quý hội viên của Hội.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động Hội

Tiền thân của Hội Cựu HS-SV Phú Yên là Hội Ái hữu Cựu học sinh trung học Phú Yên,

với mục đích xây dựng Hội trở thành mái ấm, nơi gắn kết tình cảm bạn bè, đồng viên, hỗ trợ nhau trong công việc, cuộc sống; đồng thời đẩy mạnh các hoạt động tri ân, bồi dưỡng và chăm sóc cho hoài bão, ước mơ của thế hệ trẻ. Qua 4 kỳ đại hội, mục đích này của Hội được khóa sau tiếp nối truyền thống, thành quả của khóa trước, tiếp tục đẩy mạnh và phát huy. Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Hội Cựu HS-SV Phú Yên khóa V sẽ tiếp tục cải tiến tổ chức sinh hoạt Ban chấp hành Hội ngày càng đa dạng về hình thức như: họp trực tiếp, họp trực tuyến; tăng cường trao đổi thông tin về hoạt động của Hội qua mạng xã hội: tin nhắn, email, zalo, facebook... Tiếp tục thành lập các Chi hội ở các trường trong và ngoài tỉnh, tiếp nhận hình thức tổ chức Ban liên lạc cựu học sinh theo khóa của các trường phổ thông, trường đại học; đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt ở các chi hội, phân hội. Tổ chức tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị của các hội viên, các cựu HS-SV đóng góp xây dựng tỉnh nhà.

Phối hợp cùng với Hội Sinh viên tỉnh Phú Yên và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tổ chức gặp mặt sinh viên xuất sắc tiêu biểu đang học tập trên mọi miền Tổ quốc nhân Tết Nguyên đán hằng năm tại tỉnh nhà;



Ông Đào Tấn Lộc - Chủ tịch Hội cựu HS - SV chứng kiến Lễ ký kết hợp tác đào tạo giữa Trường PT Duy Tân với British Council và Hacic International Language Center

Hội cũng sẽ tiếp tục vận động các hội viên, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm đóng góp kinh phí để phát học bổng cho HSSV, giúp đỡ HSSV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vươn lên trong học tập; Tiếp nhận đỡ đầu, phát thưởng dành cho học sinh THCS giỏi cấp tỉnh. Ngoài ra, Hội cũng sẽ tích cực hưởng ứng chương trình hành động của MTTQ Việt Nam tỉnh Phú Yên trong các hoạt động xã hội; tiếp tục hợp tác với các tổ chức thiện nguyện trong và ngoài tỉnh, cùng Trường phổ thông Duy Tân đẩy mạnh công tác từ thiện.



Hội cựu HS - SV cùng Đoàn từ thiện và các học sinh trường PT Duy Tân tham gia tặng quà Tết yêu thương 2019 - Xuân Kỷ Hợi

Với Trường phổ thông Duy Tân, “đứa con đầu lòng” của Hội Cựu HS-SV Phú Yên, trong nhiệm kỳ 2020-2025, Hội cùng Hội đồng quản trị, Ban giám hiệu, hội đồng sư phạm tiếp tục và kiên trì hưởng ứng chủ trương “xã hội hóa giáo dục”, xây dựng thành công Trường phổ thông Duy Tân đạt tiêu chuẩn quốc tế, góp phần vào sự phát triển giáo dục tỉnh nhà □

Hội cựu học sinh - sinh viên Phú Yên:

TỪ ĐẠI HỘI TỚI ĐẠI HỘI

PHAN LONG CÔN

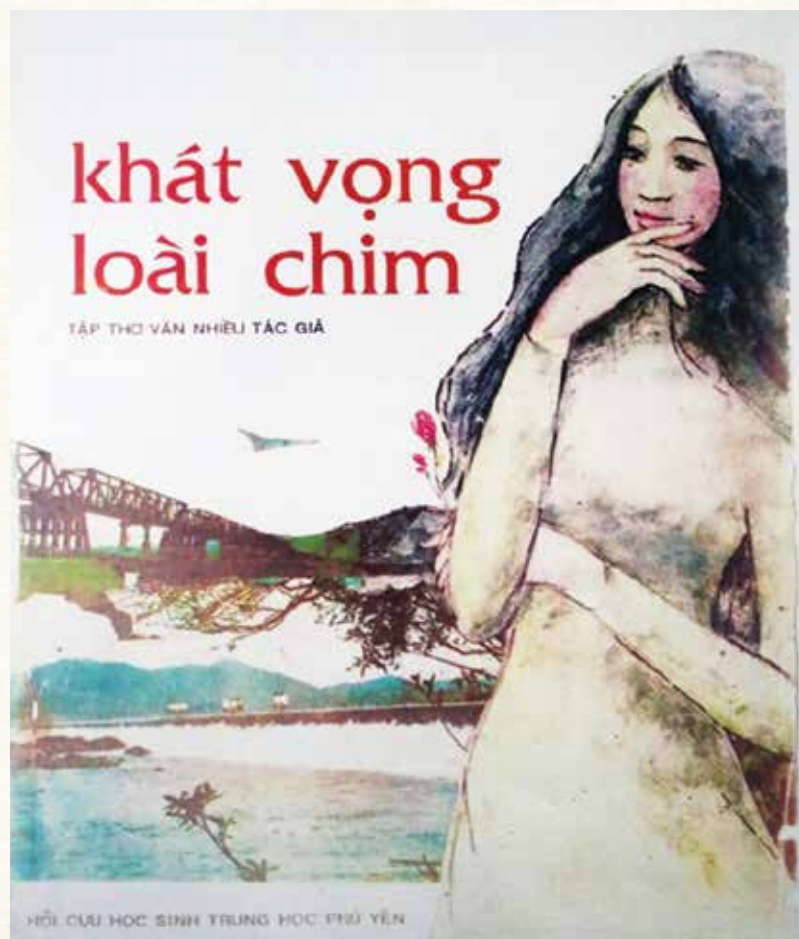
I. BỐI CẢNH THÀNH LẬP HỘI

Kể từ năm học 1963 - 1964, học sinh Trung học Nguyễn Huệ đổ Tú tài II của tỉnh có số lượng khá đông bắt đầu đi vào các trường đại học. Trước đó cũng có học sinh Phú Yên vào các trường đại học nhưng số lượng ít, sự tập trung không đáng kể. Từ năm 1965 trở đi, số sinh viên Phú Yên đông dần lên tại các Viện Đại học Sài Gòn, Huế, Đà Lạt, nhưng vẫn đông nhất là ở tại Sài Gòn. Sinh viên Phú Yên gặp nhau trên các giảng đường đại học. Lớp trước, lớp sau có dịp làm quen giúp đỡ nhau, dìu dắt nhau trong các sinh hoạt, đặc biệt là giúp đỡ nhau mỗi khi có người bị ốm hoặc tai nạn. Chính vào những dịp như vậy, anh em mới đặt câu hỏi tại sao chúng ta không có một tổ chức liên kết các nhóm sinh viên Phú Yên đang sống rời rạc khắp nơi lại

để thuận tiện cho việc giúp đỡ nhau hơn hoặc các sinh hoạt vui chơi, giải trí có tình đồng hương?

Từ năm học 1965 - 1966, nhóm các anh Trần Văn Long, Nguyễn Xuân Lập, Phan Thanh Đạm, Bùi Ngọc Sơn, Phan Long Côn, Nguyễn Tài Sang... thường quy tụ các anh em Phú Yên mở rộng liên lạc giới thiệu cho nhau những nơi thuận tiện, rẻ tiền hoặc cùng chung thuê nơi ở hoặc giới thiệu cho nhau những gia đình có nhu cầu kèm học sinh để được ăn ở trong nhà và có khoản tiền thù lao nho nhỏ. Thời gian này đời sống ở quê nhà còn nhiều khó khăn, anh em phải tiết kiệm hoặc phải tự túc để tiếp tục việc học. Từ những thực tế này, nhóm anh em đồng hương Phú Yên gắn bó và mở rộng dần ra đi đến việc thành lập Hội cựu học sinh trung học Phú Yên.

Nhiều buổi họp liên tục để bàn việc thành lập Hội, buổi họp quy tụ được đông đảo sinh viên Phú Yên nhất có lẽ là buổi họp cuối cùng để cử ra một số các anh tiến hành việc thành lập Hội. Các anh Nguyễn Văn Chính, Nguyễn Văn Tăng đứng ra làm thủ tục



xin phép thành lập Hội. Các anh Huỳnh Tấn Thông, Trần Văn Long, Phan Thanh Đạm, Nguyễn Xuân Lập... lo việc soạn thảo Điều lệ. Mãi đến năm 1970 Hội Ái hữu Cựu Học sinh Trung học Phú Yên mới được cấp giấy phép chính thức số 142/BNV/1970. Trong nhiều nhiệm kỳ của Ban chấp hành chi Hội có các anh, chị sau đây tham gia: Nguyễn Phụng Thoại, Hồ Ngan, Nguyễn Ninh, Nguyễn Yểng, Phan Thị Yển, Trần Kim Tiến, Lê Kim Anh, Lê Văn Thứng, Minh, Cường, Thái, Phạm Hoàng, Phạm Văn Tín...

Tổ chức của Hội gồm 3 cấp: BCH tỉnh Hội; BCH chi Hội và phân chi Hội.

II. TỔ CHỨC HỘI

Ban chấp hành tỉnh hội được đặt tại Thị xã Tuy Hòa, tỉnh lỵ của tỉnh Phú Yên, gồm có Chủ tịch, 1 Phó Chủ tịch và nhiều ủy viên phụ trách các mảng văn nghệ, thể dục thể thao, học tập, xã hội... Ban chấp hành tỉnh hội được bầu cử trực tiếp, bỏ phiếu kín, ứng cử theo liên danh. Nhiệm kỳ đầu là 2 năm, sau đó nhiệm kỳ còn lại là 1 năm. Ban chấp hành tỉnh hội có nhiệm vụ đối ngoại và phối hợp với các hoạt động của các chi hội.

Ban chấp hành tỉnh hội lần lượt các nhiệm kỳ sau đây:

Đại hội lần I có nhiệm kỳ 2 năm 1970 - 1972 tổ chức năm 1970 tại trường Nguyễn Huệ.



Những người trúng cử vào Ban chấp hành gồm có các ông bà: NCH, Phan Long Côn, Lê Thị Kim Tuyến ...

Trong nhiệm kỳ này, Ban chấp hành hội đã tổ chức được các chi hội cựu học sinh trung học Phú Yên tại Sài Gòn, Đà Lạt, Quy Nhơn, những nơi này có sinh viên học các trường đại học, cao đẳng; liên kết với các chi hội tổ chức các hoạt động xã hội như đêm văn nghệ giao lưu với các trường trung học tại thị xã Tuy Hòa mà trọng tâm là trường Nguyễn Huệ. Tổ chức in tài liệu ĐƯỜNG VÀO ĐẠI HỌC giúp các học sinh, sinh viên chuẩn bị chọn ngành nghề và các bước thủ tục vào các trường đại học; phối hợp với chi hội Đà Lạt tổ chức các sinh hoạt vui chơi giải trí trong dịp tết truyền thống như dựng cây nêu tại ngã 5 thị xã Tuy Hòa, tổ chức gian hàng hoa Đà Lạt để gây quỹ và hỗ trợ sinh viên nghèo...

Đại hội lần II vào mùa hè năm 1972, nhiệm kỳ còn lại là 1 năm. Vì trước đó có cá nhân trong Ban chấp hành hội đã ra ứng cử và trúng cử dân biểu Quốc hội. Do đó để tránh tình trạng lợi dụng uy tín của hội để tham gia vào các hoạt động của chính quyền và các tổ chức khác. Khi tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và nhận một công tác nào đó của chính quyền thì phải từ chức trong Ban chấp hành hội. Nhiệm kỳ này gồm có các ông bà: Đàm Khánh Hạ, Phan Long Côn, Lê Thị Kim Tuyến... Trong nhiệm kỳ này có xảy ra trường hợp 1 học sinh của Nguyễn Huệ bị cảnh sát bắn chết vì vi phạm giao thông. Ban chấp hành đã tham gia cùng các tổ chức xã hội tôn giáo khác ra tuyên cáo phản đối chính quyền và tổ chức quy mô tuần hành từ trường Nguyễn Huệ đi hết đường Trần Hưng Đạo vào đến nghĩa trang chôn cất của nạn nhân.



Đại hội lần III và đại hội lần IV, Chủ tịch Ban chấp hành Hội lần lượt là các anh Nguyễn Hữu Bằng, Nguyễn Phụng Lãnh. Các nhiệm kỳ này tiếp tục các hoạt động như các nhiệm kỳ trước. Nhiệm kỳ IV là nhiệm kỳ cuối cùng của Ban chấp hành hội cựu học sinh trung học Phú Yên. Sau 01/4/1975, Hội tạm ngưng hoạt động.

Giai đoạn từ năm 1990 đến nay:

Nhiệm kỳ đầu tiên sau ngày tái lập tỉnh (nhiệm kỳ I & II)

Sau khi tái lập tỉnh Phú Yên, nhiều anh chị em cựu học sinh trung học Phú Yên có mặt ở Phú Yên đông đảo và tham gia vào các hoạt động của chính quyền tại Phú Yên. Từ đó nảy sinh ra ý kiến tái lập Hội cựu học sinh trung học Phú Yên, nòng cốt là các anh Lương Công Đoan, Bùi Ngọc Sơn, Phan Long Côn, Nguyễn Hoàng Hạnh và nhiều anh em tích cực tham gia vận động thành lập hội.

Nhiều cuộc vận động sâu rộng tập hợp được nhiều anh em. Các cuộc họp nhiều khi có đến năm bảy chục người, địa điểm thường mượn ở hội trường của Ủy ban nhân dân thị xã Tuy Hoà, hội trường của thị đội thị xã Tuy Hoà, hội trường của Ủy ban mặt trận tổ quốc. Anh Lương Công Đoan chủ trì các cuộc họp, các thành viên tham gia tích cực như: Nguyễn Hoàng Hạnh, Đào Tấn Lộc, Trương Văn Ba... Anh Phan Long Côn được phân công viết thư ngỏ thành lập hội và cùng với anh Nguyễn Hoàng Hạnh soạn điều lệ của Hội. Sau đó anh Nguyễn Hoàng Hạnh được phân công làm thủ tục xin phép giấy phép hoạt động của Hội. Giấy phép chính thức do MTTQVN tỉnh cấp số 23/QĐ ngày

25/03/1990. Văn phòng hoạt động lúc đó là nhà của anh Bùi Ngọc Sơn số 7 Phan Bội Châu thị xã Tuy Hoà.

Nhiệm kỳ thứ I Ban chấp hành Hội gồm có 14 Ủy viên Ban chấp hành và cử các anh:

Lương Công Đoan - Chủ tịch

Nguyễn Hoàng Hạnh - Phó Chủ tịch

Phan Long Côn - Phó Chủ tịch

Bùi Ngọc Sơn - Tổng Thư kí
(Khi anh Bùi Ngọc Sơn mất anh Huỳnh Công Nhân thay thế, văn phòng tạm thời của Hội lúc bấy giờ là nhà của anh Huỳnh Công Nhân số 38 đường Nguyễn Trãi)

Theo điều lệ nhiệm kỳ là 5 năm (từ 1990-1995) nhưng do anh Lương Công Đoan mất năm 1998, anh Nguyễn Hoàng Hạnh được Ban chấp hành thống nhất giữ Quyền Chủ tịch cho đến 2003. Như vậy, nhiệm kỳ này kéo dài trở thành nhiệm kỳ kép (2 nhiệm kỳ).

Hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ này là:

1. Vận động tiền, hiện vật để khen thưởng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh khó khăn, học sinh vùng xa, học sinh miền núi.

2. Tổ chức cuộc thi thơ - văn in thành tuyển tập "Khát vọng loài chim" năm 1991. Đây là



Một số UVBCH (nhiệm kỳ I, II) về trường PT Duy Tân thực hiện NQ của Đại hội để xây dựng trường.

cuộc thi thơ - văn đầu tiên của tỉnh Phú Yên trong hoạt động văn học nghệ thuật.

3. Tích cực vận động xây dựng trường Duy Tân. Cuộc vận động lâu dài và sâu rộng trong cựu học sinh trung học Phú Yên từ Phú Yên đến thành phố Hồ Chí Minh và các chi hội khác.

Nhiệm kì III:

Nhiệm kì này được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân thị xã Tuy Hoà năm 2003 chủ trì Đại Hội gồm có các anh Nguyễn Tiến Toàn, Võ Châu, Nguyễn Hoàng Hạnh, Phan Long Côn. Đại hội thống nhất bầu Ban chấp hành Hội gồm 35 Ủy viên và cử các anh:

Nguyễn Thành Quang - Chủ tịch

Phan Long Côn - Phó chủ tịch

Huỳnh Bá Lân - Phó chủ tịch

Nguyễn Thái Học - Phó chủ tịch (bổ sung vào giữa nhiệm kì)

Hoạt động của Hội:

1. Lúc bấy giờ, trường Duy Tân đang đi vào hoạt động, một số thành viên trong Ban chấp hành tham gia vào Ban giám hiệu điều hành trường.

2. Dưới sự chủ trì của anh Nguyễn Thành Quang, tiếp tục vận động mở rộng mặt bằng của trường Duy Tân từ 1.5ha đến 5.1ha.

3. Tiếp tục ổn định, duy trì và phát triển trường Duy Tân. Từ 500 học sinh lên đến hơn 900 học sinh. Niên khoá 2003-2004, mở lớp chất lượng cao với sự tài trợ của anh Huỳnh Bá Lân (phó Chủ tịch Hội kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị). Niên khoá 2006-2007, tổ chức lớp ngôi sao học phí cao, tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, thu hút được nhiều học sinh. Niên khoá 2012-2013, kí kết hợp tác với Teach Beyond, tổ chức dạy tiếng Anh tăng cường ở các lớp cấp 1 và cấp 2, làm nền tảng cho sự phát triển Phân hiệu quốc tế sau này.

4. Về hoạt động văn hoá-nghệ thuật:

Hội cựu học sinh trung học Phú Yên và trường Duy Tân phối hợp với Liên hiệp Hội văn học-nghệ thuật tỉnh Phú Yên, tổ chức 2 đợt thi văn-thơ: Năm 2007 tổ chức thi toàn tỉnh về truyện ngắn và đã xuất bản được tuyển tập “Rồi sẽ như gió bay xa”. Năm 2009 tổ chức thi thơ trong toàn tỉnh và đã xuất bản được tập thơ “Vọng Làng”. Cũng trong 2007 phối hợp với Nhà xuất bản Nông nghiệp ra mắt tác phẩm “Phú Yên thời khai hoang lập làng” của ông Trần Sĩ Huệ. Cũng trong năm này, hỗ trợ anh Nguyễn Tiến Toàn và nhà thơ Nguyễn Kim Ngân- tác giả bài thơ “Người mẹ bàn cờ” xuất bản tập “Sông chảy bên trời”.

5. Nhiệm kỳ này, quỹ của Hội dựa vào sự đóng góp hỗ trợ từ bên ngoài. Anh Nguyễn Thái Học khi làm Bí thư Tỉnh đoàn với sự hướng dẫn của anh Nguyễn Thành Quang đã tổ chức một cuộc vận động tài chính từ các Sở ban ngành, tổ chức xã hội. Kết quả thu được gần 50 triệu đồng. Thân mẫu anh Trần Văn Long đã ủng hộ từ tiền phúng điếu 30 triệu đồng. Tất cả khoản tiền đó đều gửi vào ngân hàng để lấy lãi phát học bổng cho học sinh giỏi và giúp đỡ cho học sinh nghèo.

Nhiệm kỳ này kéo dài từ 2003-2014.

Nhiệm kỳ IV (2014-2019)

Tổ chức Đại hội tại hội trường Tỉnh đoàn Thanh niên với sự chủ trì của các anh Nguyễn Thành Quang, Đào Tấn Lộc, Huỳnh Bá Lân, Phan Long Côn.

Đại hội đã bầu 27 ủy viên vào Ban chấp hành Hội và cử các anh:

Đào Tấn Lộc - Chủ tịch

Huỳnh Bá Lân - Phó Chủ tịch

Lê Nhường - Phó Chủ tịch

Phạm Văn Tín - Tổng Thư kí

Tại Đại hội này đã đổi tên Hội cựu học sinh

Trung học Phú Yên thành Hội cựu học sinh - sinh viên Phú Yên.

Hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ này tập trung vào các việc sau đây:

1. Thúc đẩy hỗ trợ các hoạt động giáo dục. Về mặt tài chính, Hội không phải bận tâm lo vận động tài chính từ bên ngoài vì theo điều lệ của Hội, trường Duy Tân chuyển cho Hội một khoản tiền nhất định theo cổ tức mà Hội đã đóng góp cổ phần bằng nhiều cách.

2. Việc đầu tiên là Hội đã tổ chức phát thưởng cho học sinh giỏi của trường, học sinh các trường trung học cơ sở trong toàn tỉnh đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp tỉnh. Hoạt động này cho thấy Hội cựu HS_SV Phú Yên không chỉ quan tâm đến giáo dục của trường Duy Tân mà còn quan tâm, động viên đến sự học tập của học sinh cả tỉnh.

3. Hội cũng đã bắt đầu liên hệ đến các hoạt động của Hội khoá cựu học sinh trung học trong tất cả các trường của tỉnh nhằm xây dựng một ban liên lạc để phối hợp gắn kết trong các dịp họp mặt, lễ hội quy mô lớn.

4. Hội cũng đã tham gia các hoạt động từ thiện từ các tổ chức ở thành phố Hồ Chí Minh hỗ trợ nạn nhân bão lụt hoặc các hộ nghèo trong tỉnh.

5. Hằng năm, Hội cho xuất bản một tập san với nội dung phản ánh các hoạt động giáo dục trong tỉnh từ trước tới nay và đặc biệt là quảng bá sự phát triển của trường Duy Tân.

Nhìn chung, mỗi thời kỳ hoạt động của Hội có khó khăn và thuận lợi khác nhau nhưng các thành viên trong ban chấp hành của Hội vẫn giữ được nhiệt tình cá nhân và nuôi dưỡng ý thức phục vụ của Hội trong tất cả các mặt hoạt động xung quanh vấn đề giáo dục con em học sinh của chúng ta. Đây là mục tiêu xuyên suốt của Hội từ khi thành lập đến ngày hôm nay □

Vẫn mãi còn đó những tấm lòng ái hữu

ĐÀO TẤN LỘC

Chủ tịch Hội Cựu HSSV Phú Yên, Nguyên Bí thư Tỉnh ủy Phú Yên

Mới đó mà đã gần 50 năm rồi kể từ lúc tôi lần đầu tiên bước chân vào Sài Gòn để theo bậc đại học (1971) với một tâm trạng đầy lo lắng, mọi thứ đều lạ lẫm. Sau khi được mấy ông anh họ (anh Diệu, anh Trị) thu xếp được một chỗ ở tại phòng 313 Đại học xá Minh Mạng (tức ký túc xá Ngô Gia Tự ngày nay), tôi cảm cố ra sức ôn luyện để thi vào các trường Đại học mà mình đăng ký. Nói là chỗ ở tại cư xá cho oai, thật ra chỉ là một chỗ trải chiếu để tối ngủ và một ngăn học tủ do anh Diệu nhường lại để có thể bỏ ít quần áo và mấy đồ lặt vặt, còn bàn học thì xuống nhà ăn tìm chỗ ngồi học gần đến giờ ăn lui ra ngoài.

Việc thi tuyển vào các trường Y, Dược, Bách khoa, Nông nghiệp, Sư phạm ... thời đó cũng khó lắm vì tuyển sinh rất ít, như trường Đại học Nông Lâm Sóc mà tôi thi vào chỉ tuyển tổng cộng có 200 sinh viên. Thế cho nên khi được trúng tuyển vào khoa Nông học thì cả phòng 313 đều mừng cho tôi; báo hại phải khao một châu bánh mì, cà phê sáng. Thời ấy sinh viên ở Đại học xá phần lớn đều nghèo, nên bữa khao như thế đã xem là rôm rả rồi.

Tháng 10 năm đó, sau khi tôi nhập học độ gần tháng, thì anh em trong phòng báo cho tôi là Hội Ái hữu cuối tuần có tổ chức đi picnic ở Cồn Phụng – Mỹ Tho, thứ Bảy đi Chủ Nhật về, tiền xe ca thì Hội lo, chỉ phải góp tiền ăn.



*Tác giả (mang kính, thứ 4 phải qua)
cùng các bạn sinh viên Nông Lâm Sóc*

Hội Ái hữu - tên đầy đủ là Hội Ái hữu Cựu Học sinh Trung học Phú Yên - do mấy anh chị sinh viên học trước tôi tổ chức ra từ 1970, hồi ấy còn lạ lẫm với đám sinh viên mới chân ướt chân ráo vào Sài Gòn, nhưng dần sao được đi một chuyến vừa du lịch, vừa giao lưu gặp gỡ các sinh viên đồng hương đối với tôi là một điều hấp dẫn nên đăng ký tham gia.



Chuyến đi đó có khoảng 60, 70 người dự, đi trên hai xe ca xuôi về miền Tây, đến Mỹ Tho xuống đi tàu trên sông Tiền để ra Cồn Phụng thăm và ở lại tối hôm đó. Cồn Phụng nằm giữa sông Tiền, có cơ sở thờ tự do ông Đạo Dừa thành lập, thờ Phật và một số thánh thần, điện thờ đặt trên các trụ bê tông ở mé sông khi nước lên thì nước ngập đến giữa trụ, xung quanh điện thờ có một số phòng lớn trải chiếu dành cho người hành hương và cho du khách thuê. Chúng tôi thuê 3-4 phòng để ở, xếp hành lý xong cùng túa ra đi thăm các nơi thờ tự và những gia đình tín đồ của ông Đạo Dừa trên đảo. Nghe đồn ông Đạo Dừa chỉ ăn cơm dừa và uống nước dừa để sống, tín đồ rất tin ông, nói ông du học ở nước ngoài về, ngộ đạo và nhận đệ tử dạy cho kinh kệ để tu hành.

Đợt đi sinh hoạt giao lưu lần này mà Hội Ái hữu tổ chức chủ yếu là dành cho tân sinh viên, tôi nhớ là có các anh chị sinh viên năm 3, 4: như Nguyễn Phụng Thoại (Nông Lâm Súc), Trần Hữu An (Quốc gia Hành chính), Nguyễn Ninh, Nguyễn Yển (ĐH Luật), Phan Thị Yển (ĐH Văn khoa)... đứng ra điều hành Trại. Ban ngày đi tham quan, cơm tối xong thì tập hợp tại một phòng lớn để sinh hoạt, nghe các anh giới thiệu về Hội Ái hữu, về mục đích của Trại giao lưu lần này, và làm quen với nhau. Lần đó, tôi và nhiều bạn cùng lớp ở bậc trung học như : Hoan (ĐH Kỹ thuật Phú Thọ), Thận (ĐH Văn khoa), Lan (ĐH Luật), Minh (ĐH Khoa học),... đi thành một nhóm, có dịp làm quen với các nhóm khác và một số bạn sinh viên học các năm trên. Thật là vui vẻ và ấm áp tình đồng hương, qua đó càng thấy quý trọng tấm lòng của những anh chị thành lập Hội Ái hữu này.

Thời kỳ trước giải phóng, người Phú Yên ở Sài Gòn chưa nhiều và đều lo cặm cùi mưu sinh, nên chưa tổ chức Hội Đồng hương Phú Yên như bây giờ. Hồi ấy, sinh viên Phú Yên ở Sài Gòn cũng chỉ chừng 300 người, chủ yếu là sinh viên năm thứ Nhất (ghi danh học ở các trường Khoa học, Luật, Văn khoa, Vạn Hạnh ...) là chính. Bây giờ thì có Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên ở tỉnh, Hội đồng hương Phú Yên tại Tp. Hồ Chí Minh theo dõi, hỗ trợ cho Ban liên lạc Sinh viên Phú Yên, chứ thời đó không có các tổ chức này, thậm chí các trường Đại học cũng không có tổ chức quảng bá chiêu sinh ở các tỉnh như ngày nay nên học sinh muốn tìm hiểu về các trường Đại học đều rất khó khăn. Do vậy việc thành lập Hội Ái hữu Cựu học sinh Trung học Phú Yên (đã manh nha từ những năm trước 1970) nhằm kết nối, liên lạc, giúp nhau giữa anh chị em đi học, làm việc xa quê, hỗ trợ thông tin về bậc Đại học, Cao đẳng cho học sinh trong Tỉnh; vận động cựu học sinh đóng góp giúp đồng bào quê nhà khi có thiên tai... là một việc làm có ích cho tỉnh Phú Yên thời ấy.

Trong những năm học ở Sài Gòn từ 1971 - 1975, năm nào tôi cũng dự các sinh hoạt do Hội Ái hữu tổ chức. Các cuộc họp thường xuyên ở nhà ông Chính (đường Bùi

Viện), nhà ông Trần Cột (đường Trần Hoàng Quân, nay là đường Nguyễn Chí Thanh), ở trung tâm CPS (tại ngã 6 Cộng Hòa) ... đều có thông tin về hoạt động của Hội, về tình hình ở quê nhà, về một số anh chị em sinh viên có thành tích học tập tốt hoặc đang gặp hoàn cảnh quá khó khăn cần sự giúp đỡ ... Tôi còn nhớ các gương mặt đầy nhiệt tình trong các lần tổ chức: các anh Phan Long Côn, Võ Ba, Nguyễn Văn Tăng, Nguyễn Hữu Bằng, Nguyễn Phụng Thoại, Nguyễn Ninh, Nguyễn Yển, Phạm Hoàng, Phạm Văn Tín và các chị Lê Thị Kim Tuyến, Phan Thị Yển, Trần Thị Linh ... Cuộc gặp mặt đầu năm 1972 còn có các anh Trần Văn Long (Năm Hiên), Phan Thanh Đạm, Nguyễn Xuân Lập dự, đến giữa năm 1972 Chính quyền Nguyễn Văn Thiệu đàn áp mạnh phong trào SV-HS, anh Năm Hiên bị đưa đi Côn Đảo, anh Lập, anh Đạm ra trường lui vào



Tác giả (phải) và bạn học tại cồn Phụng- Mỹ Tho dịp trại giao lưu 10/1971

bí mật, không dự được nữa.

Tôi nhớ dịp Tết năm 1973 có tổ chức Trại giao lưu của Hội Ái hữu với học sinh Trường Trung học Nguyễn Huệ tại sân trường Nguyễn Huệ, lúc đó có các anh Nguyễn Phụng Lãnh, Đàm Khánh Hạ dự. Năm ấy, Hội có xuất bản tập "Đường vào Đại học", in rô-nê-ô sạch đẹp, giới thiệu về từng trường Đại học ở Miền Nam, nhất là ở Sài Gòn. Để làm được tập này, Hội có phân công cho các Phân hội Sinh viên ở các trường biên soạn giới thiệu phần trường mình cho các em học sinh ở trung học tại Tỉnh nhà tham khảo. Tôi được phân công viết giới thiệu về Học viện Quốc gia Nông nghiệp (thường gọi là trường Đại học Nông Lâm Súc). Hoạt động của Hội Ái hữu những năm đó mạnh nhất vẫn là ở Chi hội Sài Gòn, do số lượng người Phú Yên - nhất là sinh viên đang học - ở đây đông, các vị mạnh thường quân hỗ trợ cho hoạt động Hội cũng đông hơn các nơi khác như Đà Lạt, Đà Nẵng, Huế ... Chi hội Sài Gòn có tổ chức ái hữu cựu học sinh Phú Yên đến các trường, thường gọi là Phân hội Ái hữu hoặc nhóm Ái hữu. Như ở trường Nông Lâm Súc năm học 1974 - 1975, phân hội có 12 anh chị em sinh viên người Phú Yên do tôi phụ trách. Mỗi lần họp thường tổ chức ở căn tin trường hoặc tại một quán cà

phê ở đường Nguyễn Du gần đó, chủ yếu là nắm tình hình ăn ở, học hành của các bạn và thông tin lại về hoạt động của Hội Ái hữu cho mọi người biết. Các cựu sinh viên đã ra trường đi làm gần đó như Nguyễn Phụng Thoại, Phạm Trị, Lê Văn Thứng ... đều có dự và tài trợ (trả tiền ăn uống) cho cuộc gặp mặt thêm phần tình nghĩa. Nhiều anh chị em sau này có học vị cao, thành đạt trong công việc (như Nguyễn Anh Tuấn là GS Tiến sĩ Hiệu trưởng Đại học Cần Thơ, hay Lê Văn Kiểng là Tiến sĩ Lâm nghiệp ...)

Cuộc sinh hoạt cuối cùng của Hội Ái hữu mà tôi được dự là Trại giao lưu ở Vũng Tàu, vào sau Tết 1975, đầu khoảng tháng 2. Tôi nhớ lần đó trong cuộc họp liên trường để chuẩn bị trại, tôi có giới thiệu anh Lê Kim Anh (lúc đó là sinh viên khoa Toán, Đại học Khoa học, sau này trước khi về hưu là Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên) làm Trại trưởng. Anh Lê Kim Anh nhiệt tình nhận lời nhưng mà có yêu cầu tôi phải dự Trại để làm cố vấn cho anh trong điều hành Trại. Sáng hôm đi xuống Vũng Tàu tôi phải thi một môn rất quan trọng của một giáo sư người nước ngoài dạy, nên thi xong hơn 10 giờ sáng mới ra được. Anh Lê Kim Anh cử một người am hiểu về Vũng Tàu chờ tôi tại cổng trường, để sau đó cùng tôi đón xe ca đi xuống địa điểm Trại đóng quân ở gần Bãi Sau, 1 giờ chiều mới đến nơi. Anh em cùng bắt tay điều hành một kỳ trại rất thành công: Anh Trần Hữu An lo ngoại vụ phải xuống Vũng Tàu trước 1 ngày để xin giấy phép địa điểm đóng trại, anh Phạm Đình Khoa phụ trách làm hoạt náo viên, chị Yến chỉ huy về ẩm thực, anh Nguyễn Đình Minh lo công tác an sinh... Trại sinh có 70-80 người, trong đó khoảng 2/3 là sinh viên năm thứ nhất, tham gia các hoạt động rất sôi nổi và kỷ luật, vượt yêu cầu của một kỳ trại giao lưu do Hội Ái hữu tổ chức.

Sau kỳ hội trại đó, tôi về chuẩn bị để thi các môn học cuối cùng và hoàn tất luận văn tốt

nghiệp Đại học (lúc đó gọi là Luận trình tốt nghiệp). Tôi nhớ vừa về đến Sài Gòn thì nghe cuộc tiến công của quân ta vào Bà Rá – Phước Thành thắng lợi, mọi việc chuyển biến rất nhanh chóng. Các anh ở Thành Đoàn yêu cầu tôi dọn vào ở Đại học xá Minh Mạng, để xây dựng cơ sở, tổ chức lực lượng nòng cốt kịp phục vụ các yêu cầu của tổ chức khi cần thiết. Những ngày trong tháng 3 và tháng 4 (1975) công việc diễn biến dồn dập cho đến thời điểm Sài Gòn giải phóng.

* * *

Nhớ lại một thời Hội Ái hữu Cựu Học sinh Trung học Phú Yên, cũng là tiền thân của Hội Cựu Học sinh – Sinh viên Phú Yên ngày nay, nhằm ôn lại những kỷ niệm đẹp, nhớ lại những tấm lòng luôn hướng về quê hương trong thời điểm đất nước còn bị chia cắt, chiến tranh tàn phá. Đến ngày hòa bình lập lại, chỉ hơn nửa năm sau thì nhập tỉnh, Phú Yên và Khánh Hòa thành tỉnh Phú Khánh, nên cũng không có điều kiện để tổ chức lại Hội Ái hữu Cựu Học sinh Trung học Phú Yên. Cho đến sau khi tái lập tỉnh Phú Yên, lúc anh Lương Công Đoàn đang còn là Bí thư Thị xã Tuy Hòa, thì ban vận động thành lập Hội Cựu Học sinh Trung học Phú Yên được tổ chức do anh Đoàn làm Trưởng ban, anh Nguyễn Hoàng Hạnh và anh Phan Long Côn làm Phó ban, anh Bùi Ngọc Sơn làm Thư ký. Sau Đại hội thành lập cuối năm 1990, thì các anh đều được bầu làm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Tổng Thư ký. Tôi nhớ Đại hội lần ấy các anh Đàm Khánh Hạ, Nguyễn Hữu Bằng, Huỳnh Công Nhân, các chị Yến, Linh... đều có dự, trong lòng ai cũng xem Hội này là kế tục sự nghiệp của Hội Ái hữu trước kia trong giai đoạn mới. Sau khi anh Đoàn mất (1998) thì anh Nguyễn Hoàng Hạnh là quyền Chủ tịch, anh Côn tiếp tục là Phó chủ tịch, cho đến Đại hội năm 2004 thì anh Nguyễn Thành Quang (lúc đó là Bí thư Tỉnh ủy) được bầu làm Chủ tịch, các anh Phan Long Côn, Huỳnh Bá Lân làm Phó

Chủ tịch, sau bổ sung thêm anh Nguyễn Thái Học làm Phó Chủ tịch, anh Huỳnh Công Nhân là Tổng Thư ký. Đến Đại hội năm 2014, tôi mới làm Chủ tịch, các anh Huỳnh Bá Lân, Lê Nhường là Phó Chủ tịch, anh Phạm Văn Tín làm Tổng Thư ký. Tên của Hội cũng được đổi lại là Hội Cựu Học sinh – Sinh viên Phú Yên vì trên địa bàn Tỉnh lúc này đã có 2 trường đại học, 1 phân viện, 3 trường cao đẳng với số lượng sinh viên rất lớn. Từ năm 2002, Hội đã đứng tên xin thành lập Trường Duy Tân, và với sự nhiệt tình góp sức của các anh Nguyễn Tiến Toàn, Phạm Văn Tín, Huỳnh Công Nhân, Lê Thanh, Phan Long Côn, Nguyễn Văn Tăng, Võ Dũng ... đặc biệt là từ khi có sự tham gia của anh Huỳnh Bá Lân và các anh trong Hội đồng quản trị như các anh GS Lê Văn Nam, Trần Lưu Cường, Lê Nhường ... Trường Duy Tân ngày càng lớn mạnh trở thành một mô hình giáo dục cấp tỉnh, cấp quốc gia trong: xã hội hóa, đa cấp học, có phân hiệu quốc tế, liên kết với nhiều cơ sở đào tạo quốc tế ... tạo thành một điểm sáng của nền giáo dục tỉnh nhà. Hội Cựu Học sinh Sinh viên hiện nay ngoài việc tiếp tục làm địa chỉ kết nối với cựu học sinh sinh viên Phú Yên các thời kỳ hướng về trường xưa bạn cũ và là một địa chỉ từ thiện nhân ái để các cựu học sinh sinh viên góp sức hướng



*Tác giả tại bãi biển Vũng Tàu dịp trại giao lưu
do Hội Ái hữu tổ chức 02/1975*

về các vùng nghèo trong tỉnh, Hội còn đăng ký bảo trợ việc khen thưởng cho giải học sinh giỏi cấp Trung học cơ sở trong toàn tỉnh...

Đã nửa thế kỷ qua kể từ tiền thân là Hội Ái hữu Cựu Học sinh Trung học Phú Yên và 30 năm kể từ khi tái lập Hội Cựu Học sinh Trung học Phú Yên (mà nay là Hội Cựu Học sinh Sinh viên Phú Yên), biết bao con người, bao tấm lòng đáng quý chung sức xây dựng Hội, chung sức hướng về một quê hương đi lên giàu đẹp.

Dù các anh chị đang công tác, đang nghỉ hưu, hay đã về côi vĩnh hằng (như anh Đoàn, Võ Ba, Hồ Ngan, Bùi Ngọc Sơn, Nguyễn Phụng Thiều...); dù đang ở trong nước hay đang cư trú ở nước ngoài theo con cháu (như Nguyễn Phụng Thoại, Nguyễn Hữu Bảng, Trần Hữu An...) thì chúng tôi vẫn không bao giờ quên được các anh chị. Vẫn mãi còn đó tấm lòng ái hữu của các Cựu học sinh sinh viên Phú Yên các thời kỳ! □

Chuyện xưa

Thầy giáo PHAN LONG CÔN

Nguyên Hiệu trưởng đầu tiên của Trường Trần Quốc Tuấn



1. NHỮNG NGƯỜI MUÔN NĂM TRƯỚC

Trong một lần họp mặt cựu học sinh trường THPT Trần Quốc Tuấn khóa 1983-1986, khi học sinh mời phát biểu, tôi hay lẫn lộn giữa từ Trần Quốc Tuấn và Duy Tân. Học sinh cười vui, tôi biết mình nhầm. Bởi vì tôi đã gắn bó máu thịt với hai trường này trong thời gian dài. Thế mới biết giá trị hai câu thơ của Chế Lan Viên:

Khi ta ở chỉ là nơi đất ở,

Khi ta đi đất đã hóa tâm hồn.

Hôm nay kỷ niệm 40 năm trường THPT

Trần Quốc Tuấn, tôi không thể không nhắc đến *Những người muôn năm trước* như một lời tri ân của các thế hệ thầy - trò Trần Quốc Tuấn đối với các vị lãnh đạo địa phương: Trần Suyễn, Võ Đông Thu – Bí thư, Chủ tịch huyện Tuy Hòa; đối với các vị lãnh đạo Ty Giáo dục Phú Khánh: Đinh Hòa Khánh, Cao Văn Hoạch, Nguyễn Cách đã có chủ trương và quyết tâm xây dựng trường Trần Quốc Tuấn; đối với các ông trong Ban xây dựng trường: Đào Thế Lữ, Phạm Trọng Chuyển, Đào Sĩa, Nguyễn Như ... và các thầy giáo được bổ sung vào Ban xây dựng: Lê Thanh Hân, Lê Nhị, Nguyễn Hữu Phước, Phạm Hồng Thái, Trương Hoàn...

Một câu nói nhớ đời của ông Võ Đông Thu thể hiện quyết tâm của lãnh đạo thời đó: “Thà chịu đói chứ nhất định không để con em chúng ta chịu đói”. Trong quá trình xây dựng trường, hai vị Trần Suyễn và Võ Đông Thu dù bận nhiều công việc vẫn thường xuyên đến động viên thúc đẩy, giải quyết những khó khăn để công trình hoàn thành kịp khai giảng năm học đầu tiên 1980-1981. Còn lãnh đạo Ty Giáo dục thì hỗ trợ tối đa cho việc hình thành ngôi trường THPT Trần Quốc Tuấn. Ông Đinh Hòa Khánh, Trưởng ty Giáo dục Phú Khánh viết: “Sau khi thống nhất với cấp ủy Đảng huyện Tuy Hòa, tôi lập tức về Nha trang mời

ban lãnh đạo Ty Giáo dục hợp và thông báo ý kiến quyết định liên tịch giữa hai bên: địa phương và Ty Giáo dục. Lãnh đạo Ty Giáo dục trình UBND tỉnh Phú Khánh để có quyết định thành lập trường và cử Ban giám hiệu: Đồng chí Phan Long Côn làm Hiệu trưởng, đồng chí Lê Thanh Hân làm Hiệu phó, sau này bổ sung thêm một Hiệu phó nữa là đồng chí Nguyễn Hữu Phước... Những ngày tháng chuẩn bị cơ sở vật chất để kịp khai giảng năm học mới là những ngày tháng hết sức khẩn trương, cam go. Tất cả đều đặt lên vai Ban Giám hiệu, giáo viên và các xã lân cận. Ban lãnh đạo Ty Giáo dục và các phòng ban cũng nhiều lần ra làm việc với Ban giám hiệu. Nhà trường cần gì để kịp khai giảng đều được đáp ứng ngay."

2. DÁM LÀM

Thời gian đầu của bất cứ ngôi trường nào cũng gặp nhiều khó khăn. Càng gặp khó khăn càng phải mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm mới giải quyết được.

Ngôi trường mới thường có nhiều giáo viên mới ra trường, do đó chất lượng dạy học là mối lo hàng đầu của lãnh đạo trường. Mặc dù Ty Giáo dục có tổ chức hội giảng nhưng mỗi lần như vậy chỉ mời một người trong Ban giám hiệu hoặc tổ trưởng, còn giáo viên thì không có cơ hội. Lãnh đạo trường bàn cách làm sao cho giáo viên được trực tiếp tham dự các tiết dạy hay để rút kinh nghiệm. Suy nghĩ mãi, cuối cùng cũng bật ra được ý tưởng táo bạo: tổ chức hội giảng tại trường. Dù gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, phải mời được giáo viên gạo cội từ trường lớn về, rồi kinh phí, phương tiện đi lại, ăn ở... Nhưng ý tưởng này được giáo viên nhà trường nhiệt tình ủng hộ. Thế là quyết tâm làm. Bốn ngày sinh hoạt giao lưu, kết quả thật mãn nguyện. Ty Giáo dục đánh giá cao và khuyến khích các trường tổ chức *hội giảng* kiểu *Trần Quốc Tuấn*.

Học sinh vào trường Trần Quốc Tuấn phải

qua kỳ thi. Thế nhưng vẫn có một số em học chưa tốt và rớt tốt nghiệp. Năm học 1983 – 1984, qua thống kê thấy có 18 em yếu kém, nhà trường mời phụ huynh và học sinh đến trao đổi để mở lớp phụ đạo đặc biệt cho các em. Kết quả chỉ có 2 em rớt. Năm đó trường Trần Quốc Tuấn đứng thứ nhì trong toàn tỉnh Phú Khánh về tốt nghiệp.

Nhằm giúp học sinh giỏi có điều kiện tiến xa hơn, nhà trường tổ chức thi tuyển một lớp chọn. Hai giáo viên toán trụ cột của trường là thầy Ma Văn Sơn và Trương Hoàng Châu được vào Nha Trang giao lưu với các giáo viên toán của trường chuyên Lê Quý Đôn. Các giáo viên giỏi của trường cũng tập trung cho lớp này. 100% học sinh lớp này tốt nghiệp và đa số vào được các trường Đại học ở top trên.

Từ 417 học sinh trong năm học đầu tiên (1980 - 1982) đến năm học 1987 - 1988 tổng số học sinh của trường lên đến gần 1000. Ban giám hiệu nhận thấy nếu không xây dựng thêm thì trong vài năm nữa không đủ phòng cho học sinh học. Đây là việc làm như "đội đá vá trời" vì các lãnh đạo địa phương trước đây đã chuyển lên cấp trên, ban xây dựng đã giải thể. Kinh phí xây dựng không có. Lãnh đạo trường thấy khó nhưng vẫn quyết tâm làm. Trước tiên là đến gặp và báo cáo với ông Võ Đồng Thu, lúc bấy giờ là cán bộ của Tỉnh Phú Khánh, được ông gợi ý cách làm và sau đó ông có tác động đến các lực lượng tích cực. Về trường Ban giám hiệu tổ chức cuộc họp mời các lãnh đạo địa phương trong địa bàn hoạt động của trường. Cuộc họp ban đầu cũng có nhiều ý tưởng trái chiều nhưng sau thống nhất vì báo cáo của trường thu hút được sự quan tâm của các địa phương đến quyền lợi học tập của chính con em mình.

Thực ra, ban đầu thấy tình hình khó quá, với lại chưa có tầm nhìn và quyết tâm cao nên Ban giám hiệu để ra kế hoạch xây một dãy lớp học

lợp ngói. Nhưng bàn mãi, tầm nhìn được mở rộng ra, và “liều mạng” hơn. Cứ xây một tầng bê tông, dựng trụ sắt lên, chụp hình xin hỗ trợ tiếp. Trường được Ty Giáo dục và UBND tỉnh Phú Khánh ủng hộ 36 triệu đồng với lời phát biểu của ông Trưởng Ty Giáo dục: Có nơi cho mà không làm được, trường Trần Quốc Tuấn đã tự lực làm được như thế này thì xứng đáng được ủng hộ. Có lần vào Nha Trang, tôi mượn xe Honda chở thầy Hân đến nhà bà Trưởng ban vật tư tỉnh Phú Khánh để xin cân đối sắt thép. Chiều tối, đến cổng nhà, Thầy Hân bí quá định nhờ bóng tối của tường rào “xả hơi”. Không may lọt chân xuống hố nước thải, quần ướt, hôi thối, phải đứng ngoài chờ. Một mình tôi vào, cũng may là gặp đồng hương Phú Yên nên cũng được 7 tấn sắt.

Với phương thức “Nhân dân đóng góp, nhà nước hỗ trợ” và trải qua không biết bao nhiêu vất vả khó khăn, cuối cùng, một công trình phòng học ba tầng khang trang mọc lên trong khuôn viên nhà trường và hiện diện đến ngày hôm nay. Hiện nay, trên tường tòa nhà còn có tấm bảng ghi rõ: **“CÔNG TRÌNH LỚP HỌC 3 TẦNG (Nhân dân đóng góp Nhà nước hỗ trợ). TỔNG GIÁ TRỊ CÔNG TRÌNH 102 TRIỆU. Ngày khởi công: 01-5-1988. Ngày hoàn thành: 15-10-1989”**.

Những năm 1980 thời kỳ **“Giá - Lương - Tiền”** lạm phát phi mã, đồng tiền rớt giá như ngựa chạy. Nhà trường có nhiều tấn lúa và quỹ tiền mặt. Lúa để trong kho mưa ẩm, chuột khoét, bán ra nhập quỹ thì đồng tiền mất giá từng giờ, từng ngày. Lãnh đạo trường nghĩ ra cách bảo vệ giá trị của quỹ trường đó là: bán lúa mua vàng. Dĩ nhiên lúc bấy giờ ai cũng rất sợ đựng đến vàng. Một cuộc họp đông đủ Chi bộ, Ban giám hiệu, Công đoàn, Đoàn thanh niên, thủ quỹ... để bàn vấn đề “Cứu quỹ trường”. Bàn tán sôi nổi, cuối cùng kết luận: Trong sáng, minh bạch, làm lợi cho nhà trường

thì cứ làm. Biên bản lập xong mọi người ký tên vào, thủ quỹ và đại diện các đoàn thể thực hiện.

Một lần vào đợt kiểm tra tài chánh của Ty Giáo dục Phú Khánh, Phó phòng Tài chính hỏi:

- Trường có quỹ riêng không?

- Có

- Cho kiểm tra

Thủ quỹ Trương Hoàn trình bày sổ quỹ và một hộp nhỏ, trong đó có vàng. Người kiểm tra trở mắt:

- Cái gì, tại sao có vàng?

- Bán lúa mua vàng, tiền mất giá từng ngày.

- Lập biên bản.

Mọi người nhìn nhau bình thản không có chút gì lo lắng. Tuy nhiên cũng chờ đợi xem sao. Một tháng sau, hội nghị giao ban ở cánh Bắc (Phú Yên), Ông Trưởng Ty có nói một ý: Trong tình hình lạm phát phi mã như bây giờ, các trường có thể linh hoạt để giữ được giá trị đồng tiền do công sức học sinh làm ra, nhưng phải công khai, minh bạch, trong sáng và dám chịu trách nhiệm về việc làm của mình. Câu nói như một lời ngầm khen, động viên. Không thấy có quyết định kỷ luật trường Trần Quốc Tuấn. Anh em lại nhìn nhau... cười thanh thản.

Những năm 80, thi vào lớp 10, thi tốt nghiệp vui như ngày hội. Học sinh đi thi có cha mẹ anh em, thậm chí có cả thầy cô tham gia. Lực lượng bảo vệ trường, công an vòng trong vòng ngoài nghiêm ngặt. Thế mà bên ngoài vẫn đông đảo người dân chạy lui chạy tới tìm mọi cách vượt rào chạy vào phòng thi như ô-m bom cảm tử để ném tài liệu. Đã từng có điểm thi bị hủy kết quả, thi lại nhưng tại trường Trần Quốc Tuấn, không khí thi cử vẫn im ắng, trật tự. Có lần tổng kết coi thi, một cán bộ của Ty Giáo dục được phân giám sát thi nhận xét: coi thi tại trường Trần Quốc Tuấn buồn ngủ quá, bên trong học sinh lạng lẽ làm bài, bên ngoài lác đác vài người dân ở ngoài hàng rào cách



Hội trại mùa xuân - Một hoạt động truyền thống của nhà trường.

Ảnh: Tư liệu

xa phòng thi vài trăm mét. Sự nghiêm túc trong thi cử ở đây, sâu xa có thể kể đến tấm gương của lãnh đạo cao nhất của địa phương. Một lần, sau kỳ thi vào lớp 10, đọc kết quả mới biết con gái của Bí thư đồ, lần khác cũng đọc kết quả mới biết cháu của Chủ tịch không đủ điểm đậu phải học lớp ngoài kế hoạch. Những tấm gương đó tác động rất lớn đến lãnh đạo và đội ngũ giáo viên của nhà trường.

3. MỘT CHÚT CHUYỆN NAY

Người lớn tuổi thích nói chuyện xưa, nếu nói qua chuyện nay thì coi chừng bị “việt vị”. Biết vậy nhưng ham vui với bạn trẻ nên cũng viết vài dòng, mong bạn trẻ ngồi lại bên nhau mạn đàm.

Trường Trần Quốc Tuấn có nhiều cái “nhất”. Cái nhất đầu tiên là một Ban Giám hiệu đều là học sinh cũ của trường. Cái nhất thứ hai là kết quả giảng dạy và học tập luôn đứng vào tốp cao trong toàn tỉnh. Cái nhất thứ ba là lớp này qua lớp khác các Ban lãnh đạo đã làm nên hình hài của một ngôi trường đang tiến đến hoàn chỉnh. Có trường nào có ao sen đẹp để long lanh từng giọt mồ hôi của thầy và trò, duyên dáng bên các cụ Xà Cừ uy nghi mà dũng mãnh. Và không có nhiều trường có được một sân vận động đạt tiêu chuẩn quốc gia...

Đến thăm trường Trần Quốc Tuấn, nên đến thăm các phòng thí nghiệm, phòng dạy tin học, phòng dạy ngoại ngữ để thấy lớp trẻ hôm nay rất mới trong tư duy của mình. Tư duy của thế giới phẳng, tư duy của hội nhập, tư duy của khoa học, và

đặc biệt là tư duy vượt không gian, thời gian để luôn luôn làm mới tư duy của mình. Không lâu sau này từ trường Trần Quốc Tuấn sẽ có nhiều học sinh hội nhập sâu vào mọi lĩnh vực khoa học nhờ được nhà trường trang bị vững chắc kiến thức, khả năng tin học, khả năng ngoại ngữ.

Một vấn đề rất cần thiết cho lãnh đạo trường là cố gắng tạo điều kiện để phân công nhau đi tham quan các trường lớn, hiện đại trong nước và hơn nữa là các trường nổi tiếng ở nước ngoài. Nói đến đây chắc có nhiều bạn thụt đầu le lưỡi: Làm gì có điều kiện mà đi, chuyện xa vời. Cứ nghĩ đến khắc tìm ra giải pháp. Không nghĩ tới ắt không bao giờ đi tới. Bây giờ là thời của 4.0 có thể ngồi một chỗ để tham quan cả thế giới. Đúng. Nhưng dẫu sao thì tai nghe không bằng mắt thấy, ảo thì không bằng thực. Có công đi tìm cái mới dù bất cứ phương tiện nào thì vẫn tốt hơn cứ bằng lòng với hiện tại.

Ngày nào mà những người lãnh đạo nhà trường không còn khả năng đổi mới, không dám đổi mới tư duy của chính mình thì ngày đó các cụ Xà Cừ sẽ sẵn sàng mời vào hội cao tuổi để sáng sáng nhìn sen mà uống trà cho qua những ngày vẻ vang của mình □

Tuy Hòa, tháng 6 năm 2020



Nhớ trường, nhớ lớp

NSND, NS CAO HỮU NHẠC

1 - Cho đến bây giờ, dù đã học qua nhiều trường, nhiều lớp... nhiều nơi, tôi vẫn nhớ mãi ngôi trường Tỉnh Hạt Hiếu Xương và cái lớp B mà tôi mài mòn đũng quần thời Trung học Đệ nhất cấp đầy thân thương của tôi ở đó, nhất là mỗi lần đi qua trường, nhìn thấy quang cảnh vẫn như xưa, hai dãy phòng học đầu tiên mà tôi bước vào học lớp 6, đến nay, sau 50 năm vẫn trog gan cùng tuế nguyệt, không thay đổi, đã gọi cho tôi bao kỷ niệm. Thôi nhớ cái ngôi trường mọc lên trên bạt ngàn gió cát và rừng bần chải xương rồng, xa phía biển là xóm Rớ, phía bờ sông vài ngôi nhà

lều tều, trước mặt là khu gia binh thời chiến, xa chút nữa là sân bay Đông Tác, máy bay Mỹ gầm rú ngày đêm, hoạt động hết công suất, đỉnh điểm thời chiến tranh ác liệt! Tôi nhớ con đường độc đạo, toàn cát, mỗi lần tan trường, lũ học sinh chúng tôi sắp hàng dài hì hục dắt xe đạp, xe sau nối vết xe trước đi cho dễ, mà cát vẫn ngập bánh, có đoạn chiếc xe đạp nhảy cà tung trên những tấm vỉ sắt đã chiến nhiều lỗ, lót đường cho xe Reo chở vật liệu làm những công trình phục vụ thời chiến. Ngôi trường ra đời trong không gian và bối cảnh như vỡ hoang, tưởng chừng khắc nghiệt ấy, nhưng trường đã

thu hút phần lớn học sinh phía nam sông Đà Rằng. Các bậc phụ huynh vùng nông thôn có con vừa học xong bậc Tiểu học thi lên bậc Trung học vui lắm, dù khó khăn thế nào cũng ăn nhịn làm ráng, cho con em mình đi thi, nếu đậu thì học gần nhà, hợp với kinh tế gia đình, không phải qua học các trường bên Thị xã, đi về khó khăn. Cầu Đà Rằng 21 nhịp lúc ấy đẹp trong thơ ca, nhưng thực tế cầu trơn trượt, nguy hiểm cho xe 2 bánh, lại hẹp đủ một làn xe, dùng chung cho tàu hỏa và các loại ô tô, xe máy, xe đạp, đi bộ... bất tiện.

Lúc ấy, trường có vẻ khiêm nhường, lặng lẽ hơn

so với các trường ở phố bên kia sông: Nguyễn Huệ, Bồ Đề, Đặng Đức Tuấn... và cả ngôi trường Trung học Tư thực Đông Mỹ cùng quận đã có từ trước. Nhưng ở đây tôi lĩnh hội nhiều kiến thức tổng hợp, cả xã hội và tự nhiên. Tôi tiếp thu được cái tinh túy nhân bản, dân tộc và khai phóng của giáo dục thời ấy, Tôi thích cái nề nếp thầy dạy ra dạy, trò học ra học, chúng tôi kính yêu thầy cô, quý mến bạn bè cùng trường cùng lớp. Tôi nhớ thầy Hiệu trưởng Ngô Tấn Quang, dáng cao gầy liêu xiêu, khuôn mặt hiền mà nghiêm khắc, trong những buổi chào cờ thường nhắc nhở chúng tôi học hành đàng hoàng để khỏi phụ lòng cha mẹ, cô thầy, tôi nhớ cô Hồng dạy văn luôn phê vào thành biểu tôi chăm ngoan; cô Cam Thảo xinh đẹp dạy công dân giáo dục mà năm lớp 9 tôi bỏ quên cuốn sách Vòng tay học trò trên bàn của cô, làm tôi sợ không dám nhìn cô trong giờ cô lên lớp; nhớ thầy Trần Công sa dáng khắc khổ mà tình nghĩa với trường; thầy Ngô Thạch Ứng với cách trình bày bài giải toán cho đẹp; rồi thầy Minh, thầy Định cùng tôi và bạn bè hát nhạc Trịnh Công Sơn, Lưu Hữu Phước, Phạm Duy... trong các tuần lễ sinh hoạt học đường...nhớ lắm cô Tiến, thầy Chuyên, cô Thu, cô

Kim Nhung, Thầy Hoàng Như Bôn, thầy Trần Thốc, thầy Chuyên, cô Trinh, thầy Ngọc, thầy Phan Tiên Hương giám thị, cả ông cai già gầy nhom thương yêu học trò như con cháu... bây giờ nhắm mắt lại tôi vẫn thấy hình ảnh trước phần trắng bảng đen của các cô thầy trên giờ lên lớp. Tôi yêu quý tất cả thầy cô và ngôi trường gắn bó tuổi học trò thân thương của tôi với bạn bè đầy duyên nợ.

2 - Một buổi chiều tháng 9 năm 2018, sau khi dự lễ kỷ niệm 50 năm thành lập trường Ngô Gia Tự, (trong ấy có 8 năm trường Tỉnh hạt Hiếu Xương) chúng tôi những thằng bạn cùng lớp ngày xưa, lâu lắm rồi mới gặp lại. Lê Văn Tường ở Vinh Long về, Phạm Văn Dũng ở Nha Trang ra cùng với Lê Nhường, Lê Văn Trường, Ngô Ngọc Chính, Phan Văn Thuận, Đào Ninh, Cao Hữu Nhạc, Nguyễn Ngọc Du ...ngồi nhớ chuyện trường chuyện lớp, nhớ ngôi trường Tỉnh Hạt Hiếu Xương, có một lớp học rất Nhàn- Hạ- Thư- Thái, tên 4 đứa con gái trong lớp 6B, rồi 7B, 8B, 9B. Lạ thật bọn con trai thì đứa nhớ đứa quên, còn bọn con gái thì mấy ông nhớ thuộc lòng: Chuyển, Giải, Chi Tình (ca sĩ của lớp, của trường), Võ Thị Dừa, Trương Thị Ngần, Kim Ẩn, Nhường, Thu (lớp 7 thoát ly theo cách mạng),

Nhơn, Minh Khai, Văn Thanh Nhàn, Việt Hạ, Thị Thư, Minh Thái, Kim Cúc... sau này có Huỳnh Sanh Thị Xuân Thân, rồi Ngô Thị Ân nữa, rõ ràng, từ khi lớp tăng cường thêm mấy đứa nữ sinh giỏi ở Đông Mỹ, Bồ Đề về, hợp lực cùng bọn con gái xưa nay trong lớp, đã gây cuộc nội chiến ngầm, kỳ thật không làm chia rẽ mà làm bọn con trai chúng tôi cố gắng, thi đua học để chứng tỏ với các nàng, nhất là năm lớp 9, năm cuối cùng của Đệ nhất cấp chuyển lên Đệ nhị cấp, không khí học tập trong lớp bùng bùng khí thế, cái lớp tôi sao mà hay vậy! Đến giờ ông bạn Chính còn nhớ cả họ tên đệm từng người nữa chứ, còn ông Tường thì nhớ nhà từng người, nàng nào ở Thạnh Phú, nàng nào ở Phú Hiệp, nàng nào ở Hòa Bình, ở Ấp Nhơn... trời! Hồi giờ mình cứ nghĩ chỉ mình mình nhớ, hóa ra ông nào cũng nhớ đến từng chi tiết đến lũ con gái... Chính còn ghé tai nói nhỏ với mình như sợ ai nghe, những chuyện mình đã biết! Thằng bạn LCH mê truyện Kim Dung, rồi bạn cứ tưởng bạn là Quách Tĩnh, còn KA là Hoàng Dung, bạn LNL thì tự nhận mình Hắc Nhân Hàn Sĩ.. Nói gì nói, học gì học chứ thứ bảy nào cũng thấy lai rai vài nhóm rủ đạp xe đi Hí viện Hưng Đạo xem phim. Nổi bật nhất trong việc này

là bạn Nguyễn Văn Nhung đẹp trai, sáng đi học chú ý từng đường rẽ tóc, li quần... sống hào hiệp... có bệnh yêu thầm, không nói nhưng nhìn cái bộ tịch thì lộ hết... Có những chuyện bây giờ mình mới biết như bạn LP, bạn LVT để ý ai... nhớ lại chuyện vui năm lớp 8, lớp 9 mấy ông đi học ông nào cũng mang theo cuốn tiểu thuyết hot lúc ấy của Duyên Anh, Nguyễn Thị Hoàng, Nguyễn Thị Thụy Vũ, Nhã Ca, Đinh Tiến Luyện... không đọc thì cũng để gây chú ý cho bọn con gái, chưa kể là đội ngũ ta nhìn qua lớp A có nàng Hiến, nàng Chiến... rồi lên để ý lớp anh chị khóa 1 trường mình, như nàng Cẩn, nàng Thần... rồi để ý đến các hoa khôi trường Bồ Đề Hiếu Xương, trường Đông Mỹ... như Lê Đào, Nguyễn Thị Ảnh, Cẩm Nhung, Nguyễn Thị Liễu, Thy Đông... rồi 2 con gái xinh tiệm thuốc tây Tấn Phùng, nàng Liên con gái chủ vừa gỗ... nàng Nghị con gái hiệu buôn Hồng Thái... Thôi, giờ nhìn lại lớp mình ai cũng con cháu để huế, nhiều người thành đạt, có vị trí trong xã hội, có bạn không làm gì cho nhà nước, chỉ làm riêng cơ sở ở nhà, hoặc làm nông nhưng người nào kinh tế cũng ổn định, con cái thành đạt, gia đình hạnh phúc. Thấy vui lắm, ấm áp lắm!



3 - Cuối năm 2020, tôi có đưa mấy người bạn học ở xa về thăm trường, rất vui là gặp một số anh chị em học sinh của trường, học khóa sau, đi quay phim chuẩn bị cho ngày họp khóa, họp lớp nay mai. Ngôi trường cũ luôn ấm áp cho học trò cũ tìm về ôn lại kỷ niệm, làm sinh động, làm mới thêm cho cuộc sống là vậy! Nhìn ngôi trường vắng lặng, tôi thật sự xúc động, vẫn là ngôi trường cũ, với cơ sở ấy, một thời gian dài mang tên người chiến sĩ Cộng sản ưu tú Ngô Gia Tự, rồi trường Ngô Gia Tự lại chuyển đến một cơ sở mới to đẹp hơn. Ngôi trường cũ ngày xưa, giờ mang tên Nhà canh tân Nguyễn Trường Tộ. Quang cảnh ngôi trường, vẫn như xưa, vẫn khiêm nhường, lặng lẽ, nhưng nơi đây, cơ sở này, đã đào tạo nhiều thế hệ học sinh trưởng thành, là công dân tốt cùng

nhau xây dựng đất nước. Nhiều học sinh của trường nay là nhà chính trị, nhà khoa học, kỹ sư, bác sĩ, nhạc sĩ, nhà báo, thầy cô giáo... có người là UVTW Đảng Cộng sản Việt Nam, là Tướng lĩnh cao cấp, là lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo sở, có người đạt danh hiệu cao quý của Nhà nước: Nghệ sĩ nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú.

Tôi nghĩ, tùy theo hoàn cảnh lịch sử, trường mang tên danh nhân nào cũng tốt, chúng tôi chỉ mong trường tổ chức buổi gặp mặt các thế hệ học sinh học tại cơ sở này vào năm 2023, kỷ niệm 55 năm; 2028 kỷ niệm 60 năm thành lập trường... các thế hệ học sinh chúng tôi sẽ về quây quần về với thầy cô, trường lớp, bạn bè..., mới nói mà đã thấy niềm vui tràn trề!

Đầu xuân 2021

TRƯỜNG THPT LÊ LỢI -

40 năm xây dựng và trưởng thành

VĂN NHÂN

Sau hai lần lỗi hẹn bởi đại dịch Covid-19 và ảnh hưởng của cơn bão số 9, vào trung tuần tháng 12/2020, Trường THPT Lê Lợi (huyện Đồng Xuân) đã tổ chức thành công lễ kỷ niệm 40 năm thành lập (1980 – 2020) và đón nhận bằng công nhân đạt chuẩn quốc gia trong niềm vui đầy hạnh phúc của các thế hệ giáo viên, học sinh. Bốn thập kỷ qua, vượt lên bao khó khăn, thách thức, trường Lê Lợi ngày càng phát triển mạnh mẽ, xứng đáng là một trong những trung tâm giáo dục và đào tạo học sinh THPT chất lượng, uy tín của tỉnh.



Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Lê Tấn Hồ (bìa phải) trao bằng công nhận đạt chuẩn quốc gia cho Ban Giám hiệu Trường THPT Lê Lợi. Ảnh: Văn Nhân

ThS Hoàng Xuân Lượng, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng trường THPT Lê Lợi, cho biết: Ngày 21/5/1980, Chủ tịch UBND tỉnh Phú Khánh (cũ) ký Quyết định số 967/UB-TC thành lập trường THPT Lê Lợi đóng tại địa bàn huyện miền núi Đồng Xuân, tỉnh Phú Khánh. Nhiệm vụ của trường là bồi dưỡng nhân tài, đào tạo nguồn nhân lực và cán bộ giỏi từ con em nhân dân trên địa bàn huyện. Trong năm học đầu tiên, trường chỉ có 5 lớp, gồm 4 lớp 10 và 1 lớp 11; cơ sở vật chất khó khăn, thiếu

thốn. Đây là thời kỳ mà thầy và trò toàn trường phải nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn ban đầu về cơ sở vật chất cũng như phương tiện dạy học trong giai đoạn đất nước còn vật vờ trong nền kinh tế tập trung, quan liêu bao cấp. Kết thúc năm học thứ 10, quy mô trường lớp đã ổn định, gồm 15 lớp với khoảng 700 học sinh. Từ ngày thành lập đến nay, nhà trường có hơn 9.000 học sinh ra trường và hơn 500 lượt học sinh đạt giải tại kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh. Những năm qua, nhà trường luôn chú trọng đổi mới phương pháp dạy và học, tăng cường giáo dục kỹ năng sống, tạo môi trường thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường với phụ huynh học sinh và xã hội, góp phần nâng cao giáo dục toàn diện cho học sinh.

“Trong những năm học tới, thầy và trò Trường THPT Lê Lợi cần tập trung bám sát, thực hiện tốt các mục tiêu giáo dục phổ thông, phát huy năng lực của học sinh để định hướng cho tương lai. Chủ động đổi mới công tác quản lý giáo dục, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, năng động, sáng tạo và ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy. Tiếp tục đa dạng các hình thức tổ chức hoạt động, chú trọng dạy học và phát triển kỹ năng, giá trị sống cho học sinh. Làm tốt công tác quản lý, huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, tạo điều kiện tốt nhất để nâng cao chất lượng đào tạo.”

(Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Phú Yên Lê Tấn Hồ)

Những năm gần đây, tỉ lệ học sinh của trường thi đậu đại học nguyện vọng 1 ngày càng cao, bình quân 60%; tỉ lệ thi đậu tốt nghiệp THPT khá cao, luôn nằm trong top 10 của tỉnh. Năm học 2019-2020, tỉ lệ học sinh của trường tốt nghiệp THPT đạt 100%. Trong 40 năm qua, nhà trường liên tục được công nhận là trường tiên tiến cấp tỉnh, nhiều năm trường đạt xuất sắc cấp tỉnh và nhận nhiều bằng khen của UBND tỉnh. Tháng 9/2020, trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia. 40 năm qua, hàng chục ngàn học sinh Trường THPT Lê Lợi là con em nhân dân trong huyện đã không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện để trở thành những công dân ưu tú của đất nước. Đó là những cán bộ trung cao cấp trong các lực lượng công an, quân đội, là viên chức, công chức, kỹ sư, bác sĩ, giáo viên, giảng viên, doanh nhân..., đã và đang nỗ lực không ngừng, đảm nhận những vị trí quan trọng, chủ chốt trong các cơ quan Đảng, chính quyền của huyện Đồng Xuân và tỉnh Phú Yên; đang công tác, làm việc ở các địa phương trong nước và ở nước ngoài. Tất cả đã góp phần tô thắm truyền thống dạy và học của một ngôi trường miền núi đang hướng đến trường chuẩn quốc gia

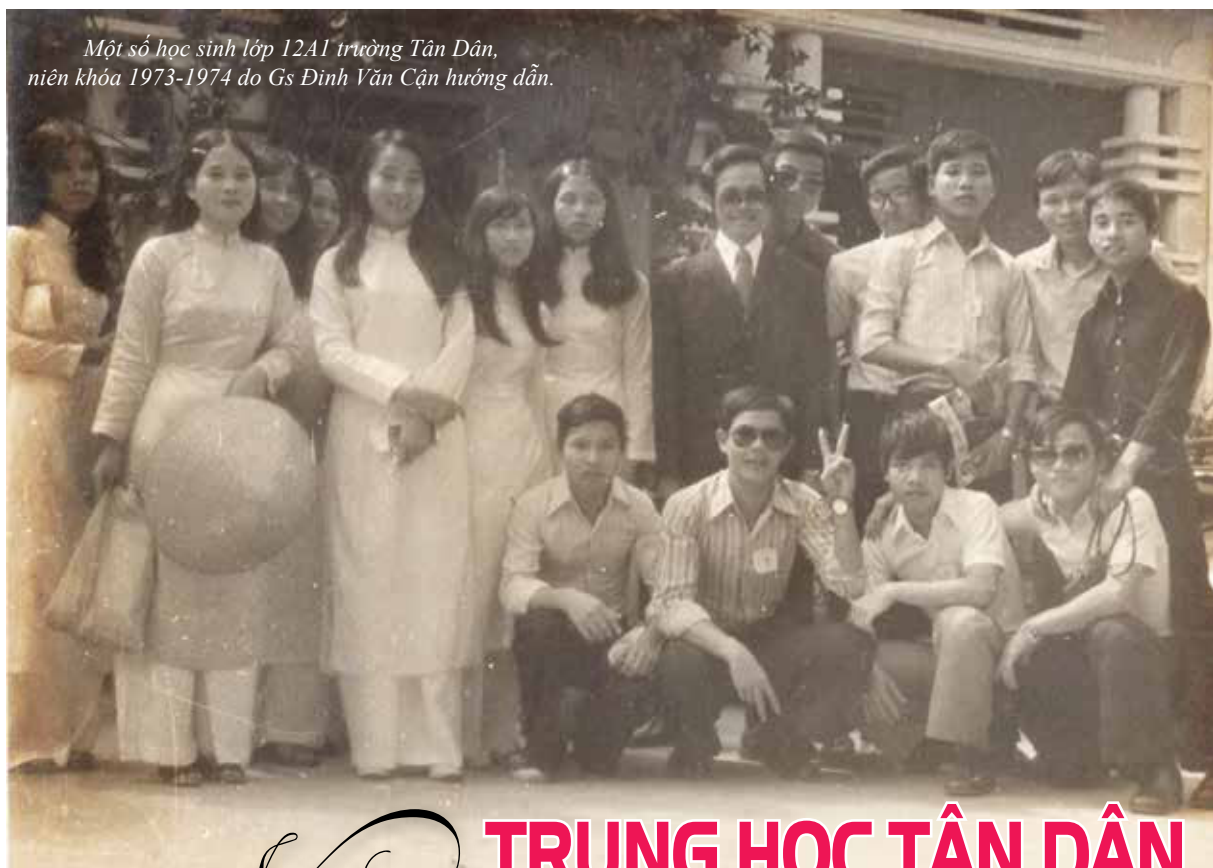
trọng điểm của huyện Đồng Xuân, tiếp tục giáo dục học sinh khỏe mạnh về thể chất, sáng suốt về trí tuệ, phong phú về tâm hồn, năng động sáng tạo; đào tạo nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của địa phương và đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Về dự lễ kỷ niệm 40 năm thành lập Trường THPT Lê Lợi, thầy Nguyễn Cảnh (quê huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh), nguyên Phó hiệu trưởng đầu tiên của trường, xúc động cho biết: Có dịp về lại quê hương Đồng Xuân, tôi rất vui mừng trước những đổi thay lớn lao của địa phương về cơ sở hạ tầng cũng như đời sống ngày càng nâng cao của người dân. Đặc biệt, trường đã được xây dựng khang trang, bề thế tại khu đất mới có kết cấu tự nhiên rất đẹp, đáp ứng tốt yêu cầu dạy và học trong thời kỳ đổi mới của đất nước. Đồng thời, ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo, trở thành trường tiên tiến, xuất sắc cấp tỉnh. Trường là nơi đầu tiên tôi vào nghề giáo với bao kỷ niệm của một thời thiếu thốn, gian khổ không bao giờ quên. Trong đó, nổi bật là tấm lòng yêu thương của nhân dân, cán bộ huyện Đồng Xuân cứu mang, đùm bọc, đã động viên, khích lệ chúng tôi vượt qua bao khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ” □

“Là trường học ở huyện miền núi nhưng nhiều năm qua, Trường THPT Lê Lợi luôn tích cực đổi mới phương pháp giáo dục nên chất lượng đào tạo của trường ngày càng cao. Ngoài ra, nhà trường còn tăng cường giáo dục kỹ năng sống, tạo môi trường thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường với phụ huynh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Nhờ vậy, mấy năm học gần đây, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THPT và trúng tuyển nguyện vọng 1 vào các trường đại học của trường đạt cao. Mới đây, Trường THPT Lê Lợi vinh dự đón nhận bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.”

(Giám đốc Sở GD-ĐT Phú Yên Trần Khắc Lễ)

Một số học sinh lớp 12A1 trường Tân Dân,
niên khóa 1973-1974 do Gs Đinh Văn Cận hướng dẫn.



TRUNG HỌC TÂN DÂN

Ngôi trường trong kỷ ức

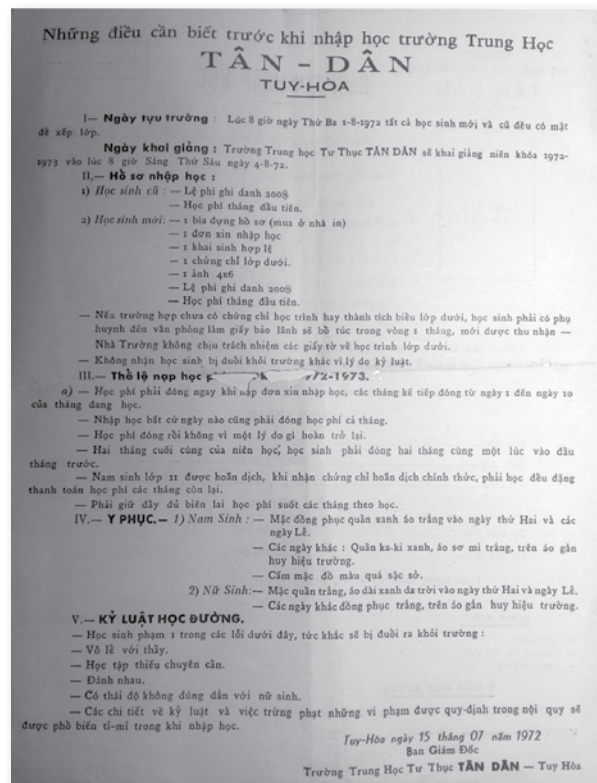
SĨ PHU

Vào giữa thập niên 60 của thế kỷ XX ở thị xã Tuy Hòa, tỉnh ta xuất hiện thêm một cơ sở giáo dục cho thanh thiếu niên, đó là Trường Trung học tư thục **Tân Dân**. Ngôi trường tọa lạc tại ngã tư đường phố mang tên hai vị anh hùng dân tộc chiến thắng giặc phương Bắc xâm lược là Ngô Quyền và Trần Hưng Đạo. Cơ sở từ một khu nhà tầng với trên mười phòng. Tầng trên có 6 phòng học, tầng trệt có 5 phòng học và 1 nơi làm Văn phòng điều khiển mọi hoạt động nhà trường ở địa chỉ số 11 Ngô Quyền - Tuy Hòa.

Hiệu trưởng trung học Tân Dân là cử nhân Bùi Trần Châu; Giám đốc nhà trường là ông Nguyễn Kim Lăng; Giám thị trường ông Đặng Đạt; Thư ký văn phòng trường cô Nguyễn Thị Minh... Vì là trường tư nên điều hành mọi việc quan trọng hầu hết do **Ban Giám đốc** và các cộng sự. Thủ tục vào học trường Tân Dân cũng giống với tất cả các trường trung học tư thục láng giềng như: Bồ Đề, Đặng Đức Tuấn, Văn Minh (lúc ấy thị xã Tuy Hòa chưa có trường trung học Minh Tân và Thiên Ân). Học sinh trường Tân Dân từ lớp 6 đến lớp 12 phát triển theo hình chóp. Những niên khóa đồng đảo trường có tới trên dưới 20 lớp học, trong

đó có lớp chật như nêm. Cá biệt ở bậc trung học đệ nhị cấp (lớp 10 đến lớp 12) có em bị bắt lính đã tìm cách trốn, chạy chọt hợp thức hóa giấy tờ, khai lại tuổi tác “hợp lệ” xin vào học để khỏi bị đi lính đẩy ra mặt trận. Vì vậy nhiều học sinh tuổi thật một đằng, tuổi trên giấy tờ một nẻo, có khi chênh lệch nhau gần chục tuổi.

Đội ngũ giảng dạy ở Tân Dân, ngoài một số ít giáo viên cơ hữu tại trường còn lại hầu hết thầy cô được mời từ các trường khác về đây tham gia dạy giờ theo bộ môn, trong đó khá nhiều giáo viên đến từ trường Trung học Nguyễn Huệ. Hôm tới thăm thầy Nguyễn Đảm ở Phường 5, người từng dạy Toán các lớp lớn trường Tân Dân giờ đã cao niên song thầy vẫn nhớ như in những lần sinh hoạt chuyên môn, hiến kế phát triển tư duy tốt trong toán học cho học sinh. Để giảm stress bớt căng thẳng giúp việc học tập đạt hiệu quả, nhiều thầy cô nhà trường còn tạo dịp cho học sinh vui chơi, sinh hoạt dã ngoại nơi thiên nhiên. Tôi lại tìm đến một con hẻm khác ở Phường 4, được xem nhiều hình ảnh trắng đen một thời cử nhân, tiến sĩ đệ tam cấp Đinh Văn Cận dạy bộ môn Vạn vật và các lớp do ông phụ trách ở trường Tân Dân. Những ngày nghỉ, khi thì thầy trò Đinh Văn Cận vui chơi ở biển Long Thủy, lúc tại Sông Cầu, khi Đại Lãnh, lúc leo Nhạn tháp... Rồi một ngày mưa gió tôi đến Hòa Hiệp Nam - Đông Hòa, lần dò tìm nhà thầy Phạm Văn Lắm. Tết này ông bước vào tuổi 80 nhưng trí nhớ vô cùng minh mẫn và hoạt bát lắm (dẫu vừa trải qua cơn đại phẫu thập tử nhất sinh ở Tp.Hồ Chí Minh trở về). Ông tốt nghiệp Đại học Luật, vào dạy trường Tân Dân từ hồi 1969 như một giáo viên cơ hữu, hầu như ngày nào trong tuần thầy cũng đều có giờ dạy. Khi thì môn Công dân giáo dục lớp 11, 12 (chủ yếu là Kinh tế học); lúc lại dạy môn



Trường Tân Dân, nội quy.

Anh văn các lớp trung học đệ nhất cấp. Ông thường tham gia với trường các buổi sinh hoạt ngoại khóa chuyên đề hàng tháng, tổ chức làm bích báo, diễn văn nghệ thầy trò đều tự nguyện vào các dịp đón Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, bế giảng năm học... Thầy Phạm Văn Lắm thường đem vốn hiểu biết văn nghệ lành mạnh, tình tự quê hương dân tộc, yêu nước từ phong trào sinh viên tranh đấu mà thầy lẫn lộn nhiều năm ở thành phố lớn về cho học sinh trường Tân Dân thuở ấy.

Cũng như các trường tư thục khác trước 1975, giờ đây tuy nhiệm vụ lịch sử trường trung học Tân Dân đã khép lại, nhưng biết bao thầy trò nhà trường xưa kịp nhìn đất nước đổi mới phát triển tốt đẹp, niềm tự hào và khát vọng “**lương sư hưng quốc**” mãi trường tồn với quê hương xứ sở! □



CỦNHÂN LÊ HOÀNG HÀ

(1900-1982)

TS.ĐÀO NHẬT KIM

Lê Hoàng Hà hay còn gọi là Lê Huỳnh Hà, sinh ngày 5 tháng 1 năm 1900 tại làng Long Uyên, tổng An Sơn, phủ Tuy An, nay là thôn Long Uyên, xã An Dân, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên trong một gia đình nho giáo, có truyền thống học giỏi. Cha của ông là Lê Huỳnh Lưu, đậu cử nhân năm 1903, sau đó được bổ làm giáo thụ ở Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Khi còn nhỏ, Lê Hoàng Hà là một cậu ấm chăm chỉ học, ít ăn chơi và thường theo cha đến huyện đường làm việc. Mỗi khi có những thắc mắc gì, cậu thường hỏi cho đến khi thỏa mãn mà người lớn hết câu trả lời thì mới thôi. Sống trong gia đình có truyền thống hiếu học, nên ông kế thừa tư chất thông minh và rất sáng dạ, học đâu biết đấy. Nhờ vậy, năm 19 tuổi (1918), tại khoa thi Hán học cuối cùng của triều Nguyễn tổ chức tại tỉnh Bình Định ông đã đỗ cử nhân xếp ở vị trí thứ 5 trong tổng số 12 người và là người nhỏ tuổi nhất. Cùng đỗ cử nhân với ông tại trường thi Bình Định có Trần Đình Hiến quê ở làng Qui Hậu, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Sau khi đỗ cử nhân, Lê Hoàng Hà được triều đình bổ nhiệm làm việc tại Quốc Tử giám ở Huế đến năm 1922. Trong thời gian này, ông làm việc cần mẫn, siêng năng nên được cất nhắc đến làm việc tại Hàn Lâm viện giữ chức Điển tịch, đến năm 1925 lại bổ nhiệm làm Trú dịch ở tỉnh Hà Tĩnh. Trong các năm 1926-1931, ông được cử giữ các chức vụ Thừa phái, Trú dịch ở các tỉnh Bình Thuận, Bình Định, đến năm 1931 làm Bang tá ở Thanh Hóa. Từ năm 1935 trở đi, ông được bổ làm tri huyện các địa phương: huyện Hàm Tân (Bình Thuận), Nghĩa Hành (Quảng Ngãi), Gio Linh (Quảng Trị). Các năm 1944-1945, ông được cử làm



Lê Hoàng Hà (1900-1982) - Ảnh: Nhật Kim

Tri phủ Tịnh Gia, rồi Đông Sơn (Thanh Hóa). Khi Tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám năm 1945 bùng nổ, lúc này ông đang làm tri phủ Đông Sơn và hợp tác với Việt Minh, tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Minh địa phương giành chính quyền diễn ra êm thấm; ông đã bàn giao tài sản và mọi giấy tờ cho cách mạng. Chính quyền Cách mạng phủ Đông Sơn có ý mời ông ở lại tham chính nhưng ông từ chối muốn về quê nhà vì có cha già và con nhỏ. Cả gia đình ông được cán bộ cách mạng mua vé tàu hỏa đưa về quê an toàn.

Về lại Phú Yên, ông được mời tham gia chính quyền cách mạng, giữ chức vụ Ủy viên Kháng chiến Hành chính tỉnh từ năm 1946-1950. Với kinh nghiệm của một người từng trải qua nhiều năm tham gia chính quyền trước năm 1945, ông đã tham mưu cho lãnh đạo tỉnh Phú Yên trong việc thực hiện các chính sách đoàn kết toàn dân, phát

triển kinh tế, xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng. Nhờ vậy trong 9 năm là vùng tự do, mặc dù địch thường xuyên đánh phá nhưng Phú Yên vẫn giữ vững sự ổn định, có nhiều đóng góp cho phong trào cách mạng chung của cả Liên khu V. Trong những năm 1951-1954, ông còn tham gia Hội Liên Việt, Hội Cứu tế xã hội, tham gia cùng với chính quyền huyện Tuy An xây dựng các công trình thủy lợi, đập nước trên sông Cái... đem lại bộ mặt nông thôn của huyện nhiều thay đổi.

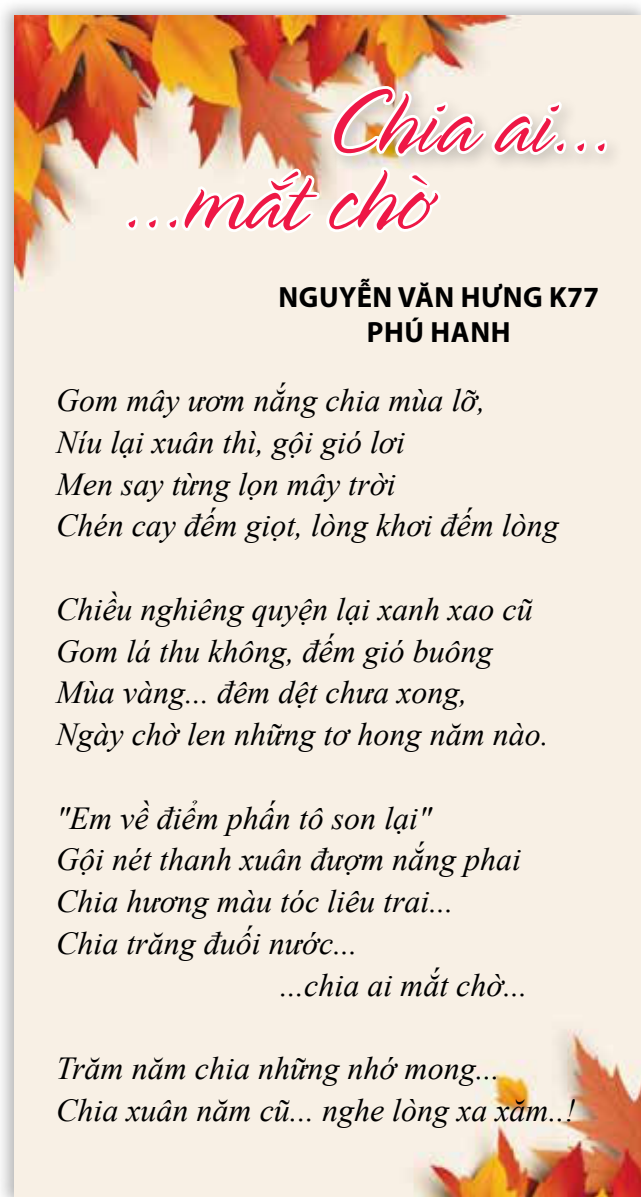
Sau năm 1954, gia đình ông chuyển từ Long Uyên vào định cư ở thị xã Tuy Hòa và ông sống đạm bạc bằng nghề dạy chữ Hán cho một số trường tư thục ở đây. Thảnh thơi trong thời gian này ông có tham gia làm Hội trưởng Hội Phật giáo Phú Yên, góp sức trong việc xây dựng một số chùa như chùa Cảnh Phước (Tuy An), chùa Bửu Tịnh (Tuy Hòa), xây dựng trường Bồ Đề (Tuy Hòa)... Nhìn chung, ông ít khi muốn nghỉ ngơi, dùng thời gian và sức lực còn lại để làm việc, cống hiến cho các hoạt động xã hội.

Lê Hoàng Hà nổi tiếng giỏi chữ Hán và chăm chỉ học. Những người sống cùng thời với ông lúc nào cũng thấy ông cầm sách đọc ngoại trừ khi ngủ. Tương truyền khi ông đi mừng Hòa thượng chùa Hương Tích (xã Hòa Mỹ, huyện Tây Hòa) khánh thành chùa với dòng chữ 4 câu "Hạt mộng trường lưu" (giấc mộng của con hạt vẫn còn lưu luyến mãi trên thế gian) mà ai cũng tấm tắc khen vì có nhiều ý nghĩa. Năm 1919, chế độ thực dân tuyên bố bãi bỏ việc học và thi cử về Hán học, Lê Hoàng Hà chuyển sang học chữ Quốc ngữ và Pháp ngữ. Năm sau (1920) ông thi lấy bằng tiểu học Pháp - Việt, là người đầu tiên ở tỉnh Phú Yên đậu bằng cấp này.

Ông còn là người nổi tiếng thương dân. Khi làm tri phủ ở Đông Sơn lúc đi hành tại thấy người dân tập trung ở bờ sông tìm vớt thi thể đứa trẻ chết nước, ông cũng cởi áo hụp lặn mò tìm như bao người khác không phân biệt mình là tri phủ. Khi tìm được thi hài đứa trẻ ông cũng khóc thương như mọi người. Vì vậy, nhân dân trong phủ ai cũng cảm phục vẻ giản dị, thương dân của ông.

Về đời tư, ông lấy vợ đầu là bà Phạm Thị Aí, người cùng quê, sau đó bà mất ông mới lấy bà Nguyễn Thị Dư, con gái chánh tổng Xuân Sơn, huyện Đồng Xuân và sống với bà này đến khi ông mất năm 1982. Bà Nguyễn Thị Dư mất năm 2013.

Ông Lê Hoàng Hà từ lúc đậu cử nhân, được bổ nhiệm làm quan dưới thời Pháp thuộc cho đến khi tham gia chính quyền cách mạng đều thể hiện tư chất liêm chính, làm việc mẫn cán, không khi nào xen vào ý nghĩ tư lợi cho việc chung. Vì vậy, cuộc đời của ông ít gặp trắc trở, được mọi người thương yêu, ủng hộ cho đến lúc ông qua đời □



CỬ NHÂN TRẦN KHẮC ĐÔN

(1873-1936)

TS.ĐÀO NHẬT KIM



Trần Khắc Đôn (1873 -1936) - Ảnh: Nhật Kim

Trong số những cử nhân thời nho học ở Phú Yên sau khi đỗ đạt thì cánh cửa cho con đường quan lộ rộng mở, có khi được cử làm tri phủ, tri huyện hoặc cao hơn là bố chánh, án sát ở hàng tỉnh. Riêng trường hợp Trần Khắc Đôn là đặc biệt. Sau khi đỗ cử nhân, ông không tham gia vào chốn quan trường mà về quê mở trường dạy học, muốn đem kiến thức để đào tạo lớp trẻ, hầu mong những chữ nghĩa thánh hiền mà ông truyền dạy sẽ làm đẹp cuộc đời, hoàn thành nhân cách và cống hiến cho quê hương đất nước.

Trần Khắc Đôn sinh năm 1873 ở làng Long Uyên, tổng An Vinh, phủ Tuy An, nhưng khi lớn lên ông về cư ngụ tại làng Hảo Danh, xã Xuân Thọ 2, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Ông nổi tiếng là một thầy giáo làng nghiêm khắc, thương học trò, cứu mang nhiều người có hoàn cảnh khó khăn.

Làng Hảo Danh của Trần Khắc Đôn từ lâu nổi tiếng là vùng quê có giống trà ngon được đưa từ vùng núi phía bắc vào trồng. Thổ nhưỡng và khí hậu ở đây phù hợp cho cây trà phát triển. Vì vậy, tên làng được những người khai phá đầu tiên đặt ra để ngụ ý nói về danh tiếng giống trà ngon ở đây.

Trần Khắc Đôn sinh ra trong một gia đình nho giáo, có truyền thống dạy học, trọng việc chữ nghĩa. Cha của ông là cụ Trần Khắc Thận là một thầy giáo nổi tiếng trong vùng. Về sau con của ông là Trần Khắc Khôi cũng nổi nghiệp làm nghề dạy học và ngay cả cháu chắt của ông hiện nay cũng làm viên chức ngành giáo dục.

Mặc dù học giỏi, nhưng Trần Khắc Đôn phải qua nhiều lần thi mới có kết quả cao. Rút kinh nghiệm trong những lần thi hỏng, ông đã tầm sư trong và ngoài tỉnh để học thêm kiến thức cũng như thay đổi phương pháp học, cách vận dụng kiến thức trong việc luận giải các vấn đề trị nước an dân mà trong các bài thi thường yêu cầu. Năm 1903, lúc này dù đã lập gia thất nhưng ông vẫn quyết tâm khăn gói ra trường thi Bình Định để ứng thí, và trong năm đó ông đã có tên trong bảng yết công bố với học vị tú tài.

Không thỏa chí với kết quả đạt được, những năm sau ông cũng lều chõng đi thi nhưng mãi đến năm 1912, ông mới đậu cử nhân tại trường

thi Bình Định. Sau khi lễ vinh quy được tổ chức long trọng tại quê nhà thì ông được triều đình bổ làm quan tri huyện ở Bình Thuận nhưng ông có đơn xin từ chối, chỉ ở nhà mở trường dạy học. Lý do ông không ra làm quan vì ông đã lớn tuổi, tính tình cương trực, không xu nịnh, vả lại cha vợ của ông là Bùi Giảng lúc này đang là Tổng đốc Bình Phú nên ông ít nhiều hiểu về thân phận và những bĩ ố khi tham gia vào chốn quan trường. Việc ông tham gia ứng thí là để thỏa chí của người có học và để khẳng định sở học của mình.

Sau khi từ chối chân tri huyện ở Bình Thuận, Trần Khắc Đôn về quê mở trường tư dạy dỗ con em trong vùng, tham gia vào phong trào “chấn hưng dân khí, nâng cao dân trí” đang lan rộng khắp Trung kỳ lúc bấy giờ.

Học trò của Trần Khắc Đôn không chỉ là con em các làng lân cận mà có khi cả các làng ở xã của huyện Đồng Xuân và Tuy Hòa cũng khăn gói tìm đến ông học. Ông là một thầy đồ nho khá nghiêm khắc. Học trò học ông phải chăm chỉ, làm bài tập đầy đủ khi ông giao, phải có tính siêng năng, cần cù; những học sinh biếng nhác bị ông phạt nặng có khi bị đuổi khỏi trường. Tuy nhiên, ông rất thương những trò có hoàn cảnh khó khăn và được ông cứu mang nuôi ăn học, không phải đóng góp phụ phí. Học trò của ông gồm nhiều lứa tuổi và trình độ khác nhau; căn cứ vào sự hiểu biết và nhu cầu học mà ông có cách truyền thụ kiến thức cũng như nội dung cho phù hợp. Lúc bấy giờ nhà ông có vườn rất rộng, ông cất nhà lá mái làm 3 khu: khu gia đình ông ở, khu dành cho học sinh và khu dành cho những người làm. Trong nhà ông có khoảng trên 10 người làm việc chăm sóc cây và chăn nuôi bò, heo, gia cầm, nhưng chủ yếu là làm ruộng để đem lại hoa lợi nuôi học trò. Học sinh trọ học trong nhà của ông lúc nào cũng đông, có khoảng trên dưới 30 em. Trường học do ông lập về sau được chính phủ chuyển sang trường công, cử giáo viên đến dạy và qui mô được mở rộng lên đến 5 lớp, dạy từ lớp 1 đến lớp 5.

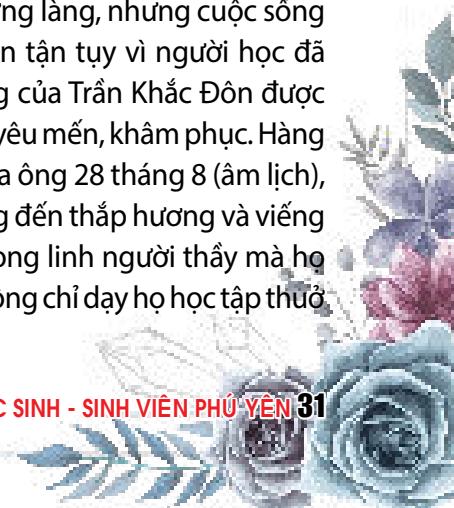
Nội dung truyền dạy cho học trò ngoài chương trình do nhà nước bảo hộ qui định, ông

còn lồng ghép vào trong các bài luân lý và những giờ thảo luận bàn về trách nhiệm của người dân đối với đất nước hoặc khơi dậy ở các em tinh thần dân tộc, lòng yêu nước, sự liêm khiết khi tham gia trong bộ máy chính quyền phục vụ nhân dân. Về sau có nhiều người học giỏi, thành đạt và ra làm việc ở các chức vụ lý trưởng, chánh tổng tại các làng, xã trong tỉnh với tinh thần phục vụ người dân tận tụy hoặc tham gia cách mạng.

Ngoài việc dạy học, Trần Khắc Đôn còn đam mê soạn tuồng hát cho các gánh hát trong tỉnh Phú Yên hoặc có khi ở Bình Định vào đặt hàng để lưu diễn. Ông còn dạy cho họ hát đúng nhịp, phách của các tuồng cổ. Đa số tuồng do ông biên soạn đều có nội dung về lối sống nhân đức, giúp đỡ người nghèo và khó khăn, cảnh gia đình sum họp sau thời gian ly tán vì loạn lạc, ông ghét những nội dung về sự phản bội, hại nước hại dân nên nội dung các vở tuồng của ông chứa đựng tính nhân văn sâu sắc.

Bên cạnh việc dạy học là chính, Trần Khắc Đôn quan tâm đến các hoạt động xã hội như xây dựng trường các làng trong huyện, xây dựng nhà cho bà con khi bị lụt bão làm hư sập, tu sửa đình làng, chùa chiền. Tại làng Hảo Danh có nguyên một cánh rừng gỗ lim do ông và người nhà trồng nên có điều kiện giúp đỡ mọi người trong vùng dựng nhà, tu sửa nơi ở và các hoạt động xã hội. Ông còn lập ra quỹ “hương bằng nghĩa táng” để chu cấp cho người nghèo về đồ tang lễ, áo quan khi nhà có người mất.

Trần Khắc Đôn mất năm 1936 tại nhà ở Hảo Danh sau một thời gian bệnh nặng, thọ 63 tuổi. Mộ phần của ông hiện an táng tại đây. Tuy chỉ là một thầy đồ ở trường làng, nhưng cuộc sống thanh bạch, tinh thần tận tụy vì người học đã khiến cho danh tiếng của Trần Khắc Đôn được mọi người ở Phú Yên yêu mến, khâm phục. Hàng năm vào ngày giỗ của ông 28 tháng 8 (âm lịch), nhiều học trò của ông đến thắp hương và viếng mộ kính cẩn trước vong linh người thầy mà họ ngưỡng mộ, mặc dù ông chỉ dạy họ học tập thuở thiếu thời □



Anh BỒN CÁCH

PHAN LONG CÔN



Thầy Nguyễn Cách
Nguyên Giám đốc Sở GD&ĐT Phú Yên.

Anh em giáo viên chúng tôi thường gọi anh một cách kính trọng và gần gũi như vậy.

Những ngày đầu tháng Tư năm 1975, không khí xã hội có nhiều biến chuyển: vui, buồn, lo âu, suy nghĩ... Trong các gia đình, có kẻ ở người đi, có niềm vui mong đợi, có nỗi buồn xa cách.

Những người làm việc trong ngành giáo dục, đông đảo là đội ngũ thầy cô giáo cũng không tránh khỏi tâm trạng trên. Tuy nhiên, những tuần đầu của tháng Tư, mọi người cũng nhập cuộc vào các lớp tập huấn với bao niềm hy vọng được tiếp tục công việc chuyên môn của mình. Ban đầu các buổi tập huấn là chung cho tất cả, nhưng sau chia ra cho cấp 1 và cấp 2-3.

Trong số những cán bộ chủ trì, hướng dẫn

hoặc giảng bài thấy xuất hiện thường xuyên là các ông: đầu tiên là một ông đậm người, có cặp lông mày rậm, ngược lên như hai ngọn mác với nụ cười đôn hậu. Đó là ông Phạm Tiêm, được giới thiệu là ở cơ quan Mặt Trận. Tôi được sinh hoạt với ông một thời gian dài trong mặt trận tỉnh Phú Yên, Phú Khánh rồi lại về Phú Yên. Khi ông về hưu ở Sông Cầu, tôi có ra thăm. Trong câu chuyện ông vừa nói, vừa cười: "sao bây giờ thấy lãng xẹt". Tôi chưa hiểu rõ ý ông, nhưng lờ mờ thấy ông có điều gì đó không vui vì những biểu hiện tiêu cực trong xã hội. Người thứ hai là một ông có đôi gò má cao lúc nào nở nụ cười chắt phát, giọng nói hiền lành. Đó là ông Nam Đà. Được giới thiệu là ở cơ quan Giáo Dục, sau này là trưởng ty Giáo dục Phú Yên. Hiện tôi còn giữ quyết định ông điều tôi Phụ Trách trường Ngô Gia Tự vào đầu niên khoá 1976. Người thứ ba là một ông có dáng cao gầy, trán cao. Nụ cười luôn kèm theo giọng nói, có tác phong gần gũi quần chúng, nói chuyện cũng như giảng bài, ngắn gọn, lý luận chặt chẽ, dễ hiểu. Đó là ông Nguyễn Cách, được giới thiệu là ở cơ quan Giáo Dục. Và một người nữa mà chúng tôi thường gặp có nước da tái, đôi môi đậm có vẻ như hút nhiều thuốc lá, áo quần, mũ tai bèo chính hiệu và lúc nào cũng có trên vai cây súng dài đến đầu gối... Đó là anh Nguyễn Ngọc Trân, thuộc cơ quan Giáo Dục, anh gặp lại rất nhiều bạn học ở trường Nguyễn Huệ, tình bạn vẫn vui vẻ như xưa. Thầy Nguyễn Đảm có nhắc trong một bài báo do tôi phỏng vấn là thầy có một kỷ niệm và cảm thấy hạnh phúc là sau 75, đến hội trường trình diện làm thủ tục thì một cán bộ đội mũ tai bèo, có mang súng đến lễ phép chào và

nói em là học trò của thầy. Mọi người đều nghĩ anh cán bộ này là anh Trần.

Những tuần lễ sau này của tháng Tư và một tháng tập huấn tại Quy Nhơn cho các thầy cô giáo cấp 3 của Nam Trung Bộ, chúng tôi có dịp gặp, tiếp xúc với anh Bốn Cách nhiều hơn. Anh là trưởng đoàn của Phú Yên. Mỗi ngày hai buổi lên hội trường chung, tối sinh hoạt tự do hoặc rút kinh nghiệm, giải đáp những vấn đề anh em chưa thông. Anh chủ trì các buổi sinh hoạt đó một cách cởi mở và linh hoạt. Cũng có những tiết mục văn nghệ mà chủ yếu là các bài hát anh em mới tự tập được. Đôi khi anh em xúm xít với nhau nghe anh kể chuyện miền Bắc hoặc những năm tháng gian khổ trên Trường Sơn, nhất là trên đường vào Nam và những năm tháng chiến tranh ác liệt, bệnh tật, đói rét... Anh nói, đôi thì có lúc quá đói nhưng không có ông Việc Cộng nào mà 7 ông đu lên được một cành đu đủ như người ta đã tuyên truyền. Anh và mọi người cười to thoải mái. Ở anh có một điều đặc biệt là không có sự phân biệt đối xử kẻ Nam người Bắc, giáo viên mới, giáo viên cũ, giáo viên được dạy lại sau khi đi học tập về. Anh quan tâm đến công việc là chính. Anh cũng hỏi nhiều tình hình giáo dục miền Nam về chương trình, sách giáo khoa, đào tạo giáo viên. Anh cũng công nhận là do tình hình chiến tranh, miền



Bắc theo hệ 10 năm, miền Nam theo hệ 12 năm, ở mức độ nào đó, trình độ kiến thức về Toán, khoa học tự nhiên có chênh lệch, nên gần đây có chương trình bồi dưỡng bổ sung. Kết thúc khóa học, anh em về lại trường cũ nhận công tác.

Tôi về nhận công tác ở Nguyễn Huệ rồi tham gia Ban Giám hiệu Lê Thành Phương, qua Phụ Trách trường Ngô Gia Tự, lên Lê Hồng Phong tham gia xây dựng trường rồi làm Hiệu Phó, hai năm sau, qua sông, tham gia xây dựng trường Trần Quốc Tuấn, làm hiệu trưởng ở đó 10 năm. Chính tại đây tôi có dịp được gặp anh Bốn Cách nhiều hơn. Lúc đó anh là Phó Giám Đốc sở Giáo Dục - Đào Tạo Phú Khánh, phụ trách chuyên môn. Anh thường hay về Trần Quốc Tuấn vì là trường mới thành lập, nhiều điều cần được hỗ trợ và uốn nắn kịp thời.

Khi chúng tôi đề xuất ý tưởng tổ chức thao giảng tại trường có mời Sở và trường Lý Tự Trọng (Nha Trang) với các cây đa cây đề các bộ môn, anh nhiệt tình ủng hộ và ít nhiều lo lắng vì trường chúng tôi cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, anh cũng thúc đẩy trường bạn cử giáo viên ủng hộ chúng tôi. Tại sở, anh cử một đoàn công tác gồm các chuyên viên tham gia hướng dẫn, chỉ đạo. Riêng anh có mặt từ ngày đầu đến ngày cuối, dự giờ liên tục, góp ý từng tiết dạy rất sâu sát có tính thuyết phục cao đồng thời nâng cao tay nghề cho giáo viên. Buổi tối, mời giáo viên đàm đạo bên tách trà, nôi khoai, nôi chè, có khi nôi cháo gà. Chính những lúc này chúng tôi và giáo viên của trường được mở rộng kiến thức và tầm nhìn về giáo dục hơn và cảm thấy đầm ấm bên người anh, người thầy hết lòng vì sự nghiệp giáo dục cho thế hệ sau. Trong thời gian công tác, tôi thường ra vào Sở Giáo dục, tôi thường ghé vào căn hộ của anh. Một lần thấy anh lui cui làm bếp, anh đang thái cơm dừa, anh nói thứ này kho rim như kho cá ngon lắm. Lần khác thấy tôi vào, anh hỏi liền, ông Côn có thích xem bóng đá không, mình



Ảnh gia đình anh Bốn Cách - năm 1975.

chạy cho một vé. Anh dùng chữ chạy cho một vé. Tôi hiểu là anh không có sẵn, nhưng vẫn có thể tìm cho tôi một vé. Tôi biết anh cũng rất thích bóng đá. Tôi rất cảm động.

Khi tách tỉnh, Phú Yên được tái lập, anh làm Giám Đốc – Một Giám Đốc có tuổi đời cao và dày dặn tuổi nghề, đã từng là hiệu trưởng trường cấp 2 thời kháng chiến chống Pháp, giảng viên khoa toán trường Đại học Sư phạm Hà Nội I, Ủy viên Ban Giáo Dục tỉnh Phú Yên từ 1964 đến 1975 và từ 1975 đến 1989 Phó Giám Đốc Sở Giáo Dục Phú Khánh... Thêm vào đó phong cách làm việc của anh dứt khoát, lý luận chặt chẽ, nhanh gọn, thẳng thắn, nghiêm minh nên được mọi người kính trọng. Trong thời gian làm giám đốc, anh có chỉ đạo thực hiện một đợt hội giảng toàn tỉnh cho khối cấp III tại trường Trần Quốc Tuấn. Mặc dù công việc những năm đầu bận rộn nhưng anh rất chú trọng về chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên. Có hai người của trường Trần Quốc Tuấn được anh điều động trong dịp này là Lê Thanh Hân, Hiệu phó của trường về Sở làm công tác xây dựng và tôi về làm Hiệu trưởng trường Lương Văn Chánh. Thời gian tôi làm Hiệu trưởng, trường Lương Văn Chánh được phép tổ chức thi tuyển học sinh, được đề xuất tăng cường giáo viên và được tham khảo ý kiến đối với giáo viên mới.

Thời gian trôi qua nhanh quá, từ ngày gặp anh lần đầu tiên đến bây giờ đã 45 năm. Hết lớp này đến lớp khác kế tục nhau theo một quy luật tự nhiên và lẽ ra tre già măng mọc, lớp sau hơn hẳn lớp trước nhưng sao tôi cứ thấy vui hơn, vô tư hơn, hạnh phúc hơn nếu được sống và làm việc cùng với thế hệ các anh.

Năm 2000 trường Trần Quốc Tuấn kỷ niệm 20 năm thành

lập trường, trong tập san của trường, các ông Võ Đông Thu, Đinh Hoà Khánh, Cao Văn Hoạch, Nguyễn Cách đều có bài viết về sự phát triển của trường và bày tỏ tình cảm của mình, tôi còn nhớ đoạn kết trong bài viết của anh Nguyễn Cách: "Thành tích đó (trường Trần Quốc Tuấn) là công lao của các thế hệ thầy trò trường Trần Quốc Tuấn dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ Tuy Hoà trước kia và Thị uỷ Tuy Hoà ngày nay, là sự lãnh đạo của Sở GD-ĐT Phú Khánh trước kia và ngày nay là Sở GD-ĐT Phú Yên. Trong tập thể thầy và trò trường Trần Quốc Tuấn, đồng chí Phan Long Côn, người hiệu trưởng đầu tiên của trường là người có công lớn, người đã từng là người đầu tiên xây dựng các trường Lê Hồng Phong, Trần Quốc Tuấn, Lương Văn Chánh từ sau ngày giải phóng đến nay".

Đối với tôi, những dòng chữ ngắn ngủi ấy, quý hơn bất cứ phần thưởng nào. Ba anh em chúng tôi, Lê Thanh Hân, Lê Nhị và tôi khi rời khỏi trường Trần Quốc Tuấn không có một tờ giấy khen nào dù thấp nhất. Nhà trường thì nhiều, các thầy cô giáo thì có nhưng chúng tôi không có. Trường có, các thầy cô giáo có là chúng tôi có. Phần thưởng lớn nhất của chúng tôi là trong lòng đồng nghiệp, học sinh và nhân dân, là sự ghi nhận sâu sắc của cấp lãnh đạo mà chúng tôi tôn trọng, kính mến □

Tuy Hòa nhớ trong tôi

VŨ HOÀNG GIANG

Xa Tuy Hòa nhớ Tuy Hòa
Về Tuy Hòa uống ly cà phê đen
Màu đen óng ả tóc em
Màu đen thơm ngát, phố đêm Tuy Hòa...

Xa Tuy Hòa nhớ Tuy Hòa
Về Tuy Hòa tìm đến nhà thăm em
Đến nhà đứng ngoài cổng nhìn
Hộp thư chưa dám gọi em, ngập ngừng...
Chợt thấy một người đàn ông
Mặt to, bụng phệ lần dần bước ra
Dương mắt nhìn tôi như là...
Tôi vội "xin lỗi nhầm nhà" rồi quay!
Chợt đứng sững mũi cay cay
Mỗi tình đầu ấy những ngày sống đôi...

Nhớ Tuy Hòa phải về thôi
Tuy Hòa ngày trước là nơi ở mình
Nay về thăm lại, đứng nhìn
Tuy Hòa lạ quá thấy mình lẻ loi
Tư sản đánh sập, phục hồi
Nhờ cuộc "đổi mới" muôn người hân hoan
Tầng cao tầng thấp mọc lên...
"Đa tình con mắt Phú Yên" ngày nào
Trải qua bao cuộc binh đao
Đôi mắt ấy vẫn ngọt ngào long lanh
Dõi theo những bước quân hành
Đến ngày đất nước Hòa bình an vui.

Tuy Hòa trong lòng ngực tôi
Biết bao vật đổi sao dời còn đây
Chóp Chài - Nhạn Tháp xanh cây
Xanh đời xanh phố, xanh ngày về thăm
Cho tôi vòng tay ôm hôn
Tuy Hòa quyến rũ phố đêm hẹn hò...

Đêm hội xuân

NGUYỄN TƯỜNG VĂN

Giá như đừng có trăng thanh
Để em đâu phải đợi anh đêm rằm
Giá như cái kén con tằm
Thuở xưa canh cửi xa xăm lối về

Liêu trai thả sợi tóc thề
Bước chân anh vấp đường quê vạn lần
Em về đêm hội... băng khuâng
Câu thơ vầy gọi mấy tầng thanh không.

Ta ru ta...

VŨ HOÀNG GIANG

Ta đi tìm chỗ không người
Ta đi đến chỗ có người không ta
Đường về cố quận quá xa...
Chân chồn gối mỏi chiều pha bóng vàng
Chúm loa tay gọi cố nhân
Mệnh mộng đồng vọng thì thăm khúc xưa
Phong trần mấy độ sớm trưa
Ta về tìm lại ta xưa lạnh hôn
Ta về níu bóng hoàng hôn
Nghe hoàng hôn lịm muôn trùng sắc không
Ta ngồi lại bên cầu thương
Dòng sông in bóng cô đơn ta ngồi
Cánh bèo lạc, cánh bèo trôi
Chân trời góc biển qui hồi ai hay?...
Nên chăng cũng một kiếp này
Cửa không khép lại tháng ngày nghèo ngao
Trăng ngàn gió núi xôn xao
Câu thơ nhịp võng đêm nào ru ta...



Những mảnh rời hồi ức

TS. NGUYỄN VĂN GIÁC

1 Mười lăm tuổi, tôi vào học lớp 10. Tôi đặc biệt may mắn vì kết quả kỳ thi tuyển sinh trước đó mà tôi không mấy tự tin cho lắm đã bị hủy bỏ bởi một lý do nào đó không còn nhớ rõ, được thay thế bằng kết quả xét tuyển thẳng nhờ đạt thành tích học sinh giỏi Văn giải Nhì toàn thị xã Tuy Hòa. Chuyện kể ra huyền hoặc tâm linh nhưng hoàn toàn hiện thực, rằng một bà già người Miên bán thuốc dạo có quen biết gia đình bỗng dung ghé vào nhà xin đốt chum nhang, khấn vái tứ phương rồi bảo tôi là nhà sắp đại hỷ. Mười ngày sau, tôi nhận thông báo nhập học lớp 10A, tức lớp chọn duy nhất theo diện ưu tiên, gồm học sinh giỏi và con em gia đình liệt sĩ, do thầy Ngô Minh Hòa vừa mới về Trường nhận phân công công tác phụ trách Chủ nhiệm. Lớp chọn theo các tiêu chí này chỉ tồn tại duy nhất mỗi một năm, bởi sang năm học sau, lớp chúng tôi bị phân rã để đưa về các lớp xếp theo nhóm địa phương cư trú. Đó cũng là năm Trường PTTH Trần Quốc Tuấn khai giảng niên khóa đầu tiên 1980 - 1981, gồm hai khối lớp 10 và 11. Trường chưa có khối lớp 12, nghĩa là phải đợi đến lúc kết thúc niên khóa thứ nhì thì Trường mới có lứa sản phẩm đầu tiên.

2 Thầy Nguyễn Đình Chúc dạy môn Văn có đôi điều thú vị. Bởi ngoài những tác phẩm văn chương nhà trường mặc định theo chương trình mà Bộ Giáo dục miền Bắc đặc cách biên soạn cho miền Nam thời ấy, Thầy thi thoảng dẫn giải thêm một vài tác giả cùng tác phẩm xuất xứ tại miền Nam hoặc ngược về thời lãng mạn xa xăm tiền chiến. Thầy

thường gọi chệch tên tôi thành tên và bút danh của nhà văn Nguyễn Mộng Giác gốc gác tỉnh Bình Định láng giềng cũng từ bối cảnh hào hứng đó. Các bài tập làm văn của tôi hầu hết được Thầy chấm điểm cao, dao động khoảng bảy đến chín rưỡi tùy hứng. Tuy nhiên, cũng những bài văn ấy được chép nộp nguyên xi bởi các bạn lớp sau, Thầy chỉ phết mỗi con số năm. Có lẽ Thầy ngửi được mùi học trò! Cảm kích tấm ân chân và thịnh tình đó, mấy năm trước tôi thường ghé thăm Thầy. Thầy đã trở thành một cây bút lớn của ngành Văn hóa Dân gian đương đại tỉnh nhà.

3 Kỷ luật học đường thật nghiêm ngặt. Nhưng đối với lứa tuổi nổi loạn như chúng tôi, điều gì càng cấm kỵ thì càng bị dẫn dụ. Phòng học lớp 10A của chúng tôi nằm ở góc tường rào phía Tây Bắc cuối dãy UNICEF, cách xa văn phòng Ban Giám hiệu nên thường là tụ điểm học đòi, đặc biệt tệ hút thuốc lá. Nhóm Phú Sen chủ chòm chuyện này do tuổi tác nhỉnh hơn, lại có thâm niên nghề hút, như Trần Đình Khoan, Đào Tấn Linh, Đào Văn Chánh... Tôi được Linh khen tăng nhiều lần nên bén mùi nhãn thuốc đầu lọc kiêu sa Anh Đào và Song Hỷ từ ấy, đến năm cuối cấp thì đương nhiên đã nghiện nghiện lắm rồi. Một số tác phong sinh hoạt khác cũng được tiếp thu và lây lan nhanh chóng, như để tóc dài, bật nút ngực hay ăn bận hippy. Không ít lần tôi bị ban Cờ Đỏ áp giải lên đứng ở cột cờ vào sáng thứ hai đầu tuần vì tóc trước phủ trán, tóc bên chạm tai hay tóc sau chạm gáy. Lần duy nhất tôi bị đích thân Thầy Hiệu trưởng Phan Long Côn chỉ định lên trụ cờ nêu gương điển

hình ngược là về phục trang áo đen quần trắng, trái quy hiển thông thường áo trắng quần xanh/đen. Thầy thường đi Sài Gòn thăm con cháu kết hợp khám chữa bệnh. Tôi và Thầy hẹn gặp nhiều lần qua điện thoại nhưng chưa thành. Còn nhớ lúc nhận dạy thêm ở Trường Duy Tân tôi có ghé nhà mượn Thầy mấy cuốn sách chưa trả. Thầy cảnh giác một câu mà tôi lấy làm áy náy thối đến giờ rằng: “Mày mượn thì tao chưa biết thế nào, chứ thằng Phần [Đào Tấn Phần] mà mượn [sách] thì coi như xong!”.

A Hiện thân thầy giáo Nguyễn Khiêm là một bản trắng ca ngời ngời dưới ngôi trường mang tên vị Quốc công Tiết chế lừng danh trong sử sách này. Ngay từ những ngày đầu, tôi đã được học Thầy cùng cô Huỳnh Thị Ngọc Trai từ thị xã Tuy Hòa tình nguyện lên chi viện. Người cổ kính có khác, bởi Thầy phục trang trông rất thị dân: đồ tây thẳng nếp ủi, cổ áo sơ mi thắt nơ đen, nịt da, giấy da, tóc rẽ ngôi thẳng mượt. Song kiểu cách cũng chỉ thẳng hoa được vài tháng đầu, bởi những bận bịu gia cảnh và môi sinh nông quê. Khuôn viên trường đất rộng nên giáo viên khu Nội trú mặc sức tăng gia sản xuất. Thầy Khiêm là người tiên phong và kiên trì nhất trong việc hái củi, chặt chà mang từ quẹo Đồng Din về Nội trú bằng xe đạp để gia cố chuồng trại và cất giàn bí đậu. Cách nay chục năm, mỗi khi lũng tiết hay sau lúc tan trường, tôi thường tạt qua khu Nội trú kiểm độ nhậu nên cũng đôi lần ghé lại cơ ngơi của Thầy. Dấu tích thời ban sơ còn được lưu giữ quanh gian phòng gia đình Thầy đang tá túc có lẽ là mấy bụi chuối hột gầy guộc cùng một đôi cây xoài quéo và ổi sê lêu khêu bám thâm đen rầy mủ. Ấy vậy mà thực ra toàn là đặc sản thời nay: rượu ngâm chuối hột đỏ au, lúc ổi lúc xoài giòn bùi nhấm nháp... Thầy Khiêm độc quyền sinh tử môn Địa

lý khá nhiều năm. Có lẽ các lứa học trò hiện thời ở quãng tuổi ba lăm - năm mươi chẳng có ma nào không biết đến Thầy cùng với tính khí trở trời bất định. Thầy thường sai bước rất nhanh, lắm khi cũng trầm tư lẫm đặng, nhưng đặc biệt trên tay chẳng bao giờ không mang giáo cụ: tập giáo án, quyển sách giáo khoa, cuộn bản đồ, quả địa cầu hay cây thước bằng. Tôi đã ba bận ghé Huế viếng Thầy: một lần đưa tang Thầy, một lần đưa tang cô Yến, lần gần đây cùng với thầy Phần đi xe máy từ Hà Nội vào. Ngôi nhà của gia đình Thầy tọa lạc ở một vị trí thật đặc địa, bởi nó áp sát bến Bao Vinh, phân nhánh của dòng sông Hương thơ mộng lộng mát quanh mùa. Song tôi tin rằng linh hồn Thầy vẫn thường hằng nơi ngôi trường cũ, nơi đã hóa thành quê hương thứ hai và đánh đổi chuỗi hoa niên để gom nhặt sắc vàng phai...

5 Một người Huế khác tôi vừa nhắc đến là một tín nữ đạo Phật có Pháp danh Quảng An, song lại sinh nhằm vào ngày Giáng sinh Thiên Chúa. Đó là cô giáo môn Anh ngữ nổi tiếng dạy giỏi, hát hay và đẹp người Đỗ Thị Yến. Từ đạo nổi lên phong trào thi và dạy giáo án điện tử, cô Yến trở thành tâm điểm và ngôi sao của Trường Trần Quốc Tuấn. Phòng Kỹ năng duy nhất của Nhà trường không có giáo viên nào khác lai vãng, ngoại trừ Cô cùng các nhóm học trò yêu thích môn ngoại ngữ thời thượng



này. Có lẽ Cô là cô giáo có nhiều thể hệ học trò ngưỡng mộ nhất ở vùng ngoại vi cách trung tâm thành phố loại ba thời bấy giờ gần mười cây số về hướng Tây. Cô Yến mê ca nhạc Trịnh. Căn-tin của vợ chồng thầy Nguyễn Phi Hùng giáp biên tường phòng gia đình Cô ở khu Nội trú giáo viên là nơi giao lưu lý tưởng giữa nhóm chúng tôi với tâm hồn Huế. Lúc đó, thường là Lê Hoàng Nghiêm cầm đàn, Cô Yến hát, mấy người còn lại thì chạm cốc thăng thiên. May thay, tôi vẫn còn lưu giữ được tập nhạc Trịnh mà Cô yêu thích, nhân khi thu dọn đồ đạc ở nhà riêng của Cô để đóng thùng gửi ra Huế thiêu táng. Sẽ tiếp tục thiệt thòi, mất mát trong lòng những bè bạn thân quen nếu như đem đốt đi di vật quý giá này! Chẳng biết tôi nghĩ và làm vậy có được tha thứ hay không... Cô Yến mang dáng vẻ thị thành, ăn mặc cực hợp thời trang, song cũng vô cùng phong cách Huế. Từ căn phòng ở khu Nội trú đến lớp học chưa đầy trăm bước, sánh cùng Cô bao giờ cũng là cây dù hoặc chiếc nón, hiếm khi nào tay không, cho dù thời tiết chẳng nắng chẳng mưa, chẳng sương chẳng gió. Một lần, bày trò trêu chơi, tôi tháo trộm rồi giấu cái quai nón màu tím hoa cà đã hơi nhạt màu để coi thử Cô đội bằng cách nào. Hôm sau có tiết dạy đến trường, lúc ngang qua chỗ để nón thì thấy sợi dây chui héo đã được buộc thay cho chiếc quai đặc sệt chất Huế kia. Thế mà chẳng hề nghe thấy một lời kể tội nào vào những ngày sau đó cả. Huế kín đáo và tinh tế thật! Tri ân về tấm lòng bao dung đó, lúc tiễn đưa Cô về nơi cực lạc ở khoản vườn đôi tuyệt đẹp phía sau nhà, tôi chen vào gần huyết mộ để rắc thật nhiều hoa huệ trắng và giành xẻng xúc thật nhiều cát vun quanh khuôn mộ. Đã hơn tám năm rồi kể từ ngày ấy và vừa chẵn bốn năm tôi cùng thầy Đào Tấn Phần trở lại.

6 Một trong những bóng hồng thuở ban sơ của ngôi trường quê này là cô Hồ Thị Hồng Thanh, giáo viên dạy Văn đồng thời kiêm Chủ nhiệm lớp 12B của chúng

tôi vào cái thời khắc định mệnh hè năm 1983 ấy. Bằng nhiệt huyết và say mê nghề nghiệp của một sinh viên vừa bước chân ra khỏi cổng trường Đại học, cô Hồng Thanh đã trao truyền chúng tôi thật dào dạt và thăng hoa những áng văn chương nằm trong tầm hiểu biết hạn hữu thời bấy giờ. Có lẽ sự lãng mạn xuất xứ từ căn cốt được khơi dậy và tiếp lửa bởi truyền nhân đã thổi bùng trong tôi niềm hứng khởi tinh tươm, khiến tôi chệch khỏi đường ray của định hướng nghề nghiệp. Tôi lập tức nộp đơn thi vào ngành Sư phạm khối C với nguyện vọng 1 là khoa Văn của Đại học Qui Nhơn. Tiếc rằng những tác nhân về sau đã không đồng điệu. Tuy vậy, Cô và môn Văn của Cô có những can dự vào cuộc đời tôi không hề nhỏ chút nào. Mùa thi năm đó khóa học chúng tôi đổ vào Đại học Qui Nhơn với số lượng tương đối đông, gồm có tôi, Lê Văn Công, Mai Thị Thanh Tâm, Lâm Thị Hương, Nguyễn Thị Diệu Hiền, Đào Văn Chánh, Trần Hồng Sơn; thậm chí nhiều hơn cả những khóa sau. Nhờ vậy, ngạch giáo viên bậc Trung học tỉnh Phú Khánh/ Phú Yên nhận được nguồn bổ sung nhân danh đáng kể. Song, không có nghĩa tất cả chúng tôi đều quay lại trường cũ hoặc tỉnh nhà công tác. Riêng bản thân tôi đã có cuộc vòng vèo ngoạn mục. Phải đến mười lăm năm kể từ lúc tốt nghiệp đại học tôi mới tìm ra cơ hội trở lại Trường xưa... Tôi may mắn lọt vào top học trò cứng của cô Hồng Thanh. Mấy hôm trước buổi liên hoan chia tay lớp 12B yêu dấu, tôi được Cô tặng riêng hai tập thơ chép tay khổ nửa trang vở học trò, tuyển chọn một số bài hay trích đoạn thẩm thấu những nội dung trữ tình đặc sắc nhất của nền thi ca đương đại. Chúng tôi rời xa Trường rồi thì mấy năm sau Cô cũng chuyển công tác về Trung cấp Sư phạm Tuy Hòa. Dòng đời cứ thế trượt đi, cho đến một ngày ly xa vĩnh viễn.

7 Tôi có tướng số làm thầy. Bởi vậy, dù loanh quanh cỡ nào thì rồi tôi cũng bị khuôn nắn vào quỹ đạo mô phạm. Đó

là mùa hè năm cuối lớp 11, tôi có chuyến rời nhà đi chơi xa đầu tiên chính thức trong đời, dẫu cũng chỉ vừa mới bước chân qua địa giới hành chính của xã kề bên, cách bản quán chưa vượt quá quãng năm cây số theo đường chim bay, từ thôn Mỹ Thành thuộc xã Hòa Thắng đến thôn Vĩnh Phú thuộc xã Hòa An. Ngày thứ ba của cuộc viễn du, đám bạn chúng tôi cả thầy tám thằng, gồm Võ Hùng Phương, Diệp Tấn Đễ, Nguyễn Văn Hùng, Lương Quang, Đào Nguyên Luận, Lê Văn Công, Ngô Đức Tín và tôi, tuổi trạc sần sần tuy xác thịt có so le thấp cao mập ốm, kéo đến nhà Nguyễn Tín cùng lớp ở xóm Vĩnh Phú Trung kiếm bữa cơm trưa. So với chúng bạn, người tôi gầy nhom, tuổi ít mà lại mặt khấn hơn cả. Nghe nói có bạn đồng lớp con mình, bà má của Tín chắc mẩm thế nào cũng có cả thầy giáo Chủ nhiệm đi theo hướng đạo. Chờ cho chúng tôi an tọa, bà từ nhà bếp bước lên nhìn quanh một lượt, rồi hướng về phía tôi ngỏ lời cần kính: “Tui xin chào Thầy cùng các cháu đến nhà thăm chơi!”. Cả bọn lặng người nín thính kinh hãi. Sau một chập trấn tĩnh tinh thần, tôi đành thu hết dũng khí đứng lên thanh minh cáo lỗi. Dẫu sao tinh anh của tôi cũng phát tiết đúng lúc nên cả bọn được gia chủ thỉnh đãi một bữa thịnh soạn. Từ sự cố mang tính vận số đó, uy tín của tôi bay theo luồng đồn đãi vượt trội không ngờ. Có cả quãng chẵn chục năm tôi bỏ nghề dạy ra đời bon chen làm ăn khá nhiều việc tạp nhạp, trong đó có việc

cho thuê máy chiếu video cùng đủ loại băng từ. Khoảng năm 1993 hay 1994 gì đó, Ban Giám hiệu Trường Trần Quốc Tuấn mà đại diện là thầy Hiệu phó Lê Nhị đã hợp đồng với tôi để trình chiếu bộ phim đang hot trong làng giải trí điện ảnh, song cũng mang tính giáo dục đối tượng học sinh tương đối cao, bộ phim “Nước mắt học trò” với một dàn minh tinh đương thời sáng giá. Vậy là thầy Lê Nhị thuê hẳn một chiếc cộ bò đến tận quán cà phê đang làm nên ăn ra của tôi ở gần chợ Phong Niên để áp tải dàn video mini chính hãng Sony hiện đại nhất thời đó về Trường phục vụ liên tiếp hàng chục suất chiếu cho học trò khối lớp 12 đang cao trào ngưỡng mộ. Thật là niềm vinh hạnh lớn lao cho một nghề dịch vụ như tôi từng làm trong những năm tháng đầy thăng trầm biến động mà cũng đang bắt đầu chớp sáng muôn dự báo đổi thay! Như là mối lương duyên kết nối dẫu muộn màng, mùa hè năm 2000 của sự khởi đầu một tân thiên niên kỷ, tôi đăng ký dự thi ngạch công chức sự nghiệp và đã giành được quyền lựa chọn nhiệm sở công tác. Chẳng phải tôi giỏi giang gì đâu, mà nhờ lá số tử vi hiển thị khuôn hình có quý nhân phù trợ. Lẽ đương nhiên, mái trường từng nuôi dạy tôi khôn lớn phải là ngôi trường hàng đầu tôi khao khát hiển dăng. Hơn nửa đời người của tôi và những bạn bè cùng thời đã đi qua như thế!

Tp. Thủ Dầu Một, mùa kháng nhiễm Covid-19, 3/2020



Niềm vui neo giữ phận người

ĐÀO TẤN TRỰC

Giáo viên Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Phú Yên

Tôi đến với ngành giáo như một sự tình cờ, cho đến bây giờ tôi vẫn chưa hiểu được đó là vận may hay một sự xui rủi của cuộc đời. Bởi trước, tôi đã hoàn thành khóa y sỹ 3 năm ở một trường trung học y tế. Thời đó, cán bộ y tế có trình độ trung cấp ở tuyến xã không nhiều nhưng tôi nộp đơn xin về công tác tại một xã miền núi vẫn không được chấp nhận. Ủ, có nhiều lí do nhưng là chuyện của quá khứ, của cấp trên, của xã hội, thậm chí của cả cuộc đời, lí giải và thanh minh làm gì cho cực nhọc. Không được việc, sau tôi theo bạn ra Huế dự thi lớp Bác sỹ hệ chuyên tu với nguyện vọng sau này về phục vụ cho xã nhà. Bởi quê tôi, một xã miền núi của huyện, từ trước đến tận bây giờ và không biết đến bao nhiêu năm nữa vẫn không có một Bác sỹ nào chịu về công tác. Tuy nhiên, thiết tha nguyện vọng nhưng rồi vẫn không thực hiện được bởi điều kiện phải có giấy chứng nhận công tác từ 3 năm trở lên của địa phương. Thế là lại hụt, thế là lại lỡ, thế là bí đường, tôi nộp hồ sơ thi vào khoa Ngữ văn, trường ĐH Sư phạm Huế.

Vào trường mới, các em sinh viên cùng lớp ít hơn mình tới 6-7 tuổi, bao nhiêu ngỡ ngàng, bao nhiêu khác biệt

nhưng rồi cũng dần quen. Trở thành sinh viên sư phạm, công việc của nghề cũ tôi cũng dần quen. Có nhiều kỉ niệm về trường lớp, thầy cô, bạn bè, song nhớ nhất là những năm tháng mộng mơ, làm thơ áo trắng sân trường. Ngày đó, tôi và một số người bạn vì gia đình nghèo nên cố gắng đi dạy kèm để có tiền ăn học. Số tiền có được từ đi dạy mừng năm thì số tiền nhuận bút nhận được từ những bài thơ, bài báo đầu đời mừng lên gấp 10. Tôi còn nhớ như in cái cảm giác hồi hộp mỗi cuối tuần đạp xe đi xem báo ké ở các quầy báo dọc đường và tại bưu điện trung tâm Huế. Xem báo lâu ngày thành quen mặt. Biết chúng tôi chỉ xem chứ không mua nếu không có bài in ở tờ báo đó, nhiều cô chủ thương tình thông cảm hiểu ý nhưng cũng nhiều cô trở nên khó chịu làm chúng tôi ngại ngùng hôm sau không dám đến. Niềm vui có có bài in báo, niềm vui đến bưu cục nhận tiền dẫn đến niềm vui khác cứ miên man khó tả và khó nói hết thành lời cứ dai dẳng cùng với thời gian. Có ai tin rằng, những đồng nhuận bút ít ỏi đó góp phần dịu chúng tôi đi hết những ngày sinh viên khó khăn. Thoáng chốc năm thứ ba trôi qua, đợt đi thực tập sư phạm lần đầu cũng đến. Để được tập làm thầy giáo đứng trên lớp lần đầu, tôi phải loay hoay chuẩn bị bài giảng cả tuần. Sau tiết dạy đầu, cô hướng dẫn bảo: Nhìn tướng mạo trông giống thầy giáo thật, sau này em có khả năng trở thành một giáo viên giỏi. Nghe vậy,

tôi mừng rơn người. Tôi nói với cô rằng em sẽ cố gắng. Cô nhìn tôi cười thân thiện như một niềm hi vọng rộng mở đang chờ tôi phía trước. Tôi vui và nhớ cô đến tận bây giờ. Với tôi, ba năm trung học chuyên nghiệp, ba năm thất nghiệp rồi bốn năm trong trường sư phạm, thế là hơn 10 năm, tuổi trẻ của tôi vèo một cái trôi tận bên trời. Và rất nhiều lần, nhiều lần tôi đã nghĩ, đã lấy câu *cuộc sống không cho không ai cái gì, cũng không lấy đi tất cả của ai bao giờ* làm động lực cho mình vươn lên.

Ngày ra trường, tôi đứng trước nhiều ngã rẽ cần lựa chọn cho mình: về quê hay đi làm xa, dạy học hay làm báo... Thấy khó khăn với cách lựa chọn của mình, mẹ bảo tôi làm thầy giáo gần nhà, công việc ổn định, nhiều bạn tôi cũng khuyên tôi như vậy. Tôi nghe lời mẹ, tôi thành thầy giáo ngon lành. Tôi được phân công dạy ở một trường THPT lớn nhất huyện. Mấy tuần đầu lên lớp, vui nhiều. Học trò cứ rộn ràng hỏi lâu giờ thầy dạy ở trường nào, tôi bảo tôi mới vào nghề nhưng chúng nó không tin. Nó bảo thầy lớn rồi mà mới vào nghề. Tôi nói các em nên tin đi, làm thầy giáo không nói dối ai bao giờ, nhất là với học trò. Nó bảo vậy mà thầy N hay nói dối lắm thầy ơi. Tôi trợn mắt, cả lớp hết hồn ngồi im, tôi suy nghĩ muốn rút lại lời nói của mình nhưng thôi, vì đó là sự thật.

Chủ nhiệm lớp là một niên vui riêng trong nghề đi dạy. Giáo viên không nhận được công tác chủ nhiệm khác nào gia đình thiếu vắng trẻ thơ. Năm thứ hai, tôi được nhà trường phân công chủ nhiệm lớp ban C. Ngày nhận lớp 10, nhìn em nào cũng hiền từ trong sáng và thơ ngây, tôi hỏi bây giờ các em bầu chọn bạn nào làm lớp trưởng. Chúng nó bảo lớp mình toàn nữ, thôi bây giờ thầy làm lớp trưởng luôn đi. Tôi nói đồng ý, cả lớp vỗ tay... Ngày tháng trôi đi, ba năm chủ nhiệm lớp đầu tiên qua nhẹ như giấc mơ. Ba năm có biết bao niềm vui, kỉ niệm; ba năm cũng không trách khỏi những nỗi buồn nhẹ len từ hai phía. Lớp có 40 học sinh, tôi biết

tính tình, hoàn cảnh gia đình, sức học của từng em; ngược lại các em cũng biết tôi, kiến thức, lòng đam mê rồi khả năng của thầy... Biết để gắng bó đồng cảm sẻ chia, biết để cùng nhau phấn đấu tiến bộ trong cuộc sống ngày mai... Trong buổi liên hoan chia tay ngày các em ra trường thật vui và tình cảm, cả thầy và trò đều nói ra những điều rất thật từ trong lòng mình. Những lời nói thật khiến cảm xúc con người nhiều khi không thể kiềm nén được buộc phải nghẹn ngào. Các em tốt nghiệp phổ thông, vào đại học rồi ra trường, mỗi người một nghề cũng như thầy đã có những lớp học trò mới, chúng nó cũng dễ thương, học giỏi và đôi lúc cũng nghịch ngợm như các em khóa đầu. Thế đấy, cuộc sống hợp tan là lẽ thường mà chúng ta là người phải biết chấp nhận.

Những năm đầu đi dạy, đồng lương ít ỏi, chỉ đủ chúng tôi và những đồng nghiệp trẻ ăn cơm qua ngày. Nhờ có thơ in báo thời sinh viên và có nhiều người anh người bạn đang làm ở các tờ báo nên tôi tham gia cộng tác báo. Lúc đó, ở tỉnh tôi chưa có các phóng viên thường trú như bây giờ nên tôi có nhiều cơ hội để gửi tin bài. Tôi trở thành cộng tác viên thường xuyên của các tờ báo Người lao động, Thanh niên, Sài Gòn giải phóng, Nông Nghiệp Việt Nam, Tuổi trẻ, Giáo dục thời đại, Pháp luật Việt Nam... Ban đầu tôi viết những tin bài đơn giản rồi dần dần có những bài viết ở các trang đầu, trang phóng sự nên niềm vui ngoài giờ đi dạy tăng lên gấp bội. Có em học sinh bảo tôi, văn chương báo chí có ảnh hưởng như thế nào đến nghề dạy học của thầy. Tôi bảo nghề giáo giúp tôi biết nhiều đến văn chương và văn chương báo chí giúp mình biết sống thực với cuộc đời, để từ đó có lòng tự trọng trong cách sống cũng như trong những bài dạy của mình. Báo chí là nghề tay trái, thơ văn là niềm đam mê, là trách nhiệm nhưng cũng gây ra không ít những lụy phiền, nhất là trong mắt nhìn của đồng nghiệp. Đó có thể là sự ganh ghét ích kỉ nhỏ mọn, đó cũng có thể là cái nhìn và sự thấu hiểu nồng nàn về cuộc



sống, đó cũng có thể là sự mỉa mai gièm pha, và dễ tiện hơn là sự nghi ngờ, theo dõi, chụp mũ... để quy kết. Thực trạng này giúp tôi thấu hiểu chia sẻ với những đồng nghiệp làm thầy chân chính và không thiện cảm với những ông thầy giáo kiểu cách khệnh khạng, mở miệng ra là rao giảng tuyên ngôn triết lí để tự đánh bóng bản thân mà thực ra bên trong rỗng tuếch. Cũng chính những điều trên mà bao năm ở trong ngành tôi đã cảm nhận và thấu hiểu rằng, giáo viên thời hiện đại ý kiến rất nhiều nhưng ít có ai đấu tranh để giữ lấy một ý kiến đúng, một chân lí đến cuối cùng. Vui với nghề dạy học nhưng chính tôi cũng không hiểu vì sao hồi đó tôi đã có hai lần viết đơn xin chuyển ngành. Cả hai lần đều được giám đốc Sở Giáo dục tỉnh kí quyết định chuyển công tác, một sang làm chuyên viên Phòng quản lí Thông tin báo chí và xuất bản của Sở Thông tin và Truyền thông, một lần sang làm phóng viên của báo tỉnh. Cả hai lần, lãnh đạo hai bên đều đồng ý cho đi và đồng ý nhận người nhưng cuối cùng tôi cũng không chuyển được vì lí do của tổ chức. Nhiều người khuyên tôi đến nhà cán bộ tổ chức thăm thì mọi việc nhẹ nhàng, nhiều người tỏ ra thương cảm vì tôi không về làm được ở chỗ ngon lành như họ nghĩ, nhưng cũng không ít người khuyên tôi nên ở lại giáo dục vì báo chí chông chênh đủ điều. Tôi lại đứng trước ngã ba đường, do dự rồi bước tiếp nghề giáo. Cũng

nhờ nhiều điều kiện thuận lợi, tôi chuyển về trường chuyên của tỉnh dạy đến bây giờ. Chính môi trường này, cả lãnh đạo, đồng nghiệp và học sinh đã giúp tôi có được niềm tin, động lực để công tác tốt.

Thời gian đi dạy chưa gọi là dài lắm so với nhiều người nhưng bao nhiêu đó cũng đủ để tôi cảm thấy độ chín để thấu hiểu và yêu nghề mình hơn. Theo tôi, yêu nghề là gắn với trường lớp, công việc, học sinh; là tinh thần trách nhiệm, sự tận tâm; yêu nghề cũng phải biết tự trọng và biết đấu tranh bảo vệ lẽ phải, chống lại những gì gọi là a dua, ích kỉ bảo thủ; yêu nghề cũng gắn với những trở trăn suy nghĩ tìm tòi phương pháp cho bài học tương lai... Tình yêu đó không rõ hình bóng, không thể định hình; tình yêu đó đủ để tôi biết nói lời cảm ơn với lời khen của cô giáo ngày xưa, đủ để tôi cảm thấy vững vàng yên tâm mỗi sáng mai xách cặp đến trường và khởi khập khiễng khi bước chân vào lớp. Phải nói rằng, những khi bản thân có điều không vui, vào lớp nhìn thấy gương mặt trong sáng thơ ngây của các em, những muộn phiền tan biến.

Nghề giáo là một nghề được xã hội tôn vinh từ xưa đến giờ. Trên bình diện chung của cả nước và truyền thống hiếu học của dân ta, tôi tự hào với công việc của mình. Biết rằng không thể tránh khỏi những chấm đen nhỏ hằn năm báo đài đã lên tiếng, đất nước ta ngày ngày vẫn có hàng triệu triệu thầy cô giáo miệt mài chèo đò trên dòng sông rộng gian lao. Ở đó hình ảnh người thầy trong mắt của bao thế hệ người Việt Nam cứ lung linh toả sáng không ngừng. Thế mà, trong bộn bề cuộc sống, đôi khi ngoảnh mặt nghe nhiều câu mà bản thân mình làm thầy giáo không khỏi bùi ngùi. Gần hai mươi năm đi dạy, buồn vui va chạm có rồi. Cái duyên trong đời nhiều khi không ngờ được, và chính những điều không ngờ đó đã buộc chặt mình với công việc yêu thương □



Khát vọng quê hương

HOÀNG THANH TRUNG

Lớp 12B4 (1968-1975) TH Nguyễn Huệ

Cứ mỗi lần nghe bài hát về quê hương hoặc một ai đó nhắc về quê hương thì lòng tôi chùng lại, một nỗi buồn man mát, làm tôi suy nghĩ miên man về quê hương. *"...Quê hương là chùm khế ngọt... Quê hương nếu ai không nhớ sẽ không lớn nổi thành người..."*.

Vậy quê hương của tôi là đâu? Là đâu... có lúc tôi hét lớn một mình. " Quê hương của tôi là đâu...". Quê nội, quê ngoại của tôi ư? Anh em tôi chưa một lần được cha mẹ dẫn về thăm và cũng chẳng thấy một lần cha mẹ về thăm quê khi còn sống. Tôi chỉ nghe cha mẹ kể lại là ở một nơi rất xa.

Anh em tôi ư? Mỗi đứa được sinh ra một nơi theo bước đường công tác của cha mẹ. Vì thế, anh em chúng tôi được sống và được học nhiều nơi. Rồi lớn

lên, cuộc sống mỗi đứa ở một nơi, nên rất ít gặp nhau. Vậy quê hương của chúng tôi là đâu? Nhiều lần tôi tự hỏi quê hương có phải là nơi chôn nhau cắt rốn, nơi được sinh ra cất tiếng khóc đầu đời phải không. Nếu thế, cho phép tôi nhận quê hương của tôi chính là nơi được ghi trên tờ giấy khai sinh Phú Phong, An Chấn, Tuy An, Phú Yên. Mặc dù, nơi đó không phải là nơi quê cha đất tổ, không phải là nguyên quán mà là nơi tôi được cất tiếng khóc đầu đời. Dẫu rằng, có thể không còn ai biết về tôi. Nơi ấy, thật sự đã nhiều lần trở về với tôi. Ký ức tuổi thơ với kỷ niệm bạn bè, trường lớp... Mặc dù, nơi đây tôi chỉ học hết bậc tiểu học thì gia đình tôi chuyển đi nơi khác. Từ đó, tôi chưa một lần trở lại...

Hôm nay, đi trên đường. Tôi nhớ không lầm là 27

tháng chạp, ngày giáp Tết mà sao tiết trời vẫn còn lạnh. Cái lạnh cắt da như của mùa đông, có lẽ do ảnh hưởng của sự biến đổi khí hậu và kéo dài của tiết Đại hàn. Để trốn bớt cái lạnh, tôi tấp vào quán cà phê cóc bên lề đường. Gọi vội một ly cà phê đen nóng, uống một hớp lòng cảm thấy như ấm lại. Ngồi nhìn ra đường thấy từng đoàn người, tay xách vai mang gọi nhau đi về hướng bến xe và từng đoàn xe nối đuôi nhau chờ người về quê ăn tết. Lòng tôi chùng lại, tự nhiên thêm trở về đất Phú Phong, An Chấn. Dù chỉ một lần thôi cũng mãi nguyện lắm rồi, thế mà chưa thực hiện được. Rồi ký ức tuổi thơ lại về trong tôi tràn ngập.

Qua trí nhớ, tôi vẽ lộ trình chuyển về thăm. Muốn đi về Phú Phong, An Chấn đầu tiên phải tìm về bến xe Tuy

Hòa (vì lúc đó hễ ai đi vô Tuy Hòa thì dân ở đây thường nói đùa: đi Tuy Hòa đuổi gà ăn cơm). Từ đây, đón xe lam về quán ông Cường. Xe chạy qua dốc cây số 3 Khu Chiến, qua Màng Màng, quẹo vòng xoay thôn Chính Nghĩa, qua dốc Mít rồi đến quán ông Cường, cách thành phố Tuy Hòa khoảng 12 km. Từ quán ông Cường đi bộ hoặc đi xe ngựa qua cầu đồng giữa đến thôn Phú Thạnh, qua thôn Phú Quý rồi đến thôn Phú Phong. Đi đến ngã ba thôn, lúc ấy có một cái “chòi mòng” dùng để ban đêm canh gác. Góc phải của ngã ba là nhà của tôi lúc đó.

Nhà của tôi lúc ấy là nhà tranh vách đất đơn sơ, nằm giữa một vườn cây ăn trái, xung quanh là tre bao bọc. Nơi đây, tôi đã cất tiếng khóc đầu đời. Bà mẹ tên là “lả” trong làng người ta gọi là bà mẹ ta, vì bà đỡ đẻ không theo phương pháp tây y. Bà lấy tay móc cục nước miếng trong miệng tôi ra và dùng cái dao bằng tre cắt cái rốn của tôi, đem chôn trong vườn phía sau nhà, cha tôi kể.

Ở đây, những ngày nghỉ học, nhất là mùa hè. Tôi thường theo mấy đứa trẻ trong làng hoặc các anh lớn đi khắp các nơi trong làng, trong xã. Vì thế, tôi thường xuyên bị cha tôi rầy la, thậm

chí có lúc bị đòn roi. Vì cái tội “đi luộc làng”. Mặc dù, cha tôi rất thương tôi.

Có phải vì cái tội “đi luộc làng” đó mà cho đến sau này, tôi như mắc nợ, vương mang hình bóng vùng đất đó luôn theo. Tôi nhớ ngày cùng bọn trẻ xuống “Lắm” chơi, rồi ra hóc bà Chuột dưới chân động cát bà Xôm đuổi bắt gà rừng hoặc ao ông Gương bắt cá diếc, quậy phá đã đời, rồi cùng nhau la hét leo lên núi Mây. Có phải núi này cao gần sát mây trời hay có nhiều dây mây mọc mà gọi là núi Mây. Không một ai trong làng biết, mà chỉ biết từ xưa đến nay cứ gọi là núi Mây. Leo lên đỉnh núi, nhìn xuống thấy cao chót vót, gió trời lồng lộng. Đứng nhìn về phía đông là động bà Xôm, dãy đặt cây dương, xa xa là biển bao la. Gió từ biển thổi vào qua rừng dương tạo thành âm thanh nghe “Vút vút” cảm thấy con người bé nhỏ trước thiên nhiên. Lên trên đó, tôi vẫn thích nhất là đi nhỏ một củ sắn nước, rồi nằm dài trên bãi cỏ. Vừa ăn, vừa nhìn mây trời, mây như bay sát ta, lờn vờn hết đám này sang đám khác. Gió và mây ta cảm giác như lạc vào một thiên đường khác...

Không đi ra núi Mây, thì tôi cùng bọn trẻ theo anh

Trình chăn bò cho nhà “bà xã ba” lên cầu ông Ân dưới chân núi Hùng tắm hoặc câu cá ngạnh nướng ăn. Rồi leo lên núi Hùng bẻ mía, cả bọn vừa ngồi “xiết mía”, vừa đếm từng chiếc xe chạy trên đường cái quan, sát với chân núi Hùng ở phía tây. Mỗi lần có chiếc xe “Phi Long - Tiến Lực” chạy qua, chúng tôi reo hò, thích thú và ước gì một ngày nào đó, chính mình được ngồi lên đó đi thỏa thích các vùng Nam Bắc. Phía trên đường cái quan là dãy núi, đi xa trên đó là vùng dân tộc. Ở làng tôi có những người đi buôn, họ đi lên trên đó bằng ngựa. Đi về phía đông núi Hùng, nhìn xuống là làng tôi, với dãy tre xanh và dừa che khuất nhà, ở giữa làng là hòn núi Một, cuối làng ở phía bắc là Bàu Sen. Vì thế, dân làng tôi người ta còn gọi là dân Bàu Sen. Kế Bàu Sen là thôn Hòa Đa xã An Mỹ có Bàu Súng, người ta gọi dân Hòa Đa là dân Bàu Súng. Mặc dù, Bàu Sen và Bàu Súng nằm liền kề nhau, nhưng hoa sen mọc ở Bàu Sen, hoa súng mọc ở Bàu Súng, không mọc lẫn lộn nhau. Có phải nơi nào có hoa sen mọc thì không có hoa súng hoặc ngược lại phải không? Mà sao, thanh niên Bàu Sen, thanh niên

Bầu Súng thường hẹn nhau những trận tranh hùng ở gành dừa, tôi đã từng đi coi.

Không đi núi Mây, núi Hùng, chúng tôi tìm mỗi đứa một tàu dừa, chặt bỏ phần đầu, lấy khúc cuối tàu dừa làm xe trượt cát. Chúng tôi hăng hái lắm, mỗi đứa vác một chiếc xe trượt cát trên vai, leo lên động bà xã ba rồi đi xuống động cao để chơi trò trượt cát. Đến động cao, chúng tôi cùng nhau leo lên đỉnh, bỏ cái tàu dừa làm xe đó xuống rồi ngồi lên trên, cho nó chạy tuộc xuống chân động, rồi leo lên tuộc xuống. Chúng tôi reo hò, la hét, thi thử tài năng lái xe và chạy tốc độ. Có những đứa lái không vững lăn cù cù xuống chân động mặt mũi đầy cát hoặc té cắm đầu ăn cát, mình mẩy thẳng nào cũng đầy mồ hôi và cát. Hết chơi trượt cát, chúng tôi kéo nhau tới cồn Đạo, bắt chim cú trầu sống trong những cái hang nơi cồn đất rất nhiều. Cồn Đạo theo dân ở đây truyền lại rằng. Xưa kia, nhưng người theo đạo Thiên Chúa giáo từ đằng ngoài chạy vào theo đường biển rồi vô đến đây gặp quân của chính quyền phong kiến lúc bây giờ chặn đánh. Một số người theo đạo chết. Dân ở đây lúc bây giờ chôn họ

tại đây. Từ đó, dân gọi khu vực ở đây là cồn Đạo. Không biết đúng hay sai, nhưng đến khu vực này chúng tôi thấy trên mặt đất rải rác có xương, gươm, giáo, đạn sét. Người lớn trong làng thường dặn chúng tôi lên động đừng đến khu vực này, nếu đến thì cũng không nên lượm một cái gì đem về nhà. Vì đến đây, không biết lượm tầm bậy, tầm bạ nguy hiểm lắm. Đã có người lượm cục sắt, cục đồng đem về đập nổ chết. Bắt được vài con chim cú trầu, chúng tôi kéo xuống bãi xếp gần gành Ông và gành Bà, lấy cây từ bi và rác dương đốt nướng, cả bọn ăn ngon lành. Ăn xong, chúng tôi nhảy xuống biển tắm giữ sạch bụi đất. Gành Ông, gành Bà có tên gọi như vậy. Bởi vì, nơi đây đã từng chứng kiến bao cuộc thờ non hẹn biển của những cặp trai gái yêu nhau, người xưa kể lại "...*Tay cầm chiếc chiếu cổ, trải chỗ gành Bà... lời thờ giữa có gành Ông. Chết đi thì mất, sống em không bỏ chàng...*".

Rong chơi khắp nơi trong làng với mọi thứ trò chơi. Bọn chúng tôi không dùng lại, có hôm bọn chúng rủ tôi đi rong qua các thôn, các nơi khác trong xã như thôn Phú Quý, thôn Phú Thạnh,

thôn Mỹ Quang (Ma Liên), thôn Xuân Dục, thôn Long Thủy (Mỹ Á), thôn Chính Nghĩa, Giếng Hai và Phú Cốc. Nhưng tôi nhớ nhất là cái lần đầu tiên xuống thôn Mỹ Quang. Sáng sớm, chúng tôi cùng nhau vượt động cát ông Phàn, băng qua động Mỹ Quang xuống làng. Chúng tôi đến làng chơi và coi xương cá Ông lỵ. Sau đó, xuống tắm biển, hồi cá ... rồi vòng lên chợ Chiêu thì trời đã ngã về chiều. Bắt đầu đứa nào, đứa nấy đều sợ ma. Vì ở đây, người ta đồn rằng có rất nhiều ma. Một phần sợ ma, một phần phải về nhà trước khi trời tối. Cho nên, chúng tôi không đi về đường động cát như lúc xuống, cũng không đi đường chợ Xổm vì xa, mà băng qua rừng Phú quý, vượt qua xóm Tràm về nhà. Khi qua rừng Phú Quý đến khu nghĩa trang, thẳng nào, thẳng nấy mặt tái mét, vã mồ hôi, tay bắt ấn, không nói một lời vì sợ ma hốt hồn. Khi đi qua hết rừng đến xóm Tràm chung tôi mới hoàn hồn. Thật một lần thất hồn, thất vía...

Ở đây, tôi cũng có một người bạn gái thân từ nhỏ cho đến hết tiểu học. Tuy thân nhau từ nhỏ, nhưng có những lúc tôi ghét và căm tức cô này vô cùng. Nhất



là lúc cha tôi rầy la hoặc cho ăn đòn vì bê bối trong chuyện học hành hoặc phá phách nơi trường lớp, do cô này méc lại. Vì thế, có những lúc tôi ghét và sợ cô này nhất, rồi cũng thương cô này nhất. Ngày gia đình tôi sắp chuyển đi, tôi lên lấy cây kẹp tóc của mẹ tôi tặng cho người. Hai chúng tôi bịn rịn không muốn chia tay, nhưng rồi gia đình tôi chuyển đi. Từ đó, tôi không biết tin gì về người, nhưng hình dáng tuổi thơ về người, vẫn ở trong tôi.

Hương là tên của người đó, với đôi mắt đen láy, cái mũi cao, khi cười có hai lúm đồng tiền. Hương là con của ông Thại, nhà đối diện với nhà tôi bên kia đường. Hương có hai người chị gái nữa là chị Xuyên, chị Kha. Lúc nhỏ, tôi và Hương thường chơi chung nhau. Vì thế, có nhiều lúc người ta cặp đôi chúng tôi với nhau. Có người nói đến nay tôi vẫn còn nhớ: “*Trường tiểu học còn xa mãi mãi, Trung với Hương ở rải mà đi*”. Có những lúc hai đứa tôi đỏ mặt mắc cỡ tản ra, nhưng

rồi củng lại gần nhau. Số tôi và Hương hình như không rời nhau, cho nên từ lớp học vỡ lòng cho đến hết tiểu học đều học chung một lớp. Khi học lớp vỡ lòng trường ông thầy Lợi ở thôn Phú Quý, tôi học rất chậm không nhớ mặt chữ, đọc lung tung, chữ R đọc là *R ngói*, chữ Y đọc là *Y cà rốt*. Tôi bị thầy la, anh chị chế giễu gọi tôi là “*thằng R ngói*”. Tôi thật buồn, nhưng nhờ có Hương an ủi, động viên, hướng dẫn tôi đã vượt qua khó khăn này. Tuy cùng tuổi với tôi, nhưng Hương tỏ ra là người lớn, chín chắn, học giỏi hơn tôi nhiều. Cho nên, suốt trong thời kỳ học tiểu học là người cùng năm tháng theo tôi hướng dẫn, nhắc nhở tôi trong chuyện học hành. Tôi là thằng ham chơi, Hương là người hàng ngày canh giờ, đếm bóng thời gian hối thúc tôi đi học. Sở dĩ có việc đếm bóng thời gian là vì lúc ấy làng tôi rất nghèo, không có đồng hồ để theo dõi giờ. Cho nên, bọn học trò chúng tôi tính giờ đi học bằng cách đo bước chân qua cái

bóng của mình mà mặt trời chiếu xuống đất. Cách đo như thế này: Gạch một gạch dưới đất làm chuẩn rồi đứng nơi đó, mặt trời chiếu cái bóng của mình lên trên mặt đất, một thằng lấy que cây gạch đỉnh đầu cái bóng. Từ gạch chuẩn nơi chân, ta dùng bàn chân đếm tới vạch chuẩn đỉnh đầu, bao nhiêu bước bàn chân là bấy nhiêu giờ. Thế mà, tôi chả biết ơn Hương, mà lại giở những trò tình nghịch của thằng học trò ham chơi, nhiều lần Hương khóc nức nở... nhất là trò nhát ma. Nghĩ lại mà thương... “*Chú cần dùng gì nữa không?*” bà chủ quán hỏi. Tôi giật mình quay về thực tại, trả lời “*dạ không*” rồi uể oải đứng lên tính tiền, ra đi với nỗi buồn man mát...

Tôi sẽ về thăm, tôi sẽ về thăm... Dẫu là một lần đến với quê hương, đến với Hương, đến với những đám mây lờn vờn và không gian gió thổi... Dẫu quê hương đổi thay, dẫu Hương còn hay mất... Tôi sẽ đứng nhìn... và hai tiếng “*Cảm ơn*” □



Vạn năng con chữ

NGUYỄN HÒA THỊNH

Có một người dân tộc vui mừng phát biểu: “Ngày nay nhờ có con chữ mà bản làng đã phát triển và giàu có hơn trước”.

Ngẫm ra mới thấy câu nói thật đơn giản, nhưng lại đầy đủ trữ lượng.

Điều này có ý nghĩa rằng con chữ đồng nghĩa với văn minh văn hóa và phát triển.

Ngay những ngày đầu mới giành được độc lập cho tổ quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động phong trào phá đốt chống mù (chữ), cũng là cách đề cao giá trị của con chữ.

Con chữ chính là con đường học vấn, con đường tri thức, con đường phát triển và đổi mới. Trên thực tế, không có sự thành công nào không có sự góp mặt của học vấn, sự hiện diện của tri thức. Cho nên chính con chữ là sự khởi đầu của giáo dục, là nền tảng của tri thức, là con đường đi đến tương lai.

Con chữ càng chín thì tri thức càng cao. Con chữ càng sâu thì sự phát triển mới bền vững.

Nhờ có con chữ mà giá trị con người được nâng cao.

Nhờ có con chữ mà con người gắn lại với nhau hơn.

Nhờ có con chữ mà cuộc sống được cải thiện.

Nhờ có con chữ mà xã hội phát triển đúng hướng.

Nhờ có con chữ mà sự giao thoa được phong phú.

Nhờ có con chữ mà gắn kết được bền chắc hơn.

Cảm ơn con chữ vì nhờ đó mà con đường đất quê tôi đã được bê tông hóa, dòng sông quê hương bớt ô nhiễm, và cánh đồng xanh luôn xanh màu hạnh phúc ấm no.

Nhờ con chữ mà quê tôi có những dãy phố cao tầng, những con đường rợp bóng mát, và những công trình ngang tầm thời đại.

Nhân văn hơn nữa, chính con chữ đã níu chân em tôi để không bị sa ngã vào con đường tha hóa biến chất, mất tự chủ.

Sức mạnh của con chữ cũng đã sản sinh những cảm tử quân, dám hy sinh vì độc lập của Tổ quốc, là ánh sáng tự do xua tan bóng đen nô lệ xiềng xích.

Và cũng xin cảm thông chia sẻ với những ai chưa tiếp cận với con chữ, hay sử dụng sai giá trị của con chữ, hay đã vô tình đánh rơi con chữ để cuộc đời bị nhiều thua thiệt và mất mát.

Đừng hiểu lầm con chữ là chiếc đũa thần, mà là chìa khóa vạn năng mở cửa hạnh phúc, hiện thực ước mơ cho mỗi con người □

Hai ngả bến sông

TÔ BÁ LỄ

Thời khóa biểu lớp 9 thay đổi. Giờ dạy chiều nay chuyển sang sáng thứ bảy. Khu tập thể vắng teo. Phía trước đường, mấy đứa nhỏ chặn bò tụ lại chơi trò Rồng rắn lên mây cãi nhau to tiếng. Ở đây chiều nào cũng vậy, bóng cây đông trước cửa nhà thờ là nơi chúng nó chơi đùa. Nhà thờ đóng cửa im ỉm, có ai đâu mà la rầy chúng. Mặc kệ chúng. Minh ra la rầy thì chúng nó ghét bảo là ông thầy khó chịu. Đành làm hòa với lũ trẻ để có đi đâu đó về khuya trên đường thì không bị chúng quấy rầy. Phải đợi hai giờ nữa mới tới giờ ra chơi ở điểm trường Ven Sông. Đã chuyển sang mùa thu mà giờ này trời còn nắng gắt. Ở cái xứ thung lũng này là thế đấy. Người ta bảo xứ nắng lửa mùa đầu mà. Ngày nắng thì chói chang. Ngày mưa thì dầm dề. Một đợt mưa kéo dài cả chín chiều. Đã hai năm sống ở cái thung lũng này tôi đã trải nghiệm được thời tiết ở nơi đây. Tôi dạo quanh sân, bầu trời như thấp xuống dần. Nắng dịu. Một con chim sẻ, rồi cả một đàn sẻ sà xuống đám rau mé sân trường. Tôi sức nhớ đến con chim sẻ mà tôi đã bắt được ở đại học xá Minh Mạng Sài Gòn cách đây đã hơn bốn năm.

Năm ấy, đỗ tú tài hai, tôi vào Sài Gòn. Là người ở tỉnh lẻ, lần đầu tiên vào thành phố. Trước mắt tôi cái gì cũng lạ. Tôi theo người bạn đã có người bà con học ở đây mấy năm trước vào ở tạm phòng của người ấy trong đại học xá. Năm đầu học chương trình Đại học Luật thời gian học không có gì căng thẳng. Thường những lúc không đến trường tôi hay đi lang

thang đường Trần Hoàng Quân rợp bóng cây xanh. Hôm ấy, sau cơn mưa, con chim sẻ non bị ướt lông không bay cao lên được mà chỉ là đà trên mặt đường. Tôi chớp được con chim sẻ. Cầm con chim trên tay, vừa đi vừa vuốt ve và tội nghiệp cho nó đang bị lạc mẹ. Tôi cảm thấy lòng mình lắng lại. Đang suy nghĩ băng quơ, tôi nghe tiếng người con gái phía sau lưng :

- Anh gì đó ơi ! Cho tôi xin con chim?

Tôi quay lại. Cô ta gật đầu: Chào anh! Trông con chim dễ thương quá!

Tôi rụt rè ngọng nghịu:

-...Mà...cô...cô có nuôi nó được không?

- Chưa biết, nhưng thấy nó đẹp dễ thương nên tôi thích vậy.

Tôi đưa con chim cho cô ta và dặn cô ta cẩn thận vì con chim còn non lắm.

Hai chúng tôi đi bộ chậm chậm song song trên đường. Qua câu chuyện trên đường đi, tôi biết cô ta là Hồ Don Don. Cô ta đang học ở trường Cán sự y tế điều dưỡng Sài Gòn.

Chúng tôi quen biết nhau từ đấy. Cô ta quê ở Sơn Hòa cách quê tôi không xa lắm. Đó là một vùng núi bị cô lập... Chiến tranh chia cắt nên giao thông không thuận tiện, từ Sơn Hòa đến các vùng miền khác phải dùng phương tiện máy bay quân sự. Bố cô ta là người Pháp đã về nước từ sau hiệp định Giơ- ne- vơ. Mẹ cô ở quê. Cô ta vào Sài Gòn ở trọ nhà người cậu họ làm ở Phủ sắc tộc. Hàng tuần chúng tôi gặp nhau vào chiều thứ bảy, thường đi xem phim ở rạp

Rex trên đường Nguyễn Huệ gần Tòa Đô Chánh. Thời ấy người Sài Gòn giải trí chủ yếu là xem xi nê. Loại hình nghệ thuật này đến với dân Sài Gòn vào những năm đầu của thập niên 1930. Sau xem phim chúng tôi vào thương xá Tax, chủ yếu là xem hàng hóa, có đôi ba lần ăn uống vài món rẻ tiền... Tuy sinh ra ở vùng đất núi nhưng lớn lên Don Don ở Sài Gòn khá lâu trong một gia đình người cậu hạng thượng lưu nên cô ta khá sành sỏi về cuộc sống ở Sài Gòn. Vì mang dòng máu lai, ăn mặc khá thời thượng nên cô ta trông đẹp hẳn ra. Don Don nói được tiếng Pháp khá lưu loát, nhờ đó mà tôi có dịp trau dồi vốn sinh ngữ hai đã từng học ở trường thời trung học. Don Don rất nhớ mẹ ở quê nhà. Mỗi lần xem phim gặp hình ảnh bóng dáng người mẹ cô lại sụt sùi ngã vào vai tôi. Âm thanh những chiếc quạt trần trong rạp kêu xè xè. Trong bóng tối chập chờn của rạp xi nê, tiếng quạt máy hòa lẫn với âm thanh nho nhỏ của người xem phim và tiếng cười nói trong phim, tôi nghe như có tiếng lòng rạo rức. Năm sau Don Don ra trường và xin chuyển về làm việc ở khu quân đội Phú Đức để có dịp ở cùng với mẹ. Thế là chúng tôi phải chia tay.

Hồi ấy, đoạn đường từ Sài Gòn đi Sơn Hòa phải đi hai chặng. Sài Gòn - Nha Trang bằng xe đò. Nha Trang - Sơn Hòa bằng máy bay quân sự. Don Don và tôi cùng về Nha Trang, ở lại đó hai ngày. Bãi biển Nha Trang lúc ấy còn vắng vẻ, nước trong xanh, sóng nhẹ nhàng. Chúng tôi mặc sức nô đùa. Và rồi cũng phải chia tay, em lên máy bay, tôi trở lại trường. Lúc tiễn ra sân bay, Don Don cầm tay tôi, dúi vào tay tôi tờ giấy bạc năm trăm đồng màu đỏ có in hình con hổ và dặn tôi:

- Tô cầm lấy mua vé xem xi nê và nhớ là không được để cô nào tựa vai sụt sùi đó nhé.

Đang thần thờ trong suy nghĩ thì nghe tiếng chuông Nghi chung phòng nội trú từ ngoài cổng:

- Đúng giờ rồi chưa đi sao? Nàng ngồi chờ ngoài đó.

* * *

Gặp dịp mưa, luống hoa ty gôn phát triển nhanh. Chỉ hơn một tuần, mà lá đã ra đều, có ngọn vươn ra bám vào giàn cây. Hạ Nguyễn thích loại hoa này vì màu bông đẹp và hoa hình trái tim ghép. Hôm trước, nhóm giáo viên trong tập thể đi tới nhà phụ huynh mua bắp, nói là đi mua chứ thực ra cha mẹ học sinh chỉ cho không lấy tiền. Người dân ở khu vực Đồng Phú này rất trọng thầy cô giáo và rất thảo ăn. Họ biết đời sống giáo viên trong giai đoạn này thiếu thốn nên họ thường giúp đỡ. Nhà có củ khoai, trái mướp họ thường bảo con em đem biếu thầy cô giáo. Nhất là thời gian vào vụ mía, nhà nào cũng có làm đường. Họ mời thầy cô đến che đập mía ăn đường còn nóng hổi. Không những ăn tại chỗ mà còn được mang về cả tô đường dẻo. Nhìn thấy quanh bờ rào nhà có lùm hoa ty gôn đẹp, Hạ Nguyễn nhờ tôi cắt mấy cành mang về phòng tập thể. Tôi biết cô ấy thích loại hoa này nên tôi hứa là sẽ mang hoa ra trồng chỗ phòng học ở điểm trường Ven Sông để ngày ngày cô đến dạy có dịp ngắm hoa. Hôm trồng hoa, tôi có nói với Hạ Nguyễn khi ngắm hoa phải nhớ người trồng hoa. Hạ Nguyễn cười, nụ cười rất đẹp, rất hồn nhiên. Tôi thoáng thấy cái vẻ dịu dàng ẩn sau giọng nói ngọt ngào của người con gái Huế mà tôi đã có dịp nhìn thấy ở các cô giáo của tôi thời trung học. Hoa đã phát triển và một ngày không xa Hạ Nguyễn sẽ có một giàn hoa tha hồ mà ngắm.

Hôm nào không có tiết dạy cuối buổi chiều, tôi hay đến điểm trường Ven Sông nhìn hoa và ngắm dòng sông. Nói là trường nhưng chỉ có một phòng học dành cho lớp buổi sáng và buổi chiều. Trường ở trên mô đất cao, thoáng rộng, chung quanh là ruộng mía xa xa phía bên hông là bờ sông. Đứng đây có thể ngắm toàn cảnh cái thung lũng miền núi này. Bên kia sông là làng Tịnh Sơn. Vươn lên trên những mái nhà xen lẫn tranh ngói, có chóp nhà thờ cao, phía xa là núi Hòn Ngang màu xanh thẫm dưới bóng chiều. Tôi lang thang dọc bờ sông nhìn dòng nước loang loáng dưới ánh nắng chiều đợi giờ

tan lớp. Trường không có trống báo hiệu việc ra vào lớp là do giáo viên dạy. Vào muộn ra sớm là chuyện thường tình không thể tránh khỏi. Nề nếp lớp dạy và học ở vùng miền núi thời kỳ đầu sau chiến tranh là vậy. Đời sống còn lắm khó khăn, đang trong giai đoạn từng bước xây dựng đất nước mà.

Đám học trò túa ra khỏi lớp. Ở cái thung lũng này, người dân quanh năm suốt tháng cặm cuội với công việc ruộng rẫy. Trẻ con phải lo việc cơm nước ở nhà nên sau giờ học là chúng vội về nhà nhất là mấy đứa con gái. Đám học trò đi phía trước, tôi và Hạ Nguyễn chậm rãi theo sau. Có đứa ngoái lại phía sau nhìn chúng tôi, cười tủm tỉm. Có đứa nói :

- Tụi bay ơi !... ông Thầy với bà cô kia...!

Chuyện tôi và Hạ Nguyễn thường đi chung đường mỗi buổi chiều bị đám học trò xầm xì và rồi cũng không tránh khỏi cái nhìn của các đồng nghiệp trong tập thể. Nhưng chuyện trai chưa vợ gái chưa chồng có gì là đáng trách đâu.

Đêm xuống, Làng Đồng Phú chìm trong bóng đêm. Ở đây quen lệ với dân làng, tối nào không trăng, nhà nào cũng đóng cửa ngủ sớm. Những đêm có trăng đám thanh niên nam nữ hay tụ tập trước đường cười nói vài chuyện vu vơ gì đó rồi ai về nhà nấy trả lại sự yên tĩnh cho bóng đêm. Lâu lâu có đội chiếu phim lưu động khuôn vác kéo máy móc đến sân trường chiếu phim. Đám thanh niên có dịp hẹn hò ở đám cỏ phía bên kia sân trường đến tận khuya .

Trăng cuối mùa thu thật đẹp. Nhất là những đêm hạ tuần, khoảng chín mười giờ đêm ánh trăng mới tỏa sáng. Trời trong cao, mây gợn gợn trên bầu trời. Ánh trăng sáng vàng vạc trùm lên ngôi làng. Nhìn xa những ngôi nhà tranh phía trước bị bóng cây che khuất chỉ còn là vệt dài bóng đen. Hàng dương trước sân trường không một chút lay động. Bóng trăng lồng trong bóng cây dương tỏa sáng lốm đốm dưới

sân trường. Phòng tập thể đã khép, chỉ còn tôi và Hạ Nguyễn ngồi trên bục cột cờ . Dưới tầm mắt chúng tôi, trăng đang vắt qua kẽ cành cây dương. Lúc này đêm đã về khuya.

Cuối học kỳ một, tôi nhận quyết định chuyển về trường cũ ở bên kia sông. Đó là một khu thị trấn, dân cư tương đối đông đúc. Đây là trung tâm của huyện. Lúc này đang mùa nước cạn. Lòng sông nước chảy theo từng luồng, có chỗ cạn chỗ sâu. Buổi tối qua sông không có đò người đi qua lại thường phải tìm chỗ cạn để lội qua... Mỗi chiều tôi thường qua sông thăm Hạ Nguyễn theo cách này. Có những hôm họp hội đoàn thể ban đêm xong thì đã quá tám giờ. Một mình tôi băng qua khúc sông, nhất là chỗ ngã giao nhau của hai dòng sông Hình và sông Ba dưới bóng đêm thật rợn người. Dưới bóng đêm tôi tưởng chừng có ai đó đi bên mình. Phải chăng sức mạnh của tình yêu đã làm cho tôi mạnh mẽ trước bóng đêm sông nước.

* * *

Hôm ấy là chủ nhật, tôi đến bến đò thật sớm để qua sông có thời gian chơi bên ấy trọn ngày. Chiếc đò máy từ bên bờ sông bên phía Tuy Bình sang dừng lại phía cồn cát. Người trên đò bước xuống, người dưới bãi chen lên vì ai cũng sợ phải chờ đợi đi chuyển đò sau. Tôi đã qua lại khúc sông này nhiều lần nên quen mặt chủ đò, hơn nữa người ta biết mình là giáo viên cả mà nên họ cũng vị nể dù có đò đầy , chủ đò cũng xen một chỗ cho tôi. Nên tôi chậm rãi, không chen lấn đứng chờ người cuối cùng bước xuống đò thì tôi sẽ lên sau. Mắt tôi bỗng hoa lên choáng váng khi thoáng thấy người bước xuống cuối cùng. Không thể nào nhầm lẫn , tôi vội lên tiếng :

- Don... Don...

Hình như Don Don nhận ra tiếng tôi dù đã hơn hai năm rồi không gặp. Hôm nhận quyết định lên công tác ở huyện này tôi buồn lắm nhưng rồi cũng phải mang ba lô lên đường, vì

nhiều lý do, trong đó cũng có một chút hy vọng tìm lại Don Don. Hồi ấy sau khi chia tay ở phi trường Nha Trang, tôi đợi thư Don Don gửi trước để có địa chỉ rồi liên lạc. Đợi mãi...đợi mãi... Cuộc gặp gỡ tại bến đò này thật bất ngờ. Don Don ôm chầm lấy tôi :

- Anh Tô...

Thoáng nhìn tôi thấy đôi mắt Don Don sáng lên chớp chớp. Tôi nghe như có gì mẩn mẩn trên môi.

Tôi không còn ý định qua sông nữa. Đoạn đường từ bến đò xuống chợ thị trấn không xa, hai chúng tôi đi bộ song song nhau nhưng không nói một lời nào. Thoáng nhìn cách ăn mặc của em tôi thấy có gì ngại ngại, không giống như lúc ở Sài Gòn hay trên bãi biển Nha Trang...

Ngồi ở một quán nước vắng người Don Don kể cho tôi nghe khoảng thời gian từ ấy đến giờ đã hơn hai năm.

Don Don nhận công tác ở một đơn vị lính hậu phương, với nhiệm vụ đỡ sinh cho vợ lính. Khi Don Don mới về nhận công tác thì mẹ cô bị tai nạn, hàng ngày Don Don phải chăm sóc mẹ, có nhờ sự giúp đỡ không nhỏ của người lính sĩ quan, anh ấy người Gia Lai. Thế rồi chuyện gì đến phải đến. Don Don mang thai trong lúc chiến tranh đã đến hồi quyết định. Người lính sĩ quan ấy mất tích trên chiến trường và công việc của Don Don cũng kết thúc vào những ngày cuối của cuộc chiến. Mẹ cô mất. Gia đình người cậu họ ở Sài Gòn đã bỏ ra nước ngoài trước ngày kết thúc chiến tranh. Không còn chỗ nương tựa, Don Don trở về làng cũ với người cùng sắc tộc... Don Don hòa theo cuộc sống của dân làng, làm rẫy nuôi con. Hiện Don Don đang phụ trách một lớp dạy học bổ túc xóa mù chữ tiếng Việt cho dân ở buôn, chỉ nhận một phụ cấp khá khiêm tốn gọi là đèn dầu sách vở hàng đêm. Nghe Don Don kể, một lần nữa tôi nghe như có gì mẩn mẩn trên môi. Tôi mời Don Don

đến cửa hàng ăn cơm. Tôi dúm vào tay em tờ giấy 10 đồng bạc màu đỏ:

- Em cầm lấy. Cái tờ giấy bạc màu đỏ con hồ ngày xưa đấy.

Bàn tay em ấm nóng trong tay tôi nhưng không còn như bàn tay ngày xưa nữa. Chia tay em khi bóng nắng cuộn tròn dưới chân.

* * *

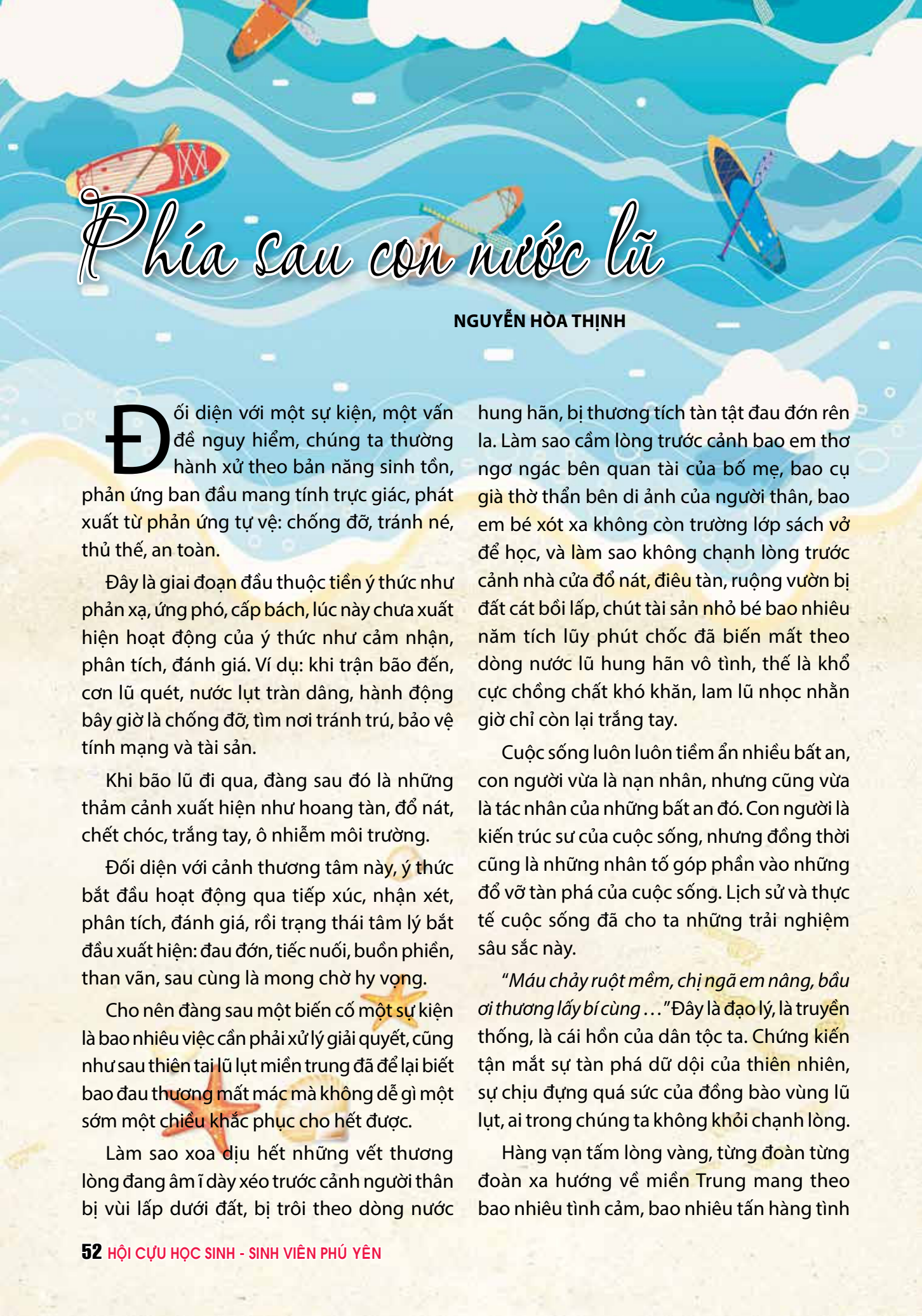
Ngày thứ hai, thứ ba sau đó trường lo tổ chức đón đoàn thanh tra của Bộ Giáo dục. Vì đang phụ trách công tác chuyên môn của trường nên tôi không thể vắng mặt được. Sáng thứ tư tôi có giờ dạy nên mãi đến chiều tôi mới qua thăm Hạ Nguyễn. Hạ Nguyễn ở trong phòng không ra gặp tôi. Mấy cô giáo cùng phòng bảo: Mấy bữa nay, sau khi đi dạy về Hạ Nguyễn nằm mãi trong phòng không nói gì cả. Tôi nói trong suy nghĩ. Tôi biết tính của em mà...

Một quyết định vội hiện ra trong tôi. Tôi đi Ea-Bia. Con đường từ Đồng Phú lên Ea-Bia chỉ là lối mòn ngoằn ngoèo đất sỏi. Tôi đã quen đi bộ từ lúc lên công tác ở miền núi này. Không quen cũng không được vì có xe đầu mà đi. Mọi người cũng đi bộ cả mà. Xuyên màn đêm, bóng đom đóm chập chờn. Tôi lạnh mình. Đầu đó tiếng chim kêu trong bụi rậm. Con chồn chạy xẹt qua đường. Trời trong cao vời vời, vài chòm sao lấp lánh. Theo hướng dẫn đường đi mà Don Don đã nói với tôi bữa gặp lại. Tôi đến đầu buôn thì trăng hạ tuần đã lên khỏi ngọn cây. Dưới bóng trăng chập chờn tôi đếm thứ tự số nhà theo đã hướng dẫn. Tôi đứng trước nhà nhưng không dám gọi sợ dân làng bắt vạ, tôi đã nghe nhiều tập tục của người đồng bào ở đây. Tôi leo lên cây gỗ làm cầu thang bắt lên sàn. Cửa còn hé hé, tôi có linh tính như Don Don đang đón tôi. Nghe có tiếng chân người, Don Don mở cửa và lấy ngón tay trở che môi:

- Anh Tô...

Bàn tay Don Don ấm nóng trong tay tôi...

Bản làng yên ắng trong bóng đêm... □



Phía sau cơn nước lũ

NGUYỄN HÒA THỊNH

Đối diện với một sự kiện, một vấn đề nguy hiểm, chúng ta thường hành xử theo bản năng sinh tồn, phản ứng ban đầu mang tính trực giác, phát xuất từ phản ứng tự vệ: chống đỡ, tránh né, thủ thế, an toàn.

Đây là giai đoạn đầu thuộc tiền ý thức như phản xạ, ứng phó, cấp bách, lúc này chưa xuất hiện hoạt động của ý thức như cảm nhận, phân tích, đánh giá. Ví dụ: khi trận bão đến, cơn lũ quét, nước lụt tràn dâng, hành động bây giờ là chống đỡ, tìm nơi tránh trú, bảo vệ tính mạng và tài sản.

Khi bão lũ đi qua, đằng sau đó là những thảm cảnh xuất hiện như hoang tàn, đổ nát, chết chóc, trắng tay, ô nhiễm môi trường.

Đối diện với cảnh thương tâm này, ý thức bắt đầu hoạt động qua tiếp xúc, nhận xét, phân tích, đánh giá, rồi trạng thái tâm lý bắt đầu xuất hiện: đau đớn, tiếc nuối, buồn phiền, than vãn, sau cùng là mong chờ hy vọng.

Cho nên đằng sau một biến cố một sự kiện là bao nhiêu việc cần phải xử lý giải quyết, cũng như sau thiên tai lũ lụt miền trung đã để lại biết bao đau thương mất mát mà không dễ gì một sớm một chiều khắc phục cho hết được.

Làm sao xoa dịu hết những vết thương lòng đang âm ỉ dày xéo trước cảnh người thân bị vùi lấp dưới đất, bị trôi theo dòng nước

hung hãn, bị thương tích tàn tật đau đớn rên la. Làm sao cầm lòng trước cảnh bao em thơ ngơ ngác bên quan tài của bố mẹ, bao cụ già thờ thần bên di ảnh của người thân, bao em bé xót xa không còn trường lớp sách vở để học, và làm sao không chạnh lòng trước cảnh nhà cửa đổ nát, điều tàn, ruộng vườn bị đất cát bồi lấp, chút tài sản nhỏ bé bao nhiêu năm tích lũy phút chốc đã biến mất theo dòng nước lũ hung hãn vô tình, thế là khổ cực chống chọi khó khăn, lam lũ nhọc nhằn giờ chỉ còn lại trắng tay.

Cuộc sống luôn luôn tiềm ẩn nhiều bất an, con người vừa là nạn nhân, nhưng cũng vừa là tác nhân của những bất an đó. Con người là kiến trúc sư của cuộc sống, nhưng đồng thời cũng là những nhân tố góp phần vào những đổ vỡ tàn phá của cuộc sống. Lịch sử và thực tế cuộc sống đã cho ta những trải nghiệm sâu sắc này.

"Máu chảy ruột mềm, chị ngã em nâng, bầu ơi thương lấy bí cùng..." Đây là đạo lý, là truyền thống, là cái hồn của dân tộc ta. Chứng kiến tận mắt sự tàn phá dữ dội của thiên nhiên, sự chịu đựng quá sức của đồng bào vùng lũ lụt, ai trong chúng ta không chạnh lòng.

Hàng vạn tấm lòng vàng, từng đoàn từng đoàn xa hướng về miền Trung mang theo bao nhiêu tình cảm, bao nhiêu tấn hàng tình

nghĩa kịp thời cứu giúp, chia sẻ an ủi trong cơn hoạn nạn. Tình tương thân tương ái, nghĩa đồng bào ruột thịt đang dào dạt trong những tâm hồn giàu lòng nhân ái vị tha.

Sau cơn mưa trời lại sáng, đằng sau sự tàn phá của thiên tai bão lũ, rất nhiều rất nhiều tấm lòng vàng xuất hiện vì miền Trung thân yêu, vì đồng bào ruột thịt.

"Đồng tiền bát gạo mang ra

Rằng đây cần kiệm gọi là làm duyên"

Làm duyên là gieo hạt giống lành qua nghĩa cử cảm thông chia sẻ, giúp đỡ, bắt nhịp cầu nhân ái với tha nhân. Khi chúng ta chưa làm được việc gì to lớn góp phần vào cuộc sống, thì ít ra chúng ta cũng phải biết trải lòng đến mọi người, mong sao họ được giảm bớt khó khăn bất hạnh, được xoa dịu ấm áp từ những bàn tay nhân ái. Cuộc sống còn rất cần những tấm lòng rộng mở, những bàn tay nâng đỡ sẻ chia, để những vết thương lòng được xoa dịu, những khoảng cách được gần nhau hơn, và những ước mơ trở thành hiện thực.

Mỗi người trong chúng ta, ai cũng vừa là người cho, và ai cũng vừa là người nhận. Người cho có cơ hội gieo hạt giống lành vào mảnh đất nhân sinh. Người nhận, nhận được từ người cho tấm lòng nhân ái, cảm thông, chia sẻ. Trên giá trị nhân sinh, người cho và người nhận đều có ơn qua nghĩa lại, tương tác tương sinh, hỗ trợ lẫn nhau.

Tất cả chúng ta hãy yêu thương sâu sắc và trân trọng vô điều kiện cuộc sống này, vì nó đã cho ta rất nhiều điều hữu ích để nâng cao giá trị cuộc sống.

Hãy cầu mong mưa thuận gió hòa, nhà nhà an cư lạc nghiệp, hạnh phúc tỏa khắp muôn nơi.

Đừng bao giờ quên đánh thức trái tim hướng về tha nhân.

Đừng bao giờ vô tâm lạnh lùng trước nỗi đau của người khác.

Đừng bao giờ nhỏ mọn ích kỷ, tính toán hơn thua trong hành động lợi tha.

Đừng bao giờ đánh mất giá trị mình bằng những hành động tầm thường phi nhân phi nghĩa.

Hãy cầu nguyện bóng tối tiêu tan, tình thương thể hiện, để môi trường tâm linh luôn luôn trong lành thanh khiết, để cuộc sống bớt ô nhiễm, để tương lai con cháu chúng ta không phải gánh chịu hậu quả tệ hại do chúng ta gây ra □

*Kỷ niệm chuyến đi từ thiện
miền Trung mùa lũ 2020*

25 năm ngày ra trường

LÊ VĂN BÍCH

*Mỗi một lần hội trường ta về lại,
Được một lần họp mặt bạn năm xưa,
Tà áo ơi!
trắng nữa những trưa hè,
Và nắng phượng,
hãy bùng thêm ánh lửa.*

*Xin mời bạn,
khẽ nhìn qua khung cửa,
Lớp chúng mình,
khi ấy bạn ngồi đâu?
Và xung quanh,
nhớ lại những mái đầu,
Những khuôn mặt,
bạn bè thân... thương quá!*

Một lần trộm dưa

TÔ BÁ LỄ

Không biết trí nhớ tôi có chắc chắn lắm không. Năm ấy là năm chúng tôi học lớp đệ ngũ 4, 1968. Cầu dài Đà Rằng 21 nhịp chỉ có cái cầu sắt dùng cho xe lửa là chính. Người đi bộ đi và xe hai bánh đi hai bên lề. Các loại phương tiện khác thì đi theo sự hướng dẫn của người gác đường. Bên này đi qua hết thì đến lượt bên kia đi lại và cứ thế. Hôm đó là chủ nhật, buổi sáng chủ nhật khoảng tháng tư, sắp nghỉ hè. Trọng, tên người bạn học lớp đệ ngũ 4, nó ở Phú Lâm, sang Tuy Hòa chơi. Nó gặp tôi chỗ ngã 5. Nó rủ tôi sang nhà thằng Lộc ở Hòa Hiệp chơi. Thế là tôi theo nó. Trọng chở tôi bằng xe đạp đã khá cũ. Ngày ấy có chiếc xe đạp cũng là tốt rồi. Để không bị đuối sức, chúng tôi thay nhau đạp xe. Trời nắng gắt, toát cả mồ hôi. Chúng tôi ngừng xe ngồi nghỉ bên lề đường quốc lộ. Cơn gió nồm nam thổi qua mát rượi. Phía dưới đường quốc lộ là những đám ruộng soi cánh đồng Phú Lễ. Dưa mùa này đang thời kì trở trái. Đang lúc khát nước, nhìn thấy dưa dưa nào cũng muốn kiếm một quả ở đám ruộng ven đường. Chúng tôi bàn bạc và đi đến thống nhất nhanh. Thằng Trọng đứng đợi trên đường, tôi xuống ruộng. Nhìn quanh, dưới ánh nắng non trưa mùa hè gay gắt chói cả mắt, tôi không thấy có bóng người. Thế là tôi thực hiện ý định hái trộm một quả. Hái xong một quả, nhìn ruộng dưa có nhiều quả, thế là tôi hái thêm trái thứ hai, trái thứ ba.... Tôi đang loay hoay không biết phải đem lên như thế nào. Tôi gọi:

- Trọng ơi! Xuống bê lên với tao, nhiều trái lắm.

Có tiếng người:

- Trộm dưa, ...đứng lại...

Tôi hoảng hồn chạy vội lên nhưng bờ ruộng và quốc lộ có độ chênh khá cao, tôi trượt chân té xuống, đến những hai ba lần. Run quá! Tôi bị người chủ dưa nắm vạt áo. Thế là tôi đời thằng tôi rồi, tôi thầm nghĩ thế.

- Mày ở đâu đến đây?

- Dạ... dạ... ở Phường Nhất.

- Có đi học không?

- Dạ... Con học trường Nguyễn...

Ông ta nghiêm mặt lại làm tôi càng sợ hơn. Ông bắt tôi đứng nghiêm. Mồ hôi trong người tôi toát ra không phải vì nắng mà vì sợ, không phải sợ vì sẽ bị thầy hướng dẫn bắt làm kiểm điểm vì ngày ấy giáo sư hướng dẫn không bao giờ bắt học sinh làm kiểm điểm như bây giờ, cái sợ mông lung, sợ vì mình đang là người ăn trộm, sợ vì xấu hổ với bè bạn, với gia đình. Ông không nói gì cả. Khoảng năm phút sau:

- Lần này tao tha cho đó.

Tôi che giấu cái thở phào mà cảm thấy lòng nhẹ nhõm. Tôi không dám nói gì. Ông đưa cho tôi cầm hai quả và bảo tôi đi về. Tôi cảm ơn ông và lặng lẽ đi lên phía quốc lộ. Thằng Trọng không còn đứng chỗ cũ. Nó đi đâu mất rồi. Tôi cầm hai quả dưa, lúi thủi đi về hướng núi Nhạn.

Sáng thứ hai đến lớp, tôi tìm thằng Trọng hỏi chuyện vì nó đã "bỏ rơi đồng đội trong lúc hiểm nghèo". Sáng hôm ấy Trọng không đi học. Nó liên tiếp vắng lớp đến mấy hôm. Thì ra trong lúc nó chuẩn bị tiếp sức cho tôi để bê mấy quả dưa, nghe tiếng người chủ dưa, nó sợ quá, đạp xe dong thẳng qua cầu. Nó và xe đạp đều lọt tõm xuống sông. Nó bị thương cánh tay. Chiếc xe đạp gãy cái niền trước. Mùa hè, đoạn sông nó rơi xuống không có nước. Nó nằm đó đến tận chiều. Có người nào đó đưa nó lên bờ. Nó gửi xe ở một quán nhỏ ở cầu Ông Chừ. Nó đi bộ về nhà.

Không biết nó có trách tôi "bỏ rơi đồng đội", vì cho đến bây giờ chưa đứa nào nhắc lại chuyện xưa □



Đà Rằng hai một nhịp

NHANH CAO

Trăm năm nổi nhịp hai bờ
Đà Rằng, sông mãi của quê hương mình
Một thời cánh lượn trắng tinh
Qua cầu nón vắt gập ghềnh gió bay
Đi, về một lối đường ray
Gồng thân nặng gánh héo gầy sắt đau
Bao đời hai một nhịp cầu
Lặng nghe rứt ruột còi tàu lướt qua
Đời trôi tựa lớp mây sa
Trắng đầu ngọn tháp chiều xa bóng chiều
Tuổi đời cầu đã bao nhiêu!?

Ngày về cuối năm 25/12/2019.

Ta vẫn...

LÊ VĂN BÍCH

Vẫn nhớ người ơi buổi tựu trường
Vẫn tìm phương đồ hỏi còn thương
Vẫn mơ đôi mắt ngày xưa đắm
Vẫn mộng khuôn trăng thướt ấy hương
Vẫn đợi đêm hè hong gió biển
Vẫn chờ mỗi sáng đắm màn sương
Vẫn nghe thu tới hồn xao xuyến
Vẫn dấu chiều đông khúc đoạn trường.

Quê lòng... Xứ Nẫu...

NGUYỄN VĂN HƯNG

Nẫu ta ơi! Đất quê mình xứ Nẫu
Vẫn cũ trong thung... bao nổi nhọc nhằn
Núi dựng-sông sâu-đèo cao-vực thẳm...
Bờ biển dài cát đá trải lòng nhau.

Ơi! Quê hương...
Non cao, thung sâu... sông dài, biển rộng
Mắt đợi miền Trung... khúc ruột tâm tình
Nét đất quen hơi, hoá thành xứ Nẫu
Vẫn cần cù... chơn chất thảo thơm quê

Ơi! Núi cao... biển lớn,
Bắc giạt... mưa dầm bạc đầu sóng cả
Rạt gió khô hanh, nắng cháy nam Cò
Đá oằn thở khói, mòn đời bão lũ,
...vẫn đã tròng xe cát, dãi về đông.

Hề!... nét đất, tình người
Ngọn nguồn sông suối, gập ghềnh thác lũ
Vẫn ngàn năm sau trước, đất quê ơi!...
Toả phù sa, quện màu hương lúa chín
Thềm cỏ xanh... triệu triệu cánh hoa vàng.

Mời bạn về chơi...
...Xin đỉnh đóa hoa vàng lên ve áo
Trải chân tình hương đất đến muôn phương
Phủ Yên! Muôn nẻo dặm trường vạn lý,
Đất quê ơi, vọng mãi tiếng ru hời...

Ngàn mai sóng biếc, cánh bằng in dấu
Ngó ý tơ lòng, dệt kết tri âm...

VŨNG LẮM NĂM 1833 VÀ NHỮNG NỖ LỰC NGOẠI GIAO ĐẦU TIÊN TRONG QUAN HỆ VIỆT - MỸ*

NHẬT KIM BÌNH - ĐỖ NGỌC THỦY

Trong lịch sử bang giao giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, thì sự kiện đoàn ngoại giao do đặc sứ Edmund Roberts mang quốc thư của Tổng thống Andrew Jackson trình lên vua Minh Mạng diễn ra vào năm 1833 tại Vũng Lắm, tỉnh Phú Yên có một ý nghĩa quan trọng. Đây là dấu mốc ghi nhận những nỗ lực ngoại giao đầu tiên của quá trình bang giao giữa hai quốc gia vốn từ trước đến thời điểm bấy giờ vẫn còn xa lạ, song cũng là sự kiện ghi dấu phái đoàn ngoại giao đầu tiên của Mỹ đã đặt chân đến Việt Nam, mở ra lịch sử bang giao giữa hai nước.

Vũng Lắm hay còn gọi là Vũng Lắm, một địa danh thuộc thôn Tân Thạnh, phường Xuân Đài, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Đây là một thương cảng sầm uất, thu hút nhiều ghe thuyền vào ra buôn bán vào những năm đầu thế kỷ XX ở khu vực bắc tỉnh Phú Yên. Theo mô tả của Edmund Roberts thì “đây là một cảng nước sâu và an toàn, là một trong những hải cảng tự nhiên tốt nhất trên thế giới, thuyền có thể neo đậu được”(1). Chính vì lẽ đó, trong chuyến dẫn đầu phái đoàn ngoại giao của Hoa Kỳ được Tổng thống Andrew Jackson cử sang thiết lập bang giao với Việt Nam, Edmund Roberts và Chỉ huy thuyền Peacock đã neo đậu tại đây, khi thời tiết không thuận lợi cho việc ghé vào vịnh Đà Nẵng.

Theo hồi ký của Edmund Roberts, trưa

ngày 6/1/1833, thuyền Peacock cập bến Vũng Lắm. Chiều hôm đó, các viên chức địa phương đã đến thăm thuyền và thủy thủ đoàn đã cho biết thuyền chở phái đoàn ngoại giao Hoa Kỳ mang quốc thư đến xin tiếp kiến vua Minh Mạng. Ngày 7/1/1833, đặc sứ Edmund Roberts đã viết một bức thư tự giới thiệu, nói rõ mục đích của phái đoàn Hoa Kỳ và lý do phải cập cảng Vũng Lắm rồi nhờ các quan địa phương chuyển về triều đình Huế để xin yết kiến nhà Vua. Bức thư có đoạn: “Người ký tên dưới đây, Edmund Roberts, vinh hạnh thông báo với nhà Vua rằng: Andrew Jackson, Tổng thống Hoa Kỳ, với mong muốn thiết lập giao thương thân thiện với Vua xứ An nam đã phái tàu chiến Peacock của Hoa Kỳ, do Thuyền trưởng David Geisinger chỉ huy, đến lãnh thổ của Ngài... Ý định ban đầu của Chỉ huy tàu chiến Hoa Kỳ sẽ tiến vào vịnh Đà Nẵng, nhưng sau đó, do nhiều luồng gió và dòng chảy đã khiến tàu không thể thẳng tiến tới vịnh Đà Nẵng, mà phải đi vào hải cảng này...”(2). Nhận được tin báo, triều đình Huế đã cử Nguyễn Tri Phương và Lý Văn Phúc cùng với 32 lính hộ tống đến Phú Yên ngày 17/1/1833 để tìm hiểu mục đích chuyến viếng thăm của phái đoàn Hoa Kỳ. Tại cuộc thương thảo, phía Việt Nam đã mang trả lại bức thư của đặc sứ Edmund Roberts vì nội dung thư có một vài sai sót như: tên quốc gia không phải là An nam mà

là Việt Nam, tước vị vua Minh Mạng là hoàng đế chứ không phải là vua nên không trình lên vua Minh Mạng.

Sau đó, Nguyễn Tri Phương và Lý Văn Phúc yêu cầu đặc sứ Edmund Roberts gửi một thư khác với lời lẽ nhún nhường mà chính 2 ông đã soạn thảo, nhưng phía Hoa Kỳ không đồng ý. Ý định của Nguyễn Tri Phương và Lý Văn Phúc là muốn xúc tiến việc giao tiếp giữa 2 nước được nhanh chóng và có kết quả tốt đẹp. Về sau, Edmund Roberts viết một bức thư khác với lời lẽ nhã nhặn và được dịch sang chữ Hán. Bức thư được phía Việt Nam sửa lại một vài từ ngữ cho phù hợp và gửi về triều đình Huế vào ngày 18/1/1833. Bức thư có đoạn: *"Edmund Roberts, đặc sứ từ Hoa Kỳ, mong muốn thông báo với Hoàng đế rằng, ông Andrew Jackson, Tổng thống Hoa Kỳ, kì vọng thiết lập mối giao thương thân thiện với Hoàng đế của Việt Nam, đã gửi tàu chiến Peacock của Hoa Kỳ, do thuyền trưởng David Geisinger chỉ huy, đến lãnh thổ của Ngài... tôi được giao toàn quyền, thay mặt Tổng thống Hoa Kỳ, để thương lượng, vì những mục tiêu quan trọng theo nhận định của Tổng thống..."*(3)

Trong thời gian chờ đợi sự trả lời của triều đình Huế, phái đoàn Hoa Kỳ được phía Việt Nam mở tiệc chiêu đãi với 51 món và được nhận quà của vua Minh Mạng gồm 2 con bò, 4 con chó, 5 bao gạo, 5 vò rượu, 30 gà, 30 vịt, rất nhiều trứng và trái cây. Theo thông lệ, phái đoàn Hoa Kỳ nhận quà và bắn súng đáp lễ để bày tỏ lòng tôn kính đối với hoàng đế Việt Nam.

Ngày 27/1/1833, triều đình Huế cử 2 quan chức vào Phú Yên thông báo cần bản dịch của bức thư Tổng thống Hoa Kỳ và tìm hiểu những nội dung quan trọng của bức thư. Phía Hoa Kỳ từ chối trình bức thư của Tổng thống Andrew Jackson cho các quan lại Việt Nam, với lý do

thư của một nguyên thủ quốc gia gửi cho một nguyên thủ quốc gia không thể trình cho cấp dưới xem trước. Hơn nữa bức thư được niêm phong, phái đoàn Hoa Kỳ không được phép mở. Phái đoàn Hoa Kỳ yêu cầu được phép đi Huế để trình thư cho vua Minh Mạng. Cuộc thương thuyết giữa hai bên kéo dài trong nhiều ngày xoay quanh về việc xem trước bức thư dịch của Tổng thống Hoa Kỳ. Cuối cùng phái đoàn của Edmund Roberts chấp nhận nhượng bộ. Ngày 30/1/1833, bản sao bức thư của Tổng thống Andrew Jackson gửi cho vua Minh Mạng và bản dịch bằng chữ Hán, kèm theo những lời giải thích về mục đích chuyến viếng thăm là thiết lập sự bang giao giữa hai quốc gia chứ không có yêu cầu nào khác được gửi cho phía Việt Nam. Tuy nhiên, sau đó hai bên đã xảy ra một số bất đồng về việc sửa chữa một số câu từ trong bức thư dịch (phía Việt Nam đòi xem trước bức thư dịch) cho phù hợp với phong tục nước ta và các nghi lễ khi phái đoàn đặc sứ Edmund Roberts tiếp kiến vua Minh Mạng (phải quỳ lạy 5 lần). Phía Hoa Kỳ chấp nhận sửa chữa câu từ trong bức thư dịch và cho biết đặc sứ Edmund Roberts chỉ nghiêng mình 5 hay 10 lần chứ không quỳ lạy khi trình quốc thư. Phía Việt Nam cho biết nếu các yêu cầu không được phái đoàn Hoa Kỳ chấp thuận thì việc trình quốc thư không thể tiến hành.

Những nỗ lực đàm phán cuối cùng thất bại. Ngày 2/2/1833 phái đoàn Việt Nam trở lại triều đình Huế và hai bên không có liên lạc và hứa hẹn điều gì. Tuy nhiên, để thể hiện sự thiện cảm, ngày 3/2/1833 một quan chức địa phương đã đến thăm xã giao phái đoàn Hoa Kỳ. Một tuần sau, phái đoàn của đặc sứ Edmund Roberts không nhận được tin tức và sự phúc đáp từ phía triều đình Huế nên sáng ngày 8/2/1833, thuyền Peacock đã nhổ neo

rời khỏi cảng Vũng Lắm để đi Thái Lan, chấm dứt chuyến viếng thăm đầu tiên đến Việt Nam của đoàn ngoại giao Hoa Kỳ.

Sự kiện bang giao giữa phái đoàn của đặc sứ Edmund Roberts với đại diện triều đình Huế tại Vũng Lắm năm 1833 cũng được ghi lại trong bộ chính sử *Đại Nam Thực lục*. Trong đó, lý giải việc bang giao thất bại là “đến lúc dịch thư ra có nhiều chỗ không hợp thể thức” (4). Triều đình Huế cũng trả lời cho phía Hoa Kỳ cho phép thông thương, nhưng phải tuân theo pháp luật đã định. Tàu Hoa Kỳ đến phải đậu ở vịnh Sơn Trà (Đà Nẵng), không được phép lên bờ làm nhà. Nhận được thư này phái đoàn Hoa Kỳ đã rời khỏi Việt Nam (5).

Như vậy, với những nỗ lực của hai phía Việt Nam và Hoa Kỳ trong thời gian diễn ra gần 1 tháng tại Vũng Lắm vào năm 1833 nhằm thiết lập mối bang giao giữa hai quốc gia không thành công do một số khác biệt về nghi thức ngoại giao và hình thức văn bản. Tuy nhiên, sự kiện này đánh dấu lần đầu tiên hai nước đã có sự xúc tiến quan hệ ở cấp nhà nước. Những nỗ lực của cả 2 phía Việt Nam và Hoa Kỳ lúc bấy giờ đã thể hiện thiện chí của hai nước trong việc mong muốn thiết lập bang giao lâu dài. Bài học từ sự kiện bang giao của hai nước tại Vũng Lắm năm 1833 có ý nghĩa lâu dài trong lịch sử mối quan hệ Việt - Mỹ □

(*) Nội dung bài viết chúng tôi dựa vào *Tài liệu lịch sử về Vũng Lắm, Phú Yên trong quan hệ ngoại giao Hoa Kỳ - Việt Nam* của Sở Ngoại vụ Phú Yên gửi Vụ Châu Mỹ, Bộ Ngoại giao, kèm theo công văn số 497/ SNgV-LS, ngày 16 tháng 12 năm 2019.

(1) (2) (3) Edmund Roberts, *Embassy to the Eastern Courts of Cochinchina, Siam, and Muscat*, New York, 1837, p. 173, p.176, p.185.

(4) (5) Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 3, Nxb. Giáo dục, tr.413.



Vũng Lắm thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

EDMUND ROBERTS

với sứ mệnh thiết lập bang giao Việt - Mỹ trong thế kỷ XIX

ĐÀO NHẬT KIM

Trong thế kỷ XIX, chính phủ Hoa Kỳ đã xúc tiến mạnh mẽ việc thiết lập bang giao với các nước Á Đông, trong đó có Việt Nam. Nhà hàng hải Edmund Roberts được chính phủ Hoa Kỳ cử làm đặc sứ đã 2 lần đến Việt Nam (năm 1833 và năm 1836) để thiết lập quan hệ ngoại giao với triều Nguyễn.

Edmund Roberts sinh ngày 27 tháng 6 năm 1784 tại Portsmouth, New Hampshire. Ông là một nhà hàng hải và doanh nhân có kinh nghiệm. Năm 1823, Edmund Roberts được bổ nhiệm làm Lãnh sự Hoa Kỳ tại Demerara, một vùng nằm trên bờ biển phía đông của châu Phi. Hơn bốn năm sau, ông điều hành tuyến vận tải giữa Hoa Kỳ và Ấn Độ (1). Qua kinh nghiệm giao tiếp tại Viễn Đông, Edmund Roberts tin rằng việc bang giao với một số quốc gia trong khu vực này sẽ mang lại lợi ích cho Hoa Kỳ, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại. Ông là bạn của Bộ trưởng Hải quân Hoa Kỳ Levi Woodbury nên được vị bộ trưởng này trình lên Tổng thống Hoa Kỳ những suy nghĩ của Edmund Roberts và được Tổng thống Andrew Jackson chấp thuận.

Ngày 5 tháng 1 năm 1832, Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ là Edward Livingston đã thông báo với Bộ trưởng Hải quân Woodbury rằng Tổng thống Andrew Jackson đã đồng ý bổ nhiệm Edmund Roberts làm “nhân

viên mật cho vùng Ấn Độ Dương”. Theo đó, Edmund Roberts được cử là đặc sứ đến các nước Việt Nam, Thái Lan và Muscat với nhiệm vụ thu thập tin tức về các sản phẩm và nền thương mại, đồng thời tìm cách ký kết một hiệp ước thương mại với giới chức thẩm quyền của các quốc gia này (2).

Theo lời tường thuật của Edmund Roberts trong *Embassy to the Eastern Courts of Cochinchina, Siam, and Muscat*, chiến thuyền Peacock đưa phái đoàn của ông đi từ Boston vào ngày 8 tháng 3 năm 1832 chạy về phía tây Thái Bình Dương xuyên qua Rio de Janeiro đến Sumatra. Sau khi thăm viếng Philippin và Trung Hoa, thuyền Peacock đã đến vịnh Đà Nẵng thì gặp thời tiết xấu, mưa bão liên tục với các luồng gió đông nam thổi mạnh nên tàu bị giạt xuống phía nam và đã cập bến Vũng Lắm, tỉnh Phú Yên. Đây là một thương cảng nằm phía bắc Mũi Cape Averella, một địa điểm phía nam thành phố Qui Nhơn.

Trưa ngày 6/1/1833, thuyền Peacock cập bến Vũng Lắm. Trong buổi chiều hôm đó, viên xã trưởng làng Tân Thạnh đã đến dò hỏi về mục đích cuộc thăm viếng của chiếc thuyền lạ và đoàn thủy thủ đã cho biết thuyền chở phái đoàn ngoại giao Hoa Kỳ mang quốc thư đến xin tiếp kiến vua Minh Mạng và mong muốn được đi đến kinh đô càng sớm càng tốt để đệ trình thư của tổng thống lên nhà vua. Ngày

7/1/1833, đặc sứ Edmund Roberts đã viết một bức thư nói rõ mục đích của phái đoàn Hoa Kỳ và lý do phải cập cảng Vũng Lắm, rồi nhờ quan Tuần vũ tỉnh Phú Yên chuyển về triều đình Huế để xin yết kiến nhà vua.

Nội dung bức thư: “*Kính gửi Ngài, Vua nước An nam.*

Người ký tên dưới đây, Edmund Roberts, vinh hạnh thông báo với Ngài rằng, ông Andrew Jackson, Tổng thống Hoa Kỳ, với mong muốn thiết lập giao thương thân thiện với Vua nước An nam, đã phái tàu chiến Peacock của Hoa Kỳ, do Thuyền trưởng David Geisinger chỉ huy, đến lãnh thổ của Ngài. Tổng thống Hoa Kỳ đã phái người kí tên dưới đây, đặc sứ của ông ấy, đến triều đình của Ngài, với một lá thư chuyển đến Ngài, và giao cho ông ta toàn quyền thương lượng với Ngài, vì những mục tiêu quan trọng theo nhận định của Tổng thống Hoa Kỳ. Do đó, thỉnh cầu Ngài dành cho ông ta một ít thời gian để gặp mặt.

Ý định ban đầu của chỉ huy tàu chiến Hoa Kỳ trước khi tiến vào vịnh Đà Nẵng là như vậy; nhưng sau đó, nhiều luồng gió và dòng chảy nghịch đã khiến tàu không thể thẳng tiến tới vịnh Đà Nẵng, mà buộc phải đi vào vùng cảng này. Do vậy, người ký tên dưới đây phải chờ đợi câu trả lời của Ngài.

Thư được viết trên tàu Peacock của Hoa Kỳ, tại địa phận Vũng Lắm, tỉnh Phú Yên, xứ An Nam vào ngày 7 tháng 01 năm 1833, năm độc lập thứ 57. (Đã ký) Edmund Roberts.”(3).

Sau khi bức thư được chuyển đến cơ quan Thương Bạc và nhận được báo cáo về sự có mặt của phái đoàn Hoa Kỳ, triều đình Huế đã cử Nguyễn Tri Phương và Lý Văn Phúc đến Phú Yên ngày 17/1/1833. Cùng đi với 2 quan chức cấp cao của triều đình có 2 viên thông ngôn. Tại thuyền Peacock, diễn ra cuộc thảo luận giữa phái đoàn Việt Nam và Hoa Kỳ xoay quanh về thể thức và ngôn từ liên quan đến

bức thư của Edmund Roberts đã gửi từ ngày 7/1/1833. Theo phía Việt Nam, thì bức thư có một số sai sót như tên quốc gia không phải là An nam mà là Việt Nam, tước vị vua Minh Mạng là Hoàng đế chứ không phải là Vua nên không trình lên vua Minh Mạng.

Hai viên quan cũng đề nghị được xem bức thư tổng thống Hoa Kỳ gửi vua Việt Nam có lỗi gì về thể thức hay không và được Edmund Roberts giải thích rằng, thư của Tổng thống là thư giới thiệu vị đặc sứ với nhà vua và vị đặc sứ sẽ tiến hành đàm phán những mục tiêu cụ thể sau khi đến Huế. Lời giải thích này hoàn toàn không làm thỏa mãn cho phía Việt Nam. Nguyễn Tri Phương và Lý Văn Phúc dự thảo cho Edmund Roberts một lá thư gửi cho quan Thương Bạc với lời lẽ nhún nhường: “*Ông Edmund Roberts, sứ giả từ Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, muốn trình bày với Ngài rằng ông ta đã nhận được lệnh của vị tổng thống của ông ta, ủy nhiệm cho ông ta, một viên chức cấp thấp, để chuyển một công văn về vấn đề này như sau: Tôi đã biết đến tiếng tăm của các vương quốc của Ngài từ lâu với một ước muốn có được một sự giao tiếp hữu nghị; nhưng trước đây tôi chưa hề có một cơ hội để thiết lập được một sự giao hữu như thế. Nay tôi tha thiết khẩn cầu thiết lập một sự giao tiếp thân hữu. Ngoài điểm này, tôi không mong muốn điều gì khác nữa. Vị sứ giả nói trên được ước định sẽ đưa ra lời tuyên bố này, xin Ngài hãy trình lên Hoàng Đế, sau khi đã lược duyệt, để Hoàng Đế có thể vui lòng cho phép vị sứ giả được mau chóng lại kinh, và kính cần đệ trình lá thư này”*(4).

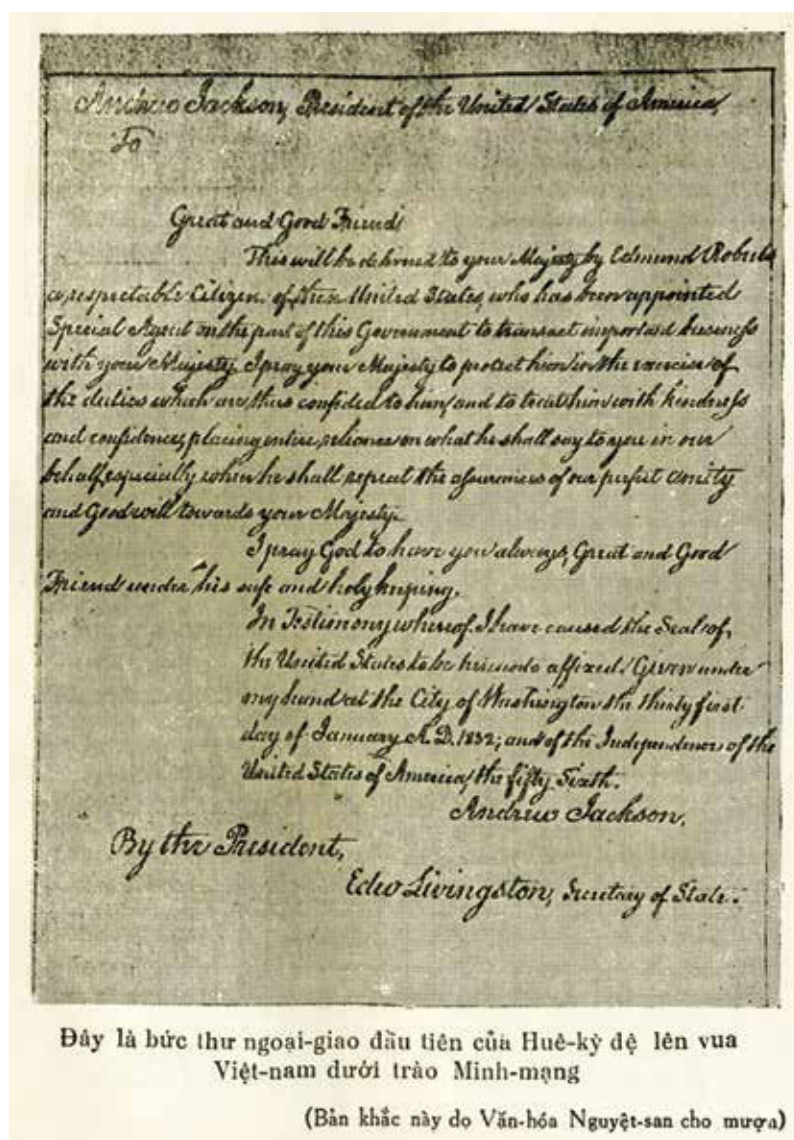
Tuy nhiên, đặc sứ Edmund Roberts đã từ chối dự thảo thư gợi ý vì cho rằng giọng điệu trong bức thư này khó chấp nhận vì ngoài sự khúm núm về văn phong, ngôn ngữ chung là của kẻ thuộc cấp và ông viết một bức thư khác với những ngôn từ đã thay đổi theo yêu cầu của 2 viên quan triều đình Huế. Nội dung bức

thư: “Kính gửi Bộ trưởng Ngoại giao, Thương mại và Hàng hải, Huế. Edmund Roberts, đặc sứ từ Hoa Kỳ, mong muốn thông báo với Ngài rằng, ông Andrew Jackson, Tổng thống Hoa Kỳ, kì vọng thiết lập mối giao thương thân thiện với Hoàng đế của Việt Nam, đã gửi tàu chiến Peacock của Hoa Kỳ, do Thuyền trưởng David Geisinger chỉ huy, đến lãnh thổ của Ngài. Và Tổng thống Hoa Kỳ nêu trên đã ủy quyền cho tôi, đặc sứ của ông ấy, đến triều đình của Ngài, và giao cho tôi một lá thư để gửi đến Ngài, trong thư tôi được giao toàn quyền, thay mặt Tổng thống Hoa Kỳ để thương lượng, vì những mục tiêu quan trọng theo nhận định của Tổng thống. Do vậy, tôi thỉnh cầu ông chuyển lời đến Ngài và hi vọng sẽ được sắp xếp một ít thời gian tối thiểu để gặp mặt.

Ý định ban đầu của chỉ huy tàu chiến Hoa Kỳ trước khi tiến vào vịnh Đà Nẵng là như vậy; nhưng sau đó, nhiều luồng gió và dòng chảy nghịch đã khiến tàu không thể thẳng tiến tới vịnh Đà Nẵng, mà buộc phải đi vào vùng cảng này. Do vậy, người ký tên dưới đây phải chờ đợi câu trả lời của Ngài. Thư được kí và đóng niêm phong trên tàu Peacock của Hoa Kỳ, tại địa phận Vũng Lắm, tỉnh Phú Yên, nước Việt Nam, vào ngày 18 tháng 01 năm 1833 và là

năm thứ 57 của nền độc lập Hoa Kỳ. (Ký tên) Edmund Roberts”(5). Bức thư của Edmund Roberts được đưa về triều đình Huế và phái đoàn Hoa Kỳ sẽ chờ kết quả trả lời trong 2-3 ngày tới.

Đến ngày 27/1/1833, triều đình Huế cử 2 đại diện vào yêu cầu phía Hoa Kỳ cung cấp bản dịch bức của thư Tổng thống Andrew Jackson trước khi trình lên vua Minh Mạng, đồng thời thông báo đặc sứ Edmund Roberts khi tiếp kiến hoàng đế phải gửi quà và quỳ lạy. Phái đoàn Hoa Kỳ đồng ý cung cấp bản dịch bức thư của Tổng thống Andrew Jackson và tặng quà theo yêu cầu, nhưng chỉ chấp nhận nghiêng mình chứ không quỳ lạy. Nội dung bức thư của Tổng thống Andrew Jackson như sau:



Bức quốc thư của Andrew Jackson, Tổng thống thứ 7 của Hoa Kỳ (1829 - 1837), Ảnh chụp từ Việt Sử Tân Biên, của Phạm Văn Sơn, Quyển 4. (6)

Bản dịch:

"Andrew Jackson, Tổng thống Hoa Kỳ.

Kính gửi ...Người bạn tốt và vĩ đại.

Thư này được chuyển đến Ngài bởi Edmund Roberts, một công dân đáng kính của Hoa Kỳ, người đã được bổ nhiệm làm Đặc sứ, đại diện Chính phủ của chúng tôi để trao đổi công việc quan trọng với Ngài. Tôi mong Ngài bảo vệ ông ấy trong quá trình thực hiện những nhiệm vụ được giao, đối xử tốt và tin tưởng ông ấy, đặt toàn bộ niềm tin vào những gì ông ấy sẽ thay mặt chúng tôi trao đổi với Ngài. Đặc biệt là khi ông ấy khẳng định nhiều lần về sự đảm bảo mối quan hệ hữu nghị và hoàn toàn thiện chí của chúng tôi đối với Ngài. Cầu xin Chúa luôn ở bên cạnh, che chở và phù hộ cho Ngài, người bạn tốt và vĩ đại.

Thư này được chứng thực, do chính tay tôi ký và đóng dấu bằng Ấn triện của Hoa Kỳ. Được tôi trao trực tiếp tại thành phố Washington, ngày 31 tháng 01 năm 1832 và là năm thứ 56 của nền độc lập của Hoa Kỳ. Andrew Jackson- Tổng thống. Edward Livingston- Bộ trưởng Ngoại giao"(7).

Do không thống nhất về nghi thức khi tiếp kiến vua Minh Mạng của đặc sứ Edmund Roberts và một số ngôn từ trong bức thư dịch của Tổng thống Andrew Jackson không phù hợp, nên phía Việt Nam không chắc chắn cho phép phái đoàn Hoa Kỳ đến Huế để trình quốc thư hay không?; việc này còn chờ sự trả lời từ cơ quan Thương Bạc của triều đình Huế.

Sự chờ đợi quá lâu cũng như khác biệt về văn hóa ứng xử khi thương thảo khiến cho phía Hoa Kỳ không còn đủ kiên nhẫn. Edmund Roberts thông báo cho đoàn thủy thủ trên thuyền Peacock sẽ rời khỏi Vũng Lắm sau 1 tuần nữa nếu không nhận được câu trả lời của triều đình Huế. Ngày 8/2/1833, phái đoàn Hoa Kỳ rời khỏi Việt Nam khi được tin triều

đình Huế không có kế hoạch trình quốc thư lên hoàng đế Minh Mạng. Như vậy, sứ mệnh bang giao giữa Hoa Kỳ và Việt Nam trong chuyến bang giao lần thứ nhất của Edmund Roberts không thành công do sự khác biệt về nghi thức ngoại giao và hình thức văn bản giữa hai nước.

Ba năm sau, ngày 20 tháng 4 năm 1836- một lần nữa Edmund Roberts tiếp tục được Tổng thống Andrew Jackson trao cho sứ mệnh đến Việt Nam để thiết lập mối giao hảo về thương mại. Lần này Edmund Roberts đi trên một hạm đội nhỏ gồm 2 chiến thuyền: thuyền một buồm Peacock và thuyền hai buồm Enterprise, dưới sự chỉ huy của Thiếu tướng E.P. Kennedy. Sử triều Nguyễn ghi lại sự kiện này: "Tháng 4 năm Bính Dần niên hiệu Minh Mạng thứ 17 (1836). Tinh thần Quảng Nam tâu: Có sứ thuyền nước Ma-Ly-Căn đậu ở vũng Trà Sơn thuộc Đà Nẵng Quảng Nam, nói có quốc thư cầu thông đạt, xin vào châu. Quan tỉnh đem việc tâu lên. Vua hỏi thị lang Bộ Hộ Đào Trí Phú rằng: - Xem tình ý lời lẽ của họ tỏ ra cung thuận, vậy có nên nhận hay không? Trí Phú thưa: - Họ là người nước ngoài, tình ý giả dối cũng chưa biết chừng. Thần tưởng hay cho họ vào Kinh, lưu ở công quán Thương bạc, phái người đến khoản đãi để thăm dò ý họ đến.

Thị lang Nội các Hoàng Quý tâu nói: Nước họ xảo quyết muôn mặt, nên cự tuyệt đi. Một khi dung nạp sợ để lo cho đời sau. Người xưa đóng cửa ải Ngọc quan, tạ tuyệt Tây vực, thực là chước hay chống cự. Nhưng địch.

Vua nói: Họ xa cách trùng dương trên 4 vạn dặm, sao lại cự tuyệt, chẳng hoá tỏ ra cho người ta thấy mình không rộng rãi ư? (Vua) liền sai Đào Trí Phú cùng với Thị lang Bộ Lại Lê Bá Tú, làm thuộc viên Thương bạc, đến tận nơi uỷ lạo thăm hỏi. Khi đến nơi, viên thuyền trưởng nói là bị ốm, không tiếp kiến được. Ta sai thông

ngôn đến thăm: họ cũng sai người đáp lễ. Rồi ngay ngày ấy, giường buồn kéo đi. Bọn Trí Phú đem việc tâu lên và nói: Chợt đến chợt đi thật không có lễ nghĩa.

Vua phê bảo rằng: Họ đến, ta không ngăn. Họ đi, ta không đuổi theo. Lễ phép văn minh có trách gì man di côi ngoai (8)”.

Phái bộ Edmund Roberts đã đến vịnh Đà Nẵng ngày 14 tháng 5 năm 1836, và trong tám ngày lưu tại đây ông bị bệnh khá nặng trước khi đệ trình dự thảo hiệp ước thương mại cùng bức thư trình bày mục đích của cuộc thăm viếng gửi lên Triều đình Huế. Trong thời gian tại đây, triều Nguyễn có cử Đào Trí Phú và Lại bộ Thị lang Lê Bá Tú đến gặp Sứ bộ Hoa Kỳ. Lúc phái đoàn Việt Nam đến thăm viếng, Edmund Robert không ra tiếp, chỉ cho người ra cảm tạ. Mặt khác, phái đoàn Hoa Kỳ lại yêu cầu phía Việt Nam phải trả lời thư của Tổng thống Andrew Jackson trong vòng ba ngày, nhưng triều đình Huế không thể đáp ứng được vì các phiên dịch giỏi đang đi công cán xa. Tối ngày 21 tháng 5 năm 1836, thuyền của phái đoàn Hoa Kỳ đã rời khỏi Việt Nam để đưa Edmund Roberts đến Ma Cao cấp cứu vì bệnh tình của ông khá trầm trọng. Chính vì sự ra đi

vội vã không từ biệt này khiến cho phía triều Nguyễn hiểu lầm phái bộ Hoa Kỳ “không có lễ nghĩa”. Ngày 12 tháng 6 năm 1836, tàu cập bến Ma Cao thì Edmund Robert đã trút hơi thở cuối cùng, bỏ dở chuyến công du đến Việt Nam lần thứ 2 nhằm ký kết một thỏa ước thương mại.

Việc đặc sứ Edmund Robert trong hai chuyến công cán đến Việt Nam để xây dựng mối quan hệ giao hảo giữa 2 nước không thành công, theo Robert Hopkins Miller xuất phát “từ hai nền văn hóa xa xôi không gặp nhau và do tầm quan trọng của bên này với bên kia vẫn chưa đủ lớn, nên cả Việt Nam và Mỹ đã không vượt qua những trở ngại ban đầu. Roberts cũng không thuyết phục nổi Việt Nam, rằng Mỹ khác với các nước châu Âu, những nước chỉ quan tâm đến chinh phục, lập thuộc địa... Việt Nam cũng coi Mỹ cùng hội cùng thuyền với các nước châu Âu nên chưa sẵn sàng cho mối quan hệ” (9). Nhưng dù sao những cố gắng của đặc sứ Edmund Robert trong những nỗ lực thiết lập bang giao giữa hai nước Hòa Kỳ và Việt Nam trong thế kỷ XIX đã đặt nền tảng và mở ra nhiều cơ hội cho lịch sử bang giao giữa 2 nước trong những năm sau đó (10) □

(1)(2)(4) <https://ordi.vn/dac-phai-vien-edmun-roberts-chien-thuyen-khong-tuoc-peacock-va-cac-su-bo-ngoai-giao-hoa-ky-dau-tien-sang-viet-nam-cac-nam-1832-va-1835.html>.

(3)(5)(7) Bản dịch dựa vào nội dung ghi lại của Edmund Roberts trong *Embassy to the Eastern Courts of Cochinchina, Siam, and Muscat*, New York, 1837, p.176, p.185, p.204.

(6) Phạm Văn Sơn, *Quân dân Việt Nam chống Tây xâm, quyển 4*, Trung tâm ALAP/QLVNCH ấn hành, 1971, tr. 55.

(8) *Đại Nam thực lục chính biên, Tập XVIII*, Nxb Khoa học xã hội, tr. 109 – 110.

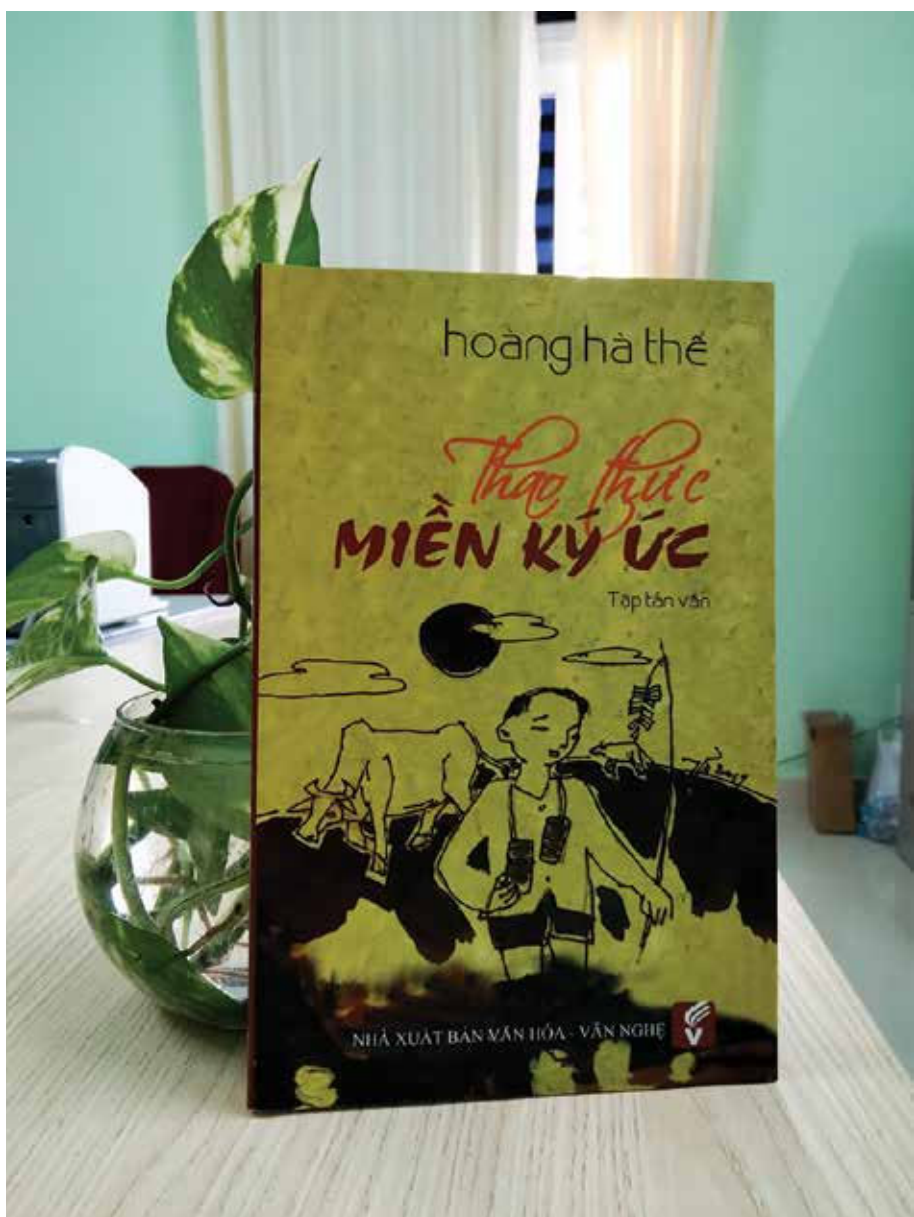
(9) <https://zingnews.vn/su-bo-dau-tien-cua-my-den-viet-nam-va-co-hoi-bo-lo-200-nam-truoc-post1045080.html>.

(10) Năm 1873, Bùi Viện mang quốc thư của vua Tự Đức sang Mỹ thiết lập quan hệ ngoại giao.

Những ký ức bình dị đáng trân quý

HỮU BÌNH

Huỳnh Đức Thế, sinh năm 1963 (bút danh: Hoàng Hà Thế) là cựu học sinh Trường THPT Vừa học-Vừa làm Sơn Thành, huyện Tuy Hòa (cũ). Hiện đang công tác ở Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Phú Yên, là cộng tác viên Báo Phú Yên từ năm 2016. Anh từng tham gia hoạt động báo chí với tư cách Thư ký tòa soạn Tạp chí *Trí Thức* của Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật Phú Yên (tháng 6/2008-6/2020); từng là cán bộ đoàn và là một họa sĩ không chuyên... Mới đây, Hoàng Hà Thế ra mắt ấn phẩm *Thao thức miền ký ức*, tập tản văn dung dị, mộc mạc, thấm đẫm kỷ niệm và cả trải nghiệm của tác giả.



Tập sách “Thao thức miền ký ức” - Ảnh: HỮU BÌNH.

Những năm sau ngày đất nước thống nhất, Hoàng Hà Thế là học sinh ở Trường cấp III vừa học vừa làm Sơn Thành. Sau đó, anh khoác ba lô ngược lên miền núi Sông Hình với tư cách người lính thanh niên xung phong đối mặt với gian khổ chất chồng, gắn với những cơn sốt rét rừng và những bữa ăn “cơm khoai sắn, canh lá giang”. Đến khi trở về phố thị, dù tất bật bươn chải mưu sinh, những kỷ niệm về một thời gian khó vẫn không phai mờ trong ký ức của anh.

Những hình ảnh, âm thanh, màu sắc, mùi vị một thời cứ đan xen trong từng chuyện kể bằng ngôn ngữ bình dị. Từ mùi thơm ngọt lành của trái dú dẻ ở vùng cát ven biển và sim rừng trên miền núi xa xăm, mùi khói thơm rơm rạ dọn đồng, hương lúa vào mùa cho đến vị mặn mà pha lẫn cay nồng của cá đồng kho gừng sả, vị ngọt thanh của củ sắn nước... Từ âm thanh tiếng cuốc kêu trong đêm hè, tiếng gió bắc ngày đông, hơi ẩm của mùa xuân rón rén về đánh thức chỗi non lộc biếc cho đến tiếng dạ thưa thầy rất đổi thân thương của cậu học trò ngày nào, tiếng ầu ơ của bà và mẹ, tiếng keng ở ngôi trường một thời xa lắc... Rồi sắc thu với lá bàng rơi, với nắng hanh hao vàng và cả cơn mưa bất chợt. Tất cả đều lắng đọng trong ký ức của Thế “quần” (tên thân mật mà đồng nghiệp gọi Huỳnh Đức Thế) với nhiều cung bậc cảm xúc. Chắt chiu lại, mộc mạc trong từng tản văn ở *Thao thức miền ký ức* của Hoàng Hà Thế cứ nhẹ nhàng đi vào lòng người đọc, đánh thức những miền ký ức xa xăm của chính họ.

Không hề múa chữ, khoe văn nhưng 69 tản văn, với dung lượng 216 trang, khổ 13 x 20,5cm do Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ TP Hồ Chí Minh xuất bản, *Thao thức miền ký ức* cũng tạm đủ cho người đọc thao



Nhà báo Phạm Thị Minh Nguyệt - Phó Tổng Biên tập Báo Phú Yên, tặng hoa cho tác giả - Ảnh: HỮU BÌNH.

thức, trần trở cảm nhận được những hình ảnh bình dị, gần gũi trong đời sống thường nhật mà mỗi người từng bắt gặp và dường như Hoàng Hà Thế chỉ việc góp nhặt, kết nối, sắp xếp lại trong từng câu chữ để tạo nên những tản văn nhẹ nhàng, chân thật và rất đáng trân quý.

Dẫu biết là tác phẩm đầu tay, những tản văn trong *Thao thức miền ký ức* của Hoàng Hà Thế không sao tránh khỏi những khiếm khuyết về bút pháp nghệ thuật. Vì thế, mỗi lời góp ý của bạn đọc sẽ là nguồn động viên để anh có thêm trải nghiệm cho những tác phẩm tiếp theo đậm chất văn chương, sáng tạo, đẹp đẽ hơn □



Khi mây đông giăng kín trời; Đá Bia, Chóp Chài cô tịch trong mây phủ, đồng bằng Tuy Hòa hư ảo trong sương khói tháng mười; người dân Phú Yên đã gieo mầm đón tết, giản đơn như trồng luống vụn thọ bên hiên nhà, trước sân, đầu ngõ.

Sau hăm ba tháng mười, trong giá lạnh mưa phùn gió bắc vi vút qua liếp cửa, những người lao động một nắng hai sương đã âm thầm chuẩn bị đón mùa xuân, sẵn sàng những sản vật tự tay chăm sóc, vun trồng cho các phiên chợ tết.

Tháng Chạp, không khí tết dậy men với sự giao hòa “những người muôn năm cũ”. Tết này, các ông anh khá kính của tôi, người thì đã qua tuổi “lục thập nhi nhĩ thuận” (sáu mươi tuổi không thích nghe những điều trái tai), người thì đã vượt qua tuổi ngũ thập tri thiên mệnh (năm mươi tuổi biết mệnh trời), chợt ngộ ra là chưa một lần tự tay tu tảo mộ ông bà, từ trong sâu thẳm bật dậy niềm giao cảm thiêng liêng và tự giác làm bổn phận với niềm hân hoan trong trẻo. Riêng ông anh nhà văn của tôi, sống bằng khí trời và rượu trần gian, vẫn từ lâu vọng về tiền nhân trước thềm mùa xuân mới bởi cảm câu “Cáo chết ba năm quay đầu về núi”. “Thanh minh trong tiết tháng ba, lễ là tảo mộ...”,

đó là phong tục của Tàu, còn bà con người Việt ở Phú Yên giắt mả chăm sóc nơi yên nghỉ ngàn thu của người thân vào dịp tết, thắp nén hương thơm trước mộ thành kính mời tổ tiên về sum họp cùng con cháu trong những ngày xuân.

Sau rằm tháng Chạp, những làng bánh tráng hổi hả ra “ràng”. Những xóm làm cốm tương bưng âm thanh rộn rã để kịp những cốm nếp nức hương cho đời tiễn ông Táo về trời. Từ chợ quê đến chợ thị thành tràn ngập củ kiệu, đu đủ xanh, cà rốt... - những nguyên liệu không thể thiếu của một hũ dưa món tươi giòn, đầy sắc màu, mà nếu thiếu, hương vị tết coi như không trọn.

Hai lăm tết, hội hoa xuân tràn ngập sắc hương. Hoa xuân Phú Yên vào Nam, ra Bắc, lên Tây Nguyên... mang mùa xuân tỏa về khắp nẻo. Hương vị tết xưa tỏa hồn vào tết cổ truyền thời hiện đại trên gương mặt mãn nguyện của các đại gia “hoài cổ” cùng người thân bên bếp lửa hồng canh nồi bánh tết ấp úng sôi.

Làng trên xóm dưới ngày cuối năm vẫn âm vang tiếng heo kêu eng éc, dù siêu thị và chợ tết ngập tràn thịt heo, thì “đụng” heo ngày tết vẫn là thú vui chưa nhạt nhòa của người dân quê lam lũ.

Anh bạn tôi dù đủ thứ bệnh máu nhiễm mỡ, gan nhiễm dầu... vẫn say mê món thịt bì (thịt heo nướng sương sương trộn với bắp thính giã nhỏ) bọc lá ổi và gói bằng rá, mà tìm được rá những ngày cuối đông nào phải dễ.

Bà cụ làng tôi quanh năm sống trong cô quạnh, dựa vào tình làng nghĩa xóm, hai cô



Lòn tết

Phú Yên

BA ĐÀ RẰNG

gái rượu đều lấy chồng xa,
trở thành Việt kiều, Phú
kiều... tết này bỗng rung
rung nhớ câu ca dao cũ
"mẹ già như chuối chín
cây...", cùng hẹn nhau về
quê đón tết cùng mẹ già.
Nghe con gái a-lô bày tỏ
niềm nhung nhớ tết quê
một thời xa vắng, bà cụ hớn
hở thuê người đóng lại
cần vọt nước giếng nhà,
mua mấy gốc tre già để
nấu bánh tết cuối năm,
gánh về một ít bún non
trộn với phân bò để con bà
nhớ lại mùi hăng hắc thời
tuổi nhỏ. Thật là hoài niệm
đáng yêu, dù làng quê xưa
đã thấp thoáng bóng dáng
đô thị hóa, từ lâu bà cụ đã
không còn đủ sức vọt nước,
phải thay bằng máy bơm
điện; hàng tre quanh nhà
đã được thay bằng cột bê
tông lưới sắt; đường làng
đã bê tông hóa, không còn
bùn non nhão nhoét dưới
mưa xuân hòa lẫn với mùi
hăng hắc của phân bò.

Ngày cuối năm, hương thơm mâm cỗ tất niên của từng
mái ấm tỏa vào thính không nối kết với đất trời, tổ tiên cùng
đón một mùa xuân.

Đó đây, vẫn còn nhiều thân phận nhọc nhằn mưu sinh
phương trời xa để người thân thao thức tiếng tàu đêm, đợi
chờ trong vô vọng:

Đêm nay sắp hết một năm

Người đi muôn dặm xa xăm chưa về

Và những người con xa xứ ngược đôi mắt buồn lữ thứ vọng
về quê hương mà hoài niệm hồn tết tuổi thơ, chợt thèm như
cánh chom cô lẻ tung tăng chiều cuối năm ngoài đầu về cố
quận với bóng hồng thấp thoáng ký ức xa mờ:

Sáng mùa xuân này, sáng mùa xuân

Nhớ quê hương, nhớ má em hồng

Chim ơi! Chim có về quê cũ

Cho gọi lòng qua mấy bến sông

(Phạm Cao Hoàng)

Cuối năm, ngắm sương giăng trên
núi Nhạn, Ba Đà Răng chạnh lòng cho
những hồng nhan theo chồng về xứ
lạ, chợt nhớ bà hoàng hậu Huyền
Trân đã dốc hết những giọt nước
mắt u sầu hóa thành những tiếng
mưa rơi đọng lại trên nhành mai
mùa xuân:

Huyền Trân sái tận u sầu lệ

Hóa tác xuân mai dạ vũ thanh

(Phan Huy ích)





Dương Bảo Tiên (giữa) tại Hội nghị mô phỏng Liên Hợp Quốc năm 2019. Ảnh: NGUYỄN CHUÔNG

HÀNH TRÌNH SẴN HỌC BỔNG DU HỌC MỸ

của Dương Bảo Tiên

TRUNG HIẾU

Với kết quả vượt trội trong học tập và hoạt động xã hội, Dương Bảo Tiên, học sinh lớp 12 Anh 1 Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh được 15 trường đại học ở Mỹ hỗ trợ tài chính từ 70-80% để du học 4 năm tại đất nước này.

Trong 15 trường đại học ở Mỹ mà Bảo Tiên được nhận học bổng bắt đầu học từ năm học 2020-2021, Trường đại học Dickinson (top 46 các trường đại học tại Mỹ) hỗ trợ cao nhất với gần 207.000 USD/4 năm học. Trường đại học Denison (top 43) hỗ trợ 184.000 USD/4 năm học. Các trường đại học khác hỗ trợ học bổng từ 120.000-170.000 USD/4 năm học.

Giấc mơ du học từ cấp 2

Ngay từ khi học cấp 2, Dương Bảo Tiên đã ấp ủ giấc mơ du học, nên em luôn nỗ lực học tập và học rất giỏi môn Tiếng Anh. Khi bước vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Bảo Tiên bắt đầu tìm hiểu về cuộc sống, văn hóa, nền giáo dục các nước và cuối cùng em chọn nước Mỹ vì nền giáo dục hiện đại.

Theo Bảo Tiên, để được nhận học bổng các trường đại học ở Mỹ, ứng viên phải chuẩn bị đầy đủ bộ hồ sơ theo yêu cầu của các trường. Đầu tiên là xây dựng hình ảnh con người, thuyết minh sự đam mê về ngành đăng ký học và những năng khiếu, hoạt động của mình hướng đến ngành học đó. Thứ hai, tiếng Anh phải vượt trội, cả về trình độ chuẩn hóa và năng lực học, IELTS phải đạt 7.0 điểm trở lên; đồng thời có hồ sơ học thuật, bảng điểm của trường đang học phổ thông, cũng như hoạt động ngoại khóa tốt. Đối với hoạt động ngoại khóa, người nộp hồ sơ xét học bổng phải thể hiện khả năng lãnh đạo, sự quan tâm đến cộng đồng, xã hội. Thứ ba, bắt buộc phải có bài luận cá nhân và họ yêu cầu viết một bài luận dài 650 từ bằng tiếng Anh. Trong đó thể hiện con người, cá tính để khẳng định sự phù hợp của người học đối với trường. Ngoài ra, trong bộ hồ sơ, các trường còn yêu cầu kê khai về khả năng tài chính của gia đình.

Bảo Tiên cho biết: “Trong 15 trường đại học ở Mỹ đồng ý cấp học bổng, qua tìm hiểu từ bạn bè, người thân cũng như các anh chị từng du học ở Mỹ, em quyết định chọn học ngành Kinh tế và khoa học dữ liệu của Trường đại học Denison ở bang Ohio. Vì học ngành này rất cần thiết trong xã hội hiện nay và em cảm thấy hứng thú với những kiến thức về dữ liệu, các thuật toán...”

Bảng thành tích vàng

Với quyết tâm học tập từ nhỏ nên Dương Bảo Tiên luôn là học sinh giỏi của trường. Tốt nghiệp lớp 9, Tiên thi đậu thủ khoa đầu vào lớp 10 Anh 1 của Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh. Được học trong môi trường giáo dục tốt nhất, Bảo Tiên càng nỗ lực học tập hơn. Theo Bảo Tiên, khi bước vào lớp chuyên Anh, bản thân em tự phân bổ thời gian hợp lý để học mỗi ngày. Hàng ngày, Tiên dành khoảng 30 phút đến 1 tiếng để học từ vựng bằng cách đọc báo, nghe đài bằng tiếng Anh và xem những chương trình truyền hình bằng tiếng Anh... để tăng vốn từ vựng. Tối đến, Tiên dành khoảng 1-2 tiếng chuẩn bị bài tập các môn, thời gian còn lại em đầu tư học Tiếng Anh nâng cao. Có đêm em học tới 1

Dương Bảo Tiên là một học sinh xuất sắc toàn diện, có phẩm chất đạo đức tốt, rất năng động trong các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tự lên ý tưởng và tổ chức thành công Hội nghị mô phỏng Liên Hợp Quốc năm 2019 và 2020. Trong tương lai, em sẽ có những bước phát triển vượt bậc, trở thành nhân tố xuất sắc đóng góp có hiệu quả cho cộng đồng.

*Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh
Huỳnh Tấn Châu*

giờ sáng hôm sau mới đi ngủ. Với nỗ lực bản thân, Bảo Tiên không chỉ trở thành học sinh xuất sắc ở trường mà em còn đạt nhiều giải thưởng cao tại các kỳ thi học sinh giỏi của tỉnh, quốc gia. Trong năm học lớp 9 và lớp 10, Bảo Tiên đạt giải nhất Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh môn Tiếng Anh. Năm lớp 11 và lớp 12, Bảo Tiên đều đạt giải khuyến khích kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia môn Tiếng Anh; đồng thời năm học lớp 10 và lớp 11, Bảo Tiên đạt 2 HCV Kỳ thi Olympic truyền thống 30/4 tổ chức tại TP Hồ Chí Minh. Qua đó, Bảo Tiên nhận được nhiều suất học bổng như: học bổng phát triển tài năng của GS Ngô Bảo Châu và Quỹ học bổng LAWRENCES. TING dành cho những học sinh có thành tích nổi bật.

Ngoài nỗ lực học tập, Bảo Tiên còn sắp xếp thời gian tham gia một số dự án thanh niên về trải nghiệm cho giới trẻ như: Hội nghị mô phỏng Liên Hợp Quốc (MUN); Dự án Phát triển nông nghiệp hữu cơ làm cùng với các bạn trẻ ở các nước trong Đông Nam Á. “Để được tham gia vào thành viên của Dự án Phát triển nông nghiệp hữu cơ, tháng 4/2020, thông qua mạng xã hội, em đăng ký làm thành viên dự án, kết nối với các bạn trẻ các nước trong khu vực Đông Nam Á để hướng dẫn cách làm nông nghiệp hữu cơ cho một số bạn trẻ ở Việt Nam. Mới đây, nhóm đã hướng dẫn cho các bạn trẻ tại Đà Lạt thực hiện các mô hình trồng rau sạch, qua đó góp phần phát triển nông nghiệp sạch tại Việt Nam”, Bảo Tiên cho biết □



Diệp Quốc Chinh (trái) trong một lần ôn bài cùng bạn. Ảnh: TRUNG HIẾU

Thủ khoa Diệp Quốc Chinh

và giấc mơ thoát nghèo

TRUNG HIẾU

Với tổng điểm 55,35/60 điểm với các môn thi: Toán (9,6 điểm), Ngữ văn (9,25 điểm), Tiếng Anh (9 điểm), Địa lý (9,5 điểm), Giáo dục công dân (9,75 điểm) và Lịch sử (8,25 điểm), Diệp Quốc Chinh, học sinh lớp 12 Anh 1 Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh đã xuất sắc đạt danh hiệu thủ khoa Kỳ thi tốt nghiệp THPT tỉnh Phú Yên năm 2020.

Niềm vui trọn vẹn

Khi biết tin đạt danh hiệu thủ khoa Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 của tỉnh, Diệp Quốc Chinh vỡ òa trong niềm vui sướng. Nhiều bạn bè, người thân, thầy cô giáo gọi điện chúc mừng. “00 giờ ngày 27/8, em canh lúc Sở GD-ĐT công bố điểm lên website để xem điểm và thấy điểm cao nhưng không nghĩ mình đậu thủ khoa. Sáng sớm 27/8, thầy hiệu trưởng Huỳnh Tấn Châu gọi điện chúc mừng, em mới biết. Lúc đó, mặc dù em rất vui nhưng chưa dám báo cho ba mẹ biết, vì lúc đó ba mẹ đang làm thợ hồ ở tỉnh Bình Phước, nếu báo sợ ba mẹ không làm được. Em chờ đến chiều tối mới gọi điện báo tin. Khi nghe tin, ba mẹ rất mừng, lúc đó cả nhà em mới thật sự có niềm vui trọn vẹn”, Chinh vui vẻ cho biết.

Ông Diệp Tấn Chín, ba của Chinh, chia sẻ: “Khi nghe tin con đậu thủ khoa, vợ chồng tôi mừng đến chảy nước mắt. Cả đêm đó, vợ chồng không ngủ được, vừa mừng vừa lo. Mừng là con đậu tốt nghiệp điểm cao, còn lo không biết nay mai con bước vào đại học, vợ chồng làm thuê có đủ tiền nuôi con 4 năm đại học không. Qua một đêm trăn trở, vợ chồng tôi quyết định bám trụ lại Bình Phước làm thợ hồ để kiếm thêm tiền về chuẩn bị cho con đóng học phí nhập trường”.

Gia đình Chinh ở thôn Phú Lộc, xã Hòa Thắng (huyện Phú Hòa), thuộc diện khó khăn. Mấy năm qua, để có tiền cho con ăn học, ba mẹ Chinh phải đi vào các tỉnh phía Nam làm thợ hồ. Mọi công việc gia đình đều giao cho anh hai em Chinh tự lo. Hiện em gái của Chinh đang học lớp 10 Trường THPT Trần Bình Trọng (huyện Phú Hòa). Thấu hiểu hoàn cảnh gia đình, từ nhỏ anh em Chinh sống tự lập, nỗ lực học giỏi để ba mẹ vui lòng. Trong 12 năm học phổ thông, Chinh luôn là học sinh giỏi của trường và đạt nhiều giải thưởng từ các

cuộc thi học sinh giỏi cấp tỉnh. Chinh cho biết: “Từ ngày bước chân vào Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, em xác định học khối D1 gồm: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh để thi vào nhóm ngành Kinh tế đối ngoại - Quản trị kinh doanh, Trường đại học Ngoại thương cơ sở TP Hồ Chí Minh. Ngoài ba môn thi khối D1, em còn nỗ lực học tập và học đều các môn khác để có bảng điểm học bạ tốt, có cơ hội xét tuyển vào các trường”.

Theo Quốc Chinh, mặc dù với số điểm học bạ hiện có, em đã trúng tuyển vào Trường đại học Ngoại thương, nhưng do không đúng chuyên ngành đã chọn nên em đang chờ kết quả xét điểm thi của trường. Nếu nguyện vọng 1 không đậu, em sẽ chọn nguyện vọng 2 vào ngành Kinh doanh quốc tế Trường đại học Kinh tế (TP Hồ Chí Minh).

Bảng vàng thành tích

Diệp Quốc Chinh là học sinh lớp chuyên Anh, nhưng 3 năm học THPT, em lại nằm trong đội tuyển học sinh giỏi Địa lý. Chinh cho biết: “Khi tham gia thi tuyển vào đội tuyển học sinh giỏi của trường, em đậu cả hai môn Tiếng Anh và Địa lý. Vì muốn thử sức mình nên em chọn tham gia vào đội tuyển học sinh giỏi môn Địa lý”.

Cũng chính vì vào đội tuyển Địa lý, Chinh có sự đầu tư cho môn học này nên đây là môn

Diệp Quốc Chinh ở nông thôn, điều kiện kinh tế khó khăn, nhưng luôn nỗ lực trong học tập và rèn luyện. Em học giỏi đều các môn, đạt nhiều giải thưởng học sinh giỏi cấp tỉnh, cuộc thi Olympic các tỉnh phía Nam. Qua từng năm học, em đều có sự tiến bộ vượt bậc. Trong tương lai, tôi tin rằng em sẽ có nhiều đóng góp cho xã hội.

*Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh
Huỳnh Tấn Châu*

Chinh có điểm cao nhất trong tất cả môn học. Năm lớp 10 và lớp 11, tổng điểm cuối năm môn Địa lý Chinh được 10 điểm, còn lớp 12, môn Địa lý cuối năm Chinh được 9,9 điểm. Ngoài ra, năm lớp 10, Chinh đạt giải 3 học sinh giỏi cấp tỉnh môn Địa lý và HCB cuộc thi Olympic truyền thống 30/4 môn Địa lý tổ chức tại TP Hồ Chí Minh. Lớp 11, Chinh đạt giải nhất học sinh giỏi cấp tỉnh và HCV cuộc thi Olympic truyền thống 30/4 môn Địa lý tổ chức tại TP Hồ Chí Minh.

Chia sẻ về cách học của mình, Chinh nói: Với môn Tiếng Anh, mỗi ngày em bỏ ra 1,5 tiếng đồng hồ để vào Youtube luyện nghe, đồng thời vào các website xem phim nước ngoài để có vốn từ vựng. Ngoài ra, em còn lên mạng tải bài tập và giải đề online để làm quen. Đối với môn Toán, em chăm chú học tại trường để nắm chắc kiến thức cơ bản, trước khi thi tốt nghiệp THPT năm 2020, em bỏ ra 4 tháng để luyện đề các thầy cô dạy, đồng thời luyện tốc độ giải đề, phản xạ và sự chính xác. Môn Ngữ văn, em hay sưu tầm những bài thơ, câu nói hay ghi lại trong sổ tay để khi làm bài dẫn chứng cho sinh động. Ngoài ra, Chinh còn sử dụng sơ đồ tư duy hệ thống, logic theo cách của mình để dễ nhớ kiến thức. Đối với những môn học khác, Chinh chăm chú nghe thầy, cô giảng bài trên lớp nên không mất nhiều thời gian ôn tập.

Khi được hỏi về ước mơ, Chinh vui vẻ cho biết: “Khi bước chân vào giảng đường đại học, em sẽ cố gắng học tập để có thành tích tốt, sau này có cơ hội tìm việc làm, có điều kiện giúp ba mẹ thoát nghèo” □



Cà phê Tuy Hòa

THẠCH BI SƠN

*Sáng vĩa hè cà kê với bạn bè
Thanh thần ngắm dòng người xe qua lại
Ưa nhất vẫn là nét duyên con gái
Eo thon chân dài tóc mượt như mây*

*Cà phê không men mà nhấm xiu đã say
Chắc là bởi ban mai dịu dàng quá đỗi
Nên U70 bỗng dựng sinh nông nổi
Nhớ hoa niên mà rậm rục xuân tình*

*Ta nhấp cà phê hay cà phê uống mình
Thắc mắc chi cho tim gầy não hại
Hãy lắng nghe sông đời thao thiết chảy
Giữa đôi bờ nhật nguyệt nhẹ nhàng trôi*

*Sáng vĩa hè cà la với bạn tôi
Có tiếng chim nào xanh trên vòm nắng
Chợt rơi xuống bất ngờ như dấu lặng
Rồi lan xa như một vọng âm thiền*

*Sáng vĩa hè tựa ghé nhưa bình yên
Cà phê đắng thơm thơm hương mật ngọt
Có khách lạ ghé vô ngồi mười phút
Rời đi là thành bạn hữu tha phương*

Cà phê Tuy Hòa búa riu yêu thương...

CHIA SẺ KIẾN THỨC KHỞI NGHIỆP CHO HỌC SINH

TRUNG HIẾU (thực hiện)

Anh Phạm Ngọc Duy Liêm, người vừa đoạt giải quán quân tại Ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia năm 2020 (Techfest), đồng sáng lập Công ty CP Công nghệ Gostream (TP Hồ Chí Minh) khi anh có buổi chia sẻ kiến thức “Khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ: Dễ hay khó?” với học sinh Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh. Anh Liêm cho biết:



Phạm Ngọc Duy Liêm

- Vấn đề khởi nghiệp, đặc biệt là khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ, đổi mới sáng tạo được cả nước quan tâm. Sau khi nhận giải quán quân tại Ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia năm 2020, với tư cách là cựu học sinh Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, tôi đã nhận lời thầy Huỳnh Tấn Châu, Hiệu trưởng nhà trường để về chia sẻ kiến thức khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ cho thế hệ đàn em.

*** Những kiến thức khởi nghiệp nào được anh chia sẻ cho các bạn trẻ lần này?**

- Tôi là học sinh chuyên Toán Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, niên khóa 1996-1999 và hôm nay được về lại trường cũ để chia sẻ kiến thức liên quan đến vấn đề khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ cho thế hệ đàn em, tôi cảm thấy vui và hạnh phúc. Tôi muốn cho các bạn trẻ hiểu về hành trình khởi nghiệp như thế nào,

dễ hay khó? Và tôi cũng cho các bạn biết, muốn khởi nghiệp, các bạn nên xuất phát từ đâu, cần trang bị những gì; đồng thời các bạn cũng cần biết cách xử lý những va vấp, thất bại trên con đường khởi nghiệp.

Đối với một doanh nghiệp, tương lai không thể nói trước được, bởi nền kinh tế hiện nay biến động rất nhiều, một doanh nghiệp có thể thành công hôm nay nhưng cũng có thể thất bại ngày mai. Và tôi lấy câu chuyện khởi nghiệp của mình ra để chia sẻ kinh nghiệm cho các bạn trẻ.

*** Anh có thể chia sẻ câu chuyện khởi nghiệp của mình cho các bạn học sinh?**

- Bản thân tôi từng thất bại trong khởi nghiệp. Năm 2017 khi nắm bắt thị trường trong và ngoài nước, tôi cùng với hai người bạn sáng lập ra Công ty CP Công nghệ Gostream. Sau 3 năm thành lập, công ty đến nay đã có chỗ

đứng trên thị trường trong và ngoài nước. Tuy nhiên, trước đó chúng tôi cũng đã trải qua nhiều thất bại, sau đó mới đạt được kết quả như ngày hôm nay.

Trong khởi nghiệp, sự thất bại rất dễ xảy ra, còn thành công thì mới khó. Vì vậy, tôi khuyên các bạn muốn khởi nghiệp cần chuẩn bị cho mình hành trang vững chắc. Trong đó phải có phương pháp, kế hoạch, sáng kiến, chấp nhận thử thách... Đặc biệt phải quyết tâm, chọn thời điểm khởi nghiệp thích hợp để khởi nghiệp với những sản phẩm, mô hình kinh doanh của mình, vốn khởi nghiệp...

*** Khởi nghiệp là vấn đề không dễ dàng, anh có lời khuyên gì đối với các bạn trẻ?**

- Khởi nghiệp không phải ai cũng làm được, vì khởi nghiệp không phải một cuộc chơi dành cho tất cả mọi người. Trong xã hội có rất ít người khởi nghiệp thành công, vì nó rất khó. Để khởi nghiệp thành công, các doanh nghiệp đều đổ mồ hôi, nước mắt và cố gắng rất lớn.

Đối với các nước trên thế giới, không phải tất cả mọi người đều khởi nghiệp, nhưng ai cũng phải hiểu về khởi nghiệp. Vì hiểu khởi nghiệp để chọn được hướng đi đúng trên con đường khởi nghiệp...

Trong khởi nghiệp, sự thất bại rất dễ xảy ra, còn thành công thì mới khó. Vì vậy, tôi khuyên các bạn muốn khởi nghiệp cần chuẩn bị cho mình hành trang vững chắc. Trong đó phải có phương pháp, kế hoạch, sáng kiến, chấp nhận thử thách... Đặc biệt phải quyết tâm, chọn thời điểm khởi nghiệp thích hợp để khởi nghiệp với những sản phẩm, mô hình kinh doanh của mình, vốn khởi nghiệp...



Học sinh Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh tham gia buổi chia sẻ kiến thức về khởi nghiệp. Ảnh: TRUNG HIẾU

Qua đó, mọi người mới biết năng lực của mình để chọn công việc phù hợp thì mới thành công.

*** Anh nhận định thế nào về sự hiểu biết của các bạn trẻ hiện nay đối với vấn đề khởi nghiệp?**

- Thực ra mà nói, thông qua một buổi chia sẻ kinh nghiệm khởi nghiệp thì không thể đánh giá một cách chi tiết được. Tuy nhiên, tôi thấy các bạn trẻ hiện nay rất tự tin so với thế hệ tôi trước đây. Tôi thấy rất vui vì các bạn ham hiểu biết, tìm tòi. Điển hình tại buổi nói chuyện hôm nay, ban đầu tôi nghĩ chỉ có khoảng 10-20 bạn quan tâm đến vấn đề khởi nghiệp mới tham dự và ở lại đến phút cuối, nhưng không ngờ các bạn ngồi kín cả hội trường để nghe đến hết buổi.

Tôi nghĩ thế hệ trẻ hôm nay sẽ có những bước phát triển vượt bậc trong tương lai. Đặc biệt, đối với thời đại công nghệ 4.0, vị trí làm việc không còn quan trọng mà quan trọng nằm ở con người. Vì ở thời đại 4.0 này, chúng ta ngồi tại Phú Yên nhưng có thể bán hàng được khắp các nước trên thế giới nên các bạn trẻ có thể khởi nghiệp bằng lĩnh vực công nghệ tại Phú Yên vẫn tốt.

** Xin cảm ơn anh!*



TS Võ Cẩm Quy - Ảnh: NHƯ HÙNG

Nữ tiến sĩ rời giảng đường, khởi nghiệp xẻ người

TƯỜNG HÂN (thực hiện)

“Sau 15 năm làm việc cho ước mơ của ai khác, đã đến lúc tôi cày cho ước mơ của mình”, TS Võ Cẩm Quy (cựu học sinh trung học Phú Yên) chia sẻ về quyết định rời giảng đường để startup tại Đức và Thụy Sĩ.

Xuất thân từ ngành công nghệ sinh học Trường ĐH Khoa học tự nhiên, sau khi tốt nghiệp, TS Võ Cẩm Quy ở lại trường công tác và giữ chức vụ phó trưởng khoa rồi đi học tiến sĩ và làm việc tại Ý, Canada, Đức.

Sau 15 năm cần mẫn trong môi trường học thuật, cô quyết định bỏ việc đi học MBA (thạc sĩ quản trị kinh doanh) và khởi nghiệp. Cô thành lập công ty chuyên thực hiện dịch vụ tối ưu hóa hoạt tính enzym ở Đức. Cô cũng phát triển công ty thứ hai tại Thụy Sĩ về truy xuất dữ liệu y tế với công nghệ blockchain.

Hiện cô là giám đốc phát triển kinh doanh và dữ liệu của HIT Foundation, Thụy Sĩ. Trở về TP.HCM sau dịp Tết, cô chia sẻ con đường biến ý tưởng khoa học thành mô hình kinh doanh có lợi nhuận.

*** Chị từng chia sẻ phương châm sống: “Bỏ việc, mua vé, tắm nắng, yêu và không bao giờ nuối tiếc”. Vậy mục tiêu mỗi lần bỏ việc của chị là gì?**

- Tôi theo đuổi những gì tôi đam mê!

Lần bỏ việc đầu tiên là khi tôi đang ở vị trí phó trưởng khoa Sinh. Thời đó việc một cán bộ trẻ 25-26 tuổi giữ chức vụ lãnh đạo tại trường ĐH lớn không phổ biến lắm.

Tôi có đầy đủ điều kiện để phát triển sự nghiệp quản lý ở Việt Nam. Nhưng tôi vẫn quyết định du học vì tôi yêu Bioinformatics (ngành Tin sinh học). Nhưng lúc đó ngành này bậc học sau thạc sỹ hết "thầy" để học. Thế là đi thôi!

Lần bỏ việc thứ hai vào khoảng mùa hè năm 2016 khi đang leo núi ở Canada, chồng tôi đưa cho đọc quyển sách về blockchain. Bị thuyết phục bởi nhiều ứng dụng tích cực, tôi tin đây là công nghệ của tương lai. Thêm nữa, cuộc "hôn nhân" 15 năm giữa tôi và nghề giáo, nghề nghiên cứu đã tới lúc đi vào lối mòn. Tôi muốn theo đuổi ước mơ kinh doanh từ bé.

Cùng với sinh viên và đồng nghiệp cũ, nhóm chúng tôi viết hồ sơ kêu gọi đầu tư và may mắn nhận được gói hỗ trợ từ chương trình EXIST Start-up Germany của chính phủ. Công ty chuyên thực hiện các dịch vụ về tối ưu hóa hoạt tính enzym.

Công việc trợ giảng gián đoạn, nhưng tôi có nhiều thời gian để trang bị nền tảng kinh doanh, tham dự các sự kiện startup, kết nối ý tưởng.

Sau đó, tôi gặp tiến sĩ kinh tế Eberhard Scheuer ở Thụy Sĩ để cùng nhau thành lập HIT Foundation (nền tảng truy xuất thông tin sức khỏe trên thị trường trực tuyến dựa vào công nghệ blockchain) chính thức vào tháng 11-2017. Hiện tại tôi không còn nghiên cứu về sinh hay dược mà phụ trách phát triển kinh doanh và dữ liệu của công ty.

*** *Chị sinh sống như thế nào sau những lần bỏ việc?***

- Nói dễ nhưng muốn "bỏ việc, mua vé đi chơi" phải có tiền. Muốn startup, tôi cũng phải dự trù tài chính và dành dụm cho ít nhất ba năm đầu tiên công ty chưa sinh lời.

Tôi đã "cày" cật lực cho sở thích leo núi, băng rừng và giờ này là mơ ước thực hiện mô hình

kinh doanh về quyền sở hữu dữ liệu y tế của mỗi người. Muốn ham chơi cũng phải có tiền chứ!

*** *Bước ra từ phòng thí nghiệm, chị đã chuẩn bị gì để trở thành doanh nhân?***

- Tôi chuẩn bị những bài nói 1 phút, 3 phút, 5 phút, bản trình chiếu dự án startup để sẵn sàng trình bày ý tưởng tùy vào quỹ thời gian của nhà đầu tư. May mắn lắm mới có cơ hội "làm phiền" nhà đầu tư, họ cho tôi mấy phút, tôi đều có bài thuyết trình quăng ra. Trong tích tắc, họ sẽ quyết định có để mắt tới chúng tôi hay không.

Lúc bắt đầu, tôi có ý tưởng nhưng không startup ngay được. Tôi đi học MBA để trang bị tầm nhìn tổng quan về thị trường, kiến thức kinh tế, tài chính, marketing, người tiêu dùng. Dĩ nhiên, người nghiên cứu về sinh - dược như tôi không giỏi về sale, marketing.

Ở công ty, tôi không cần là người trực tiếp viết code hoặc đi chào hàng, nhưng cần nắm nền tảng để biết phải làm gì, tìm nhóm cộng sự như thế nào để lo chiến lược phát triển kinh doanh, công nghệ.

*** *Rào cản lớn nhất khi nhà khoa học lấn sân kinh doanh?***

- Ý tưởng của nhà khoa học, lần nào xem qua tôi cũng phải ồ lên vì quá hay. Nhưng khi tôi hỏi sẽ ứng dụng cụ thể cho ai, ở đâu, đa số thường kết luận chung chung mà không chỉ ra được công ty dược nào, bệnh viện nào đang cần và đã chấp nhận sử dụng sản phẩm nếu được tung ra thị trường.

Nhà khoa học thường nghĩ cho ý tưởng của mình mà quên nhìn từ góc độ khách hàng, làm vì khách hàng. Cần có tầm nhìn tổng quan về sự dịch chuyển của nền kinh tế.

Rào cản khác là quỹ đầu tư. Người làm nghiên cứu thường không giỏi đi xin tiền, đi bán hàng. Startup không phải con đường hoa hồng. Phải dành 100% thời gian, 200% sức lực, trí lực cho công ty.

Không thể xem startup như nghề tay trái, chỉ dành một ít thời gian mà mong nhận kết quả tốt. Ngoại trừ đội ngũ cố vấn, dần nhận sự lãnh đạo



Trợ giảng, nghiên cứu, TS Quy luôn chuẩn bị tài chính cho sở thích leo núi, chụp ảnh và ước mơ khởi nghiệp

- Ảnh: NVCC

của startup chúng tôi phải làm toàn thời gian, thậm chí không có lương suốt thời gian đầu.

"Tôi và chồng thường ngồi nhà thảo luận vì sao tỉ lệ nữ quá ít trong khoa học và công nghệ. Chúng tôi nhận ra một trong nhiều lí do là giáo dục. Khi bé trai khoảng 1-5 tuổi, cha mẹ cho chúng chơi robot, lego - trò chơi kích thích sáng tạo; trong khi các bé gái được cho chơi búp bê, đồ nấu ăn. Vô tình gia đình đã giới hạn đam mê và sức sáng tạo của bé gái. Vì vậy, chúng tôi quyết định sẽ cho con trải nghiệm nhiều thứ, theo đuổi điều khiến con hạnh phúc vì ai cũng chỉ sống một lần, phải không?"

TS Võ Cẩm Quy

*** Trở về sau hơn 10 năm, chị có ý định gì cho công ty startup tại quê nhà?**

- Đây là thời điểm để quay về. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đã tốt hơn, nhân lực công nghệ thông tin dồi dào và chất lượng, nhiều startup nước ngoài đang nhìn về TP.HCM cũng với nhu cầu con người.

Trên hết, Việt Nam có gần 94 triệu người, chỉ cần 1% số đó sử dụng nền tảng, chúng tôi có thể tạo ra thị trường dữ liệu của gần 1 triệu người.

Điển hình như Facebook, Google đang sử dụng dữ liệu của người dùng mà không cần trả phí, đó là cái giá của các tiện ích miễn phí họ mang lại. Nhưng thông tin về sức khỏe, bệnh án của mỗi người trong bệnh viện là nguồn tài sản quý giá phải được tôn trọng.

Mô hình của chúng tôi sẽ tạo ra thị trường mua bán dữ liệu y tế từ cá nhân đến cá nhân, cá nhân đến tổ chức không qua trung gian, dữ liệu được bảo mật hoàn toàn. Các hãng dược, đơn vị nghiên cứu muốn thu thập, sử dụng dữ liệu phải được sự cho phép của từng người và trả cho mỗi người số tiền nhất định theo "hợp đồng thông minh".

Với công nghệ mới, dữ liệu cá nhân không thể bị hacker đột nhập hoặc làm giả, đảm bảo tính an toàn, minh bạch cho các bên trao - nhận.

Nhìn chung, tôi về Việt Nam để tìm kiếm đối tác và triển khai ứng dụng này □



Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy Lương Minh Sơn trao học bổng cho các em học sinh xuất sắc của Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh tại Lễ khai giảng năm học 2019 - 2020. Ảnh: TRUNG HIẾU

Những câu chuyện truyền cảm hứng của học trò trường chuyên

TRUNG HIẾU - TRẦN QUỚI

Mang sứ mệnh ngôi trường chuyên của tỉnh, cùng với bề dày truyền thống hơn 70 năm hình thành và phát triển, thầy và trò Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh luôn nỗ lực trong công tác dạy và học, đào tạo nhiều thế hệ học sinh tài năng và tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh và cả nước: “Xứng đáng là trường chất lượng cao - nơi học sinh học tập và rèn luyện, phát triển năng khiếu, thực hiện hoài bão và cùng với giáo viên luôn có khát vọng vươn tới đỉnh cao của trí tuệ”.

Đặc biệt, từ năm 2013, khi có Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh như tiếp thêm sức mạnh trong sự nghiệp trồng người, hướng đến mục tiêu giáo dục

và đào tạo, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Trong số hàng ngàn học sinh ra đi từ mái trường chuyên này, đã có cả trăm giáo sư, tiến sĩ, chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân đang làm việc trong và ngoài nước, hoặc đang giữ các chức vụ quan trọng trong các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Các thế hệ học sinh học dưới mái Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh đa phần tự học, tự nghiên cứu và đạt được nhiều giải thưởng danh giá không chỉ trong nước mà vươn ra thế giới. Trong số đó, nhiều học sinh xuất thân từ những gia đình nông thôn nghèo khó, nhưng bằng sự nỗ lực bản thân và sự dắt dìu của thầy cô, các em đã vượt lên, chinh phục đỉnh cao tri thức, tạo cho mình cơ hội đến với tương lai ngời sáng.

Câu chuyện của Nguyễn Võ Anh Tú

Giây phút biết kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 (với tổng điểm 6 môn thi tốt nghiệp Tú được 51,9 điểm. Riêng 3 môn thi khối C đạt 28,5 điểm trở thành thủ khoa của

tỉnh và nằm trong top 25 thí sinh có điểm thi khối C cao nhất cả nước), Anh Tú, bạn bè cùng lớp và nhiều thầy cô giáo lặng đi vì xúc động, tự hào. Nhưng không ai bất ngờ, kết quả ấy như một niềm tin sẵn có với cô trò nhỏ mồ côi. Mẹ của Anh Tú, chị Võ Thị Sương (cô giáo Nhà trẻ Sen Vàng - phường 3, TP Tuy Hòa) mắt lệ nhòa chan chứa trong niềm vui sướng hạnh phúc vì con gái đã xoa dịu nỗi đau mất mát vô bờ.

Ở Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và cả TP Tuy Hòa, nhiều người biết đến câu chuyện cảm động về hoàn cảnh của Nguyễn Võ Anh Tú.

Em mồ côi cha từ nhỏ. Căn bệnh hiểm nghèo đã mang người cha đi mãi mãi khi Tú mới vào lớp 2, để lại một gia đình kiệt quệ, bán cả ngôi nhà, ra ở thuê. Ba mẹ con tựa vào nhau mà sống bằng đồng lương ít ỏi từ công việc giữ trẻ. Đùng một cái, anh trai ngã quỵ



Các thế hệ học sinh Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh luôn được tiếp sức, truyền cảm hứng từ những tấm gương sáng của người đi trước. Ảnh: TRẦN QUỚI

ngay trên lớp học, để rồi vĩnh viễn không thể đi trên đôi chân của mình vì chứng loạn cơ.

Tuổi thơ của Anh Tú là chuỗi ngày tủi buồn và cơ cực. Mồ côi cha, anh trai liệt nằm một chỗ, Tú còn quá nhỏ để làm gì đó nhiều hơn ngoài việc học thật giỏi và giúp mẹ làm việc nhà, chộc cười cho người anh vui vẻ. Lớn thêm một chút, Anh Tú càng thấu được hoàn cảnh, nỗi vất vả của mẹ và thương anh trai bệnh tật. Từ năm học lớp 8, ngoài giờ học, Tú đi làm thêm ở quán cà phê, nhà hàng với công việc bưng bê để phụ đồng lương ít ỏi của mẹ. Năm đó, Anh Tú thi đậu vào lớp 10 chuyên Văn Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và nhận được học bổng của trường, ba mẹ con ôm nhau khóc trong niềm hạnh phúc đơn sơ.

Kỳ thi tốt nghiệp THPT vừa rồi, Anh Tú đạt thủ khoa, được tuyển thẳng vào đại học, nhưng niềm vui, hạnh phúc dường như không trọn vẹn khi anh trai của Tú đã đi mãi mãi trước đó vài tháng. Điều làm Tú hãnh diện, tự hào với bạn bè đó là nghĩa cử cao đẹp của chính anh trai mình, khi mất anh đã hiến tặng giác mạc tinh anh của mình.

Nguyễn Võ Anh Tú tâm sự: “Em chọn học ngành Luật (Trường đại học Luật TP Hồ Chí Minh). Phía trước là con đường dài, nhưng em không ngại vì đã quen với gian khổ. Em cố gắng tự mình trang trải cuộc sống sinh viên, vì mẹ đã quá cực nhọc, giờ còn phải dành dụm tiền trả nợ. Nghĩa cử đầy tình người của anh trai, sẽ là hành trang tinh thần để em vượt qua khó khăn”.

Hoàn cảnh và câu chuyện của Nguyễn Võ Anh Tú, ngay từ khi vào trường đã khiến cho bạn bè và thầy cô từ thương cảm đến khâm phục. Thầy Trần Đắc Hùng, giáo viên chủ nhiệm của Anh Tú, chia sẻ: “Suốt 3 năm học, các thành viên của lớp càng trở nên thân thiết, sẽ chia với những thiệt thòi của bạn, xem Tú như một tấm gương về nghị lực vượt khó. Truyền thống: Yêu nước - học giỏi - kính

thầy - mến bạn của nhà trường được các em tự cảm nhận và nhân lên”.

Còn nhiều, nhiều những học sinh Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nhưng vẫn vượt lên, hướng đến con đường chinh phục tri thức. Lê Nhật Anh, niên khóa 2017-2020, cũng là một điển hình của tinh thần hiếu học. Nhật Anh vào trường chuyên của tỉnh từ làng quê nghèo, cha mắc bệnh thoái hóa cột sống, teo cơ mất hoàn toàn sức lao động, mẹ đau khớp nặng. Cuộc sống gia đình khó khăn, chỉ dựa vào mấy trăm ngàn đồng từ Nhà nước hỗ trợ diện bảo trợ xã hội. Phải tiết kiệm, dè sẻn từ nguồn học bổng Nhật Anh lao vào học tập để bù lại những thiệt thòi. Năm học 12, Nhật Anh đạt giải ba toàn quốc môn Sinh học; điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2020, với 3 môn: Toán 9,8; Sinh học 9,75 điểm; Hóa học 9,25 điểm, Nhật Anh đang tràn trề hy vọng vào ngành Y đa khoa, Trường đại học Y Hà Nội.

Tấm gương GS.TS Phan Thành Nam và những chiến binh “săn” học bổng

Tin GS.TS Phan Thành Nam, cựu học sinh Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh nhận giải thưởng của Hội Toán học châu Âu - EMS khiến tất cả vỡ òa trong niềm hạnh phúc, tự hào. Phan Thành Nam hiện là giáo sư tại đại học danh tiếng Ludwig Maximilians Muchen (Đức). Giải thưởng EMS đã vượt xa giới hạn một ngôi trường, địa phương, cả nước, khiến nhiều người phải ngưỡng mộ.

Còn với các thế hệ đàn em của Nam ở Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, anh nổi tiếng từ khi vào lớp kỹ sư tài năng (Trường đại học Khoa học tự nhiên - Đại học quốc gia TP Hồ Chí Minh) và quá trình học thạc sĩ, rồi tiến sĩ đều tại Pháp bằng nguồn học bổng quốc tế!

Việc “săn” học bổng du học của Phan Thành Nam và những lứa học sinh trước của Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh tiếp tục truyền

Học sinh thành phố, nhà có điều kiện học giỏi đã quý. Học sinh nghèo, ở quê lên phố học giỏi càng quý hơn. Hàng năm nhà trường luôn tạo điều kiện như hỗ trợ học tập, trao học bổng tài năng Lương Văn Chánh... để các em khó khăn có điều kiện thể hiện tài năng của mình. Trong số những học sinh nghèo đó, có rất nhiều em đạt các giải thưởng học sinh giỏi cấp tỉnh, quốc gia.

Thầy Huỳnh Tấn Châu, Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh

cảm hứng cho các lớp đàn em phía sau. Nó trở thành một trong những định hướng của nhà trường, giúp học sinh tiếp cận với thông tin và kinh nghiệm “săn” học bổng quốc tế.

Bên cạnh đó, nhà trường tạo điều kiện cho học sinh trong trường tham gia các hoạt động trải nghiệm như: Ngày hội Tài năng Lương Văn Chánh, các CLB học thuật, mô hình Liên Hợp Quốc... Trong điều kiện thuận lợi ấy, nhiều học sinh đã tiếp thêm động lực, “có đất” để thể hiện mình, không chỉ học giỏi mà còn “cháy” hết mình với các hoạt động trải nghiệm.

Nguyễn Tấn Thành, Dương Bảo Tiên (lớp chuyên Anh, niên khóa 2017-2020) là những điển hình. Tấn Thành là học sinh giỏi, đạt nhiều giải vàng trong các cuộc thi Tiếng Anh cấp tỉnh, quốc gia, là thí sinh duy nhất Phú Yên đạt điểm 10 trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020. Trong 3 năm học phổ thông, Thành còn là Phó Bí thư Đoàn trường năng động và luôn cháy hết mình với các phong trào. Nguyễn Tấn Thành xuất sắc giành được suất học bổng của Trường đại học Kansas, Hoa Kỳ.

Dương Bảo Tiên - cô học trò năng động, đã chủ động thực hiện ước mơ, mục tiêu du học bằng học bổng. Khi chưa thi tốt nghiệp THPT năm 2020, Dương Bảo Tiên đã được 15 trường đại học ở Mỹ hỗ trợ tài chính từ 70-80% để du học 4 năm tại đất nước này. Quyết định cuối cùng của Bảo Tiên là xin tạm hoãn nhập học

ở Mỹ một năm vì tình hình dịch COVID-19 và để nhận suất học bổng tài năng khoảng 800 triệu đồng/năm học của Trường đại học VinUni thuộc Tập đoàn VinGroup của tỉ phú Phạm Nhật Vượng...

“Ngoài đầu tư cho việc học, tham gia các hoạt động trải nghiệm, giúp các em “làm giàu” thêm kỹ năng mềm và đủ điều kiện trong hồ sơ xét học bổng quốc tế”, thầy Huỳnh Tấn Châu, Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, cho biết □

Giọt buồn tháng chín

**NGUYỄN VĂN HƯNG K77
PHÚ HANH**

*Mưa ngập trời,
Giọt buồn vương tháng chín
Cát mềm hơi con sóng vỗ âm ào
Cuộc bể dâu chờ vương tròn chấn gối
Bóng núi run run sương giá phủ đầy*

*Tơ chùng thấp,
Mưa chín vàng mùa lá
Chợt băng khuâng đầu đó phía trời xa
Nửa buồn lơ, nửa phai chiều đông giá
Quyện gió thênh thang mây níu chân người.*

*Gom mây, nhặt gió sông mê đầy nước
Con đò năm cũ ngoài ngoai lòng chờ.
Áo xanh xưa mấy độ xuân vừa nộ,
Trăng đan mềm vãn về giăng vòng tay.*

*Về đây,
Màu hoa đào buồn vương vương tìm nhau
Trầm mi thơm, tay đan nồng môi hường...
...Bốn mùa như nắng gió, như mưa lũ
Như mây tán tុ bạc màu thời gian.*

Tiến sĩ **Lê Vũ Tuấn** - chàng trai rụt rè “ủ lửa” quyết tâm

TRẦN QUỚI

Bảo vệ thành công luận án tiến sĩ hạng ưu tại Mỹ chuyên ngành công nghệ thông tin (CNTT), anh được Tập đoàn Google nhận vào làm việc. Tại đây, anh nhanh chóng trở thành một trong những trụ cột trong nhóm chuyên gia sản phẩm Google drive và là một trong năm nhân vật phụ trách tuyển dụng nhân sự kỹ thuật cho tập đoàn. Anh là TS Lê Vũ Tuấn, một người con của TP Tuy Hòa, cựu học sinh Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh.

Những ngày cuối năm bận rộn, trong câu chuyện tình cờ, một người bạn đã nhắc đến những người Phú Yên thành danh trên đất Mỹ. Trong đó có chàng cựu học sinh Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, tiến sĩ ngành CNTT đang làm việc cho siêu tập đoàn truyền thông của thế giới Google khiến nhiều người nể phục, tự hào trí tuệ, con người Việt Nam nói chung, Phú Yên nói riêng trên trường quốc tế.

Con ong chăm chỉ của lớp chuyên Hóa

Cô giáo về hưu Nguyễn Thị Hồng Phượng luôn nhớ về cậu học trò nhỏ Lê Vũ Tuấn ở lớp chuyên Hóa năm học 2001-2002. “Cậu ấy rất ít nói, hay cười và cực kỳ chăm chỉ. Trong 40 thành viên của lớp



TS Lê Vũ Tuấn tại trụ sở tập đoàn Google, Mỹ. Ảnh: nhân vật cung cấp

chuyên Hóa năm ấy, Lê Vũ Tuấn là người giản dị và tự lập”, cô Phượng phác họa một cách ngắn gọn.

Tất cả bài học, bài tập hầu như Vũ Tuấn đều “tiêu hóa” hết ngay trên lớp. Thời gian còn lại là đọc sách, nghiên cứu các bài tập chuyên sâu và dành cho Tin học. Cô Phượng cũng là cô giáo dạy Hóa suốt 3 năm học phổ thông của Tuấn cho biết: “Các em trong lớp chuyên hầu như sàng sàng nhau, người này chỉ nhỉnh hơn người kia về năng lực, biệt tài riêng.

Tuấn không phải là học sinh xuất sắc nhất môn chuyên, nhưng em rất cần cù và sáng tạo với những bài toán khó. Học chuyên Hóa, nhưng đặc biệt là Tuấn rất giỏi môn Tin học!”. Một kỷ niệm mà cô Phượng sau bao năm vẫn nhớ. “Có lần lớp Hóa kiểm tra môn Tin học, cả lớp đều đạt điểm cao giống nhau, thầy cô bộ môn phản ánh. Không cần điều tra, cô cũng biết “thủ phạm” là Lê Vũ Tuấn”, cô Phượng cười xòa.

Trong câu chuyện về Tuấn, thầy Huỳnh Tấn Châu, Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, lúc đó còn là giáo viên dạy Toán, chia sẻ: Tuấn học rất đều môn, cả tự nhiên lẫn xã hội. Cậu ấy nổi lên thể mạnh về Toán, mặc dù là học sinh chuyên Hóa. Nhiều dạng bài khó dành cho học sinh lớp chuyên Toán, Tuấn cũng giải nốt.

Tin học đúng là niềm đam mê của Lê Vũ Tuấn. Những năm đầu thế kỷ XXI, việc một học sinh phổ thông có thiên hướng và đam mê Tin học là chuyện không nhiều học sinh có được. Bởi đó là một điều mới mẻ và tốn kém. Con nhà có điều kiện chưa chắc đã theo học nếu không có đam mê, ngược lại mới chỉ có đam mê không thôi cũng khó có thể theo được bởi môn học cần sự đầu tư tốn kém. Lê Vũ Tuấn may mắn có được cả hai điều kiện cần và đủ nên đã tạo đà cho Tuấn phát triển theo đúng niềm đam mê của mình.

Sau một chặng đường dài, mỗi khi nhìn lại giải thưởng lớn đầu đời (giải khuyến khích Trí tuệ Việt Nam 2001 - PV) cảm giác cứ như mới hôm qua. Nó là tiền đề để bản thân theo đuổi đam mê.

Tôi muốn thử mình ở nhiều vị trí, tham gia nhiều dự án, thực hiện nhiều nghiên cứu ở những tập đoàn hàng đầu thế giới như Google, Facebook, Amazon, Microsoft (Big 4) để tích lũy kinh nghiệm; đồng thời góp một phần nhỏ bé của mình khẳng định với thế giới về con người Việt Nam, trí tuệ Việt Nam. Và tôi tự hào là người Việt Nam.

Lê Vũ Tuấn

Bộ sưu tập giải thưởng tin học

Lê Vũ Tuấn bắt đầu yêu thích và theo đuổi môn Tin học từ khoảng cuối lớp 8, đầu lớp 9. Những năm 1998-1999, lúc này internet bắt đầu phát triển tương đối phổ biến ở Việt Nam, mặc dù kết nối còn qua hệ thống dial-up dây của điện thoại rất chậm. Chính nhờ tiếp cận sớm với internet đã mở ra thế giới rộng lớn và mê hoặc với chàng trai sinh năm 1986 này. “Lúc ấy mình nghĩ tại sao internet chỉ phải truyền dẫn qua dây điện thoại khiến tốc độ quá chậm. Và sự trùng hợp là sau này khi du học sang Mỹ thì lĩnh vực về công nghệ không dây, kết nối mạng cũng chính là lĩnh vực nghiên cứu chính của mình”, Lê Vũ Tuấn bộc bạch.

Khi học lớp 10 (năm 2001), Lê Vũ Tuấn tạo nên cú đột phá cho cá nhân và tiếng tăm cho ngôi trường chuyên với giải khuyến khích Cuộc thi Trí tuệ Việt Nam lần thứ hai 2001 do Tập đoàn FPT, Báo Lao Động và VTV3 tổ chức. Sản phẩm đoạt giải lúc ấy là CD Rom xây dựng các triều đại phong kiến Việt Nam. Một học sinh chuyên Hóa, lại đam mê Tin học và sản phẩm đoạt giải phần nội dung chính là môn Lịch sử. Kể cũng lạ!

Nhưng với Tuấn điều này là đơn giản, bởi tin học là đam mê, lịch sử là môn yêu thích. Chọn học chuyên Hóa vì thời điểm ấy nhà trường chưa có lớp chuyên Tin học.

Ngoài giải thưởng Cuộc thi Trí tuệ Việt Nam, Lê Vũ Tuấn là người chuyên “săn” và sưu tập các giải tại cuộc thi Tin học trẻ không chuyên cấp tỉnh, cấp quốc gia... Tốt nghiệp THPT, Lê Vũ Tuấn thi khối A và đỗ cao vào khối cử nhân tài năng Trường đại học Khoa học tự nhiên (Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh).

Để đạt được những thành quả ấy là cả một nỗ lực của bản thân trong sự quan tâm lo lắng của gia đình. Bà Võ Thị Huyền, mẹ của Lê Vũ Tuấn, kể: Có những lúc thấy con vui đầu học tập, nghiên cứu đêm nào cũng khuya lơ khuya lắc mà tôi lo lắng. Nhưng gia đình luôn ủng hộ tinh thần cho Tuấn để theo đuổi niềm đam mê riêng.

Tự hào là người Việt Nam

Lê Vũ Tuấn chọn con đường du học sang Mỹ mà không theo lớp cử nhân tài năng trong nước. “Mỹ là quốc gia đứng đầu về các phát minh sáng chế và xếp hạng của hệ thống đại học. Ở đây, mình có điều kiện tiếp cận với hệ thống giáo dục hiện đại và có cơ hội làm việc trên những sản phẩm có tầm ảnh hưởng đến nhiều người sử dụng trên phạm vi toàn cầu”, Lê Vũ Tuấn chia sẻ.

Tại Mỹ, Lê Vũ Tuấn là một trong những sinh viên nước ngoài xuất sắc tại Đại học University of California Berkeley (top 10 đại học danh tiếng hàng đầu thế giới về học thuật, theo đánh giá của Times Higher Education), trong chương trình EECS Honors Degree dành cho số ít sinh viên được tuyển chọn.

Năm 2011, Lê Vũ Tuấn tốt nghiệp hạng ưu, ngành Khoa học máy tính (Computer

Science), được kết nạp vào Phi Beta Kappa, hiệp hội học thuật danh tiếng nhất tại Mỹ. Với kết quả học tập này, Lê Vũ Tuấn được nhận học bổng thẳng vào chương trình đào tạo tiến sĩ tại Trường University of California Los Angeles và University of California San Diego.

Hành trang bảo vệ luận văn tiến sĩ vào năm 2016 của Lê Vũ Tuấn là 29 bài nghiên cứu được đăng ở các tạp chí và hội thảo khoa học quốc tế, trong đó có 3 bài được trao giải thưởng bài nghiên cứu tốt nhất. Cả ba giải thưởng đều ghi nhận tầm ảnh hưởng về các cải tiến mới trong lĩnh vực mạng giao tiếp không dây.

Vừa học, vừa làm và tự lập từ khi sang Mỹ, Tuấn tranh thủ làm hè cho các tập đoàn lớn như Amazon, Google. Hai “ông lớn” này đều có thư mời Lê Vũ Tuấn làm việc chính thức sau quá trình thử thách làm việc và những vòng phỏng vấn khắt khe.

Tại Google, Lê Vũ Tuấn được biên chế vào nhóm các chuyên gia, kỹ sư phụ trách sản phẩm Google drive, thiết kế cấu trúc hạ tầng backend server, dùng cho lưu trữ dữ liệu, một sản phẩm quan trọng của tập đoàn. Tiến sĩ người gốc Tuy Hòa trở thành chuyên gia đầu nhóm, kiêm giữ vị trí phỏng vấn tuyển dụng nhân sự kỹ thuật cho Google, một “trạm thử thách” khắt khe mà anh đã từng phải vượt qua.

Dù đã thành danh trên đất Mỹ, có một vị trí quan trọng tại Google không phải ai cũng có được, nhưng mỗi khi trở về quê Lê Vũ Tuấn vẫn là chàng trai ít nói, hay cười, sống giản dị và nội tâm. Cô giáo Nguyễn Thị Hồng Phượng nhiều lần bất ngờ vì học trò cũ đến thăm cô đều bằng chiếc xe đạp, không ồn ào, phô trương □



Bạn tôi

(Tặng NTV)

THANH QUẾ

Đà Nẵng, 11-6-2018

*Thân nhau mấy mươi năm
Tường Văn vẫn nói to
Vẫn cười hào sảng
Vẫn trẻ trung như ngày nào
Ai cần gì có Tường Văn giúp đỡ...*

Chạm xuân

NGUYỄN TƯỜNG VĂN

*Bỗng dừng sao nhớ quê nhà quá
Có phải vì em xa đã lâu
Ngày xuân bên trời đầy hoa lá
Anh mở lòng, vui nỗi lo âu*

*Quê nhà ơi tìm ta thỏn thức
Nghe chuyến xe về muộn cuối năm
Cho em cất giữ vùng kỷ ức
Thùy dương dào dạt tự xa xăm*

*Ngọn đèn trước gió soi tình mẹ
Sáng lòng em sưởi ấm các con
Mái chèo ai sang sông khua nhẹ
Khuyến lòng anh sóng dậy trong hồn*

*Gửi cuối trời trái tim sôi đã
Ngoài kia én liệng thoảng qua mưa
Bỗng dừng sao nhớ quê nhà quá
Theo xuân về kịp với giao thừa.*

*Sinh viên nghèo Phú Yên
Vào học Đà Lạt
Nhập cùng bạn đấu tranh
Cho "phiến đá trở bông"(*)*

*Giờ đây
Chàng ta ngồi
"mênh mông trước biển"(*)
Nhớ những người còn kẻ mất
Có lúc mỉm cười
Có lúc dàn dụa nước mắt...*

*Tường Văn
Già tới tuổi 80 chắc vẫn còn trẻ trung
Nói vẫn to
Cười vẫn lớn
Ai cần gì giúp nấy
Một người bạn
Một nhà thơ tôi thân thiết ở quê hương.*

(*) Tên bài thơ và tập thơ của Nguyễn Tường Văn.

Tiến sĩ trẻ

BÙI NGUYỄN BẢO

CỘNG RƠM VÀNG PHÚ YÊN

GIỮA LÒNG HÀ NỘI

THANH BÌNH

Bảo vệ thành công luận án tại Học viện Ngoại giao khi chưa tròn 28 tuổi, Bùi Nguyễn Bảo (còn được biết đến với tên gọi Kim Nguyên Bảo) trở thành Tiến sĩ chuyên ngành quan hệ quốc tế trẻ nhất Việt Nam thời điểm hiện tại. Với những người đã biết và theo dõi hành trình của chàng trai Phú Yên, đó không phải điều bất ngờ!



Khi còn là một học sinh, Nguyễn Bảo đã sớm nổi tiếng trong vai trò Chủ nhiệm Câu lạc bộ Phóng viên nhỏ - một mô hình làm báo dành cho trẻ em do Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi Phú Yên và Đài Tiếng nói Việt Nam cùng kết hợp thực hiện tại phố biển Tuy Hòa. Tác phẩm báo chí sắc sảo của Bảo ngày ấy đã xuất hiện dày đặc trên Báo Phú Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Phú Yên... và thường xuyên được sử dụng trên hệ thống báo chí thanh

thiếu niên như Tạp chí Thanh niên, Người phụ trách, Thiếu niên tiên phong Khăn quàng đỏ, Nhi đồng, VOV2... Việc sớm tiếp cận với báo chí đã giúp Bảo sớm hình thành những kỹ năng cần thiết như năng lực lãnh đạo, quản trị nhóm, viết và biên tập, phát biểu trước công chúng... và đặc biệt là khả năng phân tích, phản biện chính sách. Không chỉ hoạt động xã hội tích cực, Nguyễn Bảo còn đạt nhiều thành tích khi là học sinh và là Phó Bí thư Đoàn trường THPT chuyên Lương Văn Chánh: 01 Huy chương vàng, 01 Huy chương bạc kỳ thi Olympic học sinh giỏi miền Nam 30/4; Giải Nhì quốc gia năm 2010 và được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam

khi vừa tròn 18 tuổi. Nền tảng đó giúp chàng trai trẻ sớm thích ứng và thành công khi bước chân vào đại học tại thủ đô Hà Nội – một quyết định mạo hiểm trong khi tất cả bạn bè cùng quê đều đến Thành phố Hồ Chí Minh. Sớm tiếp cận với môi trường học thuật chuyên nghiệp tại trung tâm chính trị của đất nước, Nguyễn Bảo đã tích lũy nhanh chóng kiến thức, phương pháp để ứng dụng trong công việc và cuộc sống. Rèn luyện bằng nghề báo, tăng cường kiến thức bằng việc nghiên cứu quan hệ quốc tế và nâng cao kỹ năng bằng cách hoạt động trong lĩnh vực truyền thông, truyền hình... là cách để chàng trai Phú Yên đứng vững suốt 10 năm lập thân, lập nghiệp tại thủ đô.

KHÁT VỌNG XÂY DỰNG THỂ HỆ HỘI NHẬP

Nguyễn Bảo tâm sự: *“Tôi trưởng thành trong giai đoạn hội nhập sâu rộng của đất nước nên sớm quan tâm đến việc tự bồi dưỡng các kỹ năng của một công dân toàn cầu và hy vọng có thể đóng góp vào sự nghiệp xây dựng một thể hệ thanh niên có vóc dáng tự do, tinh thần độc lập, yêu nước khi Việt Nam tiến ra biển lớn”*. Đó cũng là lý do vì sao Nguyễn Bảo không chọn học chuyên ngành báo chí và mà theo đuổi học thuật ở một lĩnh vực tưởng chừng khô khan với nhiều người trẻ: “Quan hệ quốc tế” tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền và sau đó là Học viện Ngoại giao. Theo Bảo, khi nền ngoại giao của chúng ta đang tiến tới trở thành một cường quốc bậc trung trong tầm nhìn 2045 thì rất cần vai trò tác chiến độc lập của cá nhân, dù có phải nhà ngoại giao hay không. Muốn vậy, những người trẻ phải thực sự hiểu biết, có kiến thức tốt về khoa học, chính sách. Đó có lẽ cũng là lý do vì sao thay vì chỉ trở thành một người thực hành đối ngoại... thì đầu tư vào học thuật trở thành một lựa chọn khác thường khác ở độ tuổi của Bảo. Năm 2014 khi bắt đầu khóa học Thạc sĩ đúng lúc vấn đề Biển Đông có nhiều diễn biến phức tạp, Nguyễn Bảo đã dành nhiều

tâm huyết trong nghiên cứu ngoại giao kênh 2 trong bảo vệ Biển Đông, tức là chú trọng vào vai trò đối ngoại của các nhà khoa học, giới truyền thông và sức mạnh dư luận, nhân dân. Vì vậy, Nguyễn Bảo đã thực hiện luận văn với đề tài: “Ngoại giao công chúng của Việt Nam trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền và lợi ích ở Biển Đông” với tâm huyết: *“Sau khi trở thành 1 trong 10 thanh niên tiêu biểu được Trung ương Đoàn tuyển chọn thăm quần đảo Trường Sa và nhà giàn DK1, tôi càng củng cố niềm tin trong việc phối hợp sự giao thoa của truyền thông – báo chí và quan hệ quốc tế để tìm ra những hướng mới trong sự nghiệp bảo vệ Biển Đông bên cạnh ngoại giao nhà nước”*. Bảo vệ xuất sắc luận văn Thạc sĩ với 9,4 điểm – cao nhất khóa học, công trình của Bảo được trao giải thưởng Bài nghiên cứu xuất sắc – Giải thưởng Nghiên cứu Biển Đông 2016 từ Quỹ Hỗ trợ Nghiên cứu Biển Đông.

Nhìn thấy đam mê của chàng trai từ quê lúa Tuy Hòa, Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thái Yên Hương (nguyên Phó Giám đốc Học viện Ngoại giao, Giáo sư đầu tiên của ngành Ngoại giao Việt Nam) đã động viên Bảo theo đuổi chinh phục học vị cao nhất của nền giáo dục quốc dân: Tiến sĩ. Trở thành nghiên cứu sinh khi mới 25 tuổi là một thử thách rất lớn với chàng trai Phú Yên nhưng cũng chính nhờ phẩm chất kiên trì, chịu khó của con người miền Duyên hải, Nguyễn Bảo đã vượt qua nhiều rào cản lớn để sớm bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ đúng hạn trong vòng 3 năm, trong khi trung bình một nghiên cứu sinh phải mất khoảng 5 năm để hoàn thành. Dưới sự hướng dẫn của GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương, Nguyễn Bảo thực hiện luận án “Quan hệ đồng minh Hoa Kỳ - Hàn Quốc từ năm 2008 đến nay: Luận giải dưới góc độ Chủ nghĩa Tân Hiện thực”. Đề tài này được đánh giá là “cực khó” như nhận xét của PGS.TS Võ Kim Cương (nguyên Viện trưởng Viện Sử học, Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam) do chọn cách tiếp cận lý thuyết thay vì



Gia đình chúc mừng Bùi Nguyễn Bảo bảo vệ luận án Tiến sĩ

tiếp cận diễn trình quan hệ như truyền thống. Khó hơn nữa là đề tài dành một dung lượng lớn để liên hệ đến chính sách đối ngoại Việt Nam hiện đại với ba nội dung: Việc đề cao lợi ích tối cao của quốc gia – dân tộc trong đường lối đối ngoại hiện nay có thể được kiểm chứng thế nào từ Chủ nghĩa Tân Hiện thực – một lý thuyết lớn trong quan hệ quốc tế; Thông qua “được” và “mất” của Hoa Kỳ và Hàn Quốc khi trở thành đồng minh, có thể soi chiếu thế nào với chính sách độc lập, tự chủ của Việt Nam và chính sách này cần được vận dụng thế nào khi cạnh tranh nước lớn gay gắt tại châu Á – Thái Bình Dương, liệu có thể có những cách tiếp cận đặc biệt nào về hợp tác quân sự - an ninh khi Việt Nam kiên định theo đuổi chính sách không liên minh và cuối cùng là nâng cao sức mạnh quốc gia để theo đuổi ngoại giao trung gian – hòa giải cho các vấn đề khu vực như tiến trình hòa bình trên bán đảo Triều tiên. GS.TS. Thiếu tướng Nguyễn Văn Tài (Học viện Chính

tri, Bộ Quốc phòng), Chủ tịch Hội đồng đánh giá Luận án cấp nhà nước nhận xét: “*Luận án của NCS Bùi Nguyễn Bảo rất xuất sắc và có tính thực tiễn cao dù chọn cách tiếp cận lý thuyết. Cả Hoa Kỳ, Hàn Quốc các chủ thể khác ở Đông Bắc Á đều có sự liên hệ mật thiết từ lịch sử đến hiện tại với Việt Nam, nghiên cứu về các chủ thể này thông qua phân tích, dự báo dịch chuyển cấu trúc phân bố quyền lực mang tính tham khảo cao với việc hoạch định chính sách của Việt Nam trong thời gian tới*”. Trong ba năm, đã có nhiều lần Bảo định dừng lại khi bế tắc, khi cuộc sống khó khăn, khi thấy nhiều bạn bè đồng trang lứa đang dành thời gian cho sinh kế nhưng ý chí và tình yêu mãnh liệt cho nền ngoại giao của cường quốc bậc trung Việt Nam trong tương lai đã giữ Bảo ở lại, như nhận xét của GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương: “*Đó là một con người giàu nghị lực. Bảo không có xuất phát điểm thuận lợi, cũng không có điều kiện về vật chất... nhưng cuối cùng đã trở thành một trong những nghiên*

cứu sinh bảo vệ luận án sớm và rất chất lượng như kỳ vọng của tôi”.

CHỦ ĐỘNG VÀ THÍCH ỨNG ĐỂ LUÔN THÀNH CÔNG

Tự nhận mình là một cọng rơm từ vừa lúa Phú Yên, Nguyên Bảo tự hào về tính cách phóng túng, hào sảng và kiên trì của quê hương và thừa hưởng truyền thống gia đình hiếu học (bố là giáo viên, mẹ là cán bộ xã). Sở hữu bề dày thành tích về học thuật so với lứa tuổi nhưng những ai tiếp xúc ngoài đời đều sẽ thấy sự .. ngẫu và năng lượng của chàng Tiến sĩ trẻ. Cách để tìm thấy niềm vui trong nghiên cứu, học tập về chính trị quốc tế theo Nguyên Bảo đó là: Học phải đi đôi với hành, chính trị phải... cool (trẻ trung). Vì vậy, trong khi tâm niệm cần nắm vững lý thuyết, Bảo luôn nỗ lực tìm kiếm cơ hội thực hành ngoại giao. Chàng trai Phú Yên đã tự tìm được nhiều cơ hội “ra với thế giới” khi trúng tuyển là Đại biểu Việt Nam tham dự chương trình giao lưu thanh niên ASEAN - Ấn Độ 2014, chương trình giao lưu thanh niên Đông Á – Nhật Bản JENESYS 2015, Hội nghị hợp tác thanh niên Việt Nam – Lào – Campuchia 2014, Diễn đàn Thanh niên Thế giới 2016 tại Hàn Quốc, chương trình giao lưu thanh thiếu niên Việt Nam tại Hàn Quốc 2016, Trưởng đoàn Việt Nam tham dự Chương trình giao lưu thanh niên quốc tế ASEAN – Malaysia lần 3, Trưởng đoàn Việt Nam tham dự Chương trình giao lưu thanh niên quốc tế tại Sri Lanka 2018. Ở bất cứ sự kiện nào, Bảo cũng được tin nhiệm giao nhiệm vụ quan trọng, để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng bạn bè quốc tế nhờ hiểu biết và khả năng truyền đạt về lịch sử, văn hóa và đặc biệt là hệ thống chính trị và chính sách đối ngoại của Việt Nam.

Ngoài ra, để tăng cường vốn sống của mình để kịp thích ứng với sự phát triển của xã hội, Nguyên Bảo cũng tích cực hưởng ứng nhiều phong trào lớn. Chàng trai đã vượt qua hàng ngàn hồ sơ để lọt đến Top 6 cuộc thi

“Đồng hành với tuổi trẻ Việt Nam khởi nghiệp xây dựng đất nước” với ý tưởng về Trung tâm Đào tạo kỹ năng sống KnB Enhance – một mô hình đào tạo về thuyết trình, MC và kiến thức xã hội được Bảo thành lập từ năm 2015 và được đánh giá rất cao trong số các đơn vị cùng lĩnh vực tại thủ đô. Nhiều quán quân các cuộc thi MC lớn như MC Thành Phong (Quán quân Cầu vồng MC VTV6 2020) đều trưởng thành từ “lò” đào tạo mát tay của Nguyên Bảo. Nguyên Bảo cũng tìm cách gia tăng kiến thức bằng việc trở thành Biên tập viên, MC của nhiều kênh truyền hình, chủ yếu tập trung vào mảng tin tức chính luận về âm nhạc – văn hóa. Hiện Nguyên Bảo đang là MC quen thuộc của chương trình “Café ngày mới” trên kênh VTC 9, trước đó anh chàng cũng là MC của “Trường Teen” trên VTV7, “Tôi là cử tri trẻ” VTV1... và nhiều sự kiện lớn dành cho giới trẻ. Hoạt động đa năng trên nhiều lĩnh vực nhưng ưu tiên lớn nhất của Bảo vẫn là những công việc mang tính cộng đồng, truyền cảm hứng (Bảo là Đại sứ Lễ hội Youth day 2013 - 1 trong 5 lễ hội thiện nguyện lớn nhất Việt Nam, Đại sứ Nhân ái ngày hội Người việt trẻ 2020) bởi Bảo luôn tin rằng thanh niên là lực lượng và động lực to lớn cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Những ngày cuối năm 2020, Nguyên Bảo vẫn bận rộn với việc soạn giảng các chuyên đề về nghiệp vụ ngoại giao tại Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (Đại học quốc gia Hà Nội) – nơi anh đã thỉnh giảng suốt 5 năm qua và luôn dành được tình cảm lớn từ sinh viên nhờ sự thông tuệ hòa lẫn trong tính cách và phương pháp trẻ trung. Nhìn vào chàng trai này trong một năm đầy biến động, chúng tôi càng củng cố niềm tin rằng sẽ còn nhiều bạn trẻ như Bảo trong xã hội làm động lực cho đất nước vượt qua khó khăn, vươn tới những kỳ tích: Sống và làm việc dẫn thân, tận hiến, tận tâm □

Năm 2020 là một năm thành công với cậu học trò nhỏ Đặng Kỳ Anh, lớp 6A, Trường THCS Phan Lưu Thanh, huyện Đồng Xuân khi em đạt giải Ba tại vòng chung kết Hội thi Tin học trẻ toàn quốc lần thứ XVI và Huy chương đồng vòng chung kết Olympic Tin học quốc tế HKICO 2020. Đam mê, có tố chất cùng khả năng tự học, tự nghiên cứu, Đặng Kỳ Anh đã khẳng định được năng lực của bản thân khi chỉ mới 12 tuổi.



Kỳ Anh nhận giải Ba tại vòng chung kết Hội thi Tin học trẻ toàn quốc lần thứ XVI - Ảnh: CTV

Viết phần mềm phòng chống dịch COVID-19

Đại dịch COVID-19 ập đến, cuộc sống của người dân ở nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam bị đảo lộn. Số người mắc bệnh và tử vong do COVID-19 không ngừng tăng lên từng ngày. Cả xã hội đang oằn mình chống dịch. Hưởng ứng lời kêu gọi “Chống dịch như chống giặc” của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, nhiều tổ chức, đơn vị, cá nhân trong nước đã có những hành động thiết thực và ý nghĩa để “tiếp sức” cho tuyến đầu, kêu gọi mọi người chung tay thắp lên ngọn lửa của niềm tin và hy vọng chiến thắng dịch bệnh. Và Kỳ Anh, với niềm đam mê tin học, đã “góp lửa” cùng mọi người bằng cách viết phần mềm “Cùng phòng chống virus Corona chủng mới”. Phần mềm này vừa được Tỉnh đoàn,

Cậu học trò trường huyện

ĐAM MÊ LẬP TRÌNH

KHÁNH HÀ

Hội Tin học, Sở GD-ĐT trao giải nhì trong phần thi Phần mềm sáng tạo cấp tiểu học tại Hội thi Tin học trẻ tỉnh Phú Yên lần thứ XXIII năm 2020.

Kỳ Anh chia sẻ: “Từ sau Tết Nguyên đán, COVID-19 bùng phát, em và các bạn được nhà trường cho nghỉ học để phòng chống dịch. Trong thời gian nghỉ học, em lên mạng tìm hiểu thông tin và tự mày mò viết ra phần mềm này. “Cùng phòng chống virus Corona chủng mới” của em là phần mềm vừa chơi vừa học, giúp mọi người tìm hiểu và ôn lại kiến thức về virus này cũng như trang bị các biện pháp phòng chống để tự bảo vệ sức khỏe. Phần mềm có 3 nội dung chính: Học, Bài tập và Game, đặc biệt có thêm phần xếp hạng để mọi người thi đua với nhau. Những câu hỏi trong phần mềm này được xếp từ dễ tới khó, là những kiến thức rất cần thiết trong thời điểm này khi mà mọi người trên thế giới chung tay phòng chống dịch COVID-19”.

Khi Kỳ Anh sáng tạo ra phần mềm này, mục đích của em không phải là để tham gia các cuộc thi mà chỉ mong muốn đưa lên trang học tập của mình trên internet để mọi người, nhất là các bạn cùng trang lứa vào để vừa học vừa chơi, tìm hiểu về virus Corona chủng mới và cách phòng chống. Hứng thú với ý tưởng và sản phẩm của Kỳ Anh, một thầy giáo dạy Tin học ở huyện La Hai đã gợi ý em tham gia thi Phần mềm sáng tạo cấp tiểu học tại Hội thi Tin học trẻ tỉnh. Và thật bất ngờ khi cậu học trò 11 tuổi là thí sinh duy nhất tham gia cùng lúc hai phần thi và giành giải nhất phần thi kỹ năng lập trình cấp tiểu học, giải nhì phần mềm sáng tạo cấp tiểu học. Em cũng là thí sinh duy nhất của tỉnh Phú Yên đạt giải ba tại vòng chung kết Hội thi Tin học trẻ toàn quốc lần thứ XVI, năm 2020 tổ chức tại Cà Mau vào tháng 11/2020.

Ngoài ra, Kỳ Anh còn ghi dấu ấn với huy chương đồng vòng chung kết kỳ thi Olympic Tin học quốc tế HKICO 2020. Kỳ thi này quy tụ thí sinh xuất sắc của hơn 14 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Em đã tự lên mạng tìm hiểu thông tin về kỳ thi này, âm thầm viết đơn đăng ký dự thi. Ở vòng chung kết toàn quốc, em xuất sắc vượt qua nhiều thí sinh lớn tuổi hơn, đứng vị trí thứ 2 bảng xếp hạng.

Anh Lương Minh Tùng, Phó Bí thư Tỉnh đoàn cho hay: “Khi lướt qua danh sách các phần mềm sáng tạo tranh tài tại Hội thi Tin học trẻ tỉnh năm 2020, tôi rất ấn tượng với phần mềm “Cùng phòng chống virus Corona chủng mới” của Kỳ Anh. Đây là đề tài rất thời sự và cần thiết trong thời điểm này khi mà cả thế giới và Việt Nam đã nỗ lực chống dịch COVID-19. Tôi thật sự bất ngờ trước phần trình bày của cậu bé 11 tuổi này. Kỳ Anh cho thấy em có tố chất và niềm đam mê tin học rất lớn”.

Nuôi dưỡng đam mê

Trước khi giành được các giải thưởng cao trên, Kỳ Anh đã từng vấp phải thất bại. Năm học lớp 4, cậu học trò nhỏ được tuyển chọn vào đội tuyển Tin học của huyện Đồng Xuân tham gia

Hội thi Tin học trẻ tỉnh năm 2019. Mặc dù nỗ lực làm bài nhưng chiến thắng chưa gọi tên em. Kỳ Anh thất vọng và khóc suốt dọc đường từ TP Tuy Hòa về lại La Hai. Từ đó, em quyết tâm phải dành nhiều thời gian và công sức đầu tư vào môn học này nhiều hơn. Hầu như ngày nào, Kỳ Anh cũng ngồi trên máy, tìm hiểu các kiến thức về kỹ năng lập trình tin học. Em tự vào các diễn đàn tin học, tìm đọc, tra cứu các tài liệu bằng tiếng Anh, mày mò viết nhiều phần mềm vừa học vừa chơi. Kỳ Anh tự lập một kênh Youtube và trang facebook về Học tin học lập trình 4.0, ở đó em đăng tải các bài học, clip tự quay để hướng dẫn mọi người về cách tạo ra một chương trình nói chuyện Robot; làm ra các trò chơi trận chiến không gian, cách lập trình web...

Điểm đáng quý ở cậu bé đến từ phố núi La Hai này là niềm đam mê mãnh liệt với tin học và có tinh thần tự học, tự nghiên cứu rất cao. Lướt qua một vài diễn đàn của các Hội Tin học trẻ, lại thấy Kỳ Anh xin được kết bạn, giao lưu học hỏi với dòng chữ: “Mình 11 tuổi, ở Phú Yên. Mình rất thích tìm hiểu các kiến thức về tin học, nhất là về kỹ năng lập trình. Ai có tài liệu hay kiến thức gì hay, chia sẻ cho mình với nhé”.

Ba mẹ đều là giáo viên dạy Hóa học tại Trường THPT Lê Lợi, không am hiểu sâu về tin học nhưng luôn sẵn sàng lên mạng tìm mua các tài liệu học tập cho Kỳ Anh. Mẹ Kỳ Anh chia sẻ: “Lúc nhỏ, mỗi lần ba mẹ làm đề thi hoặc soạn bài giảng trên máy tính, Kỳ Anh lại ngồi ở bên quan sát chăm chú. Lên lớp 2, gia đình cho cháu đi tập võ, địa điểm tập lại ở gần một tiệm photo tài liệu, nên cứ tập xong, cháu lại ra tiệm, nhìn các cô chú đánh máy văn bản. Không biết từ lúc nào, niềm yêu thích tin học “ngấm” vào, lên lớp 3, cháu đánh máy rất nhanh, không cần nhìn bàn phím; tự mày mò viết các phần mềm trò chơi và học tập rồi đưa lên mạng cho các bạn cùng lớp vào học và chơi”.

Kỳ Anh chia sẻ: Tin học với em rất thú vị và hấp dẫn. Mơ ước của em là sáng tạo được những phần mềm để phục vụ cho việc học tập và mang lại nhiều tiện ích cho cuộc sống □



Thái Học và mẹ - Ảnh: CTV

Ghi dấu ấn với hàng loạt giải thưởng ở các cuộc thi, Huỳnh Thái Học, lớp 12 A1 không chỉ là một đoàn viên ưu tú, con ngoan trò giỏi, mà còn là niềm tự hào của Trường THPT Lê Hồng Phong (huyện Tây Hòa). Cậu học trò mồ côi cha này là một trong 130 học sinh, sinh viên trong cả nước được Bộ GD-ĐT tuyên dương học sinh, sinh viên xuất sắc tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2020.

THÁI HỌC, *điển hình tiêu biểu trong làm theo guồng Bác*

HÀ MY

Bề dày thành tích

Đến Trường THPT Lê Hồng Phong hỏi về em Huỳnh Thái Học, hầu như học sinh nào ở trường cũng biết. Bởi Học thường xuyên được Ban giám hiệu xướng tên vinh danh trong các buổi chào cờ. Ấn tượng về chàng trai này là nụ cười hiền, guồng mặt sáng, dáng người thư sinh. Không chỉ học giỏi các môn văn hóa, Học còn rất đa

năng. Em từng vượt qua hàng ngàn thí sinh, là đại diện duy nhất của tỉnh Phú Yên góp mặt trong danh sách 64 thí sinh xuất sắc trong cả nước tham dự vòng chung kết Cuộc thi tìm hiểu lịch sử, văn hóa dân tộc "Tự hào Việt Nam" lần thứ III, năm học 2019-2020 do Trung ương Đoàn phối hợp Bộ GD-ĐT tổ chức vào tháng 5/2020 tại Hà Nội.

Trước đó, tháng 12/2019, Học xuất sắc đạt giải ba toàn quốc cuộc thi "Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" năm 2019 do Bộ GD-ĐT phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Trung ương Đoàn

tổ chức. Để đạt giải thưởng này, em xuất sắc vượt qua gần 500.000 lượt thí sinh ở vòng loại để ghi tên mình vào danh sách 30 thí sinh tham gia tranh tài vòng chung kết tại Hà Nội. Học cho hay: “Đây là lần thứ năm cuộc thi tổ chức nhưng là lần đầu tiên em tham gia. Lúc đầu, em chỉ nghĩ đây là cơ hội để em biết thêm nhiều kiến thức về Bác Hồ kính yêu, nhưng càng tìm hiểu sâu, em càng thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người và có thêm động lực để học tập và tu dưỡng đạo đức tốt hơn”.

Đầu năm 2020, Học cũng đã gây bất ngờ cho gia đình, giáo viên và nhiều bạn học khi lọt vào top 18 toàn quốc cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu về Đảng Cộng sản Việt Nam” năm học 2019-2020; giải nhất vòng loại cuộc thi “Theo dòng sự kiện năm học 2020-2021” của tỉnh; giải nhì vòng thi tuần, giải ba vòng thi tháng cuộc thi “Đường lên đỉnh Olympia”.

Trước đó, năm học 2018-2019, bảng thành tích của Học gồm giải nhì cấp toàn quốc khối THPT cuộc thi “Giao thông học đường” lần IV; giải nhì môn Toán kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh khối 11... Đó là chưa kể hàng loạt giải thưởng em mang về khi còn học ở bậc tiểu học và THCS như: Huy chương bạc cuộc thi giải Toán qua internet Violympic cấp quốc gia; giải nhì Hội thi Tin học trẻ cấp tỉnh; giải nhì cuộc thi Olympic Toán tuổi thơ cấp tỉnh... Mặc dù sở hữu bảng vàng giải thưởng nhưng lớp phó lớp 12A1 rất khiêm tốn khi nói về thành tích của mình. Học cho rằng, bên cạnh việc trang bị một nền tảng kiến thức rộng và sâu, điều quan trọng là tâm lý phải hết sức bình tĩnh, không tạo áp lực cho bản thân.

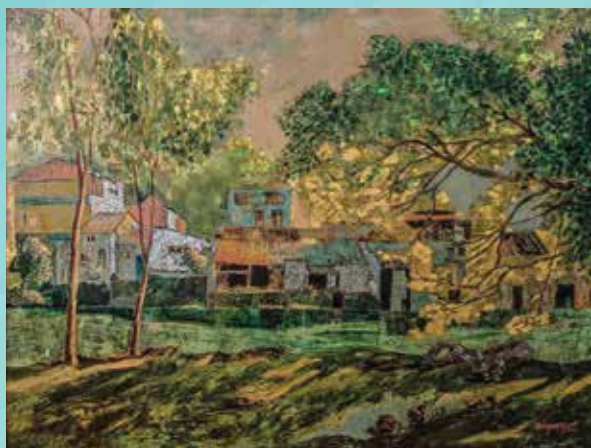
Học giỏi để mang niềm vui về cho mẹ

Tuy học giỏi về các môn tự nhiên, song Học lại có nền tảng kiến thức khá rộng và sâu về văn hóa xã hội, địa lý, lịch sử... Mỗi khi rảnh, em thường đọc sách, tài liệu để tích lũy kiến thức. Mẹ Học, bà Huỳnh Thị Tố Trâm cho hay: “Từ nhỏ, Học đã ham đọc sách. Bất kể đi đâu, thấy sách là cháu liền sà vào đọc ngay. Học không quá

chăm chỉ, cần cù, nhưng ở cháu có quyết tâm rất cao, đặt mục tiêu nào cũng luôn nỗ lực đến cùng để đạt được. Có lần tôi tâm sự thích được ra thăm Hà Nội, thế là Học tự lên mạng tham gia các cuộc thi và xuất sắc lọt vào chung kết, đưa tôi đi cùng để có dịp khám phá thủ đô. Có năm cháu tham gia và lọt vào chung kết toàn quốc đến 3-4 cuộc thi, tôi lại sắp xếp việc dạy ở trường, đồng hành cùng con trai để tiếp thêm động lực cho cháu”.

Năm Học lên lớp 6, ba em bệnh nặng qua đời. Từ đó, Học cùng chị gái đặt ra quyết tâm phải học thật tốt để mang lại niềm vui cho mẹ. 10 năm liền, em là học sinh giỏi, điểm số trung bình môn luôn trên 9. Học chia sẻ: “Em luôn cố gắng quản lý tốt thời gian của mình, làm việc nào thì cho xong việc ấy. Đặc biệt, em tự tạo cho mình một tinh thần thật thoải mái để học bài hiệu quả nên thường nghe nhạc không lời khi học bài”.

Cô Trần Thị Lệ Thủy, Hiệu trưởng Trường THPT Lê Hồng Phong nhận xét: “Năm học 2019-2020, phong trào thi đua dạy tốt - học tốt ở Trường THPT Lê Hồng Phong khởi sắc về mọi mặt. Tiêu biểu trong vườn hoa thi đua ấy có em Huỳnh Thái Học, một học sinh say mê học tập được thầy cô giáo và bạn bè khen ngợi. Là lớp phó học tập, Học luôn năng động tham gia các phong trào của trường, lớp, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ bạn bè cùng tiến. Cuối tháng 12, Học được **Bộ GD-ĐT vinh danh là 130 học sinh, sinh viên xuất sắc tiêu biểu trong cả nước về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2020**. Với nhiều thành tích đạt được, em xứng đáng là tấm gương sáng trong là học tập và rèn luyện, là niềm tự hào của nhà trường” □



Mái trường kỷ ức

NGUYỄN HÒA THỊNH

Cảm ơn em đã cho Thầy
Con đường giá trị giữa trao và nhận
Con đường làm người, trân trọng biết bao
Trao không chỉ những giờ trên bục giảng
Trao không chỉ những lời, những con chữ
Mà ẩn chứa bao ước mơ trong ấp ủ
Từ bây giờ và cho cả ngày mai
Từng con người là sức sống tương lai.
Cảm ơn Thầy, em đã được nhận
Câu vỗ lòng “Tiên lễ hậu văn
Phép ứng xử kính trên nhường dưới
Trong giao du nhân nghĩa bền lâu
Chữ thủy chung khéo tay gìn giữ
Trọng nghĩa khinh tài, chí nhân quân tử”.
Mái trường ơi, bao kỷ ức thâm tình
Trao và nhận là đạo lý nhân sinh
Trao và nhận là triết lý tương sinh
Trao tất cả là nhận về tất cả.

Dòng sông quê ta

NGUYỄN HÒA THỊNH

“Con sông nào đã xa nguồn
Thì con sông đó sẽ buồn với ta”¹
Dòng sông Ba giờ ra sông bé
Nước sông Ba ngập ghé cơn buồn
Sông xưa giờ đã ngăn nguồn
Nên con sông ấy mãi buồn trong ta
Nước đầu nguồn không còn tuôn chảy
Lớp phù sa thừa thớt đất bồi
Nước trong cát trắng bồi hồi
Giữa dòng cỏ dại, bên soi bên còn
Đàn cá nhỏ ngẩn ngơ vì nước
Lòng trước sâu, nay đã cạn rồi
Xẻ chia con rạch con ngòi
Cạn dòng yếu sức, lấp bồi lung tung
Sông có lớn, lòng kia mới lớn
Nước càng sâu, ý chí càng sâu
Ao tù nước vũng chân trâu
Vững bền cơ nghiệp, có đâu bao giờ?
Nghe tiếng vọng từ lòng sông nước
Nghe trong ta thao thức nguồn cơn
Nước còn ra biển về nguồn
Điểm tô sức sống cho đời nở hoa
Ai ơi, chớ có lơ là
Nhớ khơi dòng nước, quê ta đẹp giàu.

¹ Thơ của Hoài Khanh



Tại giải thưởng Asia Pacific Enterprise Awards 2020, KIẾN Á được vinh danh hạng mục Corporate Excellence Award (Doanh nghiệp xuất sắc châu Á).

KIẾN Á 26 NĂM

KHẲNG ĐỊNH ĐẲNG CẤP QUỐC TẾ

KA

Năm 2020 đánh dấu KIẾN Á bước sang tuổi 26. Với bề dày giải thưởng trong nước và quốc tế đạt được, Tập đoàn đã và đang từng bước khẳng định vị thế, uy tín của mình trên thị trường, không ngừng nỗ lực kiến tạo những giá trị vững bền.

Là nhà phát triển bất động sản với nhiều dự án từ biệt thự, nhà phố, căn hộ đến resort, khách sạn nghỉ dưỡng cao cấp... KIẾN Á tự hào kiến tạo những công trình có phong cách kiến trúc ấn tượng xứng tầm châu Á, không chỉ khách hàng đón nhận

niệt tình mà còn được các chuyên gia bất động sản quốc tế đánh giá cao. Tâm huyết của KIẾN Á là xây dựng những công trình đẹp, góp phần kiến tạo nên những cộng đồng văn minh, hiện đại. “Khi phát triển bất kỳ dự án nào, KIẾN Á luôn tính toán cực kỳ cẩn trọng, ưu



Dự án biệt thự biệt lập ven sông LAVILA DE RIO.

tiên chất lượng sống của chủ nhân lên hàng đầu với phương châm “lấy khách hàng làm trung tâm”, đóng góp cho cộng đồng những giá trị tốt đẹp nhất”, TS. HUỖNH BẢ LẦN, Chủ tịch HĐQT KIẾN Á, cho biết.

Ngoài việc phát triển thành công các dự án bất động sản như CITIGRAND, CITIALTO, CITIESTO, CITISOHO, CITIHOME, CITIBELLA, LAVILA ĐÔNG SÀI GÒN, GALLERIA, LAVILA NAM SÀI GÒN, LAVILA ISLAND, LAVILA DE RIO, IMPERIA AN PHÚ, VENTURA, KIẾN Á còn tài trợ học bổng, cơ sở vật chất cho các trường học, tham gia các chương trình từ thiện xã hội như: xây nhà tình nghĩa cho chiến sĩ biên phòng, người nghèo; xây trường, trao tặng quà, tặng áo phao cho ngư dân các tỉnh miền Trung; giúp đỡ các nạn nhân nhiễm chất độc da cam, giúp đỡ đồng bào bị lũ lụt, thiên tai... Chính những đóng góp thầm lặng cho cộng đồng và xã hội, KIẾN Á đã được ghi nhận tại Vietnam Property Awards với hạng mục đặc biệt: Special Recognition in Building Communities (Tập đoàn có đóng góp đặc biệt với cộng đồng). Riêng TS. HUỖNH BẢ LẦN (Chủ tịch HĐQT KIẾN Á) đã từng được ghi nhận và vinh

danh vì những đóng góp to lớn cho xã hội với hạng mục cao quý: Real Estate Personality of the Year (Nhân vật Bất động sản của năm) tại Vietnam Property Awards 2018.

Bên cạnh sự thành công trong lĩnh vực bất động sản, KIẾN Á còn được biết đến là nhà phát triển giáo dục, sáng lập và đầu tư những ngôi trường đào tạo nên thế hệ “công dân toàn cầu, bản sắc Việt Nam” như: TRƯỜNG PHỔ THÔNG DUY TÂN (PHÚ YÊN), TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TÀI CHÍNH TP.HCM (UEF), TRƯỜNG TRUNG CẤP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN SÀI GÒN (SITC), TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ TP.HCM (UMT).

KIẾN Á với tầm nhìn trở thành tập đoàn đẳng cấp quốc tế, đã khẳng định uy tín và vị thế của mình bằng những sản phẩm chất lượng cao cấp, luôn hướng đến phát triển cộng đồng và quan điểm “mọi thứ phải làm từ TÂM”. Trên chặng đường phát triển của mình, KIẾN Á luôn kiên trì theo đuổi xây dựng các giá trị thương hiệu để trở thành Nhà kiến tạo đô thị bền vững, lấy cộng đồng làm trung tâm, hòa hợp với thiên nhiên và không ngừng đổi mới.

Năm 2020, KIẾN Á tiếp tục ghi dấu ấn cho uy tín và sự thành công của Tập đoàn khi xuất sắc được vinh danh “Best in Asia” tại giải thưởng Asia Property Awards với hạng mục Best Hospitality Architectural Design (Dự án nghỉ dưỡng có thiết kế kiến trúc đẹp nhất) dành cho dự án **ALILA BAI OM** (Phú Yên) cùng các hạng mục khác:

KIẾN Á:

- Best Lifestyle Developer (Nhà phát triển bất động sản phong cách sống tốt nhất)

LAVILA ISLAND:

- Best Housing Development (Dự án nhà ở tốt nhất)
- Best Housing Architectural Design (Dự án nhà ở có thiết kế kiến trúc đẹp nhất).

Tại giải thưởng Vietnam Property Awards, KIẾN Á đã được vinh danh ở các hạng mục:

KIẾN Á:

- Best Lifestyle Developer (Nhà phát triển bất động sản phong cách sống tốt nhất)
- Special Recognition for Building Communities (Tập đoàn có đóng góp đặc biệt cho cộng đồng)

ALILA BAI OM:

- Best Resort Architectural Design (Khu nghỉ dưỡng có thiết kế kiến trúc đẹp nhất)
- Best Resort Development (Khu nghỉ dưỡng tốt nhất)

LAVILA ISLAND:

- Best Luxury Housing Development (Dự án nhà ở cao cấp tốt nhất)
- Best Housing Architectural Design (Dự án nhà ở có thiết kế kiến trúc đẹp nhất)
- Best Housing Development (Dự án nhà ở tốt nhất)

CITI AVENUE:

- Best Condo Development (Dự án căn hộ tốt nhất)

Và đặc biệt, tại giải thưởng **Asia Pacific Enterprise Awards 2020**, KIẾN Á được vinh danh với hạng mục **Corporate Excellence Award** (Doanh nghiệp xuất sắc châu Á). Đây là hạng mục giải thưởng vinh danh những doanh nghiệp có thành quả kinh doanh nổi bật, phát triển bền vững, có trách nhiệm xã hội.



KIẾN Á xuất sắc được vinh danh Nhà phát triển Bất động sản tốt nhất Việt Nam 2019.

HỌC SINH TRƯỜNG PHỔ THÔNG DUY TÂN & CHƯƠNG TRÌNH TRAO ĐỔI DU HỌC SINH QUỐC TẾ

LÊ NGUYỄN HOA HUỖN



Du học ở Anh quốc

*** Tại sao phải du học ở nước ngoài?**

“Giáo dục là vũ khí mạnh nhất mà người ta có thể sử dụng để thay đổi cả thế giới” – N. Mandela. Chính vì vậy, để chinh phục mục tiêu mình đề ra, việc học tập phải luôn không ngừng nghỉ, thậm chí học ở nước ngoài để trải nghiệm những phong cách giáo dục khác nhau và có cơ hội được thể hiện mình. Việc đi du học ở nước ngoài, bạn có thể đắm mình trong một ngôn ngữ mới và không có cách học nào tốt hơn khi ngày nào bạn cũng được giao tiếp với người bản địa.

Bạn sẽ trải nghiệm một đất nước hoàn toàn mới với những triển vọng, phong tục và hoạt động mới lạ. Vì bạn sẽ được đi du lịch nước ngoài, khám phá những kỳ quan thiên nhiên, bảo tàng, phong tục truyền thống của nước họ.

Được sống trong một nền văn hóa khác, chứng kiến một lối sống hoàn toàn mới và bạn sẽ rất thích thú với những quan điểm văn hoá khác biệt. Được ăn những món ăn, thực phẩm mới lạ hay hưởng bầu không khí ở nước ngoài.

Bên cạnh đó, những khó khăn bạn cũng sẽ gặp phải vì du học không hẳn là một thiên đường của sự tự do, cũng chưa hẳn là miền đất hứa hạnh phúc. Phải tự lập mọi thứ từ ăn uống đến bài vở, chưa kể đến nỗi nhớ nhà vì phải xa gia đình, nhưng chỉ cần có đủ bản lĩnh và quyết tâm chinh phục con đường học vấn thì bạn hoàn toàn có thể vượt qua những khó khăn nơi xứ người.

*** Học sinh Trường Phổ thông Duy Tân và chương trình trao đổi du học sinh - chương trình phổ thông tại Mỹ.**

Nằm trong chương trình trao đổi du học sinh của Hợp chuẩn quốc Hoa Kỳ, thời gian qua, Trường Phổ thông Duy Tân có 03 em học sinh nhận được suất học bổng chương trình phổ thông tại Mỹ của tổ chức FLAG. Các em Nguyễn Bảo Linh, Nguyễn Tuấn Kiệt và Trần Mỹ Thoan đều xuất sắc nhận được suất học bổng này. Em Nguyễn Tuấn Kiệt hiện đã và đang học tại Mỹ. Em Nguyễn Bảo Linh đã sang Mỹ và học được một năm, hiện tại em đang học lớp 12QT1 Trường Phổ thông Duy Tân. Do tình hình dịch



Mối quan hệ hợp tác Trường PT Duy Tân với Trường ĐH Bangkok



Toàn cảnh Trường ĐH Bangkok - Thái Lan

bệnh Covid-19 toàn cầu nên đến nay, em Nguyễn Bảo Linh và Trần Mỹ Thoan vẫn chưa qua Mỹ du học được, hiện nay đang theo học tại trường.

Gặp gỡ em Linh sau một năm du học với nhiều điều ngạc nhiên từ phong thái bên ngoài lẫn suy nghĩ chín chắn bên trong. Em chia sẻ "Em muốn gửi lời cảm ơn đến tổ chức GEG (Gateway



Em Bảo Linh (mặc áo xám trắng, ở dãy cuối) cùng các du học sinh trong lớp học.

Education Global) và FLAG đã cho em cơ hội nhận học bổng chương trình du học trao đổi văn hóa tại Hoa Kỳ. Mọi người trong tổ chức luôn chu đáo và tạo mọi điều kiện tốt nhất để giúp đỡ em trong học tập và cuộc sống ở đây. Đây là một trải nghiệm thật thú vị, với nhiều người bạn mới, văn hóa đa dạng và môi trường học tập tuyệt vời."

Nhìn lại suất học bổng có được và ngẫm nghĩ về Trường Phổ thông Duy Tân, em cảm thấy môi trường này đã hỗ trợ tối đa trong việc phát âm chuẩn, vốn là điều kiện đầu tiên của kỹ năng nói tiếng Anh. Những kỹ năng còn lại được rèn luyện thường xuyên trong chương trình tiếng Anh IELTS của nhà trường. Mặt khác, các hoạt động ngoại khóa được tổ chức thường kỳ còn tạo điều kiện cho em học hỏi nhiều kinh nghiệm thực tế, kỹ năng sống bổ ích như khả năng hòa nhập và thích ứng nhanh với một môi trường mới như tại Mỹ.

Theo em Linh, Trường Phổ thông Duy Tân được đánh giá là một ngôi trường có chất lượng nằm top đầu tại địa bàn tỉnh Phú Yên. Bên cạnh đó, phương pháp và motip dạy – học khác biệt hoàn toàn. Cụ thể, thời gian học ngày hai buổi, học với giáo viên người nước ngoài, học thêm Nhật



ngữ, học luôn đi đôi với hành... Cơ sở vật chất rất hiện đại, trang thiết bị phòng học được lắp đặt đầy đủ. Đội ngũ giáo viên đều là những người trẻ, giàu tâm huyết và giàu kinh nghiệm.

Suất học bổng tiếp theo thuộc về em Trần Mỹ Thoan. Em đã vượt qua nhiều thử thách và nhận được 01 suất học bổng chương trình phổ thông tại Mỹ của tổ chức FLAG. Em tâm sự trong niềm phấn khởi và tự hào: Có được suất học bổng này ngoài những nỗ lực của bản thân, Trường Phổ thông Duy Tân còn cho em môi trường tiếp xúc với giáo viên người nước ngoài. Điều này tiếp sức em rất nhiều sự tự tin



Em Trần Mỹ Thoan, học sinh lớp 11QT1

trong kỹ năng nói tiếng Anh với người bản xứ. Song song đó, các hoạt động thường kỳ của Câu lạc bộ tiếng Anh (Rung Chuông Vàng, CLB theo chủ đề), các chương trình dã ngoại, nhiều hoạt động ngoại khóa của Trường hỗ trợ em đặc lực tính tự lập và kỷ luật cho chính bản thân mình. Và việc này giúp du học sinh dễ dàng làm quen với văn hóa bản địa.

Nhìn lại một môi trường học tập thoải mái, vui vẻ và gần gũi như Trường Phổ thông Duy Tân, em cảm thấy vô cùng biết ơn các thầy cô giáo đã tận tâm, giúp đỡ em trong thời gian qua. Trong thời gian tới, em sẽ cố gắng hết mình nỗ lực trong học tập để xứng đáng là “công dân toàn cầu, bản sắc Việt Nam” như mục tiêu giáo dục của nhà trường đề ra.

Em cho rằng, thời gian sắp đến đây phải rời xa để du học, thì những tháng ngày cùng với thầy cô, bên bạn bè dưới mái trường Duy Tân sẽ được lưu nhớ mãi. Với môi trường học tập đầy bổ ích này, em mong rằng nhà trường sẽ không ngừng tìm kiếm nhiều loại học bổng du học uy tín hơn nữa, tạo cơ hội cho học sinh Duy Tân vươn xa hơn nữa.

Thực vậy, cơ hội là của người khác ban tặng mình nhưng chính mình phải là người tự tạo cơ hội ấy. Chúng ta nên bước ra khỏi những giới hạn của bản thân, lĩnh hội kiến thức, thông thạo ngoại ngữ, học hỏi kỹ năng sống để mở cánh cửa bước ra thế giới □



Sôi nổi phong trào học tiếng Nhật TẠI TRƯỜNG PHỔ THÔNG DUY TÂN (PHÚ YÊN)

LY NGUYỄN

Cùng với sự phát triển của các nước trên thế giới, yêu cầu hội nhập với bạn bè quốc tế, bên cạnh đào tạo tiếng Anh, việc tiếng Nhật trở thành sinh ngữ thứ hai được đưa vào giảng dạy trong nhà trường là một điều thực sự cần thiết. Phong trào học tiếng Nhật trong các trường học đang phát triển vô cùng mạnh mẽ. Tại tỉnh Phú Yên, trường phổ thông Duy Tân hiện đang là trường duy nhất đưa môn tiếng Nhật vào trong chương trình học chính khóa bậc THPT.

Đưa tiếng Nhật vào chương trình chính khóa

Nhân dịp Lễ Khai giảng năm học 2016-2017, trường phổ thông Duy Tân đã long trọng tổ chức buổi Lễ đón nhận Huân chương Lao động Hạng 3 do Chủ tịch nước ký ban hành và Lễ ký kết Bản ghi nhớ hợp tác (MOU) giữa Trung tâm Nhật ngữ Sakura và trường phổ thông Duy Tân.

Do vậy, bắt đầu từ học kỳ II năm học 2016-2017, tiếng Nhật chính thức được đưa

vào giảng dạy trong chương trình chính khóa của trường phổ thông Duy Tân với tần suất 2 tiết/tuần. Việc dạy tiếng Nhật như ngoại ngữ thứ hai là bước đi nằm trong đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020, nhằm mở ra cơ hội về học tập và việc làm cho học sinh của nhà trường.

Thời gian đầu, việc dạy và học tiếng Nhật trong nhà trường còn gặp nhiều khó khăn. Từ cơ sở vật chất còn nhiều hạn chế, thiếu phòng chức năng dành cho tiếng Nhật, thiếu tư liệu, thiếu giáo viên giảng dạy và các trang thiết bị cần thiết cho việc học tiếng Nhật; tới sự bỡ ngỡ, rụt rè của các em học sinh trước một ngôn ngữ tượng hình rất khó học và cả sự lúng túng, ngại ngùng của các bậc phụ huynh trước một mô hình học tập mới.

Để làm quen với mô hình, nhà trường nỗ lực bổ sung cơ sở vật chất và bồi dưỡng chuyên môn cho các giáo viên. Phòng học tiếng Nhật được nhà trường đầu tư riêng

biệt như máy chiếu, bảng kẻ ô để luyện viết chữ Nhật. Việc giảng dạy do 3 giáo viên đảm trách, trong đó có 1 giáo viên người Nhật bản xứ (Thầy Tamagawa Tetsuo), 2 giáo viên còn lại là người địa phương nhưng đã được tập huấn tại Trung tâm Nhật ngữ Sakura trước đó.

Một giờ học tiếng Nhật của các em học sinh trường phổ thông Duy Tân diễn ra vô cùng sôi nổi và hào hứng. Trong các tiết học, các bài học được truyền tải dưới dạng xây dựng các tình huống, các em học sinh cùng cô giáo hóa thân vào các nhân vật cụ thể để sử dụng đúng câu từ giao tiếp, phát triển khả năng nói tiếng Nhật cùng sự tự tin của các em.

Xen lẫn với những bài luyện nghe, nói là những bài luyện viết chữ. Khác với tiếng Anh hay tiếng Việt được biểu thị dưới những chữ cái Latin, tiếng Nhật được biểu thị dưới những nét và kí tự vô cùng độc đáo và khá khó nếu như không thực sự tập trung và



Tiết học tiếng Nhật tại trường phổ thông Duy Tân



Ngoại khóa “Nhật Bản trong ký ức tôi”

say mê với ngôn ngữ này. Để tăng thêm sự hứng hái phát biểu, xây dựng bài học, khích lệ được sự chủ động tiếp nhận của học sinh, các giáo viên thường xuyên chuẩn bị những phần quà nhỏ như chiếc bánh hay gói trà, thậm chí là những vật nhỏ tượng trưng nền văn hóa Nhật Bản.

Trao đổi với một bạn học sinh của lớp 11TC1, em Phan Duy Nhất bộc bạch: “Được học một môn ngoại ngữ mới, em và các bạn rất thích. Chỉ qua 6 tiết học đầu tiên, em đã có thể thuộc gần hết bảng chữ cái Hiragana và tự tin giao tiếp với những mẫu câu đơn giản. Em ghi nhớ bài tốt phần lớn nhờ vào phương pháp dạy học sinh động của cô giáo khi sử dụng tranh ảnh, trò chơi vận động vào trong tiết dạy.”

Sôi nổi các hoạt động ngoại khóa

Việc đưa tiếng Nhật vào trong nhà trường đang thực sự phát huy tốt hiệu quả, mà minh chứng rõ ràng là sự hưởng ứng tích cực của các em học sinh trong việc học cũng như tham gia các hoạt động ngoại khóa tiếng

Nhật. Hằng năm, trường phổ thông Duy Tân đều tiếp nhận thêm từ 2 – 3 lớp tiếng Nhật và thành lập Câu lạc bộ tiếng Nhật để các em được sinh hoạt tự do, tổ chức các chương trình ngoại khóa theo chuyên đề dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Câu lạc bộ tiếng Nhật trường phổ thông Duy Tân từng tổ chức nhiều hoạt động. Không chỉ các em học sinh mới tỏ ra thích thú chờ đợi đến buổi ngoại khóa do chính bản thân tự tổ chức mà ngay chính các thầy cô giáo cũng tỏ ra hứng thú khi được biết đến những thông tin thú vị mà chương trình sẽ mang lại.

Điển hình là chương trình ngoại khóa “*Nhật Bản trong ký ức của tôi*”. Đúng như tên gọi, chương trình đã giúp người xem gợi nhớ những ký ức làm nên thời ấu thơ của nhiều thế hệ về đất nước Nhật Bản như nhân vật Nobita và chú mèo máy Doraemon đáng yêu cùng với chiếc túi thần kì. Mọi người còn được tìm hiểu lịch sử và làm quen với bảng chữ cái Hiragana vừa xa lạ mà cũng vừa thân thuộc qua phần trình diễn của các bạn học sinh.

Thông qua cầu nối là sự giao lưu văn hóa, việc học tiếng Nhật trở nên dễ dàng và hứng thú hơn rất nhiều đối với các bạn học sinh. Để nối tiếp hoạt động ngoại hóa đầy vui nhộn ấy, trường Duy Tân hứa hẹn sẽ tiếp tục tổ chức nhiều chương trình hay với nhiều hoạt động hấp dẫn được đầu tư công phu hơn.

Mở rộng cơ hội tương lai

Song hành cùng ngôn ngữ tiếng Anh thì việc học thêm một ngoại ngữ tiếng Nhật có thể đem lại cơ hội làm việc cho các công ty Nhật với mức lương thưởng rất cao, trong khi các công ty của Nhật đã và đang đầu tư rất nhiều vào Việt Nam. Vì thế nhiều bạn đã đầu tư cho bản thân một cách khôn ngoan bằng một khóa học tiếng Nhật.

Chẳng hạn như em Phan Tấn Phong - Cựu học sinh trường phổ thông Duy Tân niên khóa (2016-2019) đã xuất sắc đạt chứng chỉ N5 và hiện đang là du học sinh tại trường Nhật ngữ Quốc tế Tokyo Waseda (*Tokyo Waseda Foreign Language School*). “Em bắt đầu tiếp xúc với bộ môn tiếng Nhật khi đang học lớp 10 tại trường Duy Tân. Sau đó, em tiếp xúc và tìm hiểu sâu hơn về nền văn hóa Nhật Bản thì em có ý định sẽ đi du học tại đất nước này.

Lúc đầu mới học thì hơi khó khăn vì chỉ được học 2 tiết/tuần nhưng nhờ sự chỉ bảo tận tình từ giáo viên và tìm tòi thêm trên Internet em đã dần vượt qua. Trong các tiết dạy ở trường, em rất thích giờ dạy của giáo viên người Nhật. Thầy đã giúp em sửa những lỗi sai khi phát âm và chỉ cách học từ vựng qua hình ảnh nên nhờ vậy em nhớ bài lâu hơn. Em đã cố gắng nắm vững cách đọc - nói - viết bằng tiếng Nhật trong suốt 3 năm học tại Duy Tân với mục tiêu sau khi tốt nghiệp THPT, em lấy được chứng chỉ N5 và du học tại Nhật Bản như thành quả của ngày hôm nay” - Tấn Phong chia sẻ.

Có thể nói, bộ môn tiếng Nhật mới chỉ bước đi những bước đầu tiên trên cả hành trình dài mà trường phổ thông Duy Tân hoạch định, nhưng nhà trường đã và đang trang bị cho học sinh một ngôn ngữ mới - một đôi cánh mới, một phương tiện mới - để mở cánh cửa tương lai, tự chủ bản thân và cống hiến cho quê hương sau này □



Em Phan Tấn Phong - Cựu học sinh trường phổ thông Duy Tân niên khóa (2016-2019), du học sinh tại trường Nhật ngữ Quốc tế Tokyo Waseda

Tôi có 2 bài thơ. Một sáng tác vào cuối năm học đầu tiên 2002-2003 và một vào đầu năm học 2020-2021, cách xa 18 năm. Mỗi bài thơ thể hiện hoàn cảnh khác nhau của ngôi trường Duy Tân.

Phan Long Côn

Thì thầm

Tặng học sinh 12-Duy Tân
Năm học đầu tiên 2002-2003

Nhìn em đi

Thật nhiều lần

Từng gốc cây

Nụ non chớm nở

Vài chút xanh trong bạt ngàn nắng gió

Mấy đoá vàng e ấp dưới sương mai

Và từng cánh tím biếc

Mãi cười trên cát

Dõi theo em từng bước chân đi

Ánh mắt

Nụ cười

Màu áo trắng

Một chút nghịch đùa...

Em xin gởi lại.

Gom tất cả từ bụi giảng

Mái tóc thầy

Giọng nói của cô

Hàng chữ chạy dài quyện thành nỗi nhớ

Làm hành trang

Em lên đường.

Còn nữa em ơi!

Có những mảnh hồn hoà vào tất cả

Nguyện trở thành

Một chút sáng trong em

Ngày mai em đi

Chân cứng đá mềm.

Duy Tân mến yêu

Tặng học sinh Duy Tân
Năm học 2020-2021

Sóng biển rì rào

Nắng mới xôn xao

Lòng em nôn nao đến trường

Duy Tân Phú Yên (Tuy Hòa)

Duy Tân đổi mới

Tương lai ta tới

Đi khắp muôn nơi

Bản sắc Việt Nam

Người con Phú Yên

(Cựu học sinh sinh viên Phú Yên)

Từ khắp mọi miền

Về đây vun đắp

Con tim Việt Nam

Thầy cô mẹ hiền

Tình bạn thiêng liêng

Ngôi trường Duy Tân

Hoa nắng reo vui

Bước chân rộn ràng

Triền miên dấu yêu

Trái tim ngời sáng

Mở bước đầu tiên

Tiếng trống khai trường

Ngọn lửa yêu thương

Cháy mãi không nguội

Từ trường Duy Tân

Cánh chim bay xa

Mở lối nhìn ra

Quê hương bừng sáng

Ngôi trường Duy Tân

Tình yêu ta đó

Duy Tân vươn lên

Duy Tân vươn xa.

Người gieo mầm ước mơ !!!

BIỆN THỊ THU HÀ

Nó vẫn hay lái nhái câu nói:

Cổng trường đại học cao vời vợi,

Mười thằng mơ ước, chục thằng rơi. . .

Cái thời nó, cánh cửa đại học dường như khó lắm, phải gọi là “siêu” thì may ra mới bước vào cánh cửa ấy được. Nó ao ước, phấn đấu, nỗ lực không ngừng và cánh cửa kia đã khuất phục trước ý chí ấy. Nó hạnh phúc, vui sướng lắm.

Ngày đó, bước đi trên con đường với biết bao niềm vui nỗi buồn. Lẽ ra, nó phải vui dường nào vì qua bao tháng ngày khổ luyện để cuối cùng, đã chinh phục và bước vào cổng trường đại học như nó hằng mơ ước. Lẽ ra, nó phải vui, phải háo hức đón chờ những chân trời mới đằng sau cánh cửa kia. Thế nhưng cái thế giới mà nó kỳ công xây đắp, vun bồi thoáng chốc đã vụn vỡ, tan hoang. Ngày xách ba lô đi học là ngày nó biết Ba nó - người nó yêu thương nhất trên cõi đời này đã mắc bệnh ung thư, vô phương cứu chữa. Thần chết đã xuất hiện và cướp mất của nó một nguồn sống, một điểm tựa. Nó suy sụp, mất phương hướng. Mọi cánh cửa bất ngờ đóng sập trước mặt nó.

Chính trong lúc mất hết niềm tin vào cuộc sống, nó lạc lõng, bơ vơ giữa cuộc sống

xô bồ này có “một bàn tay” ấm áp đã kịp thời níu nó lại, kéo nó ra khỏi bóng đen của thế giới tâm hồn nó - đó chính là Thầy. Người đã động viên, trấn an, nhắc nhở, chia sẻ nỗi mất mát của nó. Thầy đã vực nó dậy, đỡ nó đứng lên, từng bước, từng bước, Thầy lại dắt nó đi tiếp trên chặng đường phía trước. Nó ngỡ mình một lần nữa lại được sinh ra trên cõi đời này.

Nó lại phấn chấn, tươi vui, ánh sáng lại ùa về. Bằng tất cả tấm lòng của người con luôn hướng về cha, bằng tất cả lòng biết ơn, trân trọng của người học trò với thầy, nó lại tìm thấy niềm vui sống, nó dốc hết tâm trí cho việc học.

Và rồi, ngày bảo vệ luận văn đến, cả một đêm không tài nào ngủ được, nó lại hồi hộp, trần trọc, bồn chồn. Nó lo sợ, nó sợ ngay cả những thứ vô hình, chưa từng hiện hữu. Bước vào hội trường, nó nôn nao, hồi hộp, buống tim nó rung lên những nhịp đập loạn xạ. Nó dôi mắt tìm kiếm mà nó cũng không biết là nó tìm kiếm cái gì. Mắt nó chợt dừng lại, rồi nó như muốn nhảy cẫng lên. Kia rồi! nơi cuối khán phòng, Thầy ngồi đó, miệng cười thật tươi. Bất ngờ, sững sốt và hạnh phúc vô cùng; chân tay tê cứng, mắt trợn to, sống mũi cay nồng, giọt nước mắt hạnh phúc rơi xuống mà khi nào nó không biết, miệng nó lắp bắp chỉ khẽ rung lên 2 tiếng “Thầy ơi...!”

Thu hết can đảm, nó bước lên và hoàn thành xuất sắc phần bảo vệ của mình. Ra trường nó đang chờ nhiệm sở, Thầy giới thiệu cho nó dạy ở trường tư thục nổi

tiếng của tỉnh “trường phổ thông Duy Tân” để đỡ phần khó khăn kinh tế gia đình. Cũng nhờ Thầy quan tâm làm hồ sơ hưởng chế độ thu hút của tỉnh cho nó, vì biết nó tốt nghiệp loại giỏi, bảo vệ luận văn đạt xuất sắc. Ngày nó nhận quyết định về trường trung học phổ thông Phạm Văn Đồng, lại được nhận tiền thu hút 25 triệu đồng, một khoảng tiền với nó như là rất lớn, ví như gia tài nhỏ mà nó có để giúp đỡ được cho gia đình lúc ngặt nghèo này. Nó đến gặp Thầy, tự lòng nó thốt nên lời mà nó không kìm được “con xin cảm ơn Thầy Cô, từ lâu con đã kính trọng Thầy Cô như là Ba Mẹ thứ hai của con. Nếu không nhờ Ba Mẹ động viên, giúp đỡ thì con không có được như ngày hôm nay. Mong Ba Mẹ nhận nơi con lòng biết ơn chân thành này”. Thầy xúc động, mời nó uống nước và động viên “con cố gắng như thế là Thầy Cô mừng lắm rồi”. Lời nói chứa đựng một tình thương bao la của Thầy; với nó, không có gì phải ngạc nhiên, vì nó biết rằng trong thâm tâm Thầy Cô từ lâu đã coi nó như con của gia đình rồi. Giờ đây, nó đã trở thành một cô giáo, đang từng ngày thực hiện niềm mơ ước được nhen nhóm của những ngày ngơ ngác trong tà áo dài của buổi đầu cấp 3 đó.

Còn nhớ ngày ấy, một người đàn ông trạc tuổi trung niên, cánh tay phải đã mất đi khi vừa lên sáu do bom rơi đạn lạc của những tháng ngày chiến tranh, trên bục giảng với dáng vẻ đôn hậu, điềm tĩnh, một đường tròn hoàn hảo được vẽ ra còn chính xác hơn cả dùng compa để mà xoay. Nó và cả lớp mắt tròn xoe, há hốc miệng mà trầm trồ về ngạc nhiên, đầy thán phục. Thầy đã dùng tay trái để vẽ minh họa về Trái Đất, đã làm cho tiết học Địa lý đại cương ngày đó thật hấp dẫn, sinh động tại ngôi trường Cấp 2 - 3 Sơn Thành còn nghèo nàn, thiếu thốn về cơ sở vật chất. Ngọn lửa yêu thích, đam mê Địa lý trong nó được nhen nhóm, ấp ủ và cứ thế lớn dần lên qua những lời giảng, tiết dạy của Thầy.

Năm học cuối cấp cũng đến, điều kiện, hoàn cảnh nhà nó còn khó khăn, không được như những trang bạn cùng lứa, một cuốn sách để đọc thêm lúc ấy thật là hiếm, Thầy rất quan tâm, luôn tận tình giúp đỡ đến những đứa kém may mắn như nó, đưa cho nó thật nhiều tài liệu về ôn thi tốt nghiệp và đại học. Mỗi buổi sáng thì học chính khóa, buổi chiều nó lại lết đệt cầm tập vở vào phòng phó Hiệu trưởng - nơi làm việc của Thầy để ngồi học lý thuyết, làm bài tập thực hành, giải đề... tranh thủ lúc bớt việc Thầy chỉ bảo nó học và thi thoảng kể cho nó nghe những câu chuyện trong cuộc sống bình dị mà bài học ý nghĩa đến giờ còn mãi nguyên giá trị. Thầy bảo: “tuổi trẻ là tài sản, sự giàu có nhất của đời người. Mỗi chúng ta cần nhân thêm thời khắc đáng trân trọng đó, dù nghèo khó cũng không cần phải sợ hãi. Hiểu cách bồi dưỡng bản thân, hiểu thế nào là những thứ quý giá, hiểu nên đầu tư vào đâu, hiểu nên tiết kiệm chỗ nào, đó là những điều quan trọng nhất trong suốt cả đời người. Nên phải cố gắng học tập, nuôi dưỡng và thực hiện ước mơ”.

Người đã gieo mầm mơ ước, ngày đêm lo lắng chăm bón vun trồng ước mơ cho nó và bao thế hệ đó chính là Thầy Trần Quốc Nhuận, giáo viên Địa lý, nguyên Phó Hiệu trưởng phụ trách trường Cấp 2 - 3 Sơn Thành, đã chuyển công tác về giảng dạy trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, hiện là giáo viên cơ hữu của trường phổ thông Duy Tân. Một người Thầy, một đồng nghiệp rất quý mến, tin yêu và là tấm gương mẫu mực trong nghề dạy học đáng cho bao thế hệ noi theo học tập □

Có năng khiếu hội họa và niềm đam mê mỹ thuật ngay từ nhỏ, thầy Trần Lê Viên đã bén duyên và nuôi dưỡng ước mơ theo nghề giáo viên mỹ thuật tại ngôi trường Cao đẳng Sư phạm Trung Ương – Nha Trang.

Về công tác tại trường phổ thông Duy Tân, thầy giáo Trần Lê Viên là một trong những gương mặt tiêu biểu với nhiều thành tích trong giảng dạy và sôi nổi trong các hoạt động ngoại khóa và phong trào thanh niên của nhà trường.

Với quan niệm không chỉ làm thầy mà còn phải làm bạn của học sinh, thầy Viên không những truyền đạt kiến thức bộ môn Mỹ thuật với nhiều điều thú vị về lịch sử mỹ thuật, nét đẹp văn hóa dân tộc mà thầy còn thường xuyên tổ chức các cuộc thi nhỏ, trò chơi hấp dẫn ngay tại lớp học và nhận được sự hưởng ứng tích cực từ phía học sinh. Thầy chọn cho mình phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm nên thầy và trò cùng nhau cho ra nhiều tác phẩm hay, mang ý nghĩa sâu sắc.

THẦY GIÁO TRẦN LÊ VIÊN

*truyền cảm hứng cho học sinh
qua bộ môn mỹ thuật*

NGUYỄN LƯU LY NA



Một góc học tập do thầy Trần Lê Viên trang trí

Bên cạnh đó, thầy Viên cùng những giáo viên khác luôn tạo ra “luồng gió” mới, giúp hoạt động Đoàn, Đội của nhà trường đi vào chiều sâu, thu hút và vận động được đoàn viên, thanh niên đoàn kết, có nhiều hoạt động hay, sáng tạo. Để tổ chức tốt các hoạt động ấy, thầy luôn đưa ra các ý tưởng phù hợp để triển khai, tạo sự lan tỏa. Chẳng hạn như, trong năm học 2019-2020, thầy đã cùng Liên đội trường phát động phong trào “Nuôi heo đất giúp bạn nghèo” và phát động hội thi “Ngày hội sắc màu”. Tại đây, Ban Giám hiệu, toàn thể giáo viên và nhân viên nhà trường đã tổ chức quyên góp heo đất, mà đặc biệt đây là những chú heo đất do chính các bạn học sinh trang trí theo từng chủ đề khác nhau như Mừng Đảng Mừng Xuân, tình yêu quê hương đất nước, thiên nhiên tươi đẹp,...

Từ hiệu quả thiết thực của các phong trào tập thể, bước sang năm học 2020-2021, khi cả nước đang giãn cách xã hội để chung tay đẩy lùi dịch bệnh Covid-19, thầy Viên một lần nữa hưởng ứng phong trào vẽ tranh cổ động “Phòng chống dịch bệnh Covid-19” đến với các bạn học sinh trường Duy Tân nhằm tạo thêm sân chơi bổ ích, lành mạnh.

Thông qua những bức tranh này giúp mỗi học sinh nhận thức tự phòng ngừa cho chính bản thân cũng như tuyên truyền cho gia đình, bạn bè về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thế kỷ này. Những tác phẩm của học sinh đều có thông điệp rõ ràng được truyền tải qua mỗi bức tranh một cách độc đáo như: kêu gọi mọi người đeo khẩu trang, rửa tay, không tụ tập đông người; ca ngợi sự hi sinh thầm lặng của đội ngũ y bác sĩ; nguyện vọng mong muốn được trở lại trường học sau những ngày tháng phải giãn cách xã hội,...

Và gần đây nhất, khi thiên tai đang tàn phá hết sức khốc liệt tại một số tỉnh miền Trung. Nặng nề nhất là các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế và Quảng Nam. Những trận mưa như trút nước đổ xuống các tỉnh miền Trung gây ra lũ quét, sạt lở đất và tình trạng ngập úng nghiêm trọng tại nhiều

địa phương. Nhiều ngày liền, cứ theo dõi tin tức bão, lũ lại thấy nhiều người phải hy sinh, nhiều gia đình mất người thân, của cải bị cuốn trôi, không ai không thể chạnh lòng. Cũng là một người con của miền Trung, đồng cảm với hoàn cảnh đó, thầy Viên cùng các giáo viên khác đồng nhất tổ chức chương trình phát động đoàn viên thanh niên tham gia đóng góp, hỗ trợ về mặt vật chất và tinh thần (tiền, quần áo, sách vở, chăn, màn, thuốc men, gạo, mì tôm, dầu ăn, sữa,...); chủ động tổ chức tham gia hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp, động viên, giúp nhân dân miền Trung khắc phục hậu quả sau bão, sớm ổn định cuộc sống. Chỉ sau một tuần phát động, số tiền quyên góp nhận được lên tới 37,474,500 đồng.

Cùng với đó, trong các hoạt động giao lưu thể dục thể thao giữa các cán bộ nhân viên, giáo viên trong nhà trường hay giữa các chi đoàn, các đơn vị doanh nghiệp lớn nhỏ trong địa bàn thành phố Tuy Hòa (Phú Yên), có thể nói thầy Lê Viên luôn là một vận động viên sáng giá. Các trận đấu giao hữu được diễn ra tại sân cỏ tự nhiên của trường phổ thông Duy Tân với sự cổ vũ nhiệt tình từ thầy cô, học sinh.

Với cương vị là một giáo viên xuất sắc trong giảng dạy, sôi nổi các hoạt động phong trào, đưa nhiều hoạt động đến gần với học sinh như vậy, nhà trường rất tin tưởng và tự hào thầy Trần Lê Viên sẽ là một giáo viên có nhiều tiềm năng phát huy hơn nữa trong tương lai. Hiện tại thầy Viên vẫn đang giúp nhà trường theo dõi sát sao các hoạt động của các tập thể lớp, đưa ra đánh giá, nhận xét và tham mưu với nhà trường vào mỗi buổi sáng thứ Hai đầu tuần.

Qua đây, có thể thấy thầy Trần Lê Viên xứng đáng là một trong những giáo viên tiêu biểu của trường Duy Tân, góp phần giúp học sinh phát huy năng khiếu, sở trường, hoàn thiện bản thân. Hy vọng thầy sẽ mãi luôn yêu nghề, tận tâm, nhiệt huyết góp phần cùng với tập thể giáo viên của nhà trường nâng cao chất lượng dạy và học □

Nơi tôi thuộc về - **DUY TÂN**

BÙI Ý NHÌ

(Cựu học sinh trường phổ thông Duy Tân, niên khóa 2016-2019)



Có một buổi sớm đầu Đông Phú Yên tháng Mười một, bên khung cửa sổ nhỏ, tôi mơ màng trong làn sương ban mai, lòng khắc khoải nghĩ về những tháng ngày đã ở lại phía sau lưng. Câu mở đầu dài dòng, chúng tôi bản thân đang có rất nhiều tâm tư, những rối ren, cả bon chen của cỗ xe hoài niệm. Suốt hai mươi năm đầu đời, tôi nhớ nhất là thời Cấp Ba, nơi tôi thuộc về - Duy Tân! Tiềm thức mỗi người luôn hiện hữu những điều khó quên và tôi cũng thế! Hôm nay, tôi xin mượn phép “ăn mày quá khứ” để kể về “một thời kể nhớ”.

Đến với trường Phổ thông Duy Tân, không phải là một sự tình cờ, cũng không phải là sự dẫn dắt hay dự bị mà đối với tôi là cả một bầu trời mơ ước hồi đó, là mục tiêu tôi muốn chạm đến. Cách đây vài năm, khi

vẫn còn là một cô bé học lớp mười một, với tình yêu đối với trường những ngày đầu chạm chân, tôi cũng đã viết một bài cảm nhận và được rất nhiều sự quan tâm. Nhưng lạ thay, mỗi lần đặt bút lên về những kỷ niệm nơi này, tâm trí tôi như được thu nạp một nguồn năng lượng mới, tình yêu càng lúc càng sâu đậm. Phải thốt lên một lời thú tội chân thật rằng, viết về Duy Tân, tôi không khi nào biết chán. Có thể đối với nhiều bạn, mỗi tình đầu là một người nào đó, trong veo và ngây thơ của tuổi mười lăm nhưng với kẻ si tình với dĩ vãng tôi đây, tình đầu là tình yêu với mái trường cấp Ba - nơi tim tôi sẽ mãi nhớ!

Duy Tân "tệ", "rất tệ"...

Duy Tân tệ lắm, khiến tôi phải xa nhà, xa vòng tay thân thương của ba mẹ. Mười lăm tuổi đầu, một mình khăn gói đến một thành phố lạ, xa quê, xa lũ bạn thuở ấu ỹ, xa con đường làng đầy sỏi đá để đến với những con đường đầy bê tông lạnh lùng. Cấp Một, cấp Hai, sáng học, chiều cùng lũ bạn ra bờ sông câu cá, có hôm còn chạy nhảy bắn bi với tụi con trai trong xóm. Những buổi hè chúng bạn hú nhau đi thả diều, ngày mưa thì nhau bắt chuồn chuồn, chơi đá dế, tối đến lại rủ nhau ngắm rồi đếm hàng vạn ngôi sao trên

bầu trời. Ấy vậy mà cấp Ba tôi phải học nguyên cả ngày, chỉ toàn là áp lực, mệt mỏi, trong đầu luôn là những dòng chữ và con số đua nhau chạy đua ráo riết. Tháng 7 mỗi năm, trong khi mọi trường cấp Ba khác chiếc cổng vẫn còn bám bụi vì học sinh còn đang nghỉ hè còn Duy Tân đã bắt đầu nhộn nhịp thông báo nhập học, dù vẫn chưa có cảm giác nghỉ hè nhưng tụi học sinh chúng tôi vừa háo hức xen lẫn chút hụt hẫng vẫn phải chuẩn bị tươm tất để khởi đầu một năm học đầy vất vả sắp tới. Duy Tân tệ lắm, tuổi thơ tan học được ba mẹ đưa rước tận nhà, vậy mà cấp Ba tôi phải lặn lội đi ra nhà xe đông nghẹt người, phải chen lấn đủ kiểu, chờ lâu mồ hôi, rồi sau đó tự mình chạy xe lui khui về nhà. Nhắc thấy có rất nhiều bạn sống ở thành phố được bố mẹ đến đón, lòng có chút tuổi hờn. Duy Tân tệ lắm, từ những lần tan học được về nhà ăn cơm lành canh ngọt mẹ nấu trở thành tạt vôi vào một góc quán vỉa hè nào đó để ăn vội hộp cơm nguội lạnh. Lúc nhỏ đi học chỉ cần đi theo con đường mòn là đến được trường còn lớn lên thì phải tập làm quen với những con đường ngoằn ngoèo cắt ngang nhau khiến bao lần tôi trễ học vì đi lạc. Vị trí trường nằm trong tỉnh mà có khi cả

tháng tôi mới được về nhà một lần, ăn cơm nhà được một ngày thì lại đứng khóc trước trạm xe buýt để đón xe xuống lại thành phố cho việc học. Bởi không phải là một trường Công Lập, nên Duy Tân luôn có cách riêng, từ cách riêng này, sẽ tạo ra những công dân có tố chất khác biệt. Giống như viên kim cương, nếu muốn đứng ở vị trí không ai đứng được, thì phải chịu những điều không ai có thể chịu được. Thế nên, tất cả điều tưởng như rất tồi tệ trong cảm giác của chúng ta - những học sinh được đào tạo từ "lò Duy Tân", suy cho cùng cũng chỉ là sức nóng, là nhiệt từ cái lò nung mong muốn tạo ra một viên kim cương đắt giá nhất, bền bỉ nhất, cứng cáp nhất.

Duy Tân tệ lắm, nhưng tôi cũng thương và biết ơn Duy Tân nhiều lắm lắm!

Đến với nơi này, xa nhà làm tôi mạnh mẽ và trưởng thành hơn rất nhiều. Xa vòng tay ba mẹ? Tôi học được cách tự lập, ai rồi cũng phải lớn, chú chim non nào cũng phải tự mình vỗ cánh bay đi. Như cách ông bà ta thường nói: "Thương cho roi cho vọt", nghĩa là lịch càng dày, bài tập càng nhiều, học càng khắc nghiệt, trường càng mong muốn đào tạo và tôi luyện để chúng ta trở thành những công dân bền chí nhất,

nhấn nạt nhất, cật lực nhất, để sau này may đâu ra còn có cơ hội trở thành “Công dân toàn cầu, bản sắc Việt Nam” giống như câu “Slogan” của nhà trường. Không ai đưa đón mỗi ngày? Nó giúp tôi nhận ra, học cách tự đi một mình, để không phải bỡ ngỡ khi nhớ sau này ra ngoài xã hội, không còn ai là chỗ dựa, không còn ai đưa đường dẫn lối thì cũng tự mình bước tiếp. Không được ăn cơm nhà mà mẹ nấu? Cảm ơn Duy Tân vì ít ra tôi đã được nếm trải điều này sớm hơn rất rất nhiều bạn bè đồng trang lứa, sớm muộn gì ta cũng sẽ bươn chải với việc học Đại Học, với công việc sau này. Rồi đây, những lần ăn vội, ăn qua loa sẽ trở thành một điều thường thấy, nhờ điều này mà tôi vô tình cảm thấy tự tin hơn khi bước sang trang đại học. Nếu xung quanh tôi, nhiều bạn còn phải bỡ ngỡ hay vật lộn với việc ăn uống mỗi bữa thì tôi đã tiếp nhận tốt việc có thể đồ ăn bên ngoài sẽ không như mình mong đợi và cũng đủ sức để tự nấu cho mình một bữa ăn ngon, đủ chất khi du học xa nhà nếu như tôi có thời gian để nấu. Đã bao lần tôi đi lạc vì có rất nhiều con đường mới tới được trường học? Duy Tân ngự trị trong một thành phố rất nhỏ, thuộc một tỉnh lẻ cũng rất nhỏ mang tên Phú Yên, nhưng

đối với một cô bé vừa chớm tuổi 15 từ một huyện vùng núi nghèo nàn và xơ xác vác ba lô xuống một thành phố rộng lớn hơn để học tập khi đó là cả một thử thách. Nhưng nhờ vậy mà tôi nhận ra, thật ra bản thân mình lớn hơn rất nhiều so với những cảm giác lo sợ, so với những nơi đã đi qua ấy. Xa nhà, xa những con đường thân thuộc, tôi lúc đó mới thấy, sao quê mình nhỏ đến thế? Sao con đường này cứ mãi chật hẹp và gồ ghề? Tôi bất giác nghĩ mình là con cá nhỏ, đã thoát mình khỏi con kênh, đi tới được thành phố, là đã bơi ra được con sông rộng hơn và đó chính là tiền đề để thúc giục, là sức mạnh để đưa đẩy chèo lái ý chí của tôi khao khát bơi ra biển lớn. Khao khát bay cao, bay xa hơn luôn cháy bỏng trong lồng ngực nhỏ của tôi. Cảm ơn Duy Tân đã khơi dậy những khao khát trở mình sâu thẳm nơi tôi! Trên đời này, có rất nhiều con đường và ngã rẽ, nhưng con người ta chỉ mong có một lối đi cho riêng mình, Duy Tân đã giúp tôi làm chủ được lối đi của bản thân. Giờ đây, ký ức của tôi về ba năm cấp Ba bên mái trường thân yêu này chỉ toàn là những nâng niu và trân trọng, biết ơn và vượt ngoài khuôn khổ của hai chữ “nghĩa tình”. Những lần đứng khóc trước bến xe nói lời

tạm biệt ba mẹ để đi học, nhờ đó mà tôi học cách mạnh mẽ để “rời xa”. Rời xa những điều nhỏ bé, rời xa những điều dù biết là mãi luôn tốt đẹp và an toàn để mạnh dạn tìm cách thử thách bản thân, tự trao cho mình cơ hội để trưởng thành hơn, sống độc lập hơn, bản lĩnh hơn, có như vậy mới biết sức của mình đến đâu. “Không gì là giới hạn”, biết được câu này, tôi biết mình là ai và cần gì, và khi biết được mình là ai và cần gì, sẽ luôn cảm thấy đủ, khi luôn cảm thấy đủ, đó là chìa khóa nhanh nhất để tiến xa vượt ngoài khuôn khổ, chinh phục mọi điều.

Mới dạo gần đây, tôi đã đi học xa hơn rất nhiều cái khoảng cách bốn mươi ký lô mét ngày đó, gặp gỡ các bạn đến từ nhiều quốc gia, nếu là bạn đến từ Việt Nam thì thuộc rất nhiều tỉnh khác nhau. Tôi bất ngờ lắm, rất nhiều người đã vô tình hỏi tôi một câu khi biết tôi sống ở Phú Yên: “Có phải hồi xưa bạn học trường Duy Tân đúng không?”, tôi ngạc nhiên mất vài giây và sau đó mới biết là vì cách tôi hành động, cách tôi nhìn nhận, cách tôi suy nghĩ, tất cả nói lên tôi là người văn minh, có cái đầu mở, có nhiều hoài bão, dù luôn muốn tiến xa nhưng lòng vẫn luôn hướng về quê hương bản sắc với một tình

yêu chân thành và nồng nàn, điều này không dễ gì tôi tự có được, mà có thể là phẩm chất tôi có sẵn những tư duy đó, nhưng nói thật nếu không được đào tạo từ Duy Tân, cũng có thể những suy nghĩ sáng ấy trong tôi sẽ mãi bị chôn vùi hoặc rất lâu sau này mới khai quật được. Tôi đoán nếu như có một giáo viên hay bất cứ vị lãnh đạo nào của nhà trường đọc được bài viết này, đọc đến dòng này, chắc hẳn họ sẽ rất vui và tự hào, mừng thầm cho tôi. Chính nhờ những tiền đề mà Duy Tân mang lại, tôi đã được đi du học tại đất nước Thái Lan, đặt chân đến vùng đất mới, học hỏi thêm nhiều điều mới, gặp gỡ được nhiều bạn mới, tất cả đều rất mới là khi ấy tôi biết mình đã bơi ra được một con sông lớn hơn. Và lúc này là lúc tôi học tập, là lúc tôi thỏa sức vùng vẫy, rèn luyện để vài năm tới bơi ra biển lớn hay thậm chí đại dương mênh mông. Tháng 3/2020, đại dịch Covid-19 bắt đầu bùng phát, tôi đã trở về Việt Nam để bắt đầu làm quen với việc học Online. Tháng 5/2020, tôi về thăm lại trường, lần đó tôi quay trở lại với vai trò là một MC kiêm khách mời trong một buổi hội thảo du học. Cảm giác vẫn khó tả giống như lần đầu tôi bước chân vào trường, vẫn hồi hộp, choáng ngợp trước

sự to lớn, đẹp đẽ và đồ sộ của nơi này nhưng không còn lạ lẫm mà đổi lại thân quen đến nhường nào! Bên ngoài là vẻ uy nghi tráng lệ lạnh lùng nhưng bên trong luôn có những đôi bàn tay nhỏ nhắn, nâng đỡ bước chân của những đứa con, ấm áp, ân cần và dạt dào yêu thương. Tôi của hiện tại qua đi rồi một cô bé tuổi mười lăm, mười bảy, giờ đây tôi đã là cô sinh viên năm Hai của Đại học. Không còn viết được lỗi văn ngông cuồng và chịu chơi như ngày đó, nhưng đổi lại là sự điều tiết cảm xúc, vừa phải nhưng hy vọng đủ làm khắc cốt khi tâm, chạm đến trái tim những ai đọc được. Tôi biết sẽ có rất nhiều bạn khi đọc đến dòng này, nếu bạn là cựu học sinh trường Duy Tân, hay nếu bạn vẫn đang học Duy Tân, sẽ ít nhiều thấy bản thân mình có hiện hữu những cảm xúc giống như tôi. Từng chiếc ghế đá, từng cánh phượng vĩ nở đỏ, từng buổi đi học sớm thấy bác lao công cặm cùi quét sân, từng buổi thu mình, nở hoa hay là bế tắc trong những tiết học hay kiểm tra của cô thầy. Từng lời khen chê. Từng sự buồn bã, vui tươi, hay tức tối, nảy sinh hiềm khích với thầy cô, giống như lòng người cha người mẹ, khi lớn lên đứa con nào rồi cũng sẽ hiểu ra, tất cả đều muốn tốt cho mình.

Từng thứ, từng điều, từng chút một, từng là kỷ niệm. Gọi là "đã từng" nhưng sẽ mãi không bao giờ bị bỏ quên trong tôi. Vì nó đã ăn sâu, ăn mòn trong tâm trí...

Tôi muốn viết thật nhiều, thật nhiều hơn nữa về mái trường này, nhưng "Phong ba bão táp không bằng ngữ pháp Việt Nam". Liệu phải dùng đến bao nhiêu ngôn từ mới đủ để tôi diễn đạt trọn vẹn tâm tư và xúc cảm? Thế nên, tôi quyết định tạm ngưng ở đây thôi, lần này tôi viết về trường là năm tôi đang tuổi 20, tôi vô cùng tò mò lần tới viết về trường sẽ là năm tôi bao nhiêu nhỉ? Bởi Duy Tân là nơi tôi thuộc về nên dù đi xa cách mấy, dù bao nhiêu lâu, vẫn yêu, vẫn đậm sâu như thể đó là mối tình đầu!

Chúc các bạn học sinh Duy Tân học tập thật tốt và có cho mình một lối đi riêng, mà nếu muốn có một lối đi riêng "Đừng sợ ai nói bạn đang đi sai đường vì đó là đường đi của riêng bạn, nơi nào có ý chí, nơi đó có con đường". Hãy cứ mạnh dạn chạy khỏi vùng an toàn, thử đi, sẽ có rất nhiều điều hay ho đang đón đợi các bạn đấy! Sẵn đây, em cũng xin gửi lời nhớ thương và lời biết ơn đến các cô thầy trường Duy Tân, em sẽ nỗ lực nhiều hơn để mãi là niềm tự hào cho quê nhà □

“Không học cũng có thể thành công, nhưng học tập giúp chúng ta có thêm nhiều lựa chọn.”

Một năm rưỡi sau khi tốt nghiệp cấp ba là khoảng thời gian chưa đủ cũ để một cô học trò nhỏ có thể nói “Mình là một cựu học sinh Duy Tân”, chưa đủ bề dày kinh nghiệm để đánh giá hay nhận xét như thế nào, nhưng có đủ chân thật để chia sẻ cảm xúc và cảm nghĩ của bản thân về ba năm cấp ba, về mái trường Duy Tân thân yêu.

Duy Tân là nơi vừa “thân quen” và vừa có chút “lạ lẫm” trong tâm trí tôi ở thời điểm hiện tại.

Trong khoảng thời gian ba năm cấp ba của tôi ở Duy Tân, tôi quen với màu áo dài xanh từ khi nào tôi không biết. Sự lạ lẫm và bỡ ngỡ là điều bình thường đối với những cô cậu học trò chuyển cấp, và tôi năm ấy cũng vậy. Nhưng thời gian hóa “lạ lẫm” thành “thân quen” và ngược lại. Tôi là một cô học trò nhỏ ở quê, tôi đã thi đỗ Duy Tân, ngày ấy không biết nhiều về Duy Tân nhưng tôi đã nghe lời bố mẹ và thầy cô cấp hai của mình để theo học tại mái trường này (đến bây giờ, tôi chưa có sự hối tiếc về lựa chọn đấy). Tôi đã quen bạn ở các huyện khác. Tôi quen với thời khóa biểu, học hai buổi một ngày. Tôi thuộc những lời mà ban giám hiệu khuyên mỗi sáng thứ hai rằng học sinh chúng



Thời gian ở giữa “lạ” và “quen”

THU DÂN

(Cựu học sinh trường phổ thông Duy Tân,
niên khóa 2016-2019)

tôi phải lễ phép, hiếu thảo, cố gắng học thật tốt để không phụ lòng ba mẹ, phải có ngoại ngữ, chứng chỉ tin học và kỹ năng mềm để dễ thích nghi với môi trường sau tốt nghiệp, và nhà trường sẽ tạo nhiều điều kiện cũng như cơ hội để chúng tôi phát

triển toàn diện, là “Công dân toàn cầu, Bản sắc Việt Nam”. Tôi cũng đã quen với cảnh vật gần trường Duy Tân, không ồn ào, không quá xá, là Ủy ban tỉnh, Trung tâm văn hóa thanh thiếu nhi, trường cao đẳng, trường đại học khi tôi đứng ở lầu 3, lầu 4 ngắm nhìn. Tôi quen những buổi lễ quan trọng, cả cấp 1, cấp 2, và cấp 3 chúng tôi tham gia. Tôi quen vị của những bữa cơm ở căn-tin, mùi vị nước lèo của tô phở, tô mì mà buổi sáng bọn tôi phải chạy thật nhanh để kịp có phần. Tôi quen với ngôi trường sạch sẽ và đầy đủ trang thiết bị, phòng học,... Tôi không chỉ “quen” những điều đó mà còn có cả tình “thân” trong tôi. Tôi có được những người bạn thân thiết khăng khít sáng chiều. Tôi được quan tâm và nhắc nhở bởi giáo viên, được nghe những bài học ý nghĩa về tương lai từ ban lãnh đạo, ban giám hiệu nhà trường như cha mẹ dạy dỗ con cái của mình.

Và thời gian cũng biến những điều từng thân quen với tôi trở nên có chút “lạ”. Duy Tân tạo nhiều điều kiện và môi trường giáo dục tốt, có thể xem là mái trường vững chắc để che chắn cho bao giấc mơ của các cô cậu học trò. Duy Tân không ngừng đổi mới và phát triển môi trường giáo dục hơn trước để học sinh, những đứa con Phú Yên được học tập, được giảng dạy và tự tin, vững bước vào đời, chấp cánh vươn ra thế giới. Duy Tân luôn tìm kiếm thêm nhiều cơ hội, học bổng cho học sinh. Vì tiến bộ và đổi mới về mọi mặt, nên khi nhắc về Duy Tân, mái trường cấp ba của mình, tôi không còn chần chừ về những gì mình đã thân quen trước kia. Trong tôi cảm thấy có chút lạ lẫm!

Nhưng Duy Tân và tôi “thân quen” và có chút “lạ lẫm” là chưa đủ để tôi viết về trường cấp ba của mình. Tôi biết ơn Duy Tân và cảm thấy tự hào. Tôi cảm thấy bản thân mình may mắn khi đã được học ở đây. Tôi đã bị choáng ngợp bởi các bạn giỏi tiếng Anh của lớp, của trường. Và tôi cũng đã được học tiếng Anh giao tiếp, tiếng Nhật với người bản xứ. Học tập siêng năng, các bạn trong trường và tôi cũng đã đạt được chứng chỉ tiếng Anh quốc tế. Tôi

cũng được tham gia nhiều hội thảo du học và gặp gỡ những người thành công như thầy Hiệu trưởng trường tôi, nguyên Chủ tịch nước, giáo sư Ngô Bảo Châu, cũng như Hiệu trưởng, người đại diện của các trường trung học, đại học Mỹ, Nhật Bản, Thái Lan,... Tôi còn nhiều kỉ niệm khác nữa. Nhưng vẫn tất, Duy Tân cho học sinh chúng tôi biết tương lai chúng tôi cần phải có gì, cho chúng tôi biết thực tế và cuộc sống sẽ ra sao sau khi tốt nghiệp. Duy Tân định hướng, cung cấp và trang bị kiến thức, kĩ năng và tinh thần để học sinh chúng tôi tự tin nhất về bản thân mình rằng chúng tôi sẽ làm được điều mình mong muốn. Suốt khoảng thời gian ba năm đấy, tôi cảm thấy mình đã tự tin, tự lập và trưởng thành hơn. Cảm xúc nhớ nhà đã không thể làm tôi yếu đuối như những ngày đầu, thay vào đó tôi phải cố gắng học tập nhiều hơn nữa và nắm bắt cơ hội ở môi trường giáo dục tốt như Duy Tân. Tôi của ngày tốt nghiệp cũng là tôi mạnh mẽ nhất sau ba năm ở Duy Tân. Và may mắn nhất là tôi được nhận tấm vé du học Thái Lan. Đó là điều mà tôi chưa bao giờ hình dung hay nghĩ đến khi còn là một học sinh cuối cấp hai. Nhưng thực tế đã xảy ra, tôi hiện là sinh viên trường đại học quốc tế, và vì đã quen với môi trường giáo dục ở Duy Tân cũng như cuộc sống cấp ba xa nhà của mình, nên không có gì quá ngỡ ngàng hay khó thích nghi vào những ngày đầu tôi học tập ở trường đại học đa quốc gia.

Và vì học ở Duy Tân, Duy Tân có tầm nhìn, có môi trường giáo dục cũng như cơ sở vật chất tốt nhất, nên một cô học trò nhỏ ở quê như tôi đã được rèn giũa, đã thân quen và đạt được những điều mà ngày trước mình chưa hề tưởng tượng, mơ ước đến.

Và lời cuối tôi muốn viết...

Con cảm ơn Duy Tân, cảm ơn thầy Hiệu trưởng, ban lãnh đạo, ban giám hiệu, thầy cô giáo của trường mình và những người bạn thân yêu rất nhiều! Và con tin Duy Tân sẽ phát triển thật xa đến nỗi hóa thành lạ trong trái tim con □

Duy Tân

ngôi trường em yêu



Tình cảm - Trẻ trung

Sáng tác: Ngọc Quang

Lời: Phỏng thơ: Phan Long Côn



Sóng biên rì rào Nắng mới xôn xao Lòng em nôn
Nắng ấm ngập tràn Phở xá thừng thang Lòng em hân
nao đến lớp Ngôi trường chúng
hoan đến lớp Ngôi trường chúng
em nằm giữa lòng phở biển Nơi ươm những mầm xanh, ươm những tài
em nằm giữa lòng phở biển Nơi ươm những mầm xanh Ươm những tài...
năng vươn cánh bay xa.năng cùng chung tay dựng
xây đất Phú đẹp giàu. Duy Tân Duy Tân dạy cho
Duy Tân, Duy Tân Từ nơi
em biết cách làm người Duy Tân, Duy Tân dạy cho
đây em bước vào đời Bay cao, bay xa Làm rạng
em kiến thức vào đời Dẫu mai này dù đi khắp nơi Mãi trong
danh đất Phú ngàn đời Dẫu mai...
lòng nổi nhớ không nguôi. ...này dù đi khắp nơi Mãi trong
lòng nổi nhớ không nguôi. Duy Tân Duy Tân
Duy Tân Duy Tân Ngôi trường thân yêu của chúng em

Yêu lắm quê mình

(Tân - Cổ giao duyên)

Tân nhạc: **NGỌC QUANG**

Cổ nhạc: **NGUYỄN ĐÌNH THOẠI**

(Cựu học sinh Bồ Đề Tuy Hòa)

Nhạc

Có khoảng trời nào xanh hơn đồng lúa
Có quê hương nào đẹp tựa Phú Yên
Hỡi ai ra Bắc vào Nam
Dừng chân ghé lại mà thăm quê mình.
Nắng trải đồng vàng thênh thang vừa thóc
Dáng ai trên đồng đẹp tựa lúa xuân
Dấu qua trăm núi nghìn sông.
Thì quê hương cũng ở trong tim mình.

Vọng cổ câu 1:

Ai cũng có một quê hương để thương, để nhớ, dù
đi xa đến chân trời góc bể, vẫn luôn hướng về quê
hương với nỗi nhớ dâng... trào
Dấu qua trăm núi nghìn sông vẫn nhớ quê mình
Nhớ da diết dòng sông Ba, núi Nhạn
Nhớ những con đò giỡn sóng bờ tre
Nhớ cầu Hùng Vương lộng gió trưa hè
Nhớ những con thuyền đi về muôn lối.
Và nhớ làm sao vang vọng tiếng ai hò
Trên những cánh đồng lúa xanh bát ngát.

Câu 2:

Chiều hôm nay dừng chân trên bước đường phiêu
bạc, chợt nghe đài báo tin mưa, bão lại đổ xuống
quê mình.
Thao thức canh thâu lòng lo lắng đêm ngày
Cánh đồng lúa đang đơm bông, trầu hạt
Nước ngập trắng đồng, bão dập tả tơi.
Nhưng dấu trời kia đã phụ lòng người
Sau cơn bão đất lại đâm chồi nảy lộc.
Được bàn tay của con người chăm sóc.
Lúa lại vươn mình trải thảm một màu xanh

Nhạc:

Sông núi quê mình một màu xanh trải
Giông bão qua rồi đất lại đơm bông
Yêu những bàn tay sớm chiều vất vả
Yêu tiếng ai hò trên đồng nao nức lòng
Hò ơi chứ chiều chiều lại nhớ chiều chiều
Trông về mà núi Nhạn càng yêu chứ quê mình
Ư ư hò ở hò ở

Vọng cổ câu 5:

Mời anh đến thăm quê tôi bên bờ sông Ba bốn mùa
xanh thắm, với núi Nhạn nên thơ soi bóng nước
sông... Chứa.
Đẹp làm sao cứ mỗi buổi chiều về
Cầu Đà Rằng lung linh ánh điện
Đỉnh Chóp Chài lưu lại áng mây trôi
Ngọc Lãng làng hoa làm say đắm lòng người
Cùng núi Thơm, giữ chân đoàn lữ khách.
Long Thủy, khách viễn du đi về tấp nập.
Đến với Khánh Sơn, vang vọng tiếng chuông chùa

Câu 6:

Sông núi quê mình đẹp tựa bài thơ
Từ Cù Mông đến Đá Bia huyền thoại
Đây vịnh Xuân Đài một màu xanh trải
Đẹp vô cùng ghềnh Đá Dĩa, Tuy An
Nổi tiếng khắp nơi sò huyết đầm Ô Loan
Đẹp biết mấy ngọn Hải Đăng - Mũi Điện
Phát tín hiệu cho tàu thuyền đi biển
Tránh hiểm nguy chọn phương hướng đi về.
Phú Yên vẻ đẹp nguyên sơ
Như cô thôn nữ sớm trưa tảo tần.
Hỡi ai ra Bắc vào Nam
Dừng chân ghé lại quê mình Phú Yên.

Hát về trường Ngô Gia Tự

Nhịp đi, tự hào

Nhạc và lời Cao Hữu Nhạc

Trường chúng tôi mang tên người chiến sĩ tiên phong
 Trường chúng tôi hôm nay nguyện tiếp bước cha anh
 Cách mạng Việt Nam anh đưa đường cho dân tộc. Tuổi trẻ của
 Cô, Thầy, Học sinh chăm lo dạy thi đua học. Vì một ngày
 anh mai đây gian khổ hi sinh, tay. Tuổi trẻ của
 nay là gương sáng lung linh. Ngàn đời sau
 còn nhớ tên anh, Ngàn đời sau còn khắc
 truyền thống vinh quang. Ngàn đời sau truyền thống
 ghi lòng Người chiến sĩ kiên trung bất khuất anh hùng, Tự hào
 học TỰ hào sao hôm nay dưới mái trường này, đàn học
 thay ngôi trường yêu mến dấu mang tên anh Ngô Gia Tự
 sinh yêu thầy mến lớp, noi gương anh Ngô Gia Tự
 Cùng thầy cô bạn bè thương mến, noi gương anh Ngô Gia
 Một ngày mai cuộc đời tươi sáng tay trong tay bao thế
 1. Tự Trường chúng 2. hệ Ngô Gia Tự trường chúng

tôi Ngô Gia Tự trường chúng tôi ngồi sáng.



Khi mùa thu tới. Tranh Acrylic của họa sĩ Đặng Thị Thọ (Cựu học sinh Trung học Bồ Đề Tuy Hòa từ niên khóa 1967 - 1974)



Thu vàng. Tranh Acrylic của họa sĩ Đặng Thị Thọ (Cựu học sinh Trung học Bồ Đề Tuy Hòa từ niên khóa 1967 - 1974)

MỤC LỤC

Trang

Cùng bạn đọc	2
Tự hào một nhiệm kỳ đầy dấu ấn, tiếp tục đưa hội phát triển	3
Hội cựu học sinh - sinh viên Phú Yên: Từ đại hội tới đại hội.....	7
Vẫn mãi còn đó những tấm lòng ái hữu.....	12
Chuyện xưa	17
Nhớ trường, nhớ lớp	21
Trường THPT Lê Lợi - 40 năm xây dựng và trưởng thành	24
Trung học Tân Dân ngôi trường trong ký ức	26
Cử nhân Lê Hoàng Hà (1900-1982)	28
Chia ai... mất chờ	29
Cử nhân Trần Khắc Đôn (1873-1936)	30
Anh Bốn Cách.....	32
Tuy Hòa nổi nhớ trong tôi.....	35
Đêm hội xuân; Ta ru ta.....	35
Những mảnh rời hồi ức	36
Niềm vui neo giữ phận người	40
Khát vọng quê hương.....	43
Vạn năng con chữ	47
Hai ngã bên sông.....	48
Phía sau con nước lũ.....	52
25 năm ngày ra trường	53
Một lần trộm dưa	54
Đà Rằng hai mốt nhịp	55
Ta vẫn; Quê lòng... Xứ Nẫu.....	55
Vũng Lắm năm 1833 và những nỗ lực ngoại giao đầu tiên trong quan hệ Việt - Mỹ*	56
Edmund Roberts với sứ mệnh thiết lập bang giao Việt - Mỹ trong thế kỷ XIX	59
Những ký ức bình dị đáng trân quý	64
Hồn tết Phú Yên.....	66
Hành trình săn học bổng du học Mỹ của Dương Bảo Tiên.....	68
Thủ khoa Diệp Quốc Chinh và giấc mơ thoát nghèo.....	70
Cà phê Tuy Hòa	72
Chia sẻ kiến thức khởi nghiệp cho học sinh	73
Nữ Tiến sĩ rời giảng đường, khởi nghiệp xứ người	75
Những câu chuyện truyền cảm hứng của học trò trường chuyên	78
Giọt buồn tháng chín	81
Tiến sĩ Lê Vũ Tuấn - chàng trai rụt rè "ủ lửa" quyết tâm.....	82
Chạm xuân; Bạn tôi	85
Tiến sĩ trẻ Bùi Nguyên Bảo cọng rơm vàng Phú Yên giữa lòng Hà Nội.....	86
Cậu học trò trường huyện đam mê lập trình	90
Thái Học, điển hình tiêu biểu trong làm theo gương Bác	92
Mái trường ký ức; Dòng sông quê ta	94
Kiên Á 26 năm khẳng định đẳng cấp quốc tế.....	95
Học sinh trường phổ thông Duy Tân & chương trình trao đổi du học sinh quốc tế	98
Sôi nổi phong trào học tiếng Nhật tại Trường phổ thông Duy Tân (Phú Yên).....	101
Thì thầm; Duy Tân mến yêu	105
Người gieo mầm ước mơ !!!	106
Thầy giáo Trần Lê Viên truyền cảm hứng cho học sinh qua bộ môn mỹ thuật	108
Nơi tôi thuộc về - Duy Tân	110
Thời gian ở giữa "lạ" và "quen".....	114
Duy Tân ngôi trường em yêu	116
Yêu lắm quê mình.....	117
Hát về trường Ngô Gia Tự.....	118



HỘI CỰU HỌC SINH - SINH VIÊN PHÚ YÊN

TRƯỜNG PHỔ THÔNG DUY TÂN

DUY TAN SCHOOL



Trường Phổ thông Duy Tân tổ chức Lễ ký kết hợp tác với British Council (Hội đồng Anh).



Ký kết hợp tác giữa Trường Phổ thông Duy Tân và Tổ chức Giáo dục quốc tế IIG Việt Nam.



CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI
HỘI CỰU HỌC SINH - SINH VIÊN PHÚ YÊN
LẦN THỨ V, NHIỆM KỲ 2020 - 2025



KIENA
KIẾN TẠO GIÁ TRỊ CUỘC SỐNG

Xuân
Như
Ý
Tết
An
Khang

TÂN
SỬU
20
21



KIẾN Á TỰ HÀO PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN

LAVILA
ISLAND

LAVILA | de Rio

LAVILA

Galleria
NAM SAIGON

IMPERIA
AN PHU

VENTURA
CITY HOMES

citi
AVENUE

citiGRAND
140° GREEN

citiAito

citiSOHO

citiesto

citihome

citibella